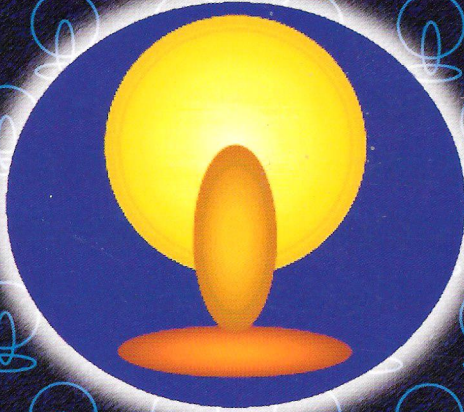


Lương Sĩ Hằng



# Thực Hành Tự Cứu

Pháp Hành Thiền  
Đời Đạo Song Tu

*Lương Sĩ Hằng*

# *Thực Hành Tự Cứu*



***PHÁP HÀNH THIỀN  
ĐỜI ĐẠO SONG TU***



**VoVi LED Publications**



PUBLISHED BY  
VOVI LED Publications

Cover Design by AT Graphics

ISBN 1-931245-13-4

Copyright © 2001, 2003  
by Luong Si Hang and  
VoVi Friendship Association of Northern California,  
VoVi Association of Canada,  
VoVi Charitable Trust of Australia

website: <http://www.vovi.org>

All Rights Reserved  
Printed in the United States of America  
April 2003

Second Edition, Set in San Jose, California

## 10 Điều Thực Hành Tâm Đạo

1. Nhịn nhục và cần mẫn
2. Dứt khoát thất tình lục dục
3. Tha thứ và thương yêu
4. Nuôi dưỡng tinh thần phục vụ tối đa
5. Bối thí và vị tha
6. Đối đãi thực tâm và lễ độ
7. Sống tạm để cứu đời, không phải để hưởng thụ
8. Giữ tâm thanh tịnh bất cứ trường hợp nào xảy đến
9. Quên mình, trì niệm lục tự  
(Nam Mô A Di Đà Phật)
10. Hòa tan trong khổ, mưu cầu sớm thức tâm





# MỤC LỤC

Lời Mở Đầu	1
Lời Tự Thuật	3
<b>Chương I:</b>	
Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp	9
10 Điều Thực Hành Tâm Đạo	34
<b>Chương II:</b>	
Phần Thực Hành	39
<i>Căn Bản Trước Khi Tập Thiền</i>	41
<i>Phương Pháp Công Phu Trong 6 Tháng Đầu</i>	47
<i>Pháp Soi Hồn</i>	49
<i>Pháp Luân Chiếu Minh</i>	55
<i>Niệm Nam Mô A Di Đà Phật</i>	58
<i>Phương Pháp Công Phu Luyện Đạo</i>	63
<i>Nguyện</i>	68
<i>Pháp Soi Hồn</i>	70
<i>Pháp Luân Thường Chuyển</i>	72
<i>Thiền Định</i>	75
<i>Xả Thiền</i>	77
<i>Các Pháp Hành Thêm</i>	81
<i>Thể Dục Trợ Luân</i>	82



<i>Lay Kiếng</i>	84
<i>Niệm Bát Nhã Sau Buổi Ăn</i>	88
<i>Chưởng Hưởng Dưỡng Khí</i>	89
<i>Kiểm Điểm Đời Đạo</i>	90
<i>Mật Niệm Bát Chánh</i>	90
<b>Chương III:</b>	
Vấn Đạo	105
<i>Phần Căn Bản</i>	149
<i>Soi Hồn</i>	155
<i>Niệm Phật</i>	162
<i>Pháp Luân Chiếu Minh</i>	174
<i>Kiếng Vô Vi</i>	182
<i>Pháp Luân Thường Chuyển</i>	185
<i>Về Thiên Định</i>	205
<i>Pháp Lý Cho Bạn Tu</i>	232
<b>Chương Đặc Biệt:</b>	273
<i>Ấn Chứng Tu Học Của Ông Tám</i>	275
<i>Thiết Thật Đời Đạo Song Tu</i>	
<i>Của Cụ Đỗ Thuần Hậu</i>	287
<b>Văn Tự Vô Vi</b>	297

## Lời Mở Đầu

*Thiền....*

Qua những chuỗi ngày vật lộn với đời, ai ai cũng mệt mỏi muốn có được giờ giấc nghỉ ngơi và thoải mái, nhưng không sao gặp được pháp tốt để hành triển. Bất buộc phải hướng tâm về tiền tình duyên nghiệp, bị dày xéo tâm can mang bệnh mà không lối thoát.

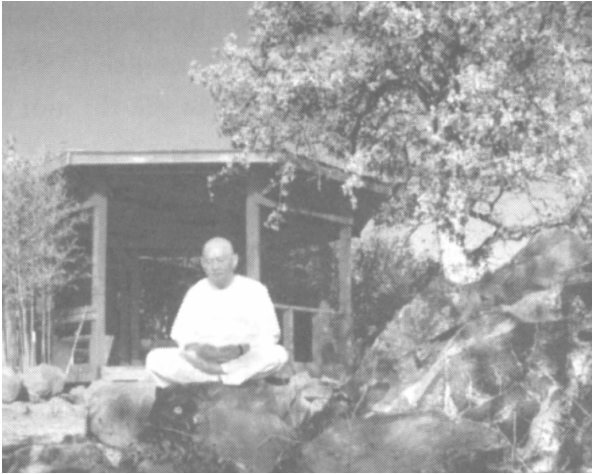
Trang sử động loạn đã và đang bước qua thiên cơ biến chuyển cực khổ vô cùng, bắt đầu mới tìm đến nguyên lý sanh tồn của Trời Đất. Khi cảm thức được ồn ào ào rồi đầu cũng sẽ về đấy, và rồi trật tự của chính mình hòa hợp với Trời Đất là quý giá thì mới bằng lòng tìm một lối thoát cho chính mình, tức là tu. Tu sửa trong trật tự, tự đạt đến thanh tịnh, chỉ có thiền mới đạt được sự quân bình và giác tâm, phát triển huyền bí của nội tâm.

Có một không hai là mang xác làm người có khối óc sống động vô cùng. Trí tâm thanh nhẹ nhờ dứt khoát được chủ kiến, thành tâm tu thiền là sẽ tự giải được nghiệp tâm. Bằng lòng co lưới rặng kè rặng niệm Phật cho đến lúc khai mở được điển tâm, tức trung tim bộ đầu. Khí tinh trụ, điển tâm xuất phát hòa hợp với tinh ba của vũ trụ thì phần hồn càng thức giác được sự huyền vi của Trời Đất mà hành triển, tâm lẫn thân sẽ được bình an. Hòa hợp với nguyên khí của Trời Đất, âm thanh sẽ



được dung hòa và truyền cảm. Chỉ có thiền đúng pháp khừ trước lưu thanh thì mới đạt được điểm tốt của Trời Đất mà hành sự tận độ quần sanh, qua những lời chân thật đã tự đạt. Chỉ có thiền mới hội tụ được điển, chỉ có điển thì mới hòa hợp với điển giới, phát triển siêu thức của hành giả, hội nhập với từ quang diệu thanh của đấng Đại Bi toàn năng, bằng lòng dẫn thân phục vụ quần sanh, dẫn tiến tâm linh phát triển đến vô cùng– không biên giới, không giới hạn, thật sự thực hiện tình thương và đạo đức.

Duyên may mới được nghe qua pháp tu thiền tự thức là Pháp Lý VôVi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, một pháp cho tất cả mọi pháp, chỉ có thực hành sẽ được đến nơi tươi sáng của Trời Đất.



## Lời Tự Thuật

(Trích từ video Thiên Thục Hành thực hiện tại Boston  
Massachussetts vào năm 1994 )



Tôi xin tự giới thiệu tôi tên là Lương Sĩ Hằng sinh ngày 13-11-1923 tại Quy Nhơn, Việt Nam. Sống trong một gia đình đông con, trong thời đó, xã hội thiếu thốn mọi mặt, tâm tư tôi lúc nào cũng muốn phát triển để giúp đỡ gia đình, đến lớn bệnh hoạn rất nhiều, đi học gián đoạn. Thấy cuộc đời không tiến thân, tự thấy mình sống được tới 30 tuổi là phước rồi, nhưng mà lân la, lân la tới ngày hôm nay. Trong cuộc đời cũng chỉ toàn thấy khổ. Tất cả đều là những hoàn cảnh khổ. Những người đau khổ, những hiện tượng khổ hiện lên khắp nơi ở Việt Nam, mọi người đều đau khổ. Sống thời vua chúa, thì vua chúa sung sướng chứ dân không được sung sướng. Người dân may là sống, rủi là chết vậy thôi, cứ tiếp tục trong cuộc sống. Rồi trên đường đời tham gia vô mọi hoàn cảnh buôn bán làm ăn khổ cực, không bao giờ phát triển được, đâm ra chán đời, mới nhìn lại, thấy cuộc đời là gì? Cuộc sống là gì? Tại sao con người không có hạnh phúc? Con người có khối óc sống chung với nhau nhưng mà nghịch nhau không biết thương nhau. Lúc đó tôi mới đem tâm hướng về Trời Phật. Trời Phật là gì? Là sự thanh nhẹ vô cùng của bên trên, Phật là một con người đau khổ, giải nghiệp tâm, tiến hóa đến thanh tịnh nhẹ nhàng.



Từ đó tôi đem tâm nghĩ đến Trời Phật, nghĩ đến kinh kệ, nghĩ đến những người đã dẫn thân đi tu, và thương quý những người dẫn thân đi tu. Tôi mới đi tìm nghe kinh, rất thích nhưng mà cũng không hiểu lý do tại sao. Từ đó tôi suy tư, suy tư mãi, đến khi nhìn thấy một người bạn tôi, mặt mày ngày càng sáng láng, mắt càng ngày càng sáng, thấy nói chuyện rất thông minh, tôi mới hỏi người làm sao mà được như vậy. Người đó cho tôi biết rằng anh ta tu. Nhưng mà tôi hỏi đó là thích ăn chơi, đâu có cần đến chuyện tu. Nghe nói tới tu mình cũng chán nản. Tu là gì? Không hiểu, thì người bạn đó nói sẽ giới thiệu cho tôi biết ông Thầy dạy anh ta tu là ông Đỗ Thuần Hậu, còn được gọi là ông Tư, ở 93 Phan Thanh Giản, Đakao. Người bạn đưa tôi đi đến gặp một người già nhưng mắt rất sáng, óc rất thông minh, nói chuyện Trời Phật, núi non, đủ chuyện. Nhưng mà tôi không hiểu gì hết. Chuyện tôi lúc hồi nhỏ, Ngài nói cũng rất rõ ràng, nói rằng tôi hồi nhỏ gia đình thích trang bị cho tôi thành một đứa bé gái ăn mặc đồ đầm, mọi người yêu thương và giúp đỡ tôi rất nhiều.

Nhưng mà tôi thấy lạ là làm sao ông ấy biết được chuyện hồi tôi còn nhỏ? Tôi mới tìm xem tại sao người này có thể hiểu được nhiều chuyện như vậy, cũng là con người làm sao hiểu được nhiều chuyện như vậy. Nên tôi phải tìm hiểu, muốn tìm hiểu thì phải thử. Tôi có một người bạn trẻ biết thôi miên và một người biết về bùa phép. Đem hai người đó cùng đi với tôi đến thăm Ngài. Khi gặp thì người tuổi trẻ đó nói : “Ông nghiêm chỉnh đi, tôi sẽ thôi miên ông.” và bắt đầu thôi miên. Thôi miên một hồi thì nghe ông cụ nói : “Tôi già, tội nghiệp, có làm

gì lầm lỗi đâu mà ông thôi miên tôi”. Nhưng anh kia cứ tiếp tục thôi miên. Thôi miên thêm một chập nữa thì người bạn tôi cảm thấy cặp mắt của chính anh ta bị đổ lên và nhìn tất cả trời đất đều là đỏ. Người bạn tôi sợ quá vội năn nỉ ông cụ cứu giúp cho con mắt khỏi bị hư. Ông cụ chỉ cười rồi nói : “ Tôi đã nói với ông là tôi già không làm được gì, ông không nên hại tôi. Nhưng mà ông hiểu điển là gì chưa? Lửa là gì chưa? Lửa của ông đốt tôi không được thì chạy về lại ông chớ đâu. Ngồi một chập thì nó sẽ êm.” Ông này ngồi một lúc mới lấy lại bình thường rồi đứng dậy xá và xin phép giúp cho tu. Còn ông bạn kia là giới chơi bùa phép có thể ngồi gác cửa cinéma, người ta lấy ghế đập lên đầu không đau, không sao, khi ông ấy đọc bùa thì hết. Lúc đó ông Tư nói : “Ông có một ông sãi đi theo xung quanh ông. Ông có muốn giải ông ấy không? Hay là muốn tiếp tục ở với ông ấy?” Thì ông kia mới thú thật là có xin bùa ở Cao Miên để hộ mạng và nhờ ông giải dùm.

Sau đó ba anh em chúng tôi mới xin ông Đỗ Thuần Hậu dạy cho tu. Chúng tôi thành tâm đến xin tu thì ông Tư nói: “Ba thằng này là nguy hiểm lắm. Bây giờ phải mua nhang đèn tới cúng rồi mới cho tu, mà đánh lễ với tổ rồi phải giữ tu suốt đời chớ không tu đối trá được.” Thì tôi mới mua nhang đèn đến xin tu.

Ông thôi miên tu khá hơn. Thấy ánh sáng này kia nọ, thì hay được thưởng. Mà chính tôi lại bị chê nhiều nhất. Cụ nói rằng : “Phải cố gắng làm sao chứ tôi thấy bạn không tu được.” Tôi cố gắng, tôi không có nói, tôi chỉ làm thinh, nghe để học và tu mà thôi. Tôi thấy cuộc đời là khổ không có gì sướng hết. Tôi chỉ âm thầm lo tu

đều đặn, tu ngày tu đêm, tu một mình. Tu cho đến gia đình phản đối không ai thương đến tôi. Tôi chỉ ăn một chén cơm, trái cà cho qua ngày. Chỉ có ăn để sống, để tìm lại sự thanh tịnh của chính mình mà thôi. Ráng ngày đêm lo tu, ngồi trong một góc đó tu, cái giường ngủ cũng không có, nhưng rất cố gắng tu. Tu tới ngày hôm nay, từ hồi đó là 1957 tu tới bây giờ.

Triền miên lo tu, biết bao nhiêu nghịch cảnh, về đời, về thiêng liêng, về cõi âm cũng có nhiều nghịch cảnh, nhiều chuyện phá quấy. Nhưng mà tâm tôi dứt khoát, một đường phát triển tâm linh đi tới. Con người muốn tìm ra hạnh phúc phải tìm tâm linh mới có, chứ thể xác không có hạnh phúc, nay khỏe mai bệnh không giải quyết được. Chỉ tâm linh mới giải quyết trọn lành, cho nên do đó tôi tu.

Ở Việt Nam tự nhiên bao nhiêu người đến nhà tôi và xin hỏi đạo, đặt nhiều câu hỏi tôi giải thích đều thông. Từ đó đến bây giờ tôi không lúc nào rảnh rỗi. Rồi triền miên ra đến đây cũng giúp đỡ người Việt Nam đau khổ. Khi rời quê hương xứ sở ai cũng mang cái tâm tình đau khổ muốn giải quyết cho mình được thanh tịnh hạnh phúc hơn. Còn tôi ngày đêm lo tu có kết quả tốt, thanh nhẹ, tôi muốn cống hiến phương pháp tôi đã và đang hành cho mọi người.

Nhân loại đang khao khát, nhân loại đang đi tìm khả năng của con người, tìm nội khoa tâm lý của chính mình, nhưng không hiểu! Mỗi người là một khả năng trong vũ trụ này, cho nên chúng ta có cái xác, tức là Tiểu Thiên Địa này bao gồm Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ – tim, gan, tì, phế, thận. Nó có ngũ sắc ngũ quang, huyền

sắc huyền quang trong cơ tạng và khối óc của chúng ta. Nếu chúng ta thiếu thanh tịnh thì mất đi cái ánh sáng trong nội thức, cho nên chỉ có tu thiền thì mới khôi phục lại được những cái gì chúng ta đã làm mất.

Cuộc đời chúng ta thấy rõ hoàn cảnh là ân sư. Ở thế gian thiếu thốn đủ chuyện, mà chúng ta cố gắng đi tới sự thanh tịnh hòa ái tương thân với mọi người thì tự nhiên chúng ta sẽ có tất cả. Như ngày hôm nay, những người Việt Nam đã đi khắp thế giới năm châu để khôi phục trở lại sự mất mát của bao nhiêu kiếp. Mà những người tu về tâm linh thì thấy rõ hơn là chúng ta đã mất cái vốn thanh tịnh sẵn có của chính chúng ta.

Những người quen sống trong chế độ vật chất thì đua đòi vật chất, chỉ đồng tiền trên hết. Nhưng mà rốt cuộc cũng phải có tâm linh mới giải quyết được sự đau khổ trong nội tâm mà họ không thể phơi bày cho mọi người thấy được. Mọi người phải tự hiểu, tự tu, tự thanh tịnh mới giải quyết được, dù làm từ lớn tới nhỏ cũng vậy thôi. Từ ông tổng thống đến một người dân cũng vậy, cũng mang sự đau khổ không giải quyết được.

Trừ phi những người tu mà giải quyết được điện năng trong cơ tạng và khối óc chúng ta hội tụ, hòa tan với vũ trụ quang, lúc đó chúng ta mới có một chấn động thanh nhẹ, thì chúng ta mới kêu bằng thanh tịnh. Mà nếu chúng ta không hòa hợp với chấn động thanh nhẹ của vũ trụ quang thì chúng ta không có thanh tịnh. Lúc nào cũng bị sự kích động và phản động nó làm cho chúng ta gia tăng sự tham muốn, đòi hỏi mà rốt cuộc không đi đến đâu.



Cho nên tu đến ngày hôm nay tôi thấy rằng con người động loạn, thiếu kiên nhẫn, nên phải dùng phương pháp tu học mà tôi đã gặt hái được để lập lại sự quân bình và thanh tịnh sẵn có của nội tâm.



# CHƯƠNG I

---

## Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

---

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật  
Pháp Soi Hồn  
Pháp Luân Chiếu Minh  
Pháp Luân Thường Chuyển  
Thiên Định

---

***Mối Giếng***

*Diễn biến thâm sâu vẫn nối liền  
Bình tâm học hỏi thức triền miên  
Duyên Trời ân độ truyền tâm đạo  
Học hỏi không ngừng tự tiến xuyên*

*Lương Sĩ Hằng*

(Trích từ Nguyên Lý Tận Độ và video Phương Pháp Công Phu)

---

Hành qua phương pháp Pháp Lý VôVi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp trong một thời gian từ sáu đến chín tháng liên tục thì sẽ tự cảm thấy trì nặng giữa trung tâm hai chơn mày, là lúc ấy hai luồng điển hội tụ từ pháp *Soi Hồn*, khi ấy cái nhìn của hành giả đứng đắn và *trực giác bắt đầu liên hệ với điển giới tinh không*, nhắm mắt nhìn hiểu lớn rộng hơn xưa.

Pháp *Soi Hồn* rất hữu ích như: tập trung tinh khí thần, tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hườn hư. Luồng điển dứt khoát ấy sẽ liên hệ với tinh ba của vũ trụ. Hành giả sẽ bắt đầu cảm thức được hai đường tiến hóa, thay vì một chiều hưởng ngoại như hành giả lúc chưa hành pháp lý. Đó mới là thật sự dẫn thân, đời đạo song tu. Đời thì thể xác được an khang, đạo thì phần hồn càng ngày càng sáng suốt và dễ dứt khoát bất cứ việc gì xảy đến. *Soi Hồn* sẽ giải cái nghiệp tâm càng ngày càng bớt động loạn, bớt hưởng ngoại cho ổn định thần kinh bộ óc. Vì thần kinh bộ óc hay hưởng ngoại, bị đời lôi cuốn. Bây giờ mình tập trung cho nó hội tụ, thì nó mới hưởng về chơn giác, mới rời bỏ được nghiệp tâm. Chấn động lực của bộ óc sẽ gia tăng và giúp tăng gia ký ức, trí nhớ cho con người.

Pháp niệm Phật, dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật để khám phá ra đó là luồng điển, đó là chấn động lực của luồng điển, rồi chúng ta mới hiểu sự chuyển động của cả càn khôn vũ trụ, lúc đó chúng ta mới đạt sự thanh tịnh. Niệm Nam Mô A Di Đà Phật là để cho chấn

động lực chuyển chạy toàn thân giúp khai thông ngũ tạng ngũ kinh và để khai mở phần Điển Tâm trên bộ đầu. *Niệm, thường niệm, vô biệt niệm*. Nhờ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật này để dẫn giải luồng điển cho ta phân minh rõ rệt nguyên lý vạn vật trong cả càn khôn vũ trụ.

Pháp Luân Chiếu Minh sẽ sửa trị cơ tạng trở lại thanh nhẹ thì con người mới được vui. Pháp này giúp cho bộ ruột sa thải được nhiều độc tố nên cơ thể khỏe và có giấc ngủ ngon, sáng đi làm nhẹ nhàng. Pháp này còn giúp gia tăng sự kiên nhẫn trong lúc làm việc, hay nhận xét việc gì thì cũng rất bình tâm vì cái hỏa can (*gan*) được giải, bộ ruột được thông, cái óc được nhẹ. Rất tốt cho người đi làm việc, rất dễ hành. Đời đạo song tu là vậy.

Pháp Luân Thường Chuyển sẽ hóa giải tất cả sự trược ô của cơ tạng, giải ra từ đại tiện và tiểu tiện. Nguyên khí dồi dào, thể xác sẽ được mạnh khỏe.

Thiền định là các giới bên trong, qua Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển, hợp nhất nhập định, nhiên hậu mới xuất hồn được. Trong lúc xuất hồn, hòa hợp với điển giới, trực giác bén nhạy và phát triển, từ đó sẽ sửa mình chín chắn và đàng hoàng hơn xưa, được đi xe hai bánh thay vì một bánh gọi là đời đạo song tu.

Sửa mình trong trực giác, khỏe mạnh vui với đời, tâm thức dũng mãnh tiến hóa trên đường đạo, dần thân thực hành trong điển giới tâm linh, càng ngày sẽ càng rõ rệt và sáng suốt. Thấy rõ đời là giả tạm, chơi vui một kiếp rồi thăng tiến, hòa hợp với tình Trời mà tiến, vượt xuyên mọi trở ngại. Tình thương và đạo đức thật sự phát

triển, cảm thức sự thanh nhẹ của Trời Phật siêu diệu trong tâm thức, ăn năn sám hối lầm lỗi của quá trình, thực hành quy một cùng Trời Đất. Cảm thức *được thể gian đô thị giả*, quán thông mọi chiều cũng sẽ *quy không*, trực giác một đường tu tiến, giải bỏ tất cả sự buồn phiền trong nội tâm, an vui và thanh tịnh.

---

*Thức Tỉnh*

*Thức tỉnh tâm tư tạo dựng đàng  
Cùng chung tiến hóa trí tâm an  
Đời là tạm cảnh tâm hành tiến  
Cảm thức trần gian tự khai màn*

*Lương Sĩ Hằng*

## NIỆM NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

*Niệm Nam Mô A Di Đà Phật là để cho chấn động lực chuyển chạy toàn thân giúp khai thông ngũ tạng ngũ kinh và để khai mở phần Diễm Tâm trên bộ đầu.*

Trước kia tôi hút thuốc một ngày ba gói. Tôi đã thường nói với thế gian rằng: “vợ dễ bỏ hơn là bỏ thuốc.” Những vị hút thuốc hiện tại cũng cảm nhận điều đó, nhưng mà lấy ai để trị cái bệnh đó? Tôi nhờ cái pháp tu này, và nhờ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật mà tôi đã đạt thành. Tôi thấy rằng nhờ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật để dẫn giải cái luồng diễm cho tôi phân minh rõ rệt nguyên lý vạn vật trong cả càn khôn vũ trụ. Lúc mới vào tu, tôi đã thắc mắc nếu không hiểu Nam Mô A Di Đà Phật, tôi không vào tu làm gì. Vì bước vô chùa nào cũng nói Nam Mô A Di Đà Phật, mà không biết cái nghĩa lý của Nam Mô A Di Đà Phật là gì. Nếu tôi niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà ông Phật hiện tới làm việc với tôi chẳng? Tôi không cảm nhận điều đó. Tôi cũng học, cũng niệm theo cái ý đó mà cũng không thấy được Phật.

Sau một thời gian tu thiền bằng phương pháp này (*Pháp Lý Vô Vi*), tôi dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Tôi đã làm theo lời chỉ giáo của người truyền pháp của chúng tôi nói rằng “Niệm, thường niệm, vô biệt niệm, dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật”. Tôi đã niệm và niệm cho đến nỗi tôi khám phá ra đó là luồng diễm, đó là chấn động lực của luồng diễm cho nên nó

khác hơn con số mà chúng ta đề ra như 1, 2, 3, 4, 5, 6. “Nam”...thì cái âm thanh nó khác. “Nam”....cái “um” chót của nó chấn động ngay trung tim chân mày. Đối với những người làm Pháp Luân Thường Chuyển rung cả bộ đầu như tôi, khi ý niệm thì nó sẽ bật sáng nơi chỗ này (*trung tim chân mày*). Khi chúng ta làm rồi mới thấy rằng chấn động lực Nam Mô A Di Đà Phật là quan trọng, đó là lực tâm trong bản thể, mà lực tâm thông rồi chúng ta mới hiểu sự chuyển động của cả càn khôn vũ trụ, lúc đó chúng ta mới đạt sự thanh tịnh, chúng ta mới thấy rằng lời hay ý đẹp của Đức Phật đã đạt thành truyền cảm cho chúng ta mà chúng ta không khai mở lực thông thì làm sao chúng ta thu hút sự truyền cảm đó được. Cho nên do sự công phu tôi đã hành và tìm ra cái nguyên lý đó.

Luôn luôn chúng ta co lưỡi răng kê răng, ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật, chúng ta cảm thấy có nước miếng dôi dào. Cái bọt nước đó là chữa trị bệnh nan y, là tâm bệnh của ta. Rồi tiến tới cơ quy nhất, tam giới thượng trung hạ của cơ thể trụ ngay trung tim bộ đầu, lúc đó những sự phiền muộn sái quấy trong nội tâm của chúng ta sẽ dần dần tiêu tan và chúng ta cảm thấy rằng cái Tiểu Thiên Địa này, cơ thể này, càng ngày càng nở rộng, thanh nhẹ cõi mở và không bị kẹt trong tánh ý phạm tục nữa.

Phải dùng **ý niệm**, không được khai khẩu. Khẩu khai thần khí tán thì làm sao giữ được nguyên khí để trị căn bệnh trong nội tâm. Người thế gian luôn luôn hướng ngoại rồi đâm ra bị kẹt và không khai mở được, thì đâm ra mở lời sân si. Các người tu khép mình trong thanh



tịnh, hướng thượng, đóng cửa thế gian mở cửa thiên đàng nó mới hòa cảm với càn khôn vũ trụ. Rồi chư Phật, chư Tiên mới chứng giám cho nó và quang chiếu thanh điển cho nó khi nó dùng ý niệm khai mở tâm trí, thì ý tà không còn lấy gì rước tà vào tâm? Ý tà không có lấy gì rước ngoại xâm? Cho nên, đây là một phương thức cứu rỗi, và là chìa khóa để thông qua ba cõi Tiểu Thiên Địa này. Thượng trung hạ thông thì ba giới ở bên trên Thiên Địa Nhân đều thông, thì chúng ta có thể giao thông liên tiếp bất cứ ở chỗ nào với một nguyên ý hợp với thiên ý khai mở trần tâm, không có bị kẹt nữa. Ở dưới vòm trời, chúng sanh đang sống trong sự mê muội tăm tối vì chính nó chưa biết giá trị của sự quy nhất, thì làm sao nó thức tâm?

Ngày hôm nay nhân cơ hội Đức Di Đà đã truyền giải cho chúng ta phần thanh điển và cứu độ thường trực để cho chúng ta khai mở quy nhất nội tâm, nội thức của chúng ta, nhiên hậu chúng ta mới có cơ hội giải thoát và diện kiến Ngài. Cho nên chúng ta phải áp dụng Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp do Ngài truyền bá xuống cho chúng ta. Ngày hôm nay huynh đệ tử muội đã thực hành và thấy rõ mức tiến trong nội tâm có. Trước kia chúng ta sân si, ngày nay chúng ta đã giảm bớt rồi, dần dần sẽ không còn ôm lấy sự sân si, mà chỉ ôm lấy sự sáng suốt để tận độ chúng sanh đúng theo thiên ý.

Các bạn nhớ kỹ rằng chúng ta phải dùng ý niệm, không được khẩu khai thần khí tán. Các bạn chỉ ngậm miệng rằng kể rằng, dùng ý niệm để theo dõi cái chấn động lực khai mở lục tâm bên trong. Lục tâm các bạn thông, các bạn mới xứng đáng là Phật tử, còn lục tâm

các bạn không thông thì các bạn có nói bao nhiêu thì cũng chẳng có ai tin. Chúng ta xây dựng cho chính ta, chứ không phải người khác xây dựng cho ta. Chúng ta phải đào từ trong ra, bộ đầu chúng ta phải khai thông bằng luồng điển, thì lúc đó chúng ta mới cảm thấy nhẹ nhàng và an ninh.

Chúng ta phải trì tâm niệm mãi, niệm lúc rảnh, niệm nhiều lần, niệm thường niệm, niệm vô biệt niệm. Dùng ý niệm tập trung trên bộ đầu, niệm quen rồi thì có thể nghe trong nội tạng của chúng ta đồng niệm, đồng khai mở, lúc đó cái thức hòa đồng công bằng bác ái sẽ lộ ra rõ rệt, pháp tướng của các bạn thay đổi, nhãn quang của các bạn sáng suốt và cởi mở, trí óc thay đổi lạ thường. Thi thơ không có khó khăn với các bạn.

Cái nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật này, làm sao cứu được khổ cứu được nạn? Khi các bạn co lưng răng kè răng, thâm kín giữ nguyên lý để khai thông luồng điển trong cơ tạng của các bạn từ trước biến thành thanh thì làm gì có trước mà rút trước? Nạn là gì? Nạn là trước, nhưng mà không có biến nạn khi các bạn biết niệm Nam Mô A Di Đà Phật thì các bạn khử trước lưu thanh, đâu có rút trước vào thân, thành ra có thể tránh được nhiều tai nạn trong đường tơ kẻ tóc.

Các bạn nên lưu ý: *Niệm thường niệm vô biệt niệm*, tập lần lần. Chúng ta tập lần lần, niệm thường niệm vô biệt niệm là không niệm một cái gì hơn là nhớ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Tất cả cần khôn vũ trụ phối hợp thu ngắn: Nam là lửa, Mô là không khí, A là nước, Di là phát triển, Đà là màu sắc, Phật là linh cảm,

thì cọng cỏ cũng có bao nhiêu công chuyện đó. Vạn linh đồng nhất. Chúng ta hiểu cái nguyên lý này, cho nên chúng ta càng ngày càng áp dụng nhiều hơn, thực hành nhiều hơn. Thế gian có cơ hội thức tâm, hiểu được cái nguyên lý từ cạn đến sâu, từ nặng đến nhẹ thì các bạn mới đạt được sự quân bình thăng tiến sẵn có của tâm linh. Cho nên chúng ta trì niệm như vậy thì vạn vật thể hiện trong tâm của chúng ta, chúng ta sẽ gặp Chư Phật Chư Tiên dễ dãi, Thượng Đế dễ dãi, không có gì khó khăn; vượt khỏi cảnh trần trước của địa ngục, không sao, chúng ta cũng có thể thông qua được bằng thanh điển sáng suốt tận độ chúng sanh. Cho nên các bạn giữ lòng thanh tịnh, trì niệm mãi, có nước miếng, quay mặt sang bên trái nuốt, tập lần lần nước miếng sẽ keo lại, đó là linh đơn được sẽ cứu tâm lẫn thân của các bạn. Ngay những bạn nằm ngay trên giường bệnh, biết ăn năn hối cải, biết niệm nguyên lý nam Mô A Di Đà Phật cũng có thể trị bệnh tận gốc tận căn, cũng có thể cứu vớt tình trạng quần quai trên giường bệnh.

Cho nên tôi đã thực hành và tôi cũng đã mang cái xác bệnh hoạn và tôi cũng đã nhờ nguyên lý này đã cứu rồi tôi rất nhiều, cho nên tôi đem ra cống hiến cho quảng đại quần chúng. Ai thực hành người đó được, chỉ dày công một chút, trở về với chính mình, hộ độ cho mình, sửa trị cho mình, đó là điểm cần thiết. Chứ ở thế gian ai cũng có thể nói, có thể chê cười, phê phán bạn, nhưng không có ai có thể giúp bạn đâu. Chính bạn là người giúp bạn, bạn là người tự thức mà thôi, chứ không có ai thức dùm cho các bạn hết. Chư Phật tu thành đạo cũng nhắc lại cho chúng sanh biết rằng: *“Nhân nhân giai*

thành Phật”. Ta trì niệm thống nhất và buông bỏ trần trước thì ta trở về nơi thanh giới.

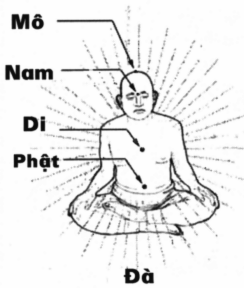
Phật là vô danh, Phật là thanh nhẹ cởi mở, khai triển tự lực cánh sanh, tự tu tự tiến không còn nhờ đỡ nơi tha lực nữa. Cho nên ngày hôm nay các bạn niệm theo tôi vì tôi đã lượm được chìa khóa này và tận tâm trao lại cho các bạn, các bạn cứ dùng chìa khóa này để mở những cửa tâm tối trong nội tâm nội tạng của các bạn và các bạn mở tất cả những cửa nơi càn khôn vũ trụ với lòng thành kính khai mở của chính bạn. Các bạn sẽ đạt được mục đích rõ ràng mà không còn y lại nữa.

Các bạn niệm cho đến lúc các bạn cảm thức được sự thay đổi trong nội tâm nội tạng của các bạn, thì lúc đó các bạn mới thấy rằng khoa học huyền bí trong nội tâm các bạn. Cho nên sáu chữ này sẽ giải tiến cho các bạn và dẫn các bạn tiến tới rõ rệt khoa học huyền bí của càn khôn vũ trụ, lúc đó các bạn cảm thấy giá trị mới đem lòng nhớ thương Trời Phật, đem lòng thương vạn linh tại thế.

Cho nên cố gắng trì niệm, thành tâm thanh tịnh, ăn năn sám hối, hối cải biết ta là một tội hồn chưa hoàn tất, một con bệnh tại thế, ta phải cố gắng tự trị bệnh chứ chẳng có ai có khả năng trị bệnh ngoài ta. Nên cố gắng thực hiện cho kỳ được điều này thì các bạn sẽ được cứu rỗi đời đời ở tương lai.

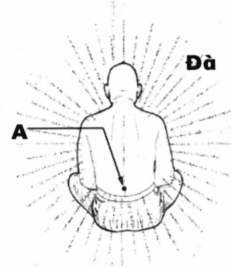
*(Trích từ video Phương Pháp Công Phu)*

## Nguyên Lý Nam Mô A Di Đà Phật



Định nghĩa căn bản:

Nam là lửa.  
Mô là không khí  
A là nước  
Di là phát triển  
Đà là màu sắc  
Phật là linh cảm



*Thì mỗi mỗi ở thế gian từ cọng  
cỏ cho đến cơ thể chúng ta đều  
nằm trong nguyên lý đó.*

**Nam thật phương Nam lửa Bính Đinh.** Phát điển ra ngay trung tâm chân mày. Nơi đó không khác gì mạch điện, chúng ta thử đập vào nơi đó thì tỏa hỏa tam tinh xây xắm mặt mày. Đó cũng là chỗ trọng yếu của Hỏa Luân Xa. Đối với những người tu cao, điển khai thông bộ đầu thì khi dùng ý niệm chữ NAM luồng điển cuối cùng thanh tịnh của nó sẽ trụ ngay trung tâm chân mày và bật sáng. Bởi vậy cho nên Đức Phật đã dùng điển khai điển chữ không dùng vật thể lễ nghi giả tạo mà lời cuốn chơn điển vào giới động loạn chấp mê.

**Mô chỉ rõ vật vô hình.** Trong cái không mà có cái có. Khi Hỏa Luân Xa được khai tiến thì Khí Điển Luân Xa ngay trung tâm xoáy ốc của bộ đầu được mở, lúc nhắm mắt lại được thấy rõ cảnh vật ở bên trên. Những người tu

lâu vừa chú ý chữ NAM ở trung tâm chân mày thì cảm giác hơi nặng, lúc ấy trung tâm xoáy ốc bộ đầu cảm giác rút tăng tăng nhẹ nhàng. Đức Phật đã khai minh luồng điển nơi trung tâm xoáy ốc bộ đầu cho nên Ngài đã thông giải được tam thiên, đại thiên thế giới và đã trở về nguyên lý không không của vạn vật.

**A Nhâm Quý gồm thâm nơi thận.** Cái thận bất ổn ngũ không được mà thủy điển tương giao là khỏe mạnh ngũ yên. Trung tim hai trái cật cũng có một luân xa thuộc về Thủy Điển Luân Xa. Khi chúng ta co lười răng kẽ răng thì nước trong miệng tuôn chảy, lọc trực điển của trái cật, lúc ấy Hỏa Luân Xa và Khí Điển Luân Xa ứng chiếu và rút phần thanh điển của trái cật lên bộ đầu.

**Di giữ bên ba báu linh tinh khí thần.** Tinh khí thần trụ hóa đi lên trên thì con người nó ổn định. Khi đã thực hiện được ba pháp kể trên thì tinh khí thần sẽ được tập trung và lúc chúng ta dùng răng kẽ răng thì tâm thần được an lạc và đánh đổ ngoại xâm.

**Đà ấy sắc vàng bao trùm tất cả.** Chúng ta thanh tịnh rồi thì từ quang phát triển ra bảo vệ châu thân, ánh vàng bao trùm tất cả. Khi ta làm Pháp Luân Thường Chuyển hít vô đây rún, đây ngực và tung lên bộ đầu thì tất cả lỗ chân lông đều được phóng xuất ánh sáng diệu huyền, từ điển như một cậu bé sơ sanh; còn phần thanh điển của phần hồn thì sẽ được chung kết hội đồng với bốn pháp kể trên và sẽ tựu nơi trung tim bộ đầu. Khi ta hành đứng đấn pháp này thì mỗi buổi sáng ta rọi kiếng xem mặt

mày tươi sáng và vui vẻ như đã được một việc gì cao quý.

**Phật hay thanh tịnh ở nơi mình.** Biết chuyện mình để sửa tiến ăn năn hối cải, sám hối tiến hóa, thì con người mới được thanh nhẹ. Khi ta thở ra ép bụng lại cho hơi đầy chặn ra khỏi lỗ mũi thì lúc ấy thanh khí điển của bộ đầu và ngũ tạng tương hội và mình xét những gì ứng hiện trong sự sai lầm chính ta đã tự gieo rắc cho ta. Luân xa này ở ngay nơi rún, tứ hải quy gia, có hoa quả vạn vật rồi mới có ta. Khi ta rời khỏi bụng mẹ thì tạm chia ly cắt đứt sự liên kết của vật thể là cái rún, cho nên ta gọi nó là Hòa Cầm Luân Xa. Khi ta hành đúng pháp mà đi đến điểm này thì ta sẽ được ngộ nhiều cảnh của tiền kiếp trong lúc thiền định.

Bạn nên nhớ kỹ sáu cái dung điểm của sáu pháp luân xa kể trên mà niệm Phật thì sẽ được kết quả mỹ mãn. Nếu y lại nơi sự phù hộ của Đức Phật, niệm cho Phật nghe là hoàn toàn sai lầm.

*(Trích từ video Phương pháp công Phu)*

## PHÁP SOI HỒN

*Tập cho khối thần kinh bộ óc được ổn định. Tập trung tinh khí thần. Chấn động lực của bộ óc sẽ gia tăng và giúp tăng gia kỷ ức, trí nhớ cho con người.*



Pháp Soi Hồn là làm cho khối thần kinh bộ óc ổn định, vì thần kinh bộ óc hay hướng ngoại, bị đời lôi cuốn. Bây giờ mình tập trung cho nó hội tụ, thì nó mới hướng về chơn giác, mới rời bỏ được nghiệp tâm càng ngày càng bớt động loạn, bớt hướng ngoại.

Người đời thường suy tư để hại khối óc mà không biết tập trung để bồi dưỡng khối óc càng ngày càng mạnh và thanh nhẹ.

Trên thế gian này chưa có tôn giáo nào thực hành pháp Soi Hồn, pháp này giúp cho bạn khai mở trung tâm điểm của bộ đầu gọi là Thiên Môn hay Hà Đào Thành và chấn động lực của luồng Điện sẽ phát triển mãi mãi đến vô cùng tận. Khi chúng ta đưa tay ngang vai, tất cả các thần kinh của ngũ tạng, tim, can, tì, phế, thận đều hoạt động toát mồ hôi. Lúc đầu hai ngón tay bịt kín lỗ tai thì người mới tu, tánh còn nóng, cảm thấy lỗ tai nghe



ồ ồ, về sau không còn nghe nữa, lúc đó bạn cảm thấy tinh thần sáng suốt.

Trong lúc Soi Hồn, nhớ chuyện đời, chuyện làm ăn thì chúng ta nên tập trung dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật một chặp thì nó giải tất cả những sự lo âu của thế sự. Suốt trong thời gian Soi Hồn, phải **chú ý ngay trung tâm hai chơn mày**, lúc nào cũng nhìn ngay đó. Tánh người hay xiên xẹo. Cái phương pháp này là sửa trị tánh người ngay ngắn. Hứa việc gì thì làm việc nấy, không sai chạy. Cha mẹ sanh ra sửa tánh con rất khó, chỉ có con tự sửa thì mới tiến tới hòa đồng được.

Khi bạn dùng hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai là bạn đang hội tụ luồng Điển về bộ đầu và tập trung nó vào giữa hai chân mày. Ngón trở và ngón giữa của bạn chặn lên màng tang nơi chân tóc và ở giữa xương khớp mắt thì luồng Điển cũng chuyển chạy về trung tâm chân mày. Hội tụ một thời gian thì chúng ta sẽ thấy ở đó nó nặng như một bánh xe chuyển chạy. Khi bạn đã có khả năng tập trung được luồng Điển đó rồi thì ánh sáng sẽ phóng ra từ nơi Ấn Đường, trung tâm giữa chân mày, tiến thẳng một đường lên trung tâm của càn khôn vũ trụ. Lúc đó chúng ta càng ngày càng cảm thấy thông thả nhẹ nhàng hơn.

Người mới tu làm pháp Soi Hồn để khôi phục thần lực đã bị mất đi trong ngày, vì làm việc, vì sinh hoạt chúng ta phải dùng tất cả khả năng sẵn có của chính mình để đối lấy đồng tiền chén cơm, thì không thể nào không bị suy yếu thần kinh. Khi ta đi làm việc trở về, tập Soi Hồn là ta khôi phục lại chấn động lực của khối óc.

Người mới tu nên làm pháp này ít nhất sáu tháng để chấn chỉnh khối óc và tập trung giữa hai chân mày. Sự động loạn đã thu hút trần trước quá nhiều, cho nên chúng ta phải chấn chỉnh khối óc trước tiên. Người mới tu không cần thiết giờ giấc, giờ rảnh có thể làm pháp Soi Hồn để cho giảm bớt sự động loạn không cần thiết của cuộc đời đau khổ hiện tại.

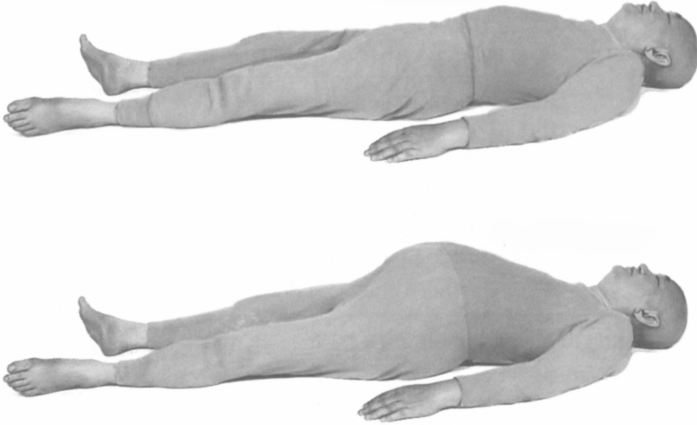
...Làm người ở mặt đất này, quan trọng nhất là khối óc. Khối óc không ổn định thì làm việc gì cũng không xong. Khối óc được quân bình và ổn định thì mọi việc sẽ thành công.



## PHÁP LUÂN CHIẾU MINH

*Tập để thanh lọc và làm cho điều hòa bộ ruột. Đây là một pháp vừa nằm thở bằng bụng vừa cùng lúc chú ý đến cái rún.*

Pháp Luân Chiếu Minh sẽ sửa trị cơ tạng trở lại thanh nhẹ, giúp cho bộ ruột sa thải được nhiều độc tố nên có giấc ngủ ngon, sáng đi làm nhẹ nhàng. Pháp này còn giúp gia tăng sự kiên nhẫn trong lúc làm việc, hay nhận xét việc gì thì cũng rất bình tâm vì cái hỏa can (gan) được giải, bộ ruột được thông, cái óc được nhẹ. Rất tốt cho người đi làm việc, rất dễ tập.



Pháp Luân Chiếu Minh đem lại cho chúng ta có được một nhãn tánh dỗi dào và giúp cho đầu óc chúng ta được minh mẫn trở lại. Ban đầu làm nó hơi khó khăn. Nhưng mà những người mới tu quan trọng là làm pháp

này. Rồi làm lần lần nó điều hòa cái hơi mới ngồi thiền được.

Hít hơi vô để làm gì? Để làm cho bộ ruột được thanh lọc điều hòa, trật-tự nhẹ nhàng. Cái ruột cung ứng điện năng cho khối óc cho nên chúng ta lo cái óc và lo cái ruột. Hai cái hòa hợp là một, lúc đó cái Vía nó mới nhẹ...

Tại sao bạn phải nghĩ là đầy rún? Đầy rún là chú ý tới trái thận, vì thận với rún liên hệ trực tiếp với nhau. Khi ta hít đầy như thế này cái hơi nó ép ra phía đằng sau. Khi ta thở ra thì cái hơi cũng ép ra sau. Hai hơi hít vào và thở ra là một hơi thở liên tục. Nó nhập lại chúng ta phải liên tiếp thở cái thứ hai để thành lực lượng mạnh, ép cái trược khí của trái thận và trược khí của ngũ tạng sẽ đẩy nó ra theo đường đại tiện, tiểu tiện, hay là các lỗ chân lông. Khi ta thở liên tục như vậy cho tới 12, cái hơi thanh nhẹ sau ép lần lần và dồn qua trái cật và đưa qua đại tiện, tiểu tiện hay lỗ chân lông, và giúp khai thông xương sống một phần. Rồi tiếp tục thở từ 1-11, 1-10, ..., 1-2 và 1. Nằm xuống dùng trung tâm chân mày chú ý đến cái rún. Trong lúc thở Chiếu Minh bạn chú ý tới cái rún là bạn tập trung vào thể Vía của bạn. Sự liên kết sẽ giúp cho phần Hồn và thể Vía của bạn có cơ hội tương hội với nhau, một khi mà trật tự của thể xác bạn đã lập lại được sự quân bình. Có Hồn thì phải có Vía nó mới nhẹ. Nhẹ nhàng trong người khỏe mạnh, không có bị bệnh hoạn.

Đối với người mới tu, đối với thanh niên tập thể thao là những người hay hít vô ngực, kêu hít vô bụng thì thấy khó khăn. Nhưng tập tùy theo khả năng của mình. Sau này cố ý phải hít cho kỳ được thì hít vô là phải đầy

rún. Những người nam giới ham mê sắc dục thì tinh khí bị suy yếu, do đó hơi thở ngày càng yếu; nữ giới cũng vậy, ham tính dục, sanh nhiều con, mất trung khí, hơi thở không dồi dào. Nếu họ làm pháp thở này họ sẽ từ từ khôi phục lại trung khí, từ từ sẽ đưa họ tới chỗ mạnh dạn, quán thông mọi sự việc...



## PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

*Pháp Luân Thường Chuyển sẽ hóa giải  
tất cả sự trược ô của cơ tạng.*

Những người mới tập thấy rõ rằng mình ban đầu mới vô phải hít tùy khả-năng của chính hành giả. Nhiều người bị suy yếu nhưng mà cố ý nói rằng tôi hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Nhưng mà ý đưa như vậy thôi, khả năng người chưa có. Nhiều người hít như thế này, yếu quá, chỉ vô bao nhiêu đây rồi thở ra. Đó, lúc đầu tôi tu nó vậy. Lần lần càng ngày càng tu thì nó dần dần thanh điển bên trong. Vì thanh niên nhiều người chưa hiểu, sai lầm đường, và hướng về tình dục quá nhiều, cái trung khí nó mất. Nữ giới cũng vậy, sanh đẻ quá nhiều cũng bị vấn đề mất trung khí thành ra hít vô nó yếu lắm. Hít vô một cái ào, thở ra một cái ào thôi. Cho nên mới đề nghị làm Chiếu Minh là nằm thở để tập luyện cái hơi trước khi chúng ta ngồi làm Pháp Luân. Mới vô tu ngồi làm Pháp Luân liền, phần đông không làm được vì trung khí mất. Cho nên sau khi làm Chiếu Minh một thời gian, đã có một phần hơi rồi, ta nên luyện về pháp Pháp Luân Thường Chuyển, 6 hơi hay là 12 hơi một lần như vậy.

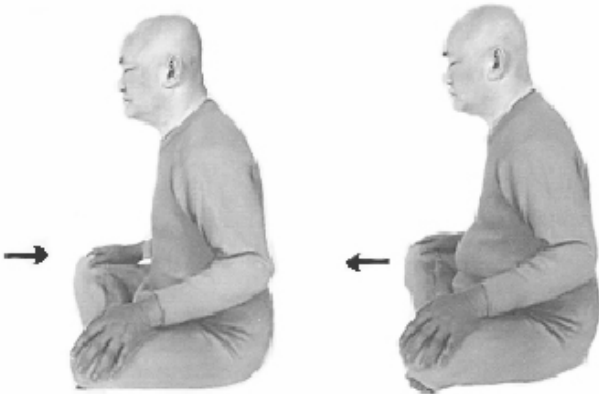
Hít vô thở ra như vậy, làm ít nhất 6 lần, hay là 12 lần tùy sở thích của hành giả trong lúc ban đầu. Nhưng mà sau này hít thông rồi hít 6 lần thì thấy mình không còn ở trong thể xác nữa, rời khỏi. Lúc đó thì dùng ý chí luyện tiến bằng ý chí Pháp Luân. Ban đầu thì tùy khả năng của mình, hít vô thở ra cũng tùy khả năng nhưng

mà biết rằng phải hạ lệnh, đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu, để ép cho cái thận trong sạch, lọc qua đường tiểu tiện, đại tiện, cho nó thông cái phần trực khí trong cơ thể.

Đây pháp là thực tập về điện năng khai triển khối óc. Sự sanh tồn của con người nhờ nguyên khí mà sống mạnh. Chúng ta phải áp dụng nguyên lý của càn khôn vũ trụ, hít vô đem vô để giải tỏa cái Tiểu Thiên Địa và làm cho cơ tạng chúng ta được mạnh và thanh nhẹ. Cũng nhờ Pháp Luân Thường Chuyển (PLTC) nó mới mở tâm, lúc đó ngồi thiền, nhìn đầu lúc nào cũng sáng tròn.

Sau này ban đêm 12 giờ khuya, giờ đó là giờ Tý - giờ thông khai của Trời Đất. Chúng ta mượn trốn để giải tỏa những độc tố trong người. Sáng hôm sau, nó sẽ ra bằng đại tiện và tiểu tiện. Lúc chúng ta thiền là lúc chúng ta đem độc tố từ hơi thở ra...Luôn luôn ra lệnh: **“Đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu”**. Cốt ý đem tất cả độc tố ra ngoài cơ tạng thì luồng điện sẽ được thanh nhẹ, hội tụ trên khối óc. Ở đời chỉ biết thể tháo cho bắp thịt to lớn nhưng mà không biết làm sao cho thần kinh chúng ta được vận hành thông suốt. Chỉ nhờ hít nguyên khí của Trời Đất, vũ trụ, mới giải tỏa được độc tố trong cơ tạng. Con người sẽ được khỏe mạnh, vừa tâm linh vừa thể xác, hai cái phải đi đôi. Cho nên phương pháp của Vô Vi là đời đạo song tu. Khi cơ thể chúng ta được điều hòa, chúng ta không bao giờ xuất ngôn bữa bải mà làm mất lòng người một bên. Lúc nào chúng ta cũng nhịn nhục hòa ái tương thân với tất cả mọi người thì không có nhận những sự kích động ở tương lai. Những người căn nặng, tu hoài không thấy Phật, không thấy thanh nhẹ thì

cần phải làm PLTC nhiều hơn, siêng năng chú ý về bộ phận đó thì bên trong sẽ khai thông, huệ sẽ sáng, tâm sẽ yên ổn. Làm đúng dẫn sáu hơi thì trong mình sẽ ấm áp. Còn những người làm mà thấy cơ tạng không được ấm áp là bộ ruột bị nghẹt không thông được. Sự vận hành không có điều hòa, máu huyết không điều hòa. Những bệnh đó cần thanh lọc bộ ruột thì bộ óc nó sáng lại.



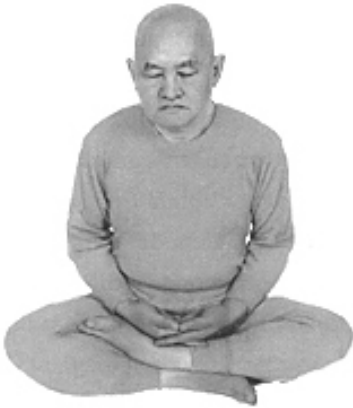
- Mắt nhắm, nhìn từ giữa hai chân mày thẳng về phía trước.
- Thở ra xẹp bụng.

- + Mắt nhắm, nhìn từ giữa hai chân mày thẳng về phía trước.
- + Ý liền ra lệnh: đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu.
- + Hít vào đầy bụng.



## THIÊN ĐỊNH

*Thiền định* là các giới bên trong, qua Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển, hợp nhất nhập định, nhiên hậu mới *xuất hồn* được. Trong lúc xuất hồn, hòa hợp với điển giới, trực giác bén nhạy và phát triển, từ đó sẽ sửa mình chín chắn và đàng hoàng hơn xưa, được đi *xe hai bánh* thay vì một bánh gọi đời đạo song tu.



Chúng ta phải ngồi thanh tịnh. Sau cái cơn động loạn của Soi Hồn, Pháp Luân thì Thiền Định là để cho phẳng lặng tất cả mọi sự việc và sự thanh hưởng về thanh, trước lắng về trước. Thanh là chấn động lực bộ đầu, phải thả lỏng cho nó phóng lên tới vô cùng. Và trước nó phải tự lỏng trong.

Nguyên khí cung ứng đầy đủ cho ngũ tạng, thì lúc đó chúng ta dễ nhập định. Nhập định cũng nhìn thẳng trung tâm hai chơn mày. Ngồi ngay ngắn **nhìn thẳng trung tâm hai chơn mày** lâu chừng nào tốt chừng nấy. Tu là phần hồn phải hoàn toàn tự do và lập lại trật tự. Thanh tịnh rồi thì phần hồn tự do xuất nhập cơ tạng đi học đạo, học những sự siêu nhẹ bên trên, càng ngày càng thích thú thì mới thiền được lâu, được nhiều và đem lại sự thật cho quần sanh.

Những người tới gần chúng ta, chúng ta nói sự thật cho họ nghe, họ cũng thấy thanh nhẹ và sung sướng.

Ngồi thiền định càng lâu càng tốt. Trong lúc ngồi, những vị bộ đầu rút nhẹ có thể tập ngủ ngồi. Bộ đầu rút nhẹ chừng nào tốt chừng nấy và chúng ta có thể tập ngủ ngồi, trong mê có tỉnh. Ngồi đây nhưng mà ai nói gì cũng nghe, cái đang trước mắt chúng ta, ngay trung tim chân mày, cái gì chúng ta cũng thấy. Những cảnh bên trên chúng ta thấy rõ rệt. Ngồi đúng thì mặt mày thấy nó vui tươi, còn ngồi không đúng thì mặt mày thấy nó buồn bực. Cho nên người tu thiền đắc pháp, khi ngồi xuống nhắm mắt dòm mặt họ có sự cảm giác viên mãn trong nội thức của họ, thấy phần điển quang của họ lúc nào cũng vui tươi và thanh nhẹ.

Còn ngồi thiền mà quậy qua quậy lại, đó là tà khí chưa dang hay là tà khí xâm nhập, Pháp Luân chưa đúng chiều, đi ngược chiều chấn động của khối thần kinh cho nên cựa quậy. Những lúc đó phải ngưng ngay và thực hiện cái Chiếu Minh cho nhiều, cho nó khai thông những huyết kinh trong thể xác, để dẫn giải tất cả tà khí, trược khí trong thể xác, nhiên hậu mới ngồi yên tịnh thiền định được. Đúng pháp, không được cựa cựa, ngồi đầu phải ngay ngắn, không quẹo qua quẹo lại được, thẳng rặng một đường, ý chí hùng mạnh, thanh tịnh du dương.

## 10 Điều Thực Hành Tâm Đạo

### Điều 1: NHỊN NHỤC VÀ CẦN MẪN

Nhịn nhục là mình phải mở tâm, nhường cho tất cả mọi người và cần kiệm, mẫn cán, làm việc siêng năng không chán nản.

### Điều 2: DỨT KHOÁT THẤT TÌNH, LỤC DỤC

Không nghĩ đến sự động loạn gia cang. Nếu chúng ta dứt khoát thất tình, lục dục thì nhiên hậu chúng ta mới cứu được Cửu Huyền Thất Tổ. Nếu hưởng một, bỏ hai là tu hoài không tiến. Chúng ta hưởng thẳng về tâm Phật, tâm Thượng Đế, lớn rộng, đại gia đình chúng sanh. Lúc nào cũng vui vẻ. Giải tỏa những sự phiền muộn lôi cuốn trong ngũ tạng và lục phủ của chúng ta.

### Điều 3: THA THỨ VÀ THƯƠNG YÊU

Bất cứ một ai phạm lỗi đến chúng ta thì chúng ta phải giàu lòng tha thứ và thương yêu. Vì sao? Vì hồn ta bất diệt thì hồn người cũng bất diệt. Chúng ta phải thấy rằng đồng chung huynh đệ, mở thức công bằng, thương yêu và tha thứ. Lắm lúc chúng ta làm sai cũng mong được người tha thứ. Vậy người làm sai có mong chúng ta tha thứ hay không? Chúng ta nên tha thứ và xây dựng.

### Điều 4: NUÔI DƯỠNG TINH THẦN PHỤC VỤ TỐI ĐA

Bất cứ việc gì chúng ta làm, phải làm cho tận tình, nghiên cứu tới đích. Vì thức của phần hồn là vô cùng,

không phải ngưng tại chỗ mà luôn luôn tiến hóa. Cho nên chúng ta phải làm việc vô cùng. Chúng ta đang mang xác phàm và đang làm việc đây, không có giờ ngừng nghỉ thể hiện trong trí óc của chúng ta. Rồi tình đời: Tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục xuất hiện liên tục trong trí óc của chúng ta. Còn về tâm đạo, chúng ta có ý niệm và thấy rõ Nguồn cội. Chúng ta luôn luôn nghĩ và hướng về con đường trở về nguồn cội thì lúc nào chúng ta cũng không rảnh rỗi và chúng ta đang ở trong chu trình tiến hóa đi lên và trở về căn bản thanh tịnh ở bên trên. Lúc giáng trần, thanh tịnh bị rớt xuống thế gian động loạn, cũng không khác gì con người rớt xuống giếng thì phải bình tĩnh, lần lần mới leo lên mặt giếng được. Đi về nó khó hơn đi xuống. Xuống chỉ nháy xuống mà thôi. Về thì phải khó hơn. Lấy cái gì để chứng minh. Chúng ta lúc còn trẻ thơ thì đem cái KHÔNG đến đây thôi mà bây giờ động loạn, nói cái gì thì tranh chấp cái nấy. Động loạn càng động loạn thêm. Cho nên chúng ta phải dứt khoát để trở về căn bản lúc chúng ta giáng lâm là KHÔNG, vô tư. Lúc nào cũng vui vẻ và lấy từ điển để hòa với tất cả mọi người. Ở thế gian này không có đứa bé nào mà không có người thương mến. Vì thế, chúng ta phải trở về với căn bản đó. Mong ra cứu vớt được cho chính mình và ảnh hưởng cho những người kế tiếp.

#### Điều 5: BỐ THÍ VÀ VỊ THA

Lúc nào chúng ta cũng lo tu để gom điểm, sự thanh tịnh của chúng ta và ban rải chơn lý cho tất cả mọi người để cho họ thấy rõ đường đi, kêu bằng bố thí và vị tha. Lúc

nào xác phàm này gặp gì trở ngại của thế gian, chúng ta phải tận tình giúp đỡ với khả năng sẵn có của chính ta.

#### **Điều 6: ĐỐI ĐÃI THỰC TÂM VÀ LỄ ĐỘ**

Lúc nào chúng ta cũng đối đãi với bạn đạo, với nhơn loại đều luôn luôn thực tâm. Không cần phải dối trá. Không cần phải dấu diếm. Không cần phải láo xược. Chúng ta bình tâm, nói thẳng như vậy là đúng theo Thiên ý và lễ độ.

#### **Điều 7: SỐNG TẠM ĐỂ CỨU ĐỜI, KHÔNG PHẢI ĐỂ HƯỞNG THỤ**

Chúng ta đã ý thức được cái xác này được cấu trúc bởi siêu nhiên mà có. Thì chúng ta đang sống trong định luật: sanh, lão, bệnh, tử và khổ. Chỉ tạm mà thôi. Chớ không phải để hưởng thụ. Nếu chúng ta hưởng thụ được thì chúng ta đâu có bỏ xác. Một ngày nào, chúng ta thấy rõ là chúng ta phải bỏ xác ra đi. Chúng ta đi bằng cái gì? Đi bằng cái HỒN. Cho nên, chúng ta ngày hôm nay lo tu, nuôi dưỡng cái HỒN để thăng hoa. Còn cái xác là tạm mà thôi. Nhưng mà xác là phương tiện để cứu đời, chớ không phải ở thế gian để hưởng thụ. Hưởng thụ là tự sát đó thôi.

#### **Điều 8: GIỮ TÂM THANH TỊNH**

Bất cứ trường hợp nào xảy đến. Lúc nào chúng ta cũng giữ sự thanh tịnh, phẳng lặng. Mọi sự ồn ồn, ào ào rồi nó cũng sẽ trở về KHÔNG, đâu sẽ vào đấy. Chúng ta chỉ giữ như vậy. Rốt cuộc rồi sẽ giải quyết xong. Các bạn thấy rõ: mưa, gió, bão bùng nguy hiểm. Rốt cuộc rồi đâu

cũng vào đấy. Những đại sự mà cho chúng ta thấy rõ đã điu dắt tâm thức của chúng ta tiến hóa mà thôi.

### Điều 9: QUÊN MÌNH, TRÌ NIỆM NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Chúng ta luôn luôn nhớ niệm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT để cho Thượng, Trung, Hạ quy nhất và thức HÒA ĐỒNG càng ngày càng mở rộng trong sự thanh nhẹ và từ ái. Đó là nguyên lý của NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT hòa hợp với Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ của cả Càn Khôn, Vũ Trụ hiện tại.

### Điều 10: HÒA TAN TRONG KHỔ, MƯU CẦU SỚM THỨC TÂM

Ta phải hòa tan trong sự khổ hiện tại. Thiếu thốn các phương tiện. Đó là khổ, nhưng chúng ta chấp nhận thì không còn sự thiếu thốn nữa. Kêu bằng hòa tan trong khổ là chấp nhận, mưu cầu sớm thức tâm. Càng ngày càng hiểu được nguyên lý. Sống đơn giản cũng sống tại quả địa cầu. Sống phức tạp cũng sống tại quả địa cầu này. Nhưng mà người tu mới có cơ hội hiểu được điều này và thức tâm thấy rằng: Đời là tạm. Đời là bãi trường thi. Chúng ta đến thế gian để học rồi phải ra đi, chứ không có ai vĩnh viễn ở thế gian được. Cho nên, muốn tu để trở nên một vị Bồ Tát phải nuôi dưỡng mười điều này và thực hành hằng giờ, hằng phút, hằng khắc của chính chúng ta và chúng ta sẽ trở nên một món quà quý của xã hội ở tương lai. Trong thời gian các bạn thực hành ở đây rồi tương lai, các bạn sẽ đi các nơi để ảnh hưởng những

người khác, không ngoài sự thực hành. Nếu thiếu thực hành là không có kết quả.

Thành thật cảm ơn sự lưu ý của các bạn.

Lương Sĩ Hằng

*(Trích từ băng giảng của Đức Thầy tại Thiền Viện Vĩ Kiên, 1986)*



## CHƯƠNG II

---

### PHẦN THỰC HÀNH

---

Căn Bản trước khi tập  
Phương Pháp Công Phu Trong Sáu Tháng Đầu  
Phương Pháp Công Phu Luyện Đạo  
Các pháp Tập Thêm  
Bài Giảng về Phương Pháp Công Phu

---



**Đường Đi Thật**

Thực hành một pháp chẳng ôm hai  
Phát triển tâm linh tự tiến hoài  
Dứt khoát tình đời tâm đạt thức  
Chiều sâu tâm đạo rõ thanh đài  
Đường đi nghìn dặm chẳng sai  
Thực hành chất phát tiến hoài không ngưng  
Cần khôn vũ trụ tiến từng  
Vô cùng thông suốt tung bừng cảm thông  
Trong vòng định luật hóa công  
Dựng xây dựng một lòng tự tu  
Thức hồn tiến hóa ngao du  
Tình Trời cao đẹp tự tu hoài hoài  
Khí thanh Trời độ chẳng sai  
Dày công tu luyện hai vai nhẹ nhàng  
Cùng chung huynh đệ bạc bàn  
Hồn tu hồn tiến hồn an đời đời  
Dù cho thể xác xa rời  
Trí tâm vẫn tiến vẫn vui lòng sâu  
Cần khôn vũ trụ cơ cầu  
Thực hành chánh pháp tạo tàu về quê  
Cảm thông nguyên lý muôn bề  
Dở hay cũng tại lòng mê cõi trần  
Tự mình thanh tịnh xét phân  
Nghĩa ân đời đạo ân cần dựng xây

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

Ngày 03 tháng 11 năm 1995

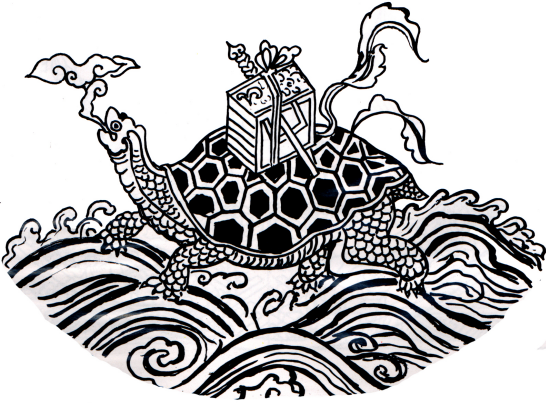
# I

## CĂN BẢN TRƯỚC KHI TẬP THIÊN

---

Cách ngồi và để chân  
Các động tác căn bản  
Điều cần biết trước khi tập

---



## CÁCH NGỒI VÀ ĐỂ CHÂN

Ngồi trên gối cho thẳng lưng và cách mặt đất như trên thảm. Cầm hơi thu vào để cho đầu không bị ngửa ra. Mông hơi ưỡn ra để xương sống được thẳng. Hai đầu gối chạm xuống thảm tạo sự cân bằng và giúp cho dễ thẳng lưng.



### 1. Ngồi kiết già:



Chân phải trên đùi trái và chân trái trên đùi phải. Hoặc ngược lại. (Không cần gối kê).

### 2. Ngồi bán già:



Chân trái trên đùi hay bấp vế chân phải và chân phải dưới đùi chân trái. Hoặc ngược lại.

### 3. Ngồi xếp bằng:



Hai chân xếp tự nhiên.

### 4. Ngồi trên ghế:

*(Chỉ dành cho những ai không thể ngồi xếp hai chân lại được)* Ngồi thẳng không dựa lưng vào thành ghế. Hai bàn chân cách mặt đất, thí dụ như mang giày hoặc để trên tấm thảm.



## CÁC ĐỘNG TÁC CĂN BẢN

Từ khi bắt đầu cho đến hết buổi tập, lúc nào cũng giữ nguyên những động tác sau đây:

1. Co lưỡi: chót lưỡi co lên để chạm nhẹ vào nướu chân răng hàm trên.



2. Răng kề răng: răng cửa hàm trên và hàm dưới chạm nhẹ vào nhau



3. Miệng ngậm bình thường



4. Mắt nhắm: từ điểm giữa hai chân mày (còn gọi là *huyệt Ấn Đường*) nhìn thẳng về phía trước. Ý nhìn từ điểm giữa trung tâm chân mày thẳng về phía trước.



## ĐIỀU CẦN BIẾT TRƯỚC KHI TẬP

- ✓ Chọn nơi yên tĩnh để tập. Đóng cửa, tắt đèn, kéo màn cho tối.

*✍ Người mới nên chọn giờ thích hợp cho hoàn cảnh của mình, khi bớt lo lắng công việc hằng ngày hay bất cứ lúc nào thuận tiện như trước khi đi ngủ, buổi sáng sớm, hoặc sau khi đi làm về nghỉ một chút rồi tập. Điều cần thiết là nên tập đều đặn. Nếu tập thờ Chiếu Minh (năm thờ) thì phải tập trước khi ăn hay chờ ít nhất sau buổi ăn khoảng 2 hoặc 3 giờ. Phải chờ ít nhất sau buổi ăn khoảng 4 hoặc 5 giờ mới được tập Pháp Luân Thường Chuyển (tức là ngồi thờ) và tập vào thiền định sau đó. Nên biết rằng lúc tốt nhất để tập thiền là vào giờ Tý (từ 11 giờ đêm đến 01 giờ sáng) giờ địa phương.*

- ✓ Ngoại trừ Pháp Luân Chiếu Minh (tức là năm thờ), khi tập các pháp khác đều xoay mặt về hướng **Nam** mà công phu.
- ✓ Trong khi tập hay bất cứ lúc nào thuận tiện, người mới nên mở băng cassette thuyết giảng về đạo lý hay băng niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

## II

# PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU TRONG SÁU THÁNG ĐẦU

---

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật  
Sôi Hồn  
Pháp Luân Chiếu Minh

---



*Trong vòng sáu tháng đầu, trước khi có thể thực hành trọn vẹn phương pháp Công Phu Luyện Đạo, tu thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, các bạn cần tập đều đặn và đúng đắn các Pháp sau đây:*

- 1- Soi Hồn
- 2- Pháp Luân Chiếu Minh
- 3- Niệm Nam Mô A Di Đà Phật

Khi tập pháp Soi Hồn phải nguyện trước và xả thiền sau khi Soi Hồn.

Những pháp này dành cho người mới tu trong giai đoạn đầu. Có thể tập Soi Hồn trước rồi làm Pháp Luân Chiếu Minh hay tập riêng từng pháp cũng được. Tập để ổn định thần kinh khối óc, thanh lọc và điều hòa bộ ruột, giải tỏa trước khí trong cơ tạng thì mới hội tụ được luồng Điện trên bộ đầu, đạt được nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, rồi mới tiếp tục làm những pháp Soi Hồn, thờ Pháp Luân Thường Chuyển và Thiền Định ở tương lai.

Phần chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật gồm:

- **Cách tập niệm căn bản** (*tập trong sáu tháng đầu*)
- **Cách tập niệm để trụ nguyên ý** (*tập sau sáu tháng hay khi có điện trên bộ đầu*)

Ngoài ra những người mới còn có thể tập thêm Thể Dục Trụ Luân và pháp lạy kiếng. (*Nếu muốn tập hai pháp này xin xem trong phần Các Pháp Hành Thêm*)

## PHÁP SOI HỒN

*Tập cho khối thân kinh bộ óc được ổn định. Tập trung tinh khí thần. Chấn động lực của bộ óc sẽ gia tăng và giúp tăng gia ký ức, trí nhớ cho con người. Sau khi nguyện xong, các bạn bắt đầu tập pháp Soi Hồn. Có thể làm bất cứ lúc nào. Thời gian tập pháp Soi Hồn **ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút.***

- ☞ **Ngồi trên gối xoay mặt về hướng Nam, lưng thẳng, chân để theo cách chỉ trong phần căn bản.**
- ☞ **Co chót lưỡi lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kề răng, ngậm miệng.**
- ☞ **Mắt nhắm lại, trong ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mày tới phía trước.**



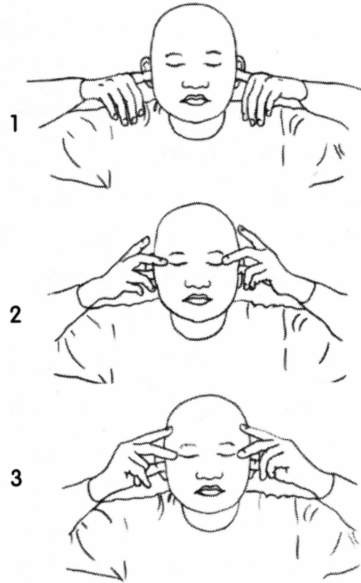
Trước khi tập ta nên phát nguyện tu về đường hướng nào. Hai bàn tay chắp lại để trước ngực. Định tâm cho phẳng lặng. Tập trung trí ý trên đỉnh đầu (*đỉnh đầu là giao điểm của đường từ sống mũi qua gáy với đường nối hai vành tai*), rồi dùng ý **thâm niệm** những câu sau đây:

- ☞ **Nam Mô A Di Đà Phật.** (*ý niệm câu này 3 lần* )
- ☞ **Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc chứng minh đệ tử (tên họ của mình) tu hành đắc đạo.** (*ý niệm câu này 2 lần* )
- ☞ **Con nguyện Quy Y Phật, Quy Y Pháp, Quy y Tăng.**
- ☞ **Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.**

Hai tay vẫn chắp trước ngực và xá ba cái, lưng vẫn giữ thẳng, không cúi lạy.

Tiếp tục ngồi thẳng lưng, co lưỡi chạm nướu chân răng hàm trên, răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm và từ điểm trung tâm giữa hai chân mày nhìn thẳng tới trước, hơi thở bình thường. Thời gian tập pháp Soi Hồn **ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút**. Có thể làm bất cứ lúc nào.

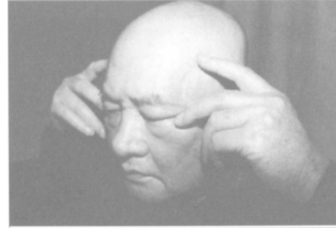
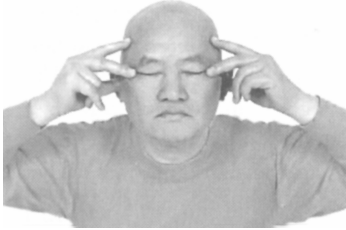
- ☛ Từ từ đưa hai cánh tay lên ngang vai. Dùng đầu hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai. Bịt vừa kín, khi đưa ngón tay ngang vai là vừa đủ kín, không nên ấn ngón cái vào lỗ tai quá chặt.
- ☛ Dùng đầu hai ngón tay giữa **chận nhẹ** lên vành khớp xương khớp mắt và kéo chần nhẹ ra cho hai mí mắt nhắm kín lại.
- ☛ Dùng hai ngón tay trở **chận nhẹ** trên mí tóc chỗ màng tang. Ngón áp út và ngón út co lại vào trong lòng bàn tay.
- ☛ Ý nhìn ngay **trung tâm giữa hai chân mày** thẳng tới trước. Lắng nghe tiếng điển trở lên bộ đầu.



**Soi Hôn chú ý trung tim chân mày là đường khai mở. Sửa tâm sửa tánh lâu ngày sẽ thành tập quán tốt, khai triển con mắt thứ ba, nhắm mắt thấy rộng và nhẹ nhàng, thì mới thật sự là buông bỏ.**

Những cái huyết ở trong lỗ tai này nó liên hệ đến cống họng, bao tử. Cho nên cái Soi Hôn này ít nhất phải năm phút và phải cố gắng đạt tới mười lăm phút thì thấy nó chạy thông từ trên óc chạy xuống dưới thận. Lúc

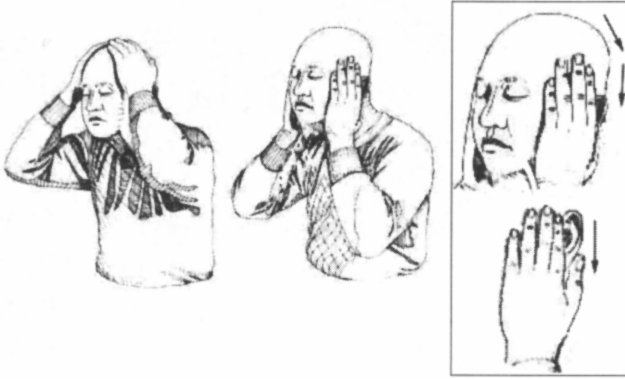
đó thì mạch Đốc nó bắt đầu mát. Cái mạch Đốc nằm từ đâu? Từ dưới xương khu chạy lên óc, đi tới cái môi trước, đó là Đốc Mạch. Người mới tu nên làm pháp này để chấn chỉnh khối óc và tập trung giữa hai chân mày. Sự động loạn đã thu hút trần trược quá nhiều, cho nên chúng ta phải chấn chỉnh khối óc trước tiên. Người mới tu không cần thiết giữ giấc, giờ rảnh có thể làm pháp Soi Hồn để cho giảm bớt sự động loạn không cần thiết của cuộc đời đau khổ hiện tại.



- ✧ **Thời gian tập pháp Soi Hồn ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút.**
- ✧ Muốn dễ tìm điểm mí chân tóc chỗ màng tang nơi ngón tay trở chận nhẹ lên, thì cắn nhẹ bộ răng hàm lại sẽ thấy một đường gân nổi lên gần mí tóc chỗ màng tang. Chỗ này bình thường hơi lõm xuống.
- ✧ Trong lúc tập pháp Soi Hồn mà thấy có tạp niệm hay lo ra, suy nghĩ lung tung thì dùng **ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật** nhiều lần để từ từ giải ra những sự lo âu, nghĩ ngợi đó.

Sau khi Soi Hồn rồi chúng ta mới xả. Phần xả sau khi Soi Hồn này chỉ làm khi tập riêng pháp Soi Hồn mà không ngồi thiền sau đó.

1- Hai tay đưa lên bộ đầu, hai lòng bàn tay đặt úp lên đầu để hồi Điển trở lại bản thể. Vuốt vòng từ đầu xuống tai. Khi đến tai, chà xát một phần của lòng bàn tay lên tai, cùng lúc dùng ngón cái và cạnh của ngón trỏ kẹp vào vòng tai kéo vuốt xuống đến trái tai, rồi kéo ra. **(Làm 3 lần )**



2- Rồi chà xát hai bàn tay với nhau cho thật nóng, đầu ngón tay chỉ thẳng lên trên. Sau đó áp hai lòng bàn tay lên hai bên mũi (*ở đây nóng thì cái phổi nó mát*). Rồi vuốt ngược từ mặt lên trán, lên đầu, vòng ra sau. Khi đến tai, chà xát một phần của lòng bàn tay lên tai, cùng lúc dùng ngón cái và cạnh của ngón trỏ kẹp vào vành tai kéo vuốt xuống đến trái tai, rồi kéo ra. Vuốt luôn hai tay xuống má rồi xuống cằm. **(Làm 3 lần )**



Xin nhắc lại là phần xả thiền sau khi Soi Hồn này chỉ làm khi tập pháp Soi Hồn riêng rẽ, như trong lúc tập cho sáu tháng đầu, không ngồi thiền sau đó. Cho phần công phu sau sáu tháng, tập Soi Hồn xong là đến thở Pháp Luân Thường Chuyển kể là Thiền, thiền xong rồi mới xả (xem phần công phu sau sáu tháng ).



## PHÁP LUÂN CHIẾU MINH

*Tập để thanh lọc và làm cho điều hòa bộ ruột. Đây là một pháp vừa nằm thở bằng bụng vừa cùng lúc chú ý đến cái rún. Pháp Luân Chiếu Minh sẽ sửa trị cơ tạng trở lại thanh nhẹ, giúp cho bộ ruột sa thải được nhiều độc tố nên có giấc ngủ ngon, sáng đi làm nhẹ nhàng. Pháp này còn giúp gia tăng sự kiên nhẫn trong lúc làm việc, hay nhận xét việc gì thì cũng rất bình tâm vì cái hỏa can (gan) được giải, bộ ruột được thông, cái óc được nhẹ. Rất tốt cho người đi làm việc, rất dễ tập.*

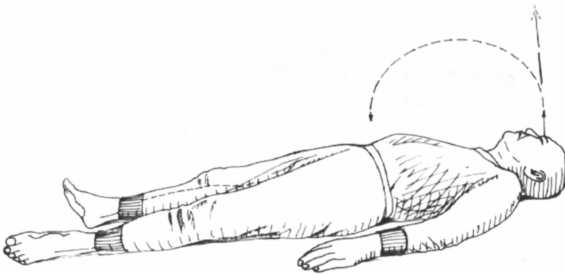
- ✓ Pháp này có thể tập bất cứ lúc nào bụng trống, hoặc cách hai hay ba giờ sau bữa ăn; tập sau khi làm pháp Soi Hồn hay tập riêng thêm trong ngày cũng được.
- ✓ Các bạn nằm ngửa, lưỡi co lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kê răng, miệng ngậm, duỗi thẳng tay chân và hoàn toàn thả lỏng. Tự nhủ quên hết chân, tay, thân mình.
- ✓ Mắt nhắm, **trong ý nhìn thẳng từ giữa trung tâm hai chân mày tới phía trước, rồi tập trung chú ý tới cái rún.** Trong khi tập pháp này lúc nào cũng chú ý đến cái rún.
- ⇨ Thở hết ra cho xẹp bụng. Từ từ hít hơi vào đầy bụng, từ từ thở hết ra bụng xẹp xuống, đếm thầm 1. Hít vào thở ra hơi kế tiếp, đếm thầm 2. Tiếp tục hít, thở, đếm thầm 3, rồi 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12; tạm nghỉ vài giây. (Xong phần đầu gồm 12 hơi hít thở)



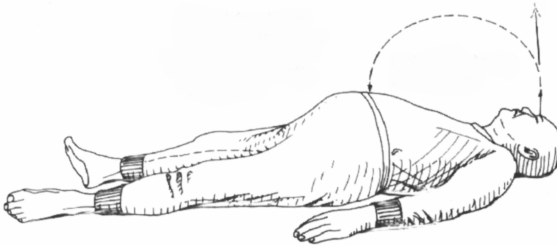
- ⇨ Bắt đầu trở lại, thở ra xẹp bụng, rồi từ từ hít vào đầy bụng, từ từ thở hết ra bụng xẹp xuống đếm thầm 1. Tiếp tục hít, thở, đếm thầm 2, rồi 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11; tạm nghỉ vài giây. (Xong phần nhì gồm 11 hơi hít thở)
- ⇨ Bắt đầu trở lại cho những phần kế tiếp hít, thở, đếm 1 đến 10; 1 đến 9; 1 đến 8; 1 đến 7; 1 đến 6; 1 đến 5; 1 đến 4; 1 đến 3; 1 đến 2; phần chót hít, thở, đếm 1.

Chấm dứt một vòng của phép thở Pháp Luân Chiếu Minh.

- ✧ Hơi thở phải từ từ, nếu nhanh quá sẽ kém hiệu quả, nếu chậm quá thì dễ ngủ quên; phải nhịp nhàng linh động.
- ✧ Trong thời gian đầu, nếu thở bằng bụng gặp khó khăn thì có thể dùng một cái gối nhỏ để trên bụng cho dễ chú ý.
- ✓ Mắt nhắm. Ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mày tới phía trước, rồi chú ý tới cái rún. Thở hết ra cho xẹp bụng



- ✓ **Mắt nhắm.** Ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mào tới phía trước, rồi chú ý tới cái rún. Từ từ hít hơi vào đầy rún, đầy bụng



**Hít vô thở ra** tính là một **hơi**. Phép thở nằm này gồm 78 hơi hít vào thở ra và được chia thành **12 phần**. Phần đầu tiên thở 12 hơi, kế đến 11 hơi, rồi 10, rồi 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, phần sau cùng chỉ một hơi hít vào thở ra; tổng cộng là 78 hơi hít thở. **Khi xong mỗi phần thì nghỉ vài giây, rồi thở hết ra xẹp bụng, mới bắt đầu làm phần kế tiếp.**

Phần 1	thở	12 hơi
Phần 2	thở	11 hơi
Phần 3	thở	10 hơi
Phần 4	thở	9 hơi
Phần 5	thở	8 hơi
Phần 6	thở	7 hơi
Phần 7	thở	6 hơi
Phần 8	thở	5 hơi
Phần 9	thở	4 hơi
Phần 10	thở	3 hơi
Phần 11	thở	2 hơi
Phần 12	thở	1 hơi

Tổng cộng là 78 hơi chia thành 12 phần.

## NIỆM NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

*Niệm Nam Mô A Di Đà Phật là để cho chân động lực chuyển chạy toàn thân giúp khai ngũ tạng ngũ kinh và để khai mở phần Diển tâm trên bộ đầu.*

- ✓ Tập lúc nào cũng được. Ngồi cho thoải mái.
- ✓ Mắt nhắm, co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm.
- ✓ Dùng ý **niệm** sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật

**Cách tập niệm gồm:**

**1) Hiểu nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật**

**2) Tập niệm căn bản**

**3) Tập niệm để trừ nguyên ý.**

### 1- Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật

Người tu niệm Nam Mô A Di Đà Phật phải hiểu nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật, rồi mới tập. Nam là lửa. Mô là không khí. A là nước. Di là phát triển. Đà là mâu sắc. Phật là linh cảm.

- ↪ **Nam** là thật phương Nam cửa Trời. *Nam thật phương Nam lửa Bính Đinh*, phát điểnn ra ngay trung tâm chân mày, nơi đó hai luồng điểnn chấu lại phát hỏa sáng ra.
- ↪ **Mô** chỉ rõ vật vô hình. Khi chúng ta nhắm mắt thấy được cảnh ở bên trên.

- ☞ *A Nhâm Quý gồm trâu nơi thận.* Là thủy điển tương giao nơi thận thủy, khi cái thận bất ổn ngũ không được, mà thủy điển tương giao là khỏe mạnh ngũ yên.
- ☞ *Di giữ bên ba báu linh tinh khí thần.* Tinh khí thần trụ hóa đi lên trên thì con người nó ổn định.
- ☞ *Đà ấy sắc vàng bao trùm tất cả.* Chúng ta thanh tịnh rồi thì từ quang phát triển ra châu thân, bảo vệ châu thân, ánh vàng bao trùm tất cả.
- ☞ *Phật hay thanh tịnh ở nơi mình.* Biết chuyện mình để sửa tiến, ăn năn hối cải, sám hối tiến hóa thì con người mới được thanh nhẹ.

Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật và cách niệm được chỉ kỹ lưỡng trong một đĩa CD do Ông Lương Sĩ Hằng hướng dẫn để người mới tập niệm theo cho đúng. Nếu muốn có CD này xin liên lạc các địa chỉ trên mạng lưới điện toán <http://www.vovi.org>

## 2) Cách tập niệm căn bản (trong sáu tháng đầu)

Nhắm mắt, co lưỡi, răng kê răng, miệng ngậm, chúng ta dùng ý thâm niệm:

**Nam** -Khi ý thâm niệm chữ **Nam**, chú ý tập trung ngay trung tâm chân mày.

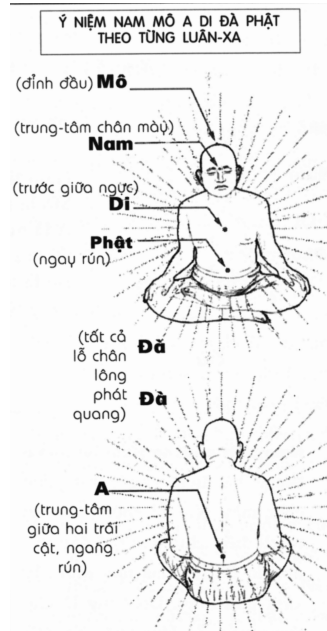
**Mô** -Khi ý thâm niệm chữ **Mô**, chú ý tập trung ngay trung tâm bộ đầu.

**A** - Khi ý thâm niệm chữ **A**, chú ý tập trung ngay trung tâm hai trái cật đằng sau lưng.

**Di** - Khi ý thâm niệm chữ **Di**, chú ý tập trung ngay trước giữa ngực, đó là nơi phát hiện chữ Vạn.

**Đà** - Khi ý thâm niệm chữ **Đà**, là ánh sáng xung quanh, tất cả lỗ chân lông phát quang trong thanh tịnh và sáng suốt.

**Phật** - Khi ý thâm niệm chữ **Phật**, chú ý tập trung về ngay nơi rún.



### 3) Cách tập niệm để trụ nguyên ý

Tập **dùng ý** trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật với chấn động lực chuyển chạy về các luân xa tương ứng của mỗi chữ **trong sáu tháng đầu** hay cho đến khi nào **bắt đầu cảm thấy có điện chạy trên bộ đầu** hay ở **trung tâm hai chân mày**, sau đó thì tập như sau:

Nắm mắt, co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm rồi tập trung ở trung tâm hai chân mày, dùng **ý niệm cả sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật**. Không niệm theo từng luân xa nữa. Nếu có điện rút trên đỉnh đầu thì vẫn nhìn từ trung tâm chân mày và ý niệm ngay trung tâm bộ đầu.

Khi nguyên ý trụ được như vậy là tốt, nhưng muốn đạt nguyên ý trụ tâm, phải niệm thường niệm và vô biệt niệm, tiến tới điển giới, thì mỗi nơi đều tròn trịa, xuất phát thẳng hoa thanh nhẹ. Trong không mới thấy rõ tâm người hòa hợp với tự nhiên và hồn nhiên mà tiến hóa.



**Bầu Trời**

Bầu Trời ngắn gọn bạn ơi  
Nơi nào cũng có Phật Trời độ tâm  
Tự tu giải tỏa âm thâm  
Trí tâm là một đường tâm lý chơn  
Chung vui chẳng có giận hờn  
Tự tu tự tiến rõ Trời ân ban  
Quý thương Cha Mẹ ở đời  
Hợp thời tiến bước rõ nơi an toàn  
Cảm thông nguyên lý tự an  
Chẳng còn mê chấp tự bàn tự tu  
Chẳng còn lưu luyến tiền xu  
Tâm tu dứt khoát chẳng ngu chẳng khờ  
Cảm thông thức giác từ giờ  
Hướng thanh tự đạt thờ ơ chẳng còn  
Trời ban nguyên lý đường mòn  
Tự tu tự tiến chẳng còn si mê

Kính Bái  
Lương Sĩ Hằng

### III

# PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU LUYỆN ĐẠO

---

Nguyễn  
Sôi Hồn  
Pháp Luân Thường Chuyển  
Thiền Định  
Xả Thiền

---



### *Sống Vui*

*Sống vui biết đạo biết hồn  
Sống vui cởi mở sanh tồn muôn năm  
Sống vui tự thức dò thăm  
Sống vui ban bố những lời chơn ngôn  
Sống vui ý thức sanh tồn  
Sống vui chung hợp giải cơn si mê  
Sống vui phát triển muôn bề  
Sống vui thanh nhẹ hướng về vô sanh  
Sống vui khai triển thực hành  
Sống vui phá chấp giải rành tâm mê  
Sống vui chẳng có bối bê  
Sống vui thanh nhẹ chẳng chê đạo đời  
Sống vui thực hiện chơn lời  
Sống vui trí óc thanh thoi nhẹ nhàng  
Sống vui nguyên lý bạc bòn  
Sống vui giải quyết muôn đàng yên vui  
Sống vui phát triển đạo mùi  
Sống vui học hỏi rèn trui thực hành  
Sống vui chẳng có cạnh tranh  
Sống vui thông cảm hướng thanh đạt hòa  
Sống vui nhận rõ tình Cha  
Sống vui quyết chí tự hòa tiến lên  
Sống vui nguyên lý vững bền  
Sống vui thông cảm tạo nền quán thông  
Sống vui chẳng có ước mong  
Sống vui phát triển một lòng tự tu  
Lương Sĩ Hằng  
Ngày 2 tháng 8 năm 1993*

Sau khi tập xong phần căn bản trong sáu tháng đầu, chúng ta bắt đầu thực hành trọn vẹn phương pháp Công Phu Luyện Đạo, tu thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Các bạn cần tập đều đặn và đứng đắn các pháp theo thứ tự sau đây:

1. Nguyện
2. Soi Hồn
3. Pháp Luân Thường Chuyển
4. Thiền Định
5. Xả Thiền

Lúc tốt nhất để tập thiền là vào giờ **Tý** (từ 11 giờ đêm đến 01 giờ sáng) giờ địa phương. Giờ Tý là giờ Trời Đất thông khai, xác chúng ta phối hợp bởi Trời Đất nên mượn cái giờ thông khai đó mình mới giải được cái phần trước trong nội tâm của chính chúng ta. Thở ngồi tức Pháp Luân Thường Chuyển nên làm đúng giờ Tý rất tốt. Người mới tu tránh ngồi thiền vào giờ Dậu (từ 6 giờ chiều đến 8 giờ đêm), tốt hơn hết là tránh ngồi từ 3 giờ chiều đến 9 giờ đêm, giờ đó có thể làm Soi Hồn, Chiếu Minh rồi cho thể xác nghỉ ngơi.

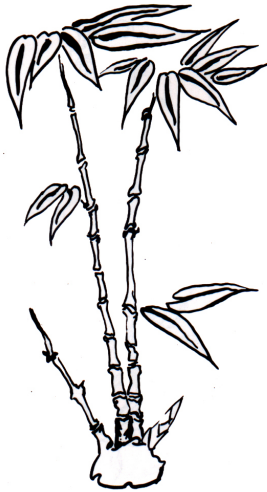
Vào giờ thiền, rửa mặt, đánh răng, súc miệng cho tỉnh táo. Tắt đèn trong phòng. Ngồi theo các cách ngồi trong phần căn bản và nhớ xoay mặt về hướng **NAM**.

Trong khi tập lúc nào cũng co lưỡi, răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm và nhìn thẳng từ trung tâm chân mày về phía trước.

Phần công phu chính là tập theo thứ tự các pháp kể trên.

**Vẫn tiếp tục tập niệm Nam Mô A Di Đà Phật (với cách niệm để trừ nguyên ý), và tập Pháp Luân Chiếu Minh.** Cách chỉ tập trong phần II.

Lúc rảnh có thể tập riêng thêm pháp Soi Hồn hay Pháp Luân Thường Chuyển. Ngoài ra còn có thể tập thêm những pháp khác trong phần Các Pháp Hành Thêm.



Lọt lòng mẹ toàn thân dơ dáy  
Hưởng khí Trời tự lớn dịp may  
Thân khối óc chung vui hơn hờ  
Ngoài trong Trời Đất dựng thân này

---

Thân này ảo ảnh chẳng được trong  
Bất ổn tâm thân tạo rối lòng  
Tâm động khó thành tâm tạo khổ  
Mê lầm tự thức chẳng còn mong

---

Thiên Địa hữu tình nhân loại hóa.  
Mặt người thú tánh nhận không ra  
Long lanh trước mắt cho là đẹp  
Hóa dục quần sanh lãnh khổ mà

Lương Sĩ Hằng  
1998

## NGUYỆN

- ✓ Ngồi trên gối xoay mặt về hướng Nam, lưng thẳng, chân để theo cách chỉ trong phần căn bản.
- ✓ Co chót lưỡi lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kề răng, ngậm miệng.
- ✓ Mắt nhắm lại, trong ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mày tới phía trước.



Hai bàn tay chắp lại để trước ngực. Định tâm cho phẳng lặng. Tập trung trí ý trên đỉnh đầu (*đỉnh đầu là giao điểm của đường từ sống mũi qua gáy với đường nối hai vành tai*), rồi dùng ý thâm niệm những câu sau đây:

- ↪ **Nam Mô A Di Đà Phật.** (*ý niệm câu này 3 lần*)
  - ↪ **Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc chứng minh đệ tử** (*tên họ của mình*) **tu hành đắc đạo.** (*ý niệm câu này 2 lần*)
  - ↪ **Con nguyện Quy Y Phật, Quy Y Pháp, Quy Y Tăng.**
  - ↪ **Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.**
- Hai tay vẫn chắp trước ngực và xá ba cái, lưng vẫn giữ thẳng, không cúi lạy.

## Ý nghĩa các câu nguyện

- **Nam Mô A Di Đà Phật:** Nam là lửa, Mô là không khí, A là nước, Di là phát triển, Đà là màu sắc, Phật là linh cảm. Thì mỗi mỗi ở thế gian từ cọng cỏ cho đến cơ thể chúng ta đều nằm trong nguyên lý đó
- **Quan Thế Âm Bồ Tát:** Là luồng Điển cực thanh cực mạnh rơi xuống thế gian. Niệm Quan Thế Âm Bồ Tát là để hành giả tự thức và tiến hóa.
- **Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc:** Là luồng Điển di thiện tối lạc. Niệm Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc là thức tỉnh phần Hồn trở về với sự thanh tịnh để dẫn tiến vạn-linh.
- **Quy y Phật:** Chúng ta mượn cái phương tiện này để tập trung trở về. Quy y, quy là trở về, y là nguyên trạng thanh tịnh của chúng ta, tiến thẳng về Phật Pháp, là bỏ nghiệp tâm, trở về với sự thanh nhẹ, trở về Phật Tánh.
- **Quy y Pháp:** Là hành cho đúng pháp, nắm cái phương tiện này tu cho đứng đắn, tiến tới nơi điển quang pháp giới. Pháp là khử giải, là đuổi phần trước, lưu lại phần thanh (*khử trước lưu thanh*).
- **Quy y Tăng:** Là trở về với sự chân thực của chính mình, tức là trở về với phần Hồn, chịu trách nhiệm với vạn linh, Trời Đất.

## PHÁP SOI-HỒN

*Tập cho khối thần kinh bộ óc được ổn định, tập trung Tinh Khí Thần. Chấn động lực của bộ óc sẽ gia tăng và giúp tăng gia ký ức, trí nhớ cho con người.* Sau khi nguyện xong, các bạn bắt đầu tập pháp Soi Hồn. Có thể làm bất cứ lúc nào. Thời gian tập pháp Soi Hồn **ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút.**

- ↪ Co chót lưỡi lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kê răng, ngậm miệng.
- ↪ Mắt nhắm lại, trong ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mày tới phía trước.



Từ từ đưa hai cánh tay lên ngang vai. Dùng đầu hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai.

Dùng đầu hai ngón tay giữa **chặt nhẹ** lên vành khớp xương khoeé mắt và kéo chần nhẹ ra cho hai mí mắt nhắm lại.

Dùng đầu hai ngón tay trở **chặt nhẹ** trên mí tóc

chỗ màng tang. Ngón áp út và ngón út co lại vào trong lòng bàn tay.

- ↪ **Ý nhìn ngay trung tâm giữa hai chân mày thẳng tới trước.** Lắng nghe tiếng điển trở lên bộ đầu.

- ☛ **Thời gian tập pháp Soi Hồn ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút.**
- ☛ Muốn dễ tìm điểm mí chân tóc chỗ màng tang nơi ngón tay trở chận nhẹ lên, thì cắn nhẹ bộ răng hàm lại sẽ thấy một đường gân nổi lên gần mí tóc chỗ màng tang. Chỗ này bình thường hơi lõm xuống.
- ☛ Trong lúc tập pháp Soi Hồn mà thấy có tạp niệm hay lo ra, suy nghĩ lung tung thì dùng **ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật** nhiều lần để từ từ giải ra những sự lo âu, nghĩ ngợi đó.





## PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

*Sau khi nguyện và làm pháp Soi Hồn xong, chúng ta bắt đầu làm Pháp Luân Thường Chuyển để hóa giải tất cả sự trược ô của cơ tạng.*

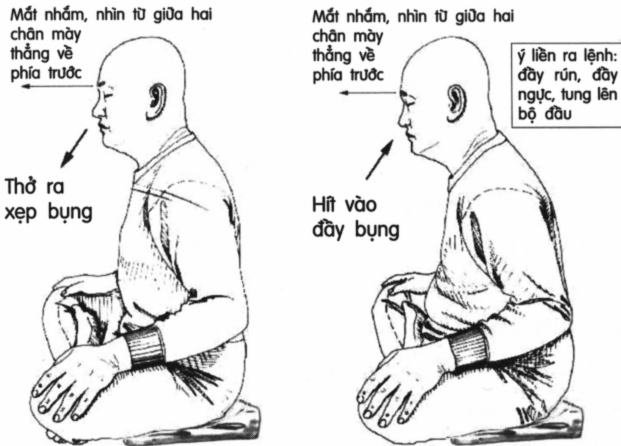
✓ Ngồi ngay ngắn, lưng thẳng. Từ từ để hai tay xuống hai **cánh tay khép sát** vào hông sườn, hai bàn tay để lên đùi, lòng bàn tay úp xuống – cách để tay này dành cho người mới tập. Người tu lâu, có điển, tay sẽ tự động rút vào bất ấn Tam Muội. (Xem hình nơi phần *Thiền Định*).

✓ Co lưỡi, răng kê răng (*Răng kê răng để ổn định thân kinh. Lưỡi co lên để lọc thận thủy, máu huyết*), mắt nhắm lại và ý nhìn từ giữa hai chân mày thẳng tới trước.

- ⇨ Thở ra cho hết hơi, khi bụng xẹp hết... từ từ hít vô— ngay trong lúc bắt đầu hít vào ý liền ra lệnh: “đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu”— vừa hít vào nhẹ nhàng vừa trong thâm tâm ý nói đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu... khi không còn hít vào được nữa liền từ từ thở ra đến khi xẹp bụng, ép sát bụng, ép cho tới đáy cặn bao tử cho hơi ra hết. Lúc hít vô, thở ra đều không động đậy tới ngực, chỉ dùng bụng thôi.
- ⇨ Hơi thở ra vừa hết lại bắt đầu ra lệnh đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu và hít hơi vào như lời chỉ dẫn trên.

✧ Mỗi lần tập **6 hơi hay là 12 hơi** như vậy là đủ. Hơi hít vào và thở ra là một **hơi**. Hít vào bao nhiêu thì thở ra bấy nhiêu, thời gian bằng nhau. **Tuyệt đối**

**không được nén hơi, dẫn hơi** khi làm Pháp Luân Thường Chuyển. Làm một hơi đều hòa, đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, thì mới chuyển đến không giới được. Nếu nén hơi thì cũng như tập thể dục: đó là chuyện đời mà thôi – sẽ không có cơ hội hiệp khí cùng Trời Đất.

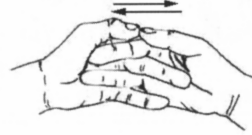


✧ Hít hơi vào cái ý phải ra lệnh: **“đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu”**. Khi đầy rún thì bụng phình ra, đầy ngực, tung lên bộ đầu bụng cũng vẫn phình ra, chỉ lúc bắt đầu thở ra bụng mới từ từ xẹp xuống. Thở ra phải thở xẹp hết. Không còn giữ hơi ở trong bụng. Xẹp lép. Tại sao phải thở xẹp? Khi các bạn thở xẹp là ép cái thận, trực điển được lọc, sẽ đi ra đường tiểu tiện. Ép hết rồi, mới hít từ từ vào trở lại.

## Cách bắt Ấn Tam Muội

Đây cũng như cái ấn của Quan Âm đã có từ lâu, cũng là một cái pháp lực. Hai ngón co lại là dấu hiệu co lưỡi răng kê răng, ba ngón đưa lên là tập trung tinh khí thần, trụ và thăng hoa đi lên. Khi thiền phải co lưỡi răng kê răng là vậy.

Người tu lâu tại sao người ta phải bắt Ấn Tam Muội? Vì tới lúc đó người ta lên cao hơn nữa, tự nhiên cái tay nó rút lại để ở giữa thay vì ở hai bên đùi. Cho nên có nhiều giai đoạn, người tu mà nội lực chưa có thì chỉ là làm kiểu để chụp hình thôi. Còn người tu có thực lực, tất cả chỉ từ ở trong phóng ra. Cái phương thức phải rõ rệt, từ giai đoạn một. Làm phép Soi Hồn xong thì để tay như sau, ngón trên



ngón dưới (*xem hình bắt ấn Tam Muội*) để hai luồng điện âm dương chuyển chạy. Giữ như vậy trong lúc làm Pháp Luân Thường Chuyển và Thiền Định.

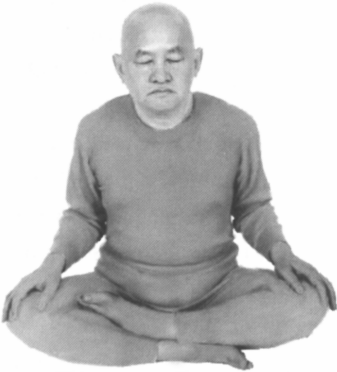
**Cách để tay này dành cho người tu đã lâu.**

## THIÊN ĐỊNH

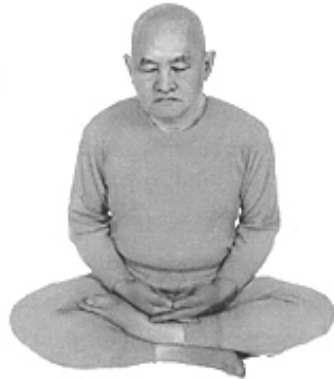
Sau khi làm Pháp Luân Thường Chuyển xong chúng ta bắt đầu vào Thiên Định.

- ✓ Cách ngồi để tay như lúc làm Pháp Luân Thường Chuyển. Người mới tu để tay lên đùi. Người tu lâu có thể bắt ấn Tam Muội.
- ✓ Vẫn co lưng răng kê răng và ngó thẳng trung tâm hai chân mày.
- ✓ Hơi thở bình thường.

Tập trung trí ý lên đỉnh đầu, ý **thâm nguyện xuất hồn đánh lễ Phật**, hay là quy về nguồn cội. Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi, rồi sau đó nhìn thẳng trung tâm giữa hai chơn mày lâu chừng nào tốt chừng nấy, ý chí thả lỏng, tâm phẳng lặng và ý dể cho ngủ. Ngồi càng lâu càng tốt.



Người mới tu để tay lên đùi.



Người tu lâu có thể bắt ấn Tam Muội.

- ✧ Khi thiền định, ngứa mình, tê chân hay có ý động loạn thì ta chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật ngay trung tâm bộ đầu. Tự mình đặt chương trình để chiến thắng hai cái dâm tánh đó, ngứa và tê nó tạo cái dâm tánh. Tạo cái dâm tánh thì trở nên trước, trước rồi thì nó ác, ác trước là vậy.
- ✧ Sau khi thiền, những người được viên mãn, đi làm việc về, đi đến nó hồi lại. Lúc ngồi thanh tịnh ngay ngắn, thừa tiếp thanh điểu bên trên để đi học, lúc về thì nó nặng đầu, nó làm lác cái đầu, thì chúng ta bắt đầu xả.



## XẢ THIÊN

*Sau khi thiên rồi chúng ta mới xả thiên.*

Bắt đầu xả thiên:

1. Hai tay đưa lên bộ đầu, hai lòng bàn tay đặt úp lên đầu để hồi Điển trở lại bản thể. Vuốt vòng từ đầu xuống tai. Khi đến tai, chà xát một phần của lòng bàn tay lên tai, cùng lúc dùng ngón cái và cạnh của ngón trỏ kẹp vào vành tai kéo vuốt xuống đến trái tai, rồi kéo ra.

*(Riêng phần chà và kéo tai có thể làm thêm 36 lần cho điều hòa cơ tạng và huyết mạch).*



2. Rồi chà xát hai bàn tay với nhau cho thật nóng, đầu ngón tay chỉ thẳng lên trên. Sau đó áp hai tay lên hai bên mũi (*ở đây nóng thì phổi nó mát*). Rồi vuốt ngược từ mặt lên trán, lên đầu, vòng ra sau. Khi đến tai, chà xát một phần của lòng bàn tay lên tai, cùng lúc dùng ngón cái và cạnh của ngón trỏ kẹp vào vành tay kéo vuốt xuống đến trái tai, rồi kéo ra. Vuốt luôn hai tay xuống má rồi xuống cằm. (*Làm ba lần*)

3. Rồi lại chà xát bàn tay cho nóng. Dùng một bàn tay bóp và vuốt tay kia từ bả vai xuống cánh tay, đến cổ tay thì nắm và vuốt ra khỏi các đầu ngón tay, rồi đổi bàn tay bóp và vuốt tay còn lại. (Làm ba lần).



4. Rồi lại chà xát bàn tay cho nóng. Dùng hai bàn tay bóp và vuốt từ háng xuống đùi tới bàn chân; làm lại như vậy cho chân kia. (Làm ba lần).



5. Sau cùng, chà mạnh hai lòng bàn chân vào nhau 50 lần.



- ✧ Nếu bị tê chân thì dùng ngón tay bấm huyết tê nơi móng ngón chân cái và bẻ quặp xuống.





***Thức Tỉnh***

*Thức tỉnh tâm tư tạo dựng đàng  
Cùng chung tiến hóa trí tâm an  
Đời là tạm cảnh tâm hành tiến  
Cảm thức trần gian tự khai màn*

*Lương Sĩ Hằng*

## IV

# CÁC PHÁP HÀNH THÊM

---

Thể Dục Trợ Luân  
Pháp Lạy Kiếng  
Niệm Bát Nhã Sau Buổi Ăn  
Chưởng Hưởng Dưỡng Khí  
Kiểm Điểm Đời Đạo  
Mật Niệm Bát Chánh

---

## THỂ DỤC TRỢ LUÂN

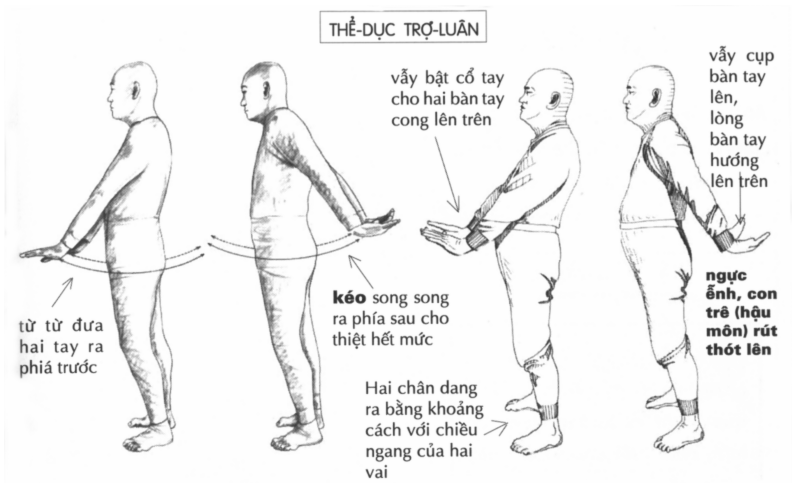
*Mỗi ngày thiên hay không thiên cũng có thể tập môn thể thao làm điều hòa máu huyết, hay nhất là trị bệnh trĩ, bệnh cao máu có thể tự trị hết và ngừa trước được. Tập bất cứ lúc nào trong ngày khi bụng trống hay trước buổi công phu trong đêm khuya.*

Đứng thẳng, lưng thẳng, xương sống thẳng. Hai chân dang ra bằng khoảng cách với chiều ngang của hai vai. Đầu ngón chân co lại, bám trên mặt đất như đứng trên đất trơn. Tay thả lỏng. Co lưỡi răng kè răng, miệng ngậm nhưng không mím môi. Hơi thở bình thường. Ý ngó thẳng trung tâm chân mày nếu nhắm mắt; nếu mở mắt, ngó thẳng một điểm nào trước mắt chúng ta. Đầu óc để trống, không nghĩ ngợi điều gì hết.

Cánh tay duỗi thẳng, cùi chỏ thẳng và mềm, từ từ đưa hai tay song song ra phía trước một cách nhẹ nhàng khoảng 30 độ, rồi vẩy bật cổ tay cho hai bàn tay cong lên trên, ngón tay hướng về trước, cánh tay vẫn duỗi thẳng. Rồi từ từ thả hai cánh tay xuống và kéo song song ra phía sau cho thiệt hết mức, rồi vẩy cụp bàn tay lên, lòng bàn tay hướng lên trên, **ngực ểnh, con trê (hậu môn) rút thót lên**. Hai cánh tay vẫn **duỗi thẳng**.

Mỗi lần làm ít nhất 15 phút thì mồ hôi ra đầy mình, khỏe vô cùng. Người nào không có đồng hồ có thể đếm 300 cái cho một lần tập (*khi đưa hai tay ra sau rồi vẩy cụp lòng bàn tay lên là một cái*). Một ngày làm hai lần thì quý lắm.

Từ từ, không có nôn nóng, pháp này tạo cái tính kiên nhẫn. Những người huyết áp cao nên luyện pháp này. Người bệnh trĩ phải chú ý con trê (*hậu môn*) rút lên mỗi khi ỉnh ngực và đưa hai tay ra phía sau. Làm nhẹ chùng nào tốt chùng ấy. Chậm chùng nào tốt chùng ấy. Hơi thở cứ bình thường, tự nhiên trong cơ tạng nó sẽ chuyển, rồi nó đưa xuống hậu môn. Nhớ là đưa lên nhẹ nhẹ rồi mới kéo xuống cho thiệt hết, đằng sau phải đưa lên hết.

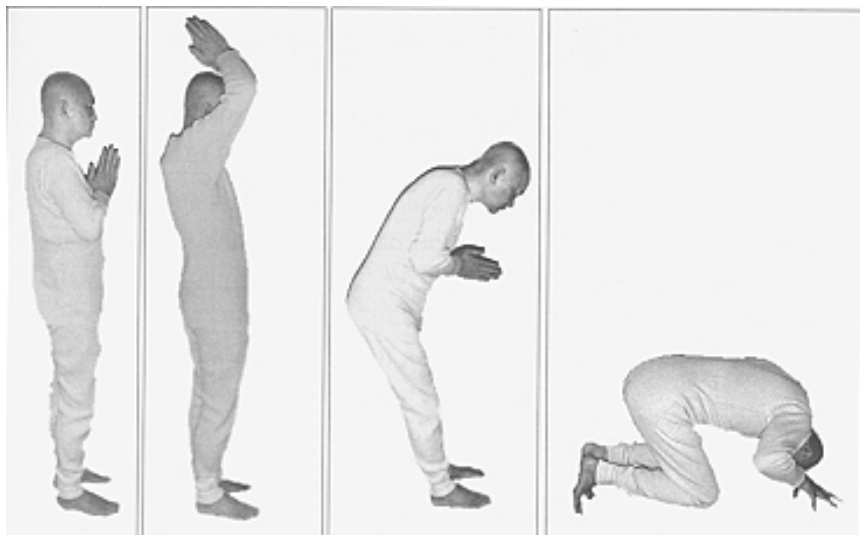


✧ Mấy ngón chân bấm dưới đất đó là quy tâm. Thấy đạp dưới chân nhưng mà nó trị trên óc. Bàn tay phải bật lên, đưa tay lên ra phía sau để kích động huyết cổ tay, nó cũng liên hệ tới óc.



## LẠY KIẾNG

*Mỗi ngày có thiện hay không thiện cũng có thể tập môn thể thao lạy để làm điều hòa máu huyết.*



- 1) Tay chắp
- 2) Đưa cao lên khỏi đầu
- 3) Khom người lạy
- 4) Đầu gối, ngón tay, đầu chạm đất

Đứng thẳng trước kính Vô Vi. Nếu nhà không có kính Vô Vi thì **quay mặt về hướng Nam**. Co lưỡi chót lưỡi chạm vào chân nướu răng hàm trên, miệng ngậm, ý thầm niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên đỉnh đầu. Hơi thở bình thường.

- 1) Hai bàn tay chắp lại trước ngực, từ từ đưa lên cao khỏi đầu, rồi mang trở lại trước ngực, khom người bắt đầu lạy. (Hình 1)
- 2) Rồi quỳ xuống (đầu gối chạm đất, rồi lòng bàn tay hay đầu ngón tay chạm đất), tiếp tục khom người để đầu sát mặt đất. (Hình 2)
- 3) Đứng lên trở lại, tay chắp lại trước ngực.
- 4) Tiếp tục niệm Phật và lạy. Mỗi lần tập lạy 50 lạy như vậy.

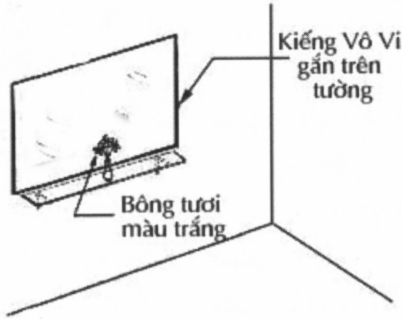
## Giải Thích:

Lạy 50 lần để điều hòa kinh mạch trong bản thể, khi cúi đầu xuống và khi đứng lên, điển năng được dung hòa và ổn định. Pháp này làm cho khỏe mạnh, tim gan tốt. Những người tu Vô Vi có thể tập phương pháp lạy này để tự dẹp bỏ tự ái.

Pháp lạy trước kính Vô Vi cũng có công dụng trả ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ: ý nghĩ một lạy đầu tiên báo hiếu cho cha, lạy thứ nhì báo hiếu cho mẹ, và sau đó lạy kế tiếp để giải nghiệp tâm và dẹp bỏ tự ái của chính mình.



## Cách Thượng Kính Vô Vi



Kính Vô Vi là biểu trưng cho thanh quang của càn khôn vũ-trụ và cũng là biểu trưng cho lòng trung nghĩa.

1. Cách tốt là thượng kính Vô Vi trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, kang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. (*Kính không được có khung chung quanh, phải nguyên một miếng chứ không ráp nhiều miếng rời vào cùng.*)
2. Chọn ngày mùng một hay trăng tròn để thượng kính.
3. Mua năm loại trái cây (*tượng trưng cho ngũ tạng*) và một bình bông tươi màu trắng (*tượng trưng cho huệ linh*) để trên bàn thờ trước tấm kính.
4. Đúng 12 giờ trưa, đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện: “Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang bình an, tu hành tinh tấn.”
5. Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung ý trí lên trung tâm bộ đầu thâm niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục từ năm tới mười phút. Xong rồi xá ba lần.

Có thể mời thêm bạn đạo đến chung thiền để tăng thêm lòng thành kính và niềm tin.

**Mỗi buổi sáng trước khi rời khỏi nhà hay buổi chiều khi trở về, hành giả đứng trước kính Vô Vi, chắp tay trước ngực, thâm niệm trên đỉnh đầu Nam Mô A Di Đà Phật ba lần, rồi xá ba cái.**





## NIỆM BÁT NHÃ SAU BUỔI ĂN

Sau bữa ăn chúng ta phải thành tâm cầu nguyện cho vạn linh bằng cách tập trung ý chí trên đỉnh đầu, co lưỡi răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm và thầm niệm (*Bát Nhã*) ba lần các câu sau đây: (*Phải học thuộc lòng mấy câu này*)

**Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa  
Sắc Bất Dị Không Không Bất Dị Sắc  
Thời Chiếu Kiến Ngũ Uẩn Giai Không  
Thọ Tưởng Hình Thức Diệc Phục Như Thị  
Độ Nhất Thiết Khổ Ách  
Nam Mô A Di Đà Phật**

Niệm ba lần như vậy, xong chấp tay xá, nghỉ.

### Giải Thích:

Vì khi chúng ta ăn, nhờ vạn linh đóng góp cơ tạng mới được phát triển, thì luồng điện ấy chúng ta hướng tâm khi cầu nguyện, ý niệm chứ không nói ra miệng, luồng điện mới đi lên. Có điện trên bộ đầu, cao hơn, nhẹ hơn, để có cơ hội giải thoát vạn linh đồng tiến với chúng ta trong hòa đồng thanh nhẹ.

Nguyện sau buổi ăn là đồng lòng dẫn tiến, còn trước bữa ăn cầu nguyện là ý lại thôi chứ không làm gì

được hết. Chúng ta gánh vác, giải tiến mới là chơn chánh. Trong ý niệm *Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa* là chuyển chạy và rút liền lên khối óc, tiến hóa đi lên. *Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa, Sắc Bất Dị Không, Không Bất Dị Sắc*— Đồng đẳng như nhau, sắc cũng là không không cũng là sắc. *Thời Chiếu Kiến Ngũ Uẩn Giai Không* — Bộ đầu chúng ta không còn nữa mới dẫn tiến lên khối thanh nhẹ, vạn linh đồng tiến ngũ uẩn giai không. *Thọ Tưởng Hình Thức Diệt Phục Như Thị* — Tất cả đều đồng tu như chính phần hồn đang tiến hóa. *Độ Nhất Thiết Khổ Ách*, là khi chúng ta co lưới răng kê răng, Đông Nam Tây Nam Đông Bắc Tây Bắc, luồng điểu đều chuyển chạy, chúng ta cảm thấy nước miếng trong miệng ngọt, niệm như vậy thì mới dẫn tiến được vạn linh trong cơ thể đồng tiến, tất cả mới vượt khỏi sự trần trọc khổ ách, nội tâm mới thanh nhẹ.

✧ Xin lưu ý các pháp sau đây gồm: **Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đời Đạo và Mật niệm Bát Chánh** dành cho những người tu lâu, đã có điển rút bộ đầu.

## CHUỞNG HƯỚNG DƯỠNG-KHÍ

Những người tu lâu, có điển rút bộ đầu, mỗi buổi sáng năm, sáu giờ sáng phải ra giữa trời, chú ý trung tâm bộ đầu, hít một hơi một từ lỗ mũi xuống bụng hít một hơi một. Làm ba lần như vậy là được rồi. Bộ óc sẽ được thanh nhẹ. Mỗi buổi sáng làm đều như vậy.

## KIỂM ĐIỂM ĐỜI ĐẠO

Mỗi buổi sáng thức dậy, chúng ta có ý tưởng kiểm điểm đời đạo đến ngày nay có làm gì bậy, mịch lòng ai không, rồi ra sân hít dưỡng khí một hơi từ trên óc xuống bụng luôn. Hít một lượt như vậy ba lần, thì con người sẽ được khỏe lắm. Mỗi buổi sáng làm đều như vậy.



## MẬT NIỆM BÁT CHÁNH

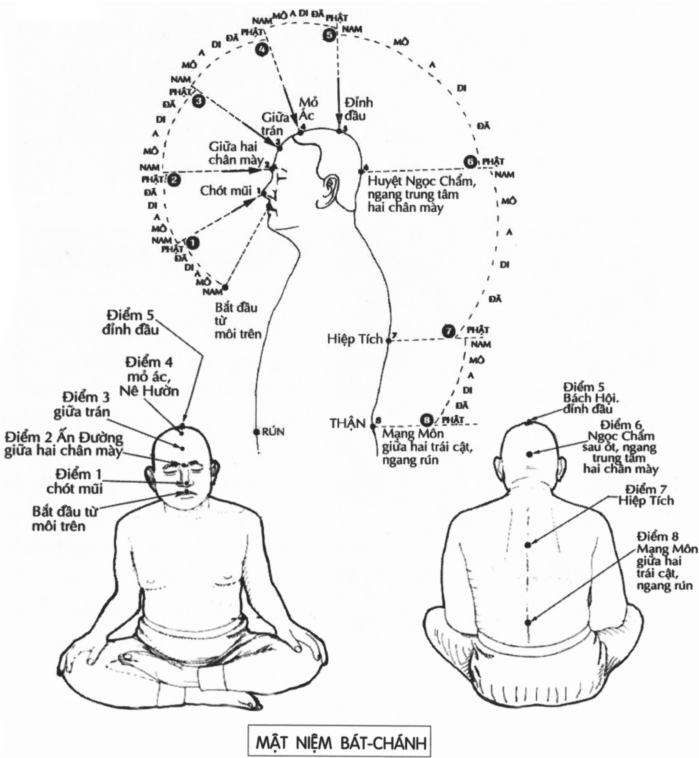
Những người có điển rồi mới mật niệm Bát Chánh được. Sau này quý vị tu có điển rồi thì mỗi đêm từ sáu giờ tối mười giờ, chúng ta nên niệm Bát Chánh để kiểm soát thử cái Đốc Mạch của chúng ta đã lên tới bên trên chưa và cái Nhâm Mạch của chúng ta phát triển tới đâu.

Từ trong khoảng sáu giờ tối mười giờ tối, chúng ta ngồi xếp bằng hay ngồi trên ghế hay bất cứ nơi đâu. Co lưng, răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm, tay bắt ấn Tam Muội, rồi dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật

(NMADĐP) để diễn chuyển chạy trong tám điểm như sau:

1. Dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP) từ ngay đầu môi trên, cuối cùng chữ Phật nó phải nằm ở chót mũi. Đây là điểm thứ nhất.
2. Tiếp tục từ chót mũi ý niệm NMADĐP đến điểm thứ nhì là trung tâm chân mày (*còn gọi là huyết Ấn Đường*).
3. Từ trung tâm chân mày ý niệm NMADĐP đến điểm thứ ba là giữa trán.
4. Từ giữa trán ý niệm NMADĐP đến điểm thứ tư là mỏ ác (*huyết Nê Hườn hay Thiên Môn*), khỏi mí tóc, khoảng ba lóng tay từ chân tóc ở trán đi lên.
5. Từ huyết Nê Hườn ý niệm NMADĐP đến điểm thứ năm là đỉnh đầu (*Hà Đào Thành*).
6. Từ đỉnh đầu ý niệm NMADĐP đến điểm thứ sáu là huyết Ngọc Chẩm (*sau ót đối diện với Ấn Đường*).
7. Từ huyết Ngọc Chẩm ý niệm NMADĐP đến Huỳnh Đình (*để tay qua vai, ngón tay giữa chạm xương sống thì nó ở đó, cuối gần chỗ Hiệp Tích, có thể coi là Hiệp Tích cũng được, nhưng mà kêu bằng Huỳnh Đình vì Hiệp Tích nó cũng tới chỗ đó*).
8. Rồi từ đó ý niệm NMADĐP tới ngay trung ương trái cật (*huyết Mạng Môn, ngang với rún*) là điểm thứ tám.

Cứ ý niệm để diễn chuyển chạy trong tám điểm như vậy ba lần.



## Giải Thích:

Khi chúng ta tu có luồng điển rồi, ý niệm cảm thấy như có ngón tay chạy ngay đến chót mũi, như là ngón tay chỉ ngay cái huyết, niệm tới chỗ nào nó chỉ ngay chỗ đó, chạy tới chỗ nào nó phải chỉ tới chỗ đó, rõ rệt vậy. Những người có điển niệm thấy nó chạy rõ ràng. Niệm càng lâu tám điểm càng rõ rệt và nó sáng choang ra, con người mới kiểm soát được ngày nay mình không có làm gì bậy bạ. Luồng điển thông thay vì luồng điển nghẹt là không được. Niệm tới hai ba chỗ nó ngưng, đó là nó nghẹt. Lo chuyện đời nhiều quá thì chúng ta nên bỏ, ăn năn sám hối và bỏ; niệm lại thì tự nhiên sẽ thông

và sáng. Khi sáng rồi thì con người thanh nhẹ không nói bậy bạ được. Nói đâu cũng là triết lý để dẫn dắt đời tiến hóa.

Người tu chúng ta xuất hồn ra thế gian chỉ đi ở chỗ Ấn Đường này thôi, rồi đi học đạo tại Trung Thiên Thế Giới (*giữa trần*) rồi tới Bồng Lai (trên mí tóc), rồi tới Phật giới (*đỉnh đầu*), rồi chuyển ra đằng sau này là chỗ Huỳnh Đình trong cái Tiểu Thiên Địa, rồi tới tận thủy mới cảm minh cái khối kêu bằng thế gian, đại tự nhiên ở thế gian.

Sự kiểm soát này người có điển mới niệm được, còn người không có điển ngồi niệm không được, bấn loạn thêm thôi. Cho nên để dành riêng cho người có điển và cảm giác được phần điển chạy trong cơ thể mới cho nó chuyển chạy như vậy và lập lại trật tự.

Mỗi đêm chúng ta kiểm soát như vậy thì luồng điển không có bị lung lạc và không có hướng ngoại, để kiểm soát chắc chắn thành quả khai triển tâm linh của chính mình. Những người tu lâu niệm tới chỗ nào thì dường như có bóng đèn đỏ nó phải bật cháy sáng liền. Còn những người tu chưa đạt được kết quả cao thì chỉ cảm nhận nó chạy tê tê chút vậy thôi. Còn người thành đạo là phải thấy tám điểm đỏ nó phải có tám bóng đèn đỏ sáng bừng lên.

Không nên nghe những sự động loạn và không có kiểm chứng rõ rệt. Tôi muốn đem ra tất cả sự thật mà chính tôi lúc tu cũng thử thách ông Tư và tìm hiểu những cái gì sẵn có của Ngài. Và đến ngày hôm nay, tôi đã kiểm chứng từ giai đoạn một tôi đã đi tới, tôi cống hiến cho các bạn. Các bạn tiếp tục tu, kiểm chứng, và kiểm

soát lấy các bạn. Tư tưởng nhiều khi bị lung lạc rồi nói bậy. Cho nên chúng ta phải kiểm chứng cho nó rõ rệt, từ giai đoạn một, chúng ta đã đến đó chưa. Không nên nói quá trớn rồi tạo lấy sự sai lầm.

Còn cái phần huệ giác bên trong có mở được chỉ ghi chép vô sách mà thôi, không nên phổ biến vì đó là mọi trình độ khác nhau. Mỗi người mở mỗi giới khác nhau, chỉ ghi vô cuốn sách đó thôi, lưu lại cho hậu thế. Và sau kết luận, chúng ta nói rằng tôi khám phá ra tôi như thế này, thì người khác họ sẽ tiếp tục giữ đúng ba phương pháp này để học, khám phá nguyên căn và thấy nhiệm vụ của họ khác hơn. Mọi người chúng ta đều có nhiệm vụ tại thế chớ không phải không. Đừng tưởng lầm là tôi xuống đây tôi chơi, không có đâu. Xuống đây là có nhiệm vụ làm việc để lưu lại cuốn sách sinh lão bệnh tử khổ cho thế sanh, và thức tâm tùy theo hoàn cảnh, tùy theo trình độ khác nhau.

*(Trích từ video Phương Pháp Công Phu 1989)*

### ***Cảm Minh***

*Cảm minh Thiên Địa rất nhiệm mầu  
Tận độ quần sanh rõ ý sâu  
Tự thức tự hành tâm hiểu đạo  
Cùng chung nguyên lý rõ đầu đuôi*

*Lương Sĩ Hằng  
Ngày 8 tháng 7 năm 1996*

## (Giảng Từ Video Phương Pháp Công Phu)

Người đạt được, biết được cơ tạng của chúng ta là một Tiểu Thiên Địa liên hệ với vũ trụ quang và phần hồn ra vô dễ dãi mới thấy rõ hạnh phúc là gì? Còn ở đời nghĩ thương người này ghét người kia, chuyện đó là vô ích không cần thiết cho phần hồn. Biết thương mình là lập lại trật tự cho chính mình.

Sự hiện diện của chúng ta là một phép lạ của mặt đất. Chính khối óc con người đã kiến tạo bất cứ các việc trên thế gian này – cầu cống, xe cộ, máy bay, đầy đủ hết cũng do khối óc hình thành, đó cũng là một phép lạ. Và nếu chúng ta tin Chúa thì thấy không có nơi nào không có sự hiện diện của Chúa, đồng khổ cực với chúng ta và Chúa đồng tiến hóa tới thanh nhẹ thì chúng ta mới thấy trù mển Chúa, nhiều chừng nào thì tâm thức chúng ta càng bình an, rồi dễ tha thứ và thương yêu; và chúng ta cảm thông trật tự là chánh pháp. Con người sống mà không có trật tự của cơ tạng tức là khủng uẩn. Hiểu được cơ tạng, hiểu được nguyên lý của cần khôn vũ trụ quang đang hỗ trợ cho cuộc tiến hóa tạm bợ ở thế gian này. Cho nên ở xã hội vật chất thì luôn luôn nói về tiền, nhưng mà không biết kết quả tiền đó có cứu được mình hay không. Không cứu được! Đến đây với bàn tay không và sẽ ra về với bàn tay không, chẳng ai mang được một đồng xu ra khỏi quả địa cầu này.

Chỉ có chính ta mới có thể xây dựng trở lại với tâm từ bi sáng suốt, thì chúng ta có thể đi bất cứ nơi nào. Đi đến đâu thì đem lại sự bình an cho tất cả mọi người. Biết thương mình thì mới biết thương cha mẹ, biết



thương mình thì mới biết thương đồng loại. Cái áo của chúng ta mặc cũng chưa biết may, cũng nhờ thiên hạ giúp chúng ta, thì chúng ta làm sao ghét người mà lại chế khí giới đi giết người; cái đó là một đại tội ở trần gian này. Cho nên sửa mình để tiến hóa là chánh. Khí giới tình thương và đạo đức cần thiết cho quả địa cầu, cần thiết cho nhân loại trong cuộc sống. Thiên cơ thay đổi liên liên, mưa bão tới tấp nguy hiểm bất cứ giờ phút nào, nhưng phần hồn không ổn định là sẽ tạo khổ thêm mà thôi.

Chúng ta tu cái phương pháp này để giải tỏa những sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm của chúng ta; ổn định thấy đời là tạm, vui đóng góp trong sự sáng suốt của chính mình, thương tất cả mọi người, cọng cở chúng ta còn thương. Cọng cở có thể làm đẹp căn nhà của chúng ta, nhưng mà cọng cở cũng có sự sống như chúng ta. *Thiên sanh như hà như vô lộc, Địa sanh thảo hà thảo vô căn*. Không có cọng cở nào mà không có rễ hút nước để sống và không có người nào mà không có miệng để ăn. Chúng ta ăn để sống, cho nên vạn vật đồng nhất thể, chúng ta phải hiểu thì làm một việc gì cũng dễ thành công.

Người ta sống trên đồng cát mà người ta biết đem đồng cát nấu thành ly, thành kiếng để phục vụ như sanh. Mà kết quả của cái ly là cái gì ? Là bất phân giai cấp, phục vụ tận tình, như sanh tiến hóa; thì chúng ta thấy cái hạnh của cái ly qua cơn đau khổ rồi mới hình thành, vậy chúng ta tu luyện cũng phải có một kỳ công tu luyện mới giải tỏa được phiền muộn sai quấy trong nội tâm. Phương pháp tu luyện khử trừ lưu thanh là

đem lại trật tự cho chính mình. Khi chúng ta tái hội được trật tự thanh nhẹ bên trên thì khỏi lo nhà cửa sụp đổ, khỏi lo bão bùng nguy hiểm, khỏi lo thiếu tiền thiếu bạc. Nguyên lý sanh tồn vô sanh bất diệt mà mọi người đều có. Hạnh từ bi chúng ta có, chúng ta biết thương yêu cơ thể, chúng ta biết thương yêu vợ con, biết thương yêu gia đình, biết thương yêu đồng loại; đó là chúng ta có hạnh từ bi. Mà không chịu nuôi dưỡng hạnh từ bi, không thanh tịnh làm gì có hạnh từ bi cao đẹp được. Chúng ta mượn cái pháp để tái lập hạnh từ bi cao đẹp, điển quang dồi dào sáng suốt, biết tha thứ và thương yêu tất cả mọi người, thì chúng ta sẽ có cơ hội nhiều hơn người thường, tốt đẹp hơn và chúng ta không có phung phí những gì của vật chất ở thế gian mà tạo thành ô nhiễm cho xã hội bất an ở hiện tại; kể cả không khí cũng bị ô nhiễm, cũng vì lòng tham của con người mà thôi, muốn làm được một sự việc cho chính mình nhưng mà không biết hậu quả. Chúng ta có Thiên Quốc, có một nước ở trên Trời, cho nên những người tu về đạo gì cũng muốn về xứ đó. Tin Chúa, muốn về xứ Chúa, tin Phật muốn về Niết Bàn. Thì chúng ta tin nơi Phật, chúng ta phải làm cho thanh nhẹ, chúng ta mới về với Phật được. Bằng chứng thấy rõ những người ty nạn tới xứ Mỹ, có tới xứ Mỹ, người Mỹ mới giúp; không tới xứ Mỹ, người Mỹ đâu có giúp được. Không về Trời, không về Chúa, Chúa không giúp được. Cho nên ở thế gian tánh nào tật đó, hung dữ vẫn còn hung dữ, dâm ô vẫn còn dâm ô, mà không có giải quyết được trước khí trong cơ tạng đang bám víu làm cho khối óc ta nặng nề vì tiền tình duyên nghiệp, làm hại suốt kiếp không tiến hóa nổi.

Khi chúng ta hiểu được rồi chúng ta dứt khoát tất cả mọi sự việc, chỉ chuyên tâm đi lên. Phải tới chỗ Thiên Quốc, mọi người đều sáng suốt thông minh và không giận hờn lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng trong một ý thiện lành tốt đẹp. Có làm mới có, cho nên đời đã dạy cho ta rất rõ. Đời rất quý, dạy chúng ta muốn có tiền phải học chuyên môn, nếu chuyên môn không trật tự thì chuyên môn đó không hình thành được, chuyên môn có trật tự thì chuyên môn đó có kết quả. Khi mà các bạn đạt được chuyên môn, thì đồng tiền có gì đâu, rất dễ kiếm, đâu có khó. Thì khi mà dễ rồi, thì các bạn thấy cần yêu chuộng nghề chuyên môn của chính mình, phát triển lên tới vô cùng. Ánh sáng từ bi là vô cùng, lúc đó chúng ta mới thương và giúp đỡ mọi người, thấy tiền là tạm thời nhưng mà tình thương đạo đức là trên hết. Tất cả thế giới nhân loại đang khao khát hướng về con đường tình thương và đạo đức. Chúng ta cùng chung tu luyện để xây dựng rõ ràng tình thương.

Tham thiền nhập định để cảm thức những chuyện gì của trần-gian và cảnh thanh nhẹ. Chúng ta đang đi, đang tìm hiểu cho nên bắt buộc phải nhắm mắt để đưa hồn thăng hoa thanh nhẹ, đồng cảm thức đường lối giải thoát, không bận bịu trần gian, và không tiến hóa nổi.

Tất cả phương pháp mà tôi đã thực hành là để cốt yếu trị bệnh cho mình và tự tái lập nội khoa tâm lý cho ổn định thần kinh khối óc. Ban ngày chúng ta phải đi làm việc, phải đem khả năng của chính mình đối lấy chén cơm manh áo thì chúng ta phải thật tâm thật tình. Mà muốn thật tâm thật tình, phải biết mình trước rồi mới thật tình với người khác. Mình làm người mà không biết

mình làm sao giúp đỡ người khác. Phải biết mình nhiều hơn. Cần sự thật thà, không quấy động trong cơ tạng và khối óc của chúng ta, lúc nào chúng ta cũng phải thật thà với tất cả mọi người. Bất cứ xã hội nào trên thế giới này cũng cần người thật thà. Chúng ta phải thành thật với chính mình. Biết yêu thương lấy mình, yêu thương cha mẹ, yêu thương đồng loại mới là con người trên mặt đất, xứng đáng ở trên mặt đất.

Cho nên, kết luận phương pháp tu thiền này là đem lại sự bình an và sửa trị tâm lẫn thân trong chu trình tiến hóa. Dù thiên cơ kích động đến mấy mà chúng ta biết nguồn gốc tiến hóa vô cùng bất diệt của phần hồn, chúng ta biết nuôi dưỡng phần hồn của chúng ta cho yên ổn, thì dầu có lia xác đi nữa một ngày nào đó chúng ta sẽ ở nơi ổn định. Thì tâm tư hằng ngày, hằng giờ nuôi dưỡng con đường trở về quê, chớ không phải mặt đất này là của chúng ta. Cho nên ngày nay khoa học đã chứng minh mấy vệ tinh ra khỏi mặt đất được rồi, thì phần hồn của chúng ta cũng có thể ra khỏi mặt đất xa hơn nữa. Cho nên sự cố gắng sẽ khám phá ra những gì hay để đóng góp và phát minh chuyện tốt cho nơnh loại, cộng hưởng hòa bình trên mặt đất ở tương lai. Cho nên chúng ta tìm hiểu để tu. Nhắm mắt tin tưởng, mê tín dị đoan, nhờ thầy nhờ Phật, đó là hại. Mình tự sửa để tiến hóa mới là chánh pháp. Mình có khối óc, mình có quyền phát minh, đó là tự do nhất. Phần hồn phải hoàn toàn tự do độc lập mới phát triển, mới có trách nhiệm đối với cơ tạng này, và có trách nhiệm đối với cả càn khôn vũ trụ nhân loại. Tâm tư của chúng ta lúc nào cũng khai triển và cởi mở trong xây dựng và giúp đỡ. Chúng ta nhìn thấy

ánh nắng của mặt trời đã phục vụ chúng sanh bất cứ giờ phút nào, vậy tâm tư chúng ta ít nhất cũng noi được gương lành đó để tiến hóa. Tâm từ bi của Thượng Đế, tâm đại bi của Thượng Đế là giúp đỡ chúng sinh, từ cây cỏ đến trùng đều được giúp đỡ hết; mà chúng ta lại có cái dị biệt giữa người này người nọ là sự sai lầm của chính mình. Phải biết thức tâm là sống trong hòa đồng, hòa tan với mọi giới, thăng hoa tâm thức tiến hóa tới vô cùng, đó là chánh pháp.

Sau khi tu luyện bao nhiêu năm, tôi đã thấy rõ, chính con người không sửa người thì không làm được cái gì hết, kể cả bậc lãnh đạo đi nữa không biết sửa tâm sửa tánh thì chỉ tạo hư cho xứ sở mà thôi, không làm được cái điều gì hết. Phần hồn làm chủ của Tiểu Thiên Địa là chuyện lớn lao, không biết sửa trị, không biết sửa tâm sửa tánh để tiến hóa, đành lỡ mất một cơ hội làm người. Sự kích động và phản động sẽ đưa chúng ta về thanh tịnh, chứ không có giết chúng ta. Kể cả địa ngục cũng giúp con người tiến hóa, cho nên phần hồn chúng ta không chết, dù xuống địa ngục chỉ thọ tội rồi tiến hóa mà thôi, chứ không có chết. Cho nên cuối cùng của con người là ánh sáng, thật sự là ánh sáng. Quý vị phải nhìn lại ánh sáng của quý vị, đừng bỏ mất ánh sáng của quý vị là thua lỗ đời đời kiếp kiếp.

Tôi thành tâm đóng góp với tuổi 70 được khỏe mạnh, mọi người đã nhìn thấy tôi rất khỏe mạnh và lúc nào tâm tình tôi cũng thương yêu mọi người và xây dựng cho mọi người. Mọi người tiến được thì tôi càng mừng càng quý. Vì sự thật của mọi người là trong sự thanh nhẹ. Chúng ta nhìn lại lúc chúng ta mới sơ sinh, chúng ta

là thanh nhẹ, không chấp không mê; lớn lên thì theo phe này, bỏ phe nọ, tạo nghiệp lực khổ nạn cho chính mình. Chúng ta có cơ hội vô nhà thương nhìn những người trước kia đã cao cấp đủ chuyện, hậu quả ngày nay bịnh hoạn không chữa được phải lia trần, rồi không biết đi đâu? Phải biết luật nhân quả rõ ràng, trước kia chúng ta làm điều lành, có trật tự thì khi chết chúng ta có trật tự; nếu chúng ta làm mất trật tự, làm điều ác thì hậu quả chúng ta phải gánh vác. Cho nên, những cơ duyên tu học mà kết quả đạt thành và hiểu được chiều sâu của tâm linh thì có thể đem ra cống hiến cho tất cả mọi người. Bất cứ đạo pháp nào, chúng ta nên trì chí thực hành cho đúng pháp, nhiên hậu chúng ta mới có cơ hội là người kế tiếp dẫn người kế tiếp tiến hóa, đó là nhiệm vụ của một ánh sáng trên mặt đất này.

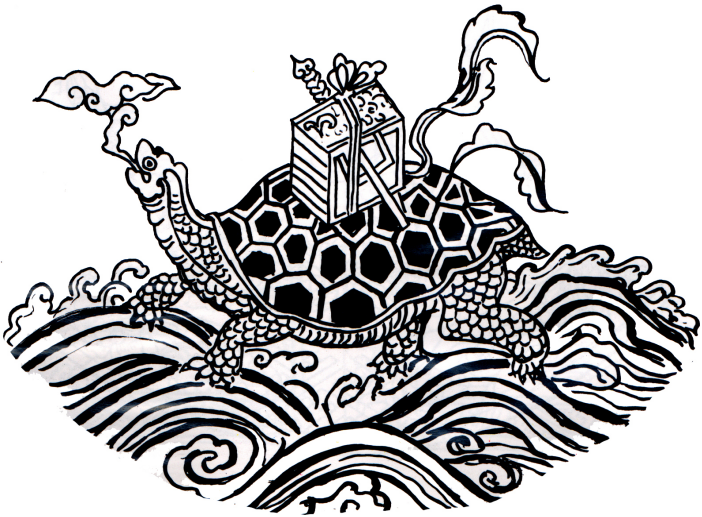
Thành thật cảm ơn quý bạn.

*(Trích từ video Phương Pháp Công Phu)*

*Trí Tâm Tự Thức*

*Duyên lành giáng độ trí tâm giao  
Cảm thức chơn tâm rất nhiệm mầu  
Quy hội chơn hồn tâm tự giác  
Về không thanh nhẹ trùng trùng giao.*

*Lương Sĩ Hằng  
Ngày 12 tháng 8 năm 1996*



## CHƯƠNG III

---

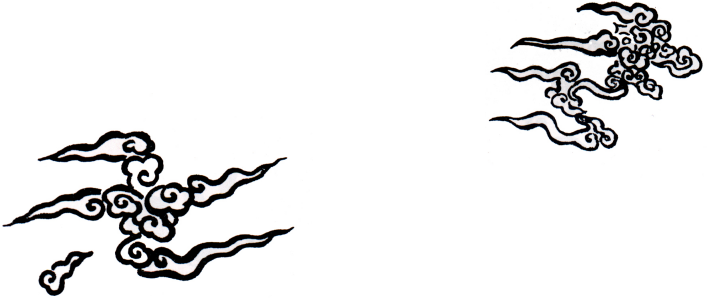
### VẤN ĐẠO

---

Giải Đáp Thắc Mắc Đời Đạo Song Tu  
Phần Căn Bản  
Soi Hồn  
Niệm Phật  
Pháp Luân Chiếu Minh  
Kiếng VôVi  
Pháp Luân Thường Chuyển  
Về Thiên Định  
Pháp Lý Cho Bạn Tu

---





## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC ĐỜI ĐẠO SONG TU

**HỎI: Chủ trương của Vô Vi là gì?**

ĐÁP: Chủ trương của Vô Vi là tự thức tự khai triển lấy chính mình, mở thức hòa đồng hòa hợp với càn khôn vũ trụ, đi tới vô cùng.

**HỎI: Chúng tôi được biết ông đã có thực hành Pháp Lý Vô Vi một số năm. Phương pháp đó có gì hay mà ông muốn để lại cho đời thế này?**

ĐÁP: Tại sao tôi thực hành Pháp Lý Vô Vi? Là vì đời quá động loạn, từ nghèo khổ cho đến có tiền đều là động loạn, tôi mới tìm ra cái phương pháp tu. Cho nên ngày hôm nay tôi với tuổi 70, tôi vẫn cảm thấy thanh tịnh. Tôi thấy đây là món quà quý của nhân loại, cho nên tôi mới đem lại những dấu tích mà tôi đã hành đã được, để cho mọi người kế tiếp được giải tỏa những sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm, nếu họ chịu hành sẽ cứu rỗi được nhiều người kế tiếp.

**HỎI: Như vậy Pháp Lý Vô Vi có những nét đặc thù gì mà chúng tôi cần phải nương theo pháp đó để đạt được thanh tịnh như ông nói?**

ĐÁP: Phải dẫn thân! Khi mà chúng ta giáng lâm xuống thế gian là dẫn thân trong cái khổ. Chính chúng ta làm chủ cái xác mà không biết làm chủ, cho nên bị cái xác lôi cuốn ham muốn đủ chuyện; phá luật Trời tạo ô nhiễm trong cơ tạng, khối óc thần kinh không được yên,

phần hồn bị đắm chìm không lối thoát. Còn tu trở lại thanh tịnh thì tự nhiên và hồn nhiên sẽ khôi phục như lúc sơ sanh để dãi.

**HỎI: Xin cho biết sự ích lợi cụ thể của phương pháp này?**

**ĐÁP:** Tôi thấy Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp rất hữu ích vì đem con người tới thông minh và bản cỏi rõ rệt hơn. Nó hợp thức hợp thời và bất cứ trào lưu nào cũng có thể phát triển được. Nó rất hữu ích, bởi vì con người tại thế mà không có sức khỏe, con người đó không làm gì được. Điều thứ nhất của chúng ta là tìm sức khỏe, và khi đạt tới sức khỏe rồi lại được cơ hội vun bồi tâm linh. Được cả hai, chứ không phải một! Chúng ta phát triển cả hai. Sau này sẽ sử dụng nhiều hơn và hợp thức hợp thì cho những người nào tin pháp này và sẽ giúp đỡ quần chúng tiến hóa rõ rệt, căn bản hơn.

**HỎI: Thưa ông, ông cho biết mục tiêu của PLVVKHHBPP là giúp người hành pháp tự trị bệnh, tự tái lập nội khoa tâm lý của mình. Xin ông minh giải nội khoa tâm lý của mỗi người.**

**ĐÁP:** Nội khoa tâm lý căn bản của mỗi người là ổn định. Nó từ gốc đại thanh tịnh mà ra, nó là ổn định. Hồi con nít sơ sanh thì mình rất ổn định, cha mẹ hết cơm ăn mình không có buồn, mà bây giờ mình nghe chuyện người ta thì mình buồn, đó là mình mất nội khoa tâm lý, bất ổn định. Mình phải giữ cái trạng thái thanh nhẹ đó. Mà tu Pháp Lý Vô Vi thì nội khoa tâm lý sẽ khôi phục, sau khi Pháp Luân Thường Chuyển nhiều thì sẽ cảm thức rõ

ràng; người nào hành pháp đứng đắn sẽ thấy rõ ràng. Pháp Lý Vô Vi không phải là một cơ cấu lý thuyết, chỉ có thực hành để gặt hái kết quả, phát minh và tận độ người khác; chứ không có dành riêng cho chính mình.

**HỎI: Làm sao chúng ta có thể biết được một pháp môn là chánh pháp?**

**ĐÁP:** Pháp môn nào mà khử trừ lưu thanh là chánh pháp. Chúng ta mang cái thể xác trước ô, ăn uống cũng trước, độc tố đầy đầy, pháp nào giải ra được thì cái pháp đó là chánh – bất cứ cái pháp nào mà giải được độc tố trong người, trừ ô trong người, cái đó là chánh pháp. Những pháp nào gia tăng trừ ô trong người đó là pháp bị điều khiển bởi ngoại cảnh.

**HỎI: Tại sao ông nói bị điều khiển bởi ngoại cảnh sẽ là tà pháp?**

**ĐÁP:** Tưởng Chúa mà không biết Chúa ở đâu, tưởng Phật không biết Phật ở đâu, cứ mơ tưởng mơ tưởng và làm suy yếu thần kinh mà không chịu tiến hóa. Nếu chúng ta thấy Chúa là vô cùng đại bi cứu độ chúng sanh, thì góc nào cũng có Ngài, mà dũng chí của Ngài rất tốt đẹp để cho con người tin đạo và hiểu đạo và học nhện nhục như Ngài, thì mọi việc đều tốt đẹp trên mặt đất này.

**HỎI: Vô Vi có phải là một tôn giáo không?**

**ĐÁP:** Vô Vi không phải là tôn giáo. Trong không nó còn không nữa mới là Vô Vi. Sự thanh nhẹ nó mới tiến tới vô

cùng. Mọi người đều có trong óc, nguyên lý của cuộc sống của nhân sanh đều có.

**HỎI: Theo Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền Bí Phật Pháp, “Thiền” là gì và mục đích của Thiền là gì?**

**ĐÁP:** Thiền là tự tạo sự quân bình tâm thức từ khối óc cho đến cơ tạng. Thiền nhiều tâm đời sẽ phẳng lặng, trí sẽ sáng, tâm sẽ minh.

**HỎI: Thưa ông, xin ông cho biết rõ Vô Vi có nghĩa là sao?**

**ĐÁP:** Vô là không, Vi là nhỏ nhất cũng không. Cho nên chúng ta am hiểu được nguyên lý của Vô Vi thì ở đời không có gì tranh chấp mà tạo khổ cho chính mình. Vô Vi là đi chỗ thanh nhẹ. Muốn biết rõ Vô Vi, nhìn mặt trời nó “không” mà nó sáng. Cái “không” từ bi của mọi người còn sáng hơn nữa, xác nhận rõ con người chế bóng đèn chứ bóng đèn không chế con người được.

**HỎI: Pháp lý Vô Vi Khoa học Huyền Bí Phật Pháp có phải là một pháp môn thiền không?**

**ĐÁP:** Đúng! Đó là pháp môn thiền nhưng tại sao phải đặt cái tên dài như vậy? Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

**PHÁP LÝ:** Chúng ta đang lý luận cái gì cho nó rõ ràng. Vì những người đi tới cực độ rồi muốn tìm một lối thoát, phải lý luận cho rõ rệt cái việc đó, coi có bị lường gạt không, có sai lầm không? Pháp lý phải tròn trịa, không bị méo mó.

VÔ VI: Đi tới không không. Trong cái không mà nhỏ nhút cũng không. Nhất trần bất nhiễm thì cái đường lối này có thể dẫn tới được không? Phù hợp với cơ tạng của ta đây không?

KHOA HỌC: Cơ tạng biến chuyển của cơ thể và tình trạng đương sinh hiện tại của cả càn khôn vũ trụ đang tiến hóa có thích hợp hay không?

HUYỀN BÍ: Căn bản của thần thức con người được cởi mở đi tới đích hay là không?

PHẬT PHÁP: Thanh tịnh, hiểu mình không? Tìm ra ta không? Phật Pháp là tìm tìm, tìm ra ta. Phương pháp này đi từ giai đoạn một, chớ không phải pháp môn này tôi đi một loạt năm giai đoạn được. Pháp Lý để lập lại trật tự, rồi từ lời nói ổn định và phân tách càng ngày càng rõ. Cho nên những người mới vô tu càng ngày càng thối lạc, thối lạc để chi? Để tiến về Pháp Lý. Có thối lạc mới có câu hỏi, mà có câu hỏi mới có thăng hoa. Những câu hỏi đó lập lại trật tự là mới giai đoạn Pháp Lý, lần lần đi tới Vô Vi: thấy con người thanh nhẹ, không còn cái tôi, không còn tự ái, không còn độc tài, không còn ghen ghét nữa; nhất trần bất nhiễm rồi, tâm lúc nào cũng thanh thản và cứu độ tất cả mọi người. Khoa Học là luôn luôn hợp thời, lời nói hợp thời, giải thích hợp thời, ăn uống làm việc gì ai cũng thích cả. Huyền Bí Phật Pháp là lúc thiên ta được giao cảm trong cảnh hư không đại định, biết mình tiền kiếp đã sai quấy thế nào và dự định cho tương lai thế nào. Rõ rệt, mình nắm từ giai đoạn một để tiến hóa tới vô cùng. Cái pháp này phải đi từ giai đoạn một. Bạn nào mới vô tu, muốn tu như ông Tám liền, không được. Ông cũng khổ lắm,

phải qua cái Pháp Lý trước, tới Vô Vi, rồi Khoa Học, rồi qua Huyền Bí Phật Pháp.

**HỎI: Thiên khác với tu như thế nào?**

ĐÁP: Thiên mới thật sự là tu. Chịu tự lập lại trật tự, hạ trung thượng quy nhất. Còn cái kia tu mà chưa có tu, tu thiếu tu. Thiên mới thật sự tu. Con người chịu khép mình trong trật tự và hòa tan trong trật tự cả cần khôn vũ trụ mới là đúng. Còn tu dùng lý luận chỉ tạo ý niệm thôi, bước tới một giai đoạn tu chứ chưa thật sự tu.

**HỎI: Thừa có bao nhiêu pháp thiên?**

ĐÁP: Có tám vạn bốn ngàn pháp môn tại thế gian. Thử hỏi lấy pháp môn ở đâu? Cơ thể của ông Trời có tám vạn bốn ngàn pháp môn. Chúng ta đây cũng lấy đại đa số mà nói là tám vạn bốn ngàn lỗ chân lông. Pháp là xuất dã (*phóng đi*) mới đi tới sự hòa cảm. Mỗi lỗ chân lông đều phát quang được hết, xuất dã. Tám vạn bốn ngàn pháp môn xuất ra bao nhiêu thì quy về sự sáng suốt hào quang bấy nhiêu.

**HỎI: Sự khác biệt chính yếu giữa các pháp thiên?**

ĐÁP: Chỉ có tâm con người khác biệt chứ những pháp thiên không có pháp nào khác biệt hết! Pháp thiên nào cũng kêu gọi tâm con người thanh tịnh và trở về với căn bản bất diệt. Không có pháp thiên nào kêu con người đi thiên rồi đi đánh giặc hay đi ăn cướp, không có chuyện đó! Pháp thiên nào cũng hay hết, nhưng mà chơn tâm con người có hay không? Tu là lập hạnh ở chỗ đó. Tâm con người không biết rõ việc đó thì không làm được việc

đó. Khi mà tâm con người ý thức được việc đó thì pháp nào cũng hay. Đâu có đạo nào dở ở thế gian. Đạo nào cũng là Thượng Đế ban hết, chứ không phải do người nào giỏi, sáng chế ra được đâu! Tại vì đạo là đi tới chỗ vô cùng. Có đạo nào bị giới hạn, bị tiêu diệt đâu? Nếu tiêu diệt tại sao đạo này đạo kia, từ hồi nào tới giờ họ chê, mà bây giờ lại bành trướng? Đạo nào cũng phát triển hết nhưng do tâm. Trong một triệu người, người có chơn tâm thì đắc pháp, mà người không biết thì không đắc pháp. Cũng như một đồng rác liệng ngoài đường, đâu có ai biết đó là hữu dụng. Có anh chuyên môn lợm miếng sắt về làm được con dao thì cũng đắc pháp, thấy chưa? Cho nên không có môn phái nào xấu, chỉ có tâm mình xấu và mình đâm ra chê thiên hạ. Đó là người chưa biết tu và thiếu tu.

**HỎI: Vậy pháp môn này khác các pháp môn thiên khác như thế nào?**

**ĐÁP:** Những pháp thiên khác rốt cuộc không có khác gì, nhưng mà tùy theo sự dẫn dắt của người truyền pháp mà thôi. Vì trình độ của người truyền pháp tới đó thì chỉ dẫn tới đó; còn nếu đem cái pháp của họ về cho Vô Vi giải thích, cho tôi giải thích, thì cũng y như cái pháp này. Nếu họ chịu thực hành về điểm giới thì cũng vậy mà thôi. Nhưng những người truyền pháp mới có trình độ đó thì họ chỉ giải thích tới trình độ đó. Rồi qua trình độ đó, thiên giả sẽ vượt lên một trình độ khác nữa, rồi cũng phải trở về Vô Vi. Rốt cuộc cũng phải trở về Vô Vi. Pháp nào cũng phải trở về Vô Vi mới thành đạo.



**HỎI: Pháp thiền Vô Vi có giống hoặc khác gì với pháp thiền trong Phật Giáo VN tức là Trúc Lâm Yên Tử?**

**ĐÁP:** Pháp của Vô Vi là trực tiếp luồng điện Cái của vũ trụ, khác hơn tất cả mọi pháp. Mà Vô Vi đã tìm ra là chỉ một cái pháp đó là tự cứu. Khi mà bộ đầu con người liên hệ với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ chỉ có vui hòa thanh nhẹ và tươi tốt, không có ôm lầy sự đau khổ và tranh chấp nữa.

**HỎI: Sao pháp lý đây không có quán tưởng về một đề tài gì đó khi ngồi thiền như pháp môn khác?**

**ĐÁP:** Bởi vì cái đề tài quán tưởng đó nó cũng không khác gì cái dây kềm gai nó chặn đầu mức tiến của người tu. Còn đấng này, có sẵn cái phương pháp rồi. Tại sao phải quán? Là vì cái nội tâm người đó có phức tạp nhiều quá, cái luồng điện, cái uất khí không khai thông được, thành ra phải quán; nhớ chuyện này để bỏ cái chuyện kia, nhưng mà lại thêm một cái chuyện nhớ này thì cái chuyện kia vẫn còn. Còn ở đây có phương pháp đánh đổ cái trực điện, uất khí không còn tụ lại ở bên trong nữa, tới cái mức mà chúng ta ngồi vô là nó phải định. Ban đầu mới tu thì nó cũng thấy nó động loạn đủ chuyện hết, nhưng mà vẫn làm; lấy cái điện thanh lọc cái điện, do cái pháp Soi Hồn và Pháp Luân mà lấy cái thanh khí điện ở bên ngoài thanh lọc cái trực điện của nội tạng, lần lần nó mới đi tới khai thông. Chớ không phải, như tôi ngồi đó tôi nói “chu cha cuộc đời mình nó chán quá, chiến tranh nó giết chóc, nó làm cho con người đau khổ, bây giờ tôi mới quán Đức Phật.” Cái đó là chấp chứ

không phải quán, nó thêm một cái trở ngại nữa. Còn cái pháp ở đây, làm cho nó khai thông thần kinh ngũ tạng, khai thông lỗ chân lông rồi, thì nó hòa cảm với cái thanh điển ở bên ngoài, thì tự nhiên mới đi vô đại định: kêu là xả, nó trở về tự nhiên. Còn quán là dùng cái cố ý mà để suy nghĩ là bắt buộc cái thần kinh làm thêm một việc, thay vì nó đã có một việc rồi. Đẳng này xả nó quy nguyên về tự nhiên. Đưa con nít sơ sanh nó đâu biết cái quán hay là không quán. Nó có luồng điển rất thiên tánh, ai thấy cũng mến, cũng muốn ẵm muốn hun, là nó nhờ cái phần thanh điển của nó dễ cảm lòng người. Bây giờ chúng ta tu ở đây, chúng ta trở về cái gì? Chúng ta phải trở về phần lão hoàn đồng, trở về tiên đồng thay vì rước những trược khí, thì tự nhiên nó nhẹ nhàng, không khác gì đưa con nít xưa kia, mở miệng nói không mất lòng thiên hạ, mà đem cái thanh điển cho con người ta, vui vẻ với bất cứ tầng lớp người nào, hòa cảm với bất cứ nơi nào, thì lúc đó chúng ta đi vô đại định, không có cần quán cái gì hết. Bởi vì tự nhiên nó là vậy, là tự nhiên. Cho nên Đức Phật không có chủ trương cho người ta quán, nhưng mà những người đó tu, họ thấy sao “tôi tu tôi thấy lộn xộn quá” thì hỏi thầy, thầy không biết nói làm sao, thầy biểu con nghĩ tới Phật đi, đừng nghĩ cái chuyện đó, là vì không có cái pháp, mà ở đây có cái pháp. Cái gì nó điều động bộ óc mình? Là cái điển. Bây giờ, chúng ta Soi Hồn, ban đầu còn nghe ồ ồ, sau này hết nghe tiếng ồ ồ rồi nó đi tới thanh tịnh, rồi tu thanh tịnh nó nghe Nam Mô A Di Đà Phật ở thính không nhẹ nhàng, như cái âm thính ở bên ngoài nó cũng nghe được nữa; lúc đó mới đi tới thanh tịnh được, nội tâm không

còn uất khí nữa. Hành pháp này thì khỏi phải quán, mà nếu quán thì hành hoài nó còn ở đó đi không được.

**HỎI: Thiên Vô Vi có cần tôn thờ một vị Thầy nào không?**

**ĐÁP:** Không. Mình là cái xác, cái hồn là chủ của cái xác, cái hồn là sự sáng suốt. Càng ngày càng thiền, càng thanh tịnh càng sáng suốt. Chủ nhân ông phải làm việc phục vụ cho cái hồn qua sự kích động và phản động nhiên hậu mới ảnh hưởng được quần sanh đồng tu đồng tiến, trở về Thiên Quốc sẵn có; chớ không có nhờ ông nào rồi đê bẹp chúng ta suốt kiếp cũng còn ở thế gian hoài. Cứ thờ ông đó mà ông đó không có lối thoát. Con ma cũng thờ rồi suốt kiếp con ma nó giúp mình buôn bán làm ăn, cứ thờ hoài, thờ hoài, rồi thì cứ suốt kiếp buôn bán làm ăn chớ biết đường đâu mà về Thiên Quốc; khổ không! Mình hành triễn thì mình mới hòa hợp với thanh cao của càn khôn vũ-trụ; nhắm mắt là chúng ta tiến tới đó. Ngày hôm nay máy bay bay đã rút ngắn thì giờ, quý vị thấy cái óc của quý vị mà khai sáng, nhắm mắt là quý vị đến nơi. Trực giác của chúng ta có thể nhìn bất cứ nơi nào và tận độ bất cứ nơi nào; không phải Ông Phật là làm được mà chúng ta làm không được; nếu chúng ta tin Phật, ít nhất chúng ta cũng phải có gốc Phật mới tin Phật; nếu chúng ta tin Thượng Đế, tin Chúa chúng ta phải có cái gốc đó; chúng ta dẫn thân tới các giới bất cứ nơi nào, không có dị biệt, diệu thanh khí của Trời Đất đã độ chúng ta rất nhiều. Nơi nơi có Thượng Đế, nơi nơi có Chúa, có tình thương là phải có. Chúng ta ôm xác là phải có tình thương; biết tắm rửa cho sạch sẽ, biết ăn uống

cho ngon lành là có tình thương. Khai thác nó ra, lúc đó mới tận hưởng. Miếng ăn cũng Chúa cho, miếng ăn cũng Thượng Đế cho, chớ chúng ta không làm được. Đấng Toàn Năng mới có khả năng làm trong nơi thanh nhẹ, không phải làm ồn ào như hát xiếc như thế gian đâu.

**HỎI: Trên thế gian có rất nhiều đạo, làm thế nào để phân biệt được chánh đạo và tà đạo?**

ĐÁP: Chánh đạo là tự mình sửa từ mất quân bình trở lại quân bình, thì mới là đạo. Đạo là quân bình, mình mới tự lèo lái mình. Sự sáng suốt là phần hồn của mình, mà tập trung được sự sáng suốt thì trí óc chúng ta sáng lạn, không bao giờ làm điều sai quấy. Hành đạo chớ không dành đạo là trở về với chính mình, nếu mà không biết chính mình là chỉ theo họ mà thôi. Theo họ chết rồi là chỉ làm âm binh thôi, cúng kiến âm binh thôi. Tôi là người sống ở đất Việt Nam, từ nhỏ tôi cũng cúng kiến nhiều lắm, rốt cuộc không giải quyết được, không thấy được cái gì hết; thậm chí cha mẹ tôi chết, tôi cũng không thấy phần hồn. Là tại sao? Tại tôi động loạn, tôi muốn cha mẹ tôi sống hoài không chết, nhưng mà không thấy cha mẹ tôi đến thế gian đây học sự kích động và phản động, nhịn nhục và tự giải nghiệp chướng để trở về Thiên Quốc. Có cơ hội cuối cùng, mọi người ở thế gian đều có cơ hội cuối cùng là tới đây học hỏi và tiến hóa, chớ không phải hưởng thụ để mà chết một cách tức tưởi như vậy.

**HỎI: Tu đời là gì và tu đạo là gì? Thế nào gọi là đời đạo song tu?**

ĐÁP: Tu đời là nhân đạo. Con người làm cha mẹ, lễ nghi, tín nghĩa là tu đời; đó là nhân đạo. Như quý vị bây giờ chưa tu, làm cha mẹ và học hành quân sự, kinh tế, chính trị cũng là tu đời. Còn những người làm chính trị mà không biết khắc phục, không chịu sửa mình, dân không nghe; làm cha mẹ mà không đàng hoàng, con đâu kính phục; đó là tu đời. Tu đạo là tu về tâm linh, tu về những gì ở thế gian không rờ mó được. Sự sáng suốt vô cùng của người, người chỉ thầm kín vun bồi để đi tới mà thôi. Tùy theo trình độ của chính mình, không có thể phổ biến cho một người nào khác, trong lúc người ta chưa đi tới.

Đời đạo song tu: Đời là chúng ta đang sống trong thể xác này, mà thể xác này nằm trong quy luật của càn khôn vũ trụ, của định luật tạo hóa. Chúng ta tu đời để làm gì? Tu đời là lập lại trật tự trong cơ tạng của chúng ta. Để chi? Để hiểu định luật đang sống hiện tại của cái Tiểu Thiên Địa này. Tiểu Thiên Địa này có tim, gan, tì, phế, thận, đại diện cho kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Sự kích động và phản động từ bên trong tới bên ngoài để dẫn tiến và hỗ trợ cho tâm linh tiến hóa; đó là phần đời. Còn đạo là khi mình dàn xếp được đâu đó có trật tự rồi thì tâm linh phần hồn mới trụ nơi đó, mới thức giác thấy rằng: nó có ngôi vị làm việc để tiến hóa tới vô cùng, và để dẫn tất cả những trật tự mà nó đã sắp đặt đây tiến tới một đỉnh cao hơn nữa. Đời đạo song tu là phải biết sửa mình để tiến hóa mới tiến được cảnh đời đạo. Pháp Vô Vi này ở trong đời đạo, mà đời đạo về gì? Về điển quang, nó khác hơn những cái mà tôi nói hồi nãy. Bởi vì các bạn tu tới thanh tịnh mà nhắm mắt các bạn thấy điển rút trên bộ

đầu, nhưng cái đó cũng là trước diễn về đời; là thế nào? Khi các bạn ngồi thiền bị người ta chọc, các bạn còn tức, cái đó còn đời. Diễn của đời là trước, nó hòa tan trong trước, rồi chúng ta tiến tới đời đạo song tu thật sự. Cái đời chúng ta mở rồi mới tiến tới cái đạo. Trong lúc các bạn thiền bị người ta gay cấn, động tới tự ái mà không thấy trì trệ nữa, không thấy bực tức nữa mới thật sự tu về Vô Vi: đời đạo song tu. Lúc đó nắm cái chìa khóa đi lên và thích những sự kích động, thích bất cứ những cái gì soi bói chúng ta, chúng ta cũng bằng lòng, để chi? Để mượn cái thước đo lường sự thanh tịnh sẵn có của chính mình.

**HỎI: Có cần phải ăn trường chay không?**

**ĐÁP:** Ăn chay là sự quân bình trong cơ thể. Có người ăn thịt mười mấy kiếp mà họ cũng tu thành đạo vậy, cơ thể họ quân bình nó hấp thụ được. Cái thể xác của quý vị biết trả lời, biết hỏi. Có cách thử để hiểu rằng, ăn chay tốt hay ăn mặn tốt? Thích hợp với cơ thể hay là không? Cơ thể ta biết trả lời hết đó, mà con người không biết tìm ra chính mình, tìm ra hiểu được cái nào thích hợp. Cho nên con người thích ăn cái đó là nó thiếu cái đó. Nó phải ăn, ăn vô nó khỏe. Cái đó là cái luật tự nhiên.

**HỎI: Xin thiền sư giải thích vấn đề ăn chay và ăn mặn. Người tu có bắt buộc ăn chay nếu muốn sớm đắc đạo?**

**ĐÁP:** Ăn chay không phải là thành đạo, vì sức khỏe. Bây giờ ở xứ tự do này đã đầy đủ, cọng rau có loại acid gì, trái cà có loại acid gì, những cái gì thích hợp cho cơ

thể chúng ta, ta thiếu ta cứ việc ăn vô nó đầy đủ là khỏe mạnh. Chớ không phải ăn chay là đặc đạo đâu. Ăn chay, yếu, bệnh, chết mà phần hồn không thức thì cũng là con ma thôi. Chết khỏi xác cũng là con ma, đâu ai cứu được đâu. Họ nói cứu chớ cứu họ chưa được làm sao cứu mình, bệnh của họ, họ giải quyết chưa được làm sao giải quyết chuyện của mình. Cho nên phải hiểu chúng ta có óc, có sự sáng suốt, phải suy nghĩ cho rõ ràng, cho chu đáo, vì cuộc sống. Chúng ta từ Tam Thập Tam Thiên giáng lâm xuống thế gian, chúng ta là một điểm linh quang, tu rồi cái óc phát sáng ra mới thấy rõ ta là một ánh sáng trong một Đấng. Hiện tại khoa học đã tìm ra cái óc con người có bao nhiêu tế bào, chớ không phải ít. Cho nên cái óc con người là vô cùng, chẳng ai thua ai. Sửa tiến thì chúng ta tiến tới vô cùng, mà thật sự độc lập, tâm thân an ổn rõ rệt, hòa hợp với cả càn khôn. Mỗi ngày quý vị ăn chay, ăn cái gì? Ăn rau cỏ cũng do nguyên năng của Trời Đất. Mặt trời, mặt trăng ban chiếu mọc thành cây cỏ, chúng ta phải chờ nó mọc lên rồi mới ăn. Ăn nó biến thành thủy, thủy biến thành khí, khí biến thành sắc, chứng minh nó từ sắc giới tới. Thì toàn thân chúng ta là điện năng kết hợp, đi đứng tự động, mà không biết thì làm sai đi. Tưởng tôi ăn thịt thú cho nhiều để tôi khỏe mạnh, chớ những võ sĩ ăn thịt thú nhiều lắm, nhưng mà rốt cuộc cũng phải chết như chúng ta, chớ không có làm gì hơn được. Cho nên phải hiểu rõ luồng điển xây dựng cho mọi người. Cơ thể chúng ta là nhờ điển của Trời Đất, những cái gì mà không còn điển của Trời Đất là chúng ta không thích ăn. Cây đưa vô miệng là không nhai được, nó còn linh khí thì chúng ta mới nhai

được. Cho nên con người trẻ tuổi có linh khí, tu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp thì rất nhanh, tiến hóa rất nhanh, trí tuệ sẽ khai triển, vì linh khí nó còn đầy đủ. Người lớn tuổi khó một chút nhưng mà đầy công đi rồi cũng đi tới chỗ tốt ở tương lai.

**HỎI: Tại sao pháp lý Vô Vi không có khuyên làm lành lánh dữ, tránh điều này điều nọ vậy?**

ĐÁP: Mình phải biết tại sao người ta dữ, tại sao người ta giận, tại sao người ta nóng tánh? Là do từ ở trong này, ngũ tạng đầy uất khí, nó làm cho người ta đau bệnh gan, đau bệnh tim, đau bệnh phổi, là vì trong đó không thông, thì phải mượn cái thuốc làm cho nó thông. Nó sáng suốt thì tự nhiên nó không có làm điều ác. Đàng này sáng suốt rồi thì nó thấy diệt được cái ác. Bây giờ làm thế nào chúng ta mới có sáng suốt? Chúng ta phải làm cho tâm hồn nội tạng, những cái tổ chức trong cơ thể của chúng ta được lưu dụng sáng suốt, lấy cái trước điển thanh lọc nó để làm thành cái thanh điển thì mới sáng suốt.

**HỎI: Tu là giải nghiệp là như thế nào?**

ĐÁP: Tu là giải nghiệp, bởi vì ý của các bạn muốn. Tôi bây giờ muốn chiếm cơ sở này thì phải lo cho cơ sở này, phải không? Tôi thích dâm dục tôi phải lo về dâm dục, tôi ham ăn tôi phải lo về cái ăn, sau cái ăn tôi gạt hái những gì? Bệnh hoạn, trì trệ. Đó là nghiệp, mà cái nghiệp đó nó xoay. Nghiệp là gì? Là khổ. Nếu chúng ta không thấy khổ tức là chúng ta giải thoát được. Nếu chúng ta còn thấy khổ thì đó là nghiệp. Khi chúng ta biết sống trong khổ mà không còn khổ nữa mới kêu bằng giải



nghiệp. Còn chưa sống trong khổ mà than khổ, sợ khổ, người đó vĩnh viễn có nghiệp vì ôm cái khổ mà thiếu dũng. Tu cái này con người phải bước qua điển giới mới thật sự có dũng. Chưa bước qua điển giới, còn sợ mất và mong có, người đó vẫn có nghiệp, đời đời không tiến nổi. Người tu qua điển giới rồi, không sợ mất và luôn luôn có, người đó mới thật sự giải nghiệp.

**HỎI: Sách xưa có nói: Nhân thân nan đắc, Phật pháp nan văn, Thiện duyên nan ngộ, Phật quốc nan sanh. Xin Thầy giảng nghĩa cho rõ.**

**ĐÁP:** *Nhân thân nan đắc:* Làm sao chúng ta có cơ hội tu được một thể xác này? Ngày nay chúng ta tu về Vô Vi, được thoát tục, mới tìm ra vạn linh hợp nhất thành con người. Những câu này là khuyến tu mà thôi. *Nhân thân nan đắc:* Không dễ gì có một cái thể xác này, cả càn khôn vũ trụ đóng góp cộng với tâm linh của Thượng Đế giáo dục cho chúng ta tiến tới vô cùng. Cho nên, các bạn học nghề nào cũng là thăng hoa, nghề nào cũng là tiến hóa, bắt buộc các bạn đi tới. Câu này là khuyến tu. *Phật pháp nan văn:* Nếu chúng ta không chịu tu bổ sửa chữa thì đâu có thanh tịnh mà nghe được Phật pháp. Phật pháp là vô thính, vô sắc, thì chúng ta chỉ có thiên định thanh tịnh thì mới nghe được Phật pháp. Lý luận thế gian, các bạn đi vô chùa, cũng như nghe tôi nói chuyện đây, rồi chút nữa cũng quên: nan văn không nhớ nổi! Vì cái thức chưa mở đâu có hòa tan với cái thức mà nhớ. Nan văn là không thể nghe nổi, trừ khi các bạn tương đồng thanh tịnh thì mới rõ. Người ta nói khó, nhưng đó cũng là khuyến tu mà thôi. Thật sự, nan văn là vì thiếu thanh

tỉnh làm sao biết được Phật pháp. *Thiện duyên nan ngộ*: Nếu không bước vào điển giới làm sao có thiện duyên, lấy cái gì hòa tan mà kêu bằng thiện giải. Lấy cái lý, cái ý niệm làm sao hòa tan với thực tế được. Còn ta tu phải đưa vào trong đó mới hòa tan. Nếu chúng ta không chịu tu bổ sửa chữa, bước vào điển giới, thì không bao giờ hòa tan mà thấy cảnh thiên đàng được. Đó cũng là khuyến tu để cho con người cố gắng đạt tới, chớ không phải cho con người thất bại đâu! *Phật quốc nan sanh*: Phật quốc là sự quân bình, trật tự trong nội tâm. Hằng ngày các bạn đâu có người nào có trật tự trong thâm tâm. Trừ khi hành thiền mà giải quyết từ từ: hạ, trung, thượng, rồi đâu đó có trật tự hòa đồng với cả càn khôn vũ trụ khi các bạn đi đứng ngồi nằm, lúc đó mới thấy. Còn nếu các bạn không đạt tới trật tự đó thì câu người ta nói nan sanh rất đúng. Không thể nào bước vô được, nếu không lập lại trật tự. Còn phương pháp của chúng ta đi đúng đường, từ bộ đầu, ngũ tạng tới thể chất đều quy tụ nhất lý, lưỡng nghi hợp nhất: đó mới là sanh. Còn nan sanh là chúng ta không chịu làm, lấy gì để có sanh. Cho nên lý đời nói rất đúng không sai.

**HỎI: Đức tin và niềm tin là căn bản của căn tu. Vậy Vô Vi là không có gì cả. Đạo căn Vô Vi có liên quan gì với đức tin con người?**

**ĐÁP:** Vô Vi với đức tin mạnh hơn các tôn giáo. Là tin nơi khả năng của chính họ, tự khai thác lấy chính họ hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ. Đó là đức tin mãnh liệt. Đêm đêm đã hành và làm tới đích.

**HỎI: Thưa ông Tám, trong bài giảng ông Tám có nói con người là cặn bã của thanh quang. Xin ông Tám nói rõ hơn.**

**ĐÁP:** Đó là luồng điển thanh quang. Bây giờ cái trí óc của quý vị đi học, hồi nhỏ tới lớn không biết cái gì hết đó, bây giờ học càng ngày thấy càng giỏi, làm tới bác sĩ là do sự sáng suốt hướng đi lên hòa hợp với sự thanh nhẹ bên trên thoải mái mới học được. Còn cái xác của chúng ta là cặn bã của thanh quang, do sự sáng suốt điều khiển, toàn là tự động. Nháy mắt cũng tự động, nghe cũng tự động, cái gì cũng tự động hết, cơ tạng đi đứng đều tự động. Mà ai hủy hoại cho chúng ta ngày nay bại, không đi được. Có miệng môi chúng ta không ổn, nói không đúng, không có trật tự. Ăn uống cũng không có trật tự, rước độc tố vào thân, tạo cho cơ thể bất ổn, sanh ra bệnh hoạn, không có trách được ai, chỉ chính mình mà thôi. Cho nên những sách Địa Ngục Du Ký họ viết người đời xuống địa ngục chỉ riu riu vô cái ngục đó hà, bởi vì nó mang cái tội tới trình diện mà. Còn nó mà tu thanh nhẹ, nó nằm đó nó đi có người rước, có tiên đồng rước; vì hằng đêm nó thiên nó đi tiếp xúc được, và nó đã chung sống với họ; tới lúc ra đi họ chỉ nhắm mắt mà đi. Đi một nơi nào? Nếu nó là đại trượng phu, nó phát đại nguyện trở lại mặt đất để cứu người, hi sinh. Những người đó có cái tánh khác hơn người thường, không tiền nhưng mà vẫn thương người, vẫn giúp người, từ nhỏ cho đến lớn như vậy. Cho nên cục diện của chánh trị của Thượng Đế siêu chánh trị đã biến đổi mặt đất rất nhiều. Ngày hôm nay quý vị thấy không? Âm thanh tôi nói đây mà tận cùng đằng kia người ta cũng nghe được. Sự biến

chế khoa học, Thượng Đế đã chuyển qua xác của con người. Kỳ này con nít học giỏi hơn kỳ xưa, đứa nào cũng thông minh hơn hồi xưa. Hồi xưa tại sao con người không thông minh? Tại vì thiếu điều kiện, ngày hôm nay nó thông minh nó tự tạo được nhiều điều kiện cho người khác nữa. Đó là nguyên lý của Thượng Đế đang chuyển cho quả địa cầu càng ngày càng tiến tới tốt, mới có nghìn năm hòa bình ở tương lai. Mặt đất ai cũng chán chê chiến tranh, rồi muốn khai triển kinh tế để tận hưởng niềm vui của Thượng Đế ân ban.

**HỎI: Khổ là gì? Tại sao khổ? Làm sao để diệt khổ?**

**ĐÁP:** Khổ là muốn không được mới diệt khổ. Trở về với tự nhiên và hồn nhiên sẽ không còn khổ nữa. Chứng minh sự hiện diện của chúng ta là tự nhiên và hồn nhiên: nghiền ngẫm lại xem cha mẹ không biết được giờ chùng nào mới sanh chúng ta ra, nhưng ngày hôm nay chúng ta đã hình thành trên mặt đất, càng ngày càng lớn lên, liệng ở góc nào thì chúng ta sẽ học điều đó. May thay và lành thay! Chúng ta được chung họp để bàn luận vô vi vô sanh là gì, và cố hành sẽ đến nơi, lần lượt sẽ khôi phục bản chất hồn nhiên và tự nhiên, sáng suốt hơn lúc sơ sanh.

**HỎI: Ông có nói rằng cuối cùng của con người chỉ có ánh sáng mà thôi. Xin Ông minh giải cho.**

**ĐÁP:** Đúng như vậy. Con người là ánh sáng, nhất điểm linh quang, chứ không phải tầm thường. Cái óc không có phục bất cứ hoàn cảnh nào dù cho người ta giúp tôi, tôi cảm ơn nhưng mà tâm tôi phải tự làm, có ăn tôi mới vui.

Đó, tôi là ánh sáng của mặt đất, sáng tạo của Trời Đất, không phải là chuyện tầm thường. Cho nên nhiều người tu mà sai, y lại Trời Phật, khinh thị khả năng của chính mình, làm rối loạn nội khoa tâm lý của mình thì không bao giờ yên ổn, dù tu bao nhiêu năm cũng vậy đó thôi. Giờ phút lâm chung, sẽ thấy rõ ràng.

**HỎI: Xin giải câu "Sắc bất dị không, không bất dị sắc"?**

**ĐÁP:** "*Sắc bất dị không, không bất dị sắc*": Sắc với không cũng vậy thôi. Cái ông nhà giàu với ông nhà nghèo cũng một thứ thôi: *tâm thức*. Tất cả quy nguyên là không, vạn sự trên đời là không, không có cái gì là thật, xác chúng ta cuối cùng cũng trở về không. Những cái có có không không để nhắc cho người đời thức tâm và bớt sự lo âu để tu tiến nhanh hơn, để dạy cho con người tự thức tự tu. Nay tôi nghèo, mai tôi ăn ở hiền hòa với mọi người là tôi lại có. Có người này thương người kia giúp đỡ. Trong cái có có không không là thường lệ của người thế gian đã và đang học trên mặt đất này. Bất cứ một người nào cũng học cái nguyên lý có có không không mà tiến hóa.

**HỎI: Nói cuộc đời là tạm bợ, thân xác này là tạm bợ, hữu hình hữu hoại, từ không mà có rồi cũng từ có mà hườn về không. Vậy mục đích sống của cuộc đời này là gì?**

**ĐÁP:** Mục đích sống chính của cuộc đời này là cái hồn. Có hồn là có sự sáng suốt. Quý vị thấy nhà giàu, hỏi ông đó làm sao ông giàu? Ông sáng suốt, ông thấy rác bán

có tiền mà người ta cứ xách rác đổ hà, cái ông lượm rác ông bán có tiền là phần hồn ông được thanh nhẹ một phần. Mà chúng ta tu đây phần hồn càng ngày càng thanh nhẹ thì nói cái câu "thế gian đô thị giả", xác chúng ta là tạm bợ. Thiệt, nó một thời kỳ một trăm năm là nhiều lắm. Thượng Đế đã cho, mà xài thết rồi nó phải hư hoại, cái đó chuyện đương nhiên. Cái xác chết không cần phải suy nghĩ tới mệt, nhiều người thấy cái xác chết ôm la khóc um sùm là hại cho phần hồn kia khó tiến. Người ta chết là người ta rời bớt một phần nghiệp để người ta tiến hóa đi nơi khác, rồi mình cứ kéo người ta trở lại. Cúng thờ mà không hiểu, bữa nay giỗ mẹ tôi cúng bà, làm con heo quay cúng bà, tạo tội cho gia đình chớ gì đâu; mà rớt cuộc rồi dâng cho những người tham ăn mà thôi chớ người chết không có được gì hết. Phải hiểu, làm cho trong sạch, cho tốt. Cũng như cái hội trường này nó có trật tự, phải tốt không? Mà có nhiều hội trường không có trật tự là không tốt. Cuộc đời của chúng ta như vậy, làm đâu nó thanh sạch, trật tự, có bằng chứng là mới hợp thời văn minh trong cơ tiến hóa ở kỳ tới.

**HỎI: Như vậy sau khi chết bản thể sẽ tan rã ra thì cái gì còn lại với người tu và người không tu?**

**ĐÁP:** Hồn vía còn lại. Người không tu hay người tu cũng là hồn vía còn lại, rồi mới chịu tội. Sau chịu tội đó, tội nặng thì phải chịu tan rã phần hồn, mà tội ít thì được đi học một khóa khác. Người được thăng hoa và chịu trách nhiệm trong lúc còn sống này và thay Thượng Đế làm

việc thì người đó được đón và tiếp tục làm việc cho Ngài.

**HỎI: Tại sao linh hồn quên mất những tiền kiếp?**

**ĐÁP:** Linh hồn quên tiền kiếp là vì nó mê hưởng ngoại. Cũng như bây giờ chúng ta làm người, nói chuyện tu, nói tôi nghe tu mệt quá, tôi đánh mạc chược sướng hơn, tôi đánh bài sướng hơn, tôi tu không có lợi gì hết. Nó hưởng về đường đó thì nó phải học về trong cái lối đó. Từ cái lối đó sẽ vấy xéo nó. Khi nó thua quá rồi nó thức tâm nó phải trở lại con đường tu. Cái đó là luật nhân quả tự nhiên phải xây dựng cho nó, ông Trời đã và đang dạy, chớ không có bỏ nó đâu. Chừng nào nó cô đơn nó mới thấy đạo là quý. Chính mình giúp mình chớ chẳng có ai giúp.

**HỎI: Xin ông nói về nhân quả và luân hồi?**

**ĐÁP:** *Nhân quả:* Tôi là người ác, tôi là tổng thống của một xứ, chủ tịch của một xứ, tôi hạ lệnh giết cả triệu triệu người, thì rốt cuộc tôi chết tôi sẽ bị bao nhiêu người đánh tôi hằng ngày, không bao giờ cho tôi yên vì tôi đã hại người một cách vô lý thì tôi phải nhận cái hậu quả đó. Đương nhiên phải nhận. Cho nên trong sách cũng có nói. Trước kia ông kia là làm ông vua mà tại sao ông đầu thai xuống ông làm con bò để trả tới chín mười kiếp mới xong. Xương, da, thịt của ông phải trả lại chớ không có ăn cướp của dân được. Cho nên những người lãnh đạo phải coi chừng sự sai lầm đó, rất nguy hiểm.

**HỎI: Tại sao có luân hồi?**

ĐÁP: Luân hồi là căn cứ theo luật nhân quả. Mình ở đời mình hiền, biết thương mình, biết thương cha mẹ, biết thương đồng loại thì cái nhân mình tốt, cái quả mình sẽ tốt. Không có bị sa đọa mà làm ruồi muỗi khổ cực. Không có vụ đó. Vì tâm thức mình hướng thượng tự giải và tự thăng hoa. Ngày đêm như vậy sẽ thành ra một tập quán tốt xây dựng cho chính mình và hòa hợp với cả càn khôn vũ-trụ. Thì chúng ta không còn bơ vơ nữa. Sống vui, lúc nào cũng sống vui hòa bình.

**HỎI: Nếu Pháp Lý Vô Vi lấy căn bản Phật giáo làm nền tảng tức là tin vào thuyết luân hồi thì tại sao không chú tâm giác ngộ tìm giải thoát tự trong tâm, không bị ảnh hưởng bởi sanh lão bệnh tử, mà phải xuất hồn tìm giải thoát ở một cảnh giới khác? Hơn nữa trong khi xuất hồn có thể xác thân người tu bị những oan hồn khác chưa được đầu thai nhập vào. Điều này có phải giải thích hiện tượng có người sau một thời gian thiền đã có lúc thành ra bị thác loạn không?**

ĐÁP: Xuất hồn không phải là dễ. Lập lại quân bình không khác một chiếc máy bay. Máy bay mà nó muốn bay lên không trung nó phải hỏi một ngàn câu hỏi nó mới xuất phát mới bay lên. Ai dám động nó, ai cản trở nó, sức mạnh nó vô cùng. Cho nên người tu thanh tịnh mà xuất hồn được không có con ma nào dám léo hánh tới. Chớ đừng có lấy cái óc tưởng tượng của người phàm muốn xâm chiếm ai là xâm chiếm. Nhưng mà không hiểu cái luật nhân quả, tai hại vô cùng. Cho nên tu Vô Vi là tự nó lập lại trật tự là tự nó khôi phục sức mạnh tự



nhiên và hồn nhiên của chính nó thì đâu nó cũng đi được.

**HỎI: Tại sao pháp môn này còn gọi là pháp môn xuất hồn?**

**ĐÁP:** Xuất hồn, bởi vì pháp môn này cho chúng ta thấy rõ đừng nhầm lẫn hồn với xác là một. Người thế gian, khoa học hiện tại chỉ biết xác chứ không biết hồn. Hỏi tại sao đừng nhầm lẫn hồn với xác là một? Nếu hồn với xác là một thì trong nhà xác kêu nó phải đứng dậy đi hết rồi, đâu có nằm đó cho người ta đem đi chôn. Cái hồn riêng biệt với cái xác. Hồn là chủ của cái xác, mà hồn đi tới vô cùng tận, hòa tan trong cả cần khôn vũ-trụ được, còn xác chỉ giới hạn mà thôi. Phải xuất hồn là trở về với sự sáng suốt vô cùng của chính mình, mới thấy rõ mình đi, và thấy rõ mình từ đâu đến đây và sẽ đi về đâu. Nó rõ ràng như vậy đó! Đừng quên hồn chúng ta là sự sáng suốt vô cùng mà tự đem lại sự tăm tối là tự đọa lấy mình mà thôi. Các bạn phân tách, nếu xác với hồn là một thì tôi vô nhà xác kêu xác đứng dậy đi liền. Bây giờ tôi vô nhà xác, kêu xác không đứng dậy thì tôi khác biệt hơn xác ở chỗ nào? Là hồn tôi còn ở tại, hồn tôi đang học hỏi, học xong tôi phải đi, kêu bằng xuất hồn.

**HỎI: Thưa Thầy, nếu nói như vậy, sao Thầy còn khuyên các đệ tử khi hành thiền: cho việc xuất hồn là phụ, cần chú ý tới cái tâm nhiều hơn?**

**ĐÁP:** Việc xuất hồn mà không tâm thì cái hồn đó là phụ, chỉ có cái vĩa mà thôi. Đó là ảo ảnh muốn đi. Còn cái tâm đi thật sự là cái hồn đi thật sự. Hồn phải có chủ

tâm. Chủ ý là cái chủ tâm. Nếu bây giờ tôi muốn xuất hồn đi đó là ảo ảnh. Còn dụng tâm đi tới đích là khác. Đi làm việc và hòa tan trong cơ năng của Thượng Đế thì mạnh và thật sự hơn. Còn cái kia, tôi muốn xuất hồn đó là ảo ảnh; nhiều người đi mà không đi tới đâu. Còn cái này là tâm thì khác. Chơn tâm mới hòa với trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ. Đi đến đâu? Đi để làm gì? Đi để sáng suốt đời đời, đi tới chỗ bất diệt đời đời mới thật sự là một cái hồn trường sanh bất diệt.

**HỎI: Thật sự có kiếp sau sao? Nếu Phật đã nói: “Đừng tìm về quá khứ, đừng tưởng tới tương lai. Quá khứ đã không còn, tương lai thì chưa tới. Hãy sống trong giờ phút hiện tại”.**

**ĐÁP:** Sự hiện hữu của chính mình không biết được mà tìm về quá khứ và tương lai để làm gì? Cần tu thiền đứng đắn, tâm thức sẽ được nở rộng và sẽ tự hiểu mình nhiều hơn. Đó là mức tiến không lệ thuộc, Phật lý lúc nào cũng chính chắn và ngay thẳng trong trực giác của mọi người.

**HỎI: Với phương pháp thiền của Thiền Sư, Thiền Sư đã có thể biết được kiếp trước của mình hay không?**

**ĐÁP:** Chắc chắn như vậy, tôi phải biết kiếp trước của tôi chớ. Không biết kiếp trước của tôi, tôi tu làm gì. Tôi là người bây giờ mà chớ không phải người xưa. Cái gì mà nói láo với tôi, tôi không chịu được, tôi phải kiểm chứng đàng hoàng tôi mới thực hành, không bao giờ tôi nghe xuôi hết. Tôi là người của thời đại mà, tôi biết nhảy đầm mà, tôi biết đi chơi mà, tôi biết mặc đồ tốt mà. Tại sao

tôi không hiểu tôi? Tôi tu thanh tịnh để làm gì? Để hiểu tôi, hiểu tôi rồi tôi thấy tôi có nhiệm vụ dẫn thân độ đời, nói cho mọi người nghe. Muốn dẫn thân độ đời phải đêm đêm hành thiền, rớt ráo, thanh tịnh, đem lại một triết lý sống động thật sự cho mọi người cộng hưởng khi người hành và sẽ đạt.

**HỎI: Thưa Thiên Sư, ngày xưa Đức Phật có 49 năm truyền pháp. Thời ấy đất rộng người thưa. Nhiều người tu thời ấy được chứng quả. Chúng sanh thời ấy là đại phước. Ngày nay đất hẹp người đông, tranh nhau để sống, nhất là sống trong thời kỳ mạt pháp. Nếu con người thiếu tu, có phải là đại họa không?**

**ĐÁP:** Hiện tại chê là mạt pháp tại vì không biết Trời Đất, biết nguyên lý của Trời Đất thì pháp lúc nào cũng sống chứ không có mạt pháp. Sự liên hệ của chúng ta là điển. Chính bản thân của chúng ta là điển mà không biết điển Trời, điển khí của Trời Phật. Nói bậy nói bạ, rồi tin bậy tin bạ, tự hại tâm thức của chính mình không hay, rồi cho là mạt pháp. Không phải vậy. Chính mình mạt, mình ngu, mình không có liên hệ với Trời Đất được. Mình gốc từ Trời Đất ra mà mình không có liên hệ với Trời Đất. Mình phải thanh tịnh để soi sáng mình, và tiến hóa hòa hợp với Trời Đất thì đời đạo song tu, vui hòa với tất cả ở tương lai.

**HỎI: Thiên có làm giảm bớt hoặc mất nghị lực tranh đấu ngoài xã hội không?**

**ĐÁP:** Không có mất nghị lực! Trái lại thật sự tranh đấu, sửa mình để ảnh hưởng người khác tốt lành. Tranh đấu

xã hội để làm gì? Muốn người ta thật thà, muốn người ta trở lại quy củ trật tự tốt, muốn xã hội tốt. Anh làm chính trị nhưng căn bản của anh không thật thà thì anh đi dạy ai? Người ta sửa cho anh thật thà anh mới làm chánh trị. Lấy cái chơn chánh của Trời Đất mà hóa giải, sửa sự sai lầm căn bản của chúng ta để tiến hóa trong cộng đồng nhân sinh bất diệt về phần hồn mới là căn bản. Anh làm chánh trị mà anh không sửa anh, anh cứ hô hào kêu người này giết người kia, mà anh không chịu sửa. Rốt cuộc anh cũng chết, anh cũng bị chôn dưới đồng bùn như những bạn đi trước mà mình hô hào đó. Cuối cùng một đồng tội mà thôi, giải quyết không nổi. Người tu thật sự đóng góp cho xã hội, cho nhân quần, mà tu về thiên và trật tự mới được. Còn mang danh tu mà thiếu tu thì không được! Mượn danh để làm bậy, những người đó không có hiệu lực. Rất rõ ràng, định luật của Trời có; có hiệu quả nói ra người ta nghe, không có hiệu quả người đó nói không ai nghe. Không cần phải lấy ai làm chứng, mấy người nghe là ông Trời đó!

**HỎI: Hiếu và nghĩa đóng vai trò gì trong Vô Vi?**

**ĐÁP:** Hiếu nghĩa là cha mẹ sanh mình ra, nuôi dưỡng từ bé nhỏ cho tới khôn lớn, âu yếm vô cùng, mà mình không biết giữ cái xác này, mình thuộc về loại bất hiếu. Mẹ đâu có muốn mình bệnh, mình bệnh là mình khổ cha mẹ không yên là người bất hiếu. Mình người tu mới trả được trọn hiếu. Bởi vì cha mẹ thương quý tôi, tôi phải thương quý thể xác, lập lại trật tự cho chính tôi, trở lại trẻ trung, thương yêu quý mến cha mẹ, Trời Phật đều quý mến. Thì con người đó mới là trả hết nợ. Khi mà đi

tới giai đoạn đó, thức tâm bố thí chơn ngôn, nói cho người kế tiếp: “Tôi làm vậy làm vậy tôi được vậy”. Bao nhiêu đó đủ rồi, cũng là tận độ quần sanh, ảnh hưởng cho nhau, làm cho xã hội tốt, và nền tảng văn minh của Trời Đất sẽ hội tụ trong tâm thức của mọi người. Cuộc sống sẽ an vui và bình đẳng.

**HỎI: Vậy thiên có làm trở ngại đời sống gia đình và bổn phận làm cha mẹ, vợ chồng, con cái không?**

**ĐÁP:** Không có chuyên đó, chỉ tốt thêm hơn mà thôi! Đúng theo đường lối của tôi thì không có hại gì hết, mà họ sửa pháp thì tôi không biết, không bảo đảm. Chứ đường lối của tôi, tôi thấy một ngày tôi làm biết bao nhiêu công chuyện. Tôi ăn chén cơm tôi tính rất xứng đáng. Một chén cơm tôi ăn, tôi làm biết bao nhiêu công chuyện cho mọi người. Tính lương tôi, tôi còn dư lương gởi cho nhân quần. Tôi lãnh chưa hết lương đó là phước!

**HỎI: Trong gia đình, trong hai vợ chồng có một người tu thì có giúp ích gì cho cuộc sống gia đình hay không?**

**ĐÁP:** Một người tu mà đừng mãnh tu, ý thức tu, biết rằng tu để sửa tôi, để xây dựng từ trường cho tôi tốt, để cho chồng tôi được bình an, con tôi được bình an, gia đình tôi tạo được hòa khí, thì nó cố gắng cương quyết một đường lối mình hành, thì nhiên hậu từ trường tốt sẽ ảnh hưởng cho chung. Nhiều người trước kia tu Vô Vi, chính bản thân tôi tu Vô Vi, bà Tám còn sống ngồi đó, lúc đó là chửi lên chửi xuống đủ chuyện: “Tu, ông vô chùa tu, ông ngồi ở nhà tu gì đâu có được”. Chửi la um

sùm, nhưng mà tôi cũng cố gắng. Bây giờ tôi được khỏe mạnh, 75 tuổi mà tôi vẫn làm việc mỗi ba giờ khuya, làm việc đều đều. Viết những lời chơn lý để giúp cho bạn đạo thực hành hằng tuần tự thức, tự hiểu, và tự giác. Do thật tâm đóng góp, tôi đã đạt được bao nhiêu, tôi cho tôi biết bấy nhiêu, chớ tôi không có tự mình xưng tôi là một vị Phật, là một ông Thần, ông Thánh gì. Tôi là một con người từ dưới bùn đi lên, không khác gì hoa sen đi lên lần lần. Thì quý vị cũng vậy đó thôi, nếu mà quý vị chịu, bằng lòng sửa, thấy rõ cái của cải vô cùng của Thượng Đế đã ân ban lần cuối cùng là thể xác này. Chúng ta có khối óc, có một không hai, thần kinh chẳng chịt không có ai có thể tạo ra chúng ta được. Chứng minh nguyên khí của Trời Đất đã xây dựng cho chúng ta: lúc chào đời chúng ta có chút xíu, rồi khỏi thể xác là chúng ta lớn lên, rồi đến ngày hôm nay mà thiếu dưỡng khí là không được có bình an. Thì cái pháp này sử dụng nguyên khí của Trời Đất để khai mở tâm thức của hành giả là vậy.

**HỎI: Kính thưa Thầy, Những người nào không được phép thực hành Pháp Lý Vô Vi?**

**ĐÁP:** Người nào cũng có quyền thực hành PLVV. Nếu người cảm thức được pháp này có hữu ích cho bản thân từ phần hồn đến thể xác, bằng lòng nắm lấy mà tiến thân, thì người ấy sẽ trọn quyền sử dụng pháp này để khai thác Tiểu Thiên Địa sản có mà tận hưởng ở tương lai từ hồn lẫn xác.

**HỎI: Vô Vi có lệ thuộc vào chánh trị nào không?**

**ĐÁP:** Nếu làm chánh trị thì không có làm Vô Vi. Chánh trị phải ôm cấp, tôi phải giữ cái Dinh Độc Lập, tôi phải giữ cái núi của tôi, tôi phải giữ đám đất của tôi, nhưng mà không biết giữ tâm linh, thì có giết bao nhiêu người rồi cuộc được căn nhà đó, rồi rồi cuộc mình cũng đi xuống địa ngục hà. Tại sao mình sáng suốt mà mình làm chuyện ngu như vậy. Mình phải hiểu tâm linh là duy nhất, trở về với tâm linh tự cứu, nhiên hậu ảnh hưởng người kế tiếp. Đó là mới thấy thắm thía trong tình đồng loại trong mặt đất.

**HỎI: Người làm chính trị có tu Vô Vi được không?**

**ĐÁP:** Chắc chắn phải tu được. Chánh trị là đem điều chánh của Trời Đất mà sửa trị tâm thân mới là người chánh trị, mới đem thức hòa đồng tận độ quần sanh. Chớ không phải cất cái nhà chánh rồi đem súng đi trị dân, cái đó không được. Cái đó lỗi thời rồi, bây giờ không xài được nữa.

**HỎI: Yêu cầu chỉ cách thiền thế nào và tu tại gia cho đúng?**

**ĐÁP:** Ở đây có phương pháp đầy đủ, chính bản thân tôi thực hành. Cứ nhìn đó mà hành đúng như vậy thì lần lần quý vị thấy rồi tự nhiên tôi sửa hết, hoàn toàn tôi bây giờ sửa hết rồi. Tôi thấy tôi yên hơn xưa. Tôi thấy tôi vững mạnh hơn xưa. Tôi thấy tôi thanh tịnh hơn xưa. Tôi thấy tôi tràn đầy nhịn nhục đối với vợ con tôi, đối với gia cang tôi. Bao nhiêu nhục mạ tôi đều nhận lãnh hết. Tôi tận độ gia cang tôi. Thì trở nên người sáng suốt và tương lai sẽ tận độ quần sanh. Cứ nhìn trong những cái gì tôi

thực hành đó. Thì ở thế gian quý vị sẽ được sức khỏe, bớt những sự động loạn hưởng ngoại và trở về với chính mình nhiều hơn, thì càng ngày sẽ được càng an vui, bớt nghiệp. Chớ không thôi chỗ này người ta đám cưới con mồi mình cũng đi, chỗ kia lấy vợ bé mồi mình cũng đi, ăn thết rồi mình bịnh nó đâu có đưa tiền nhà thương đâu, vô nhà thương mình phải trả tiền. Nghiệp! Đó là nghiệp lực. Mà mình tu thết rồi pháp lực mình càng mạnh thì nghiệp lực nó phải tan. Không có vị nể cái chuyện thế gian mà tạo khổ cho tâm linh không tiến. Phải dứt khoát như vậy mới là người tu. Tu là phải đem lại niềm tin tốt cho quần sanh giúp đỡ mọi người chứ không đem lại những sự tai hại tranh chấp hơn thua, tạo loạn cho thế gian. Đó là một đại tội ở tương lai. Tôi cảnh cáo trước tất cả mọi người ở đây, phải hiểu những cái đó. Không nên nhận lãnh những cái chuyện sai lầm không cần thiết của chính mình. Chuyện chính mình là lo cho phần hồn, sự hiện diện đây là học cho phần hồn tiến hóa. Sự kích động và phản động, cảm thấy khổ mới thức tâm. Địa ngục cũng vậy, khổ lắm, khổ gấp mấy lần thế gian mới được tiến hóa đi lên, nghe Quan Âm giảng ít câu thôi, không có được nghe giảng như vậy. Đây phương pháp có sẵn, có video, đích thân tôi làm bởi vì tôi ở đời cũng bị người ta lường gạt không ít, bị gạt nhiều lắm. Mà thậm chí tôi học được cái pháp này nhiều khi tôi chỉ người ta, người ta cũng bán đạo người ta ăn, người ta chỉ cho người khác tu người ta lấy tiền. Nhưng mà cho họ thấy cái hậu quả của hành động họ, phải đau khổ. Thì đó Thượng Đế cũng sẽ cứu chớ không có bỏ người.



**HỎI: Người mới bắt đầu thiền có cần được hướng dẫn để tránh khỏi những bất bình thường không? Cần phải có minh sư hướng dẫn và điều dắt không?**

**ĐÁP:** Nếu có bạn đạo thành thật điều dắt đúng theo pháp Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định thì ba cái pháp đó đủ rồi. Làm ngay ngắn trong ba pháp đó là đủ, không cần minh sư nói dóc lung tung vô ích. Cái căn bản là Soi Hồn, Pháp Luân, và Thiền Định, ba cái đó đúng là đi tới. Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là chánh. Còn những người mới tập thì đời quá động loạn, cho nên dùng Soi Hồn và Chiếu Minh để giải bớt độc tố trong người qua hơi thở, ổn định rồi mới hành Pháp Lý Vô Vi: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định để tiếp tục phát triển tâm thức.

**HỎI: Vậy có thể coi ba pháp đó như là minh sư để hướng dẫn?**

**ĐÁP:** Minh sư là gì? Là sự sáng suốt, làm đúng ba pháp thì hội tụ đủ sáng suốt rồi. Minh sư ở trên đầu chứ đâu, đi đâu kiếm minh sư? Bây giờ tôi có dạy anh cho mấy mà anh không chấp nhận thì không bao giờ anh làm được hết. Còn khi anh sáng suốt chấp nhận rồi thì đó là minh sư. Sự sáng suốt đó là sự sáng suốt của anh chứ không phải của tôi, anh hiểu chưa? Đừng có đặt minh sư ở bên ngoài mà kẹt. Trình độ chấp nhận tới đó thì học tới đó đã, rồi một thời gian sau sẽ học thêm. Truyền pháp căn bản chỉ là Soi Hồn, Pháp Luân, và Thiền Định. Làm cho đúng, mọi người làm ơn làm cái đó cho mình thì sẽ yên, chứ đừng có bày thêm nói lung tung vô ích, không hữu ích đâu. Họ nghe ngoài tai, nghe thiệt hay nhưng từ đây về tới nhà là họ quên đi. Quan trọng là làm

sao nói cho họ bịt lỗ tai được, họ hít được, họ thiền được là đủ rồi. Ba cái đó sẽ đưa họ tới văn minh hơn, thông minh hơn, hơn là mình nói cả một cuốn sách cho họ nghe cũng vô ích. Họ quên đi bởi vì họ nhớ cái hiện tại bận rộn của gia cang, còn mà tối họ về làm cái pháp thì họ mới được thanh tịnh.

**HỎI: Phương pháp Soi Hồn có cái tên rất là lạ. Chúng tôi xin ông minh giải cho. Chữ Soi có phải chẳng là tìm, gom. Hồn là sự sáng suốt của ta. Vậy Soi Hồn là một phương pháp để tìm và gom lại sự sáng suốt của ta?**

ĐÁP: Soi Hồn là chặn những cái thần kinh. Những thần kinh là do luồng điện hoạt động nó sai một chút là nó là đà, cho nên người đời hay thị phi nói chuyện người khác, không lo cho chính mình. Soi Hồn nó chấn chỉnh khối óc ổn định, đi một đường lối thì lúc đó nó mới phát triển luồng điện đi lên bên trên. Càng phát triển chấn động càng nhanh, càng thanh tịnh và nhẹ nhàng hơn.

**HỎI: Làm sao mà pháp đó có thể chấn chỉnh khối óc của con người?**

ĐÁP: Do công mình làm. Bởi vì cái người ở đời mà cả ngày chỉ thị phi chuyện người ta thì bộ óc bị lôi cuốn, bị trói buộc bởi ngoại cảnh đâm ra sợ sệt, ham sống sợ chết. Còn người nhanh nhẹ, giải bỏ nghiệp tâm, không nghĩ chuyện người ta, chỉ sửa chuyện mình thì chỉ có tiến chứ không có lùi.

**HỎI: Thưa còn pháp Chiếu Minh, ông nói là pháp Chiếu Minh có thể khai thông uất khí của con người. Xin ông minh giải?**

**ĐÁP:** Con người uất khí là do đâu? Khi mình thấy chuyện đời người ta giàu mình cũng giận, mà thấy người ta nghèo mình cũng tức. Thấy người ta học giỏi mình cũng giận, uất khí ở bên trong làm bộ gan hoặc là sự vận hành máu huyết không điều hòa. Làm pháp Chiếu Minh này là hít thở, lấy nguyên khí của Trời Đất, lấy diệu pháp để hóa giải độc tố trong cơ tạng thì bộ gan được ổn định và làm việc có trật tự. Sự vận hành giữa tim gan thận điều hòa con người khỏe mạnh và có giấc ngủ tốt.

**HỎI: Vậy cần mấy tuổi con trẻ mới được phép thiền?**

**ĐÁP:** Cái đó tùy duyên của nó. Có đứa thấy cha mẹ thiền nó cũng bắt chước nó thiền, nhưng một thời gian nó bỏ, nó không có thiền vì tuổi lớn nó phải học dục, tới đó nó bỏ. Nhưng mà có đứa nó thiền luôn và không bao giờ bỏ, là cái căn nó nhẹ rồi, nó chỉ thích tu và có đứa nó ăn chay trường, cũng như quyết không có ăn mặn, từ lúc chào đời cho tới lớn cũng vậy thôi. Cho nên những phần hồn tu tiến, luân hồi nhiều kiếp, có nhiều đứa sáu, bảy tuổi là nó ăn chay trường luôn, không có bao giờ mà nó chịu ăn thịt. Đó là chứng minh tiền kiếp nó có tu và tiếp tục tu.

**HỎI: Thưa còn pháp Soi Hồn và pháp Chiếu Minh nên chỉ cho con cái tập ở tuổi nào?**

**ĐÁP:** Soi Hồn và Chiếu Minh, tuổi đi học thì làm rất tốt. Bởi vì pháp Soi Hồn và Chiếu Minh là cho nam phụ lão

ấu. Soi Hồn cho ổn định thần kinh. Chiếu Minh để giải cái trược khí trong gan nó, nó học giỏi, nó minh mẫn. Học sinh cần làm cái này nhiều lắm, khỏe mạnh. Những học sinh, sinh viên tập Soi Hồn, Chiếu Minh đều tốt, học giỏi, thông minh. Không nên bắt buộc, nó thích làm mới được. Bắt buộc là nó hư, nó phản lại không tốt.

**HỎI: Thiên Vô Vi có vấn đề tẩu hỏa nhập ma không?**

**ĐÁP:** Không! Tẩu hỏa nhập ma là đối với người đời. Vừa ăn chơi, vừa dâm dục, vừa tu thiền, làm cho luồng điện trong cơ tạng nó loạn xạ kêu bằng tẩu hỏa nhập ma. Chớ người đời đâu có thấy là hỏa chạy đi đâu, nó loạn xạ chạy vô trong thần kinh chúng ta không ổn. Rồi người đời đâu có thấy ma ở đâu, nghe nói tẩu hỏa nhập ma rồi sợ. Đâu có thấy con ma nào nhập đâu. Không có thấy. Nói dốt thôi. Không hiểu được tẩu hỏa nhập ma là nghĩa lý gì. Nó có nguyên lý, lý do trong đó: ăn bậy, làm bậy mà lợi dụng Trời Phật là phải tẩu hỏa nhập ma. Thực hành đứng đắn không có tẩu hỏa nhập ma.

**HỎI: Phải tu luyện thời gian căn bản ít nhất là bao lâu?**

**ĐÁP:** Ít nhất phải đòi hỏi thời gian ba năm liên tục công phu, thì mới sửa chữa được những sự lỗi bệ ở bên trong thần kinh, mạch Đốc trong cơ thể, để trị tất cả bệnh tình trong cơ thể, tự nhiên nó phải giải tán hồi nào mà người hành giả cũng không hay. Phải ít nhất ba năm nó mới quyết định con đường nó đi tạch chứ không có thể làm liền được. Nhiều người làm liền thì cũng thấy ánh sáng vậy nhưng mà không có giải quyết được cái sự rắc rối của

đời nó thâm nhập từ bao nhiêu năm. Ta tu cố gắng trong ba năm, ta mới phân minh được một phần của phần trước và phần thanh của cơ thể. Mà cái căn cội về phần hồn người có tu trước kia, thì kỳ này họ cũng tu họ thấy sáng, thì họ cũng thấy đi đây đi đó, nhưng mà họ muốn liên tục mà tu để sửa cái cơ thể thì họ cũng phải bị cái cơ thể nó lôi cuốn trở lại. Cho nên nhiều người tu đã một thời gian rồi cũng thấy xuất đi, rồi y lại nơi cái đó, tưởng cái đó là sáng suốt, không bao lâu thì bị nó giựt trở lộn lại. Bởi vì cái phần: Ma nhất tượng, Phật nhất xích, nó lôi cuốn như vậy đó. Nếu chúng ta không liên tục tu thì chúng ta không có vượt khỏi được cái sự đòi hỏi của cơ thể và ngoại cảnh. Ba năm là căn bản về pháp lý, nếu họ có bỏ đi nữa, thì thời gian họ sẽ trở lại, chứ không có bỏ luôn được.

**HỎI: Vậy tu trên ba năm thì thấy gì, thưa Thầy?**

**ĐÁP:** Tu trên ba năm thì cũng lẫn quẩn đó thôi. Chỉ thấy tánh mình, thấy tánh hư tật xấu. Lúc đó là càng ngày càng sửa. Hồi trước, hồi nào giờ mình chưa chịu sửa mình. Vun bồi tự ái tràn ngập, giờ tu rồi thấy cái tánh tôi sao kỳ cục quá. Nói chuyện với chồng tôi một cách vô phép, vô lễ. Hay nói chuyện với vợ tôi một cách hỗn ầu, mình kiểm điểm từ chút. Căn nhà mình cái ghế để hướng nào mới đúng, cái giường để hướng nào mới đúng. Lúc đó mình, cái trí nó nhẹ rồi, mình hiểu cái sắp đặt cho nó vừa, người khác vô nhìn cũng thấy dễ chịu thoải mái. Đó là người có tu và biết săn sóc nội bộ của chính mình, thì bên ngoài cuộc sống cũng thay đổi đúng chiều như vậy, nó mới được an vui.

**HỎI: Tu hành theo Vô Vi là sao?**

ĐÁP: Tu là tu bổ sửa chữa bất cứ một nẻo hóc nào bất thông. Hành là phải công phu làm cho kỳ được, đánh đuổi tất cả những tánh xấu man rợ sẵn có, đang tụ tập trong trí óc của chúng ta hằng ngày. Muốn cho được thật sự thanh tịnh, chúng ta phải tự công phu, hành đúng pháp của người đã thành công truyền lại cho ta. Khai thông sáu cái luân xa đang bị ngoại cảnh và lục căn lục trần lôi cuốn bao vây tâm trí ta và quyền năng của bản thể chúng ta, nó không ngoài Lục Tự Di Đà.

**HỎI: Tâm và Trí khác nhau ra sao?**

ĐÁP: Tâm là ngay trung tim bộ đầu, cách trên bộ đầu là ba tấc, phát sáng là chơn tâm. Trí nằm ngay chính giữa trán. Người tu Vô Vi quan trọng là phải phát triển hai điểm này. Niệm Phật thấy trì nặng giữa trung tim chơn mày, thành tâm niệm Phật thì đại trí sẽ sáng, gom tụ nơi giữa trán, trí sẽ sáng tâm sẽ minh. Hai nơi ấy khi trụ rồi thì làm việc không vị nể một ai, xuất phát đến vô cùng tận. Tâm minh trí sáng, không thể làm điều sai quấy, loạn thuyết phá hoại người khác là thiếu trí vô minh. Chúng ta xem hình tượng trong chùa, thấy tượng vị Phật nào nơi trán cũng nhô ra, đó là đường đi của vị Phật nào đã thành, nếu chúng ta dày công tu luyện cũng sẽ có cơ hội đạt thành như vậy. Mỗi mỗi đều thành tâm thực hành thì mới có kết quả, nó không phải là vật chất để trên bàn cho mọi người xem, nhưng nó luôn luôn liên hệ với ánh sáng của đại bi nếu thực hành đúng.

**HỎI: Thế nào là Tiểu Thiên Địa?**

**ĐÁP:** Tiểu thiên Địa là thể xác chúng ta. Tất cả chúng ta đang đàm luận, cả càn khôn vũ trụ, là nhờ cái Tiểu Thiên Địa này. Con người có hồn có xác mới nói được cả càn khôn vũ trụ đây là Tiểu Thiên Địa. Ở trong này có kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, có nước, lửa, gió, đất thì ngoài này cũng vậy: nước, lửa, gió, đất. Cái thân tứ đại mà thân gắn lại để phân tách sự hiện hữu của hữu vi và vô vi. Hồi nãy giờ, chúng ta phân tách từ hữu vi đi tới vô vi rồi vô vi trở về hữu vi. Chỉ có bấy nhiêu đó thôi!

**HỎI: Bạch Thầy, như vậy Tiểu Thiên Địa chúng ta là hình ảnh của Đại Thiên?**

**ĐÁP:** Đúng như vậy! Bởi vì các bạn với càn khôn vũ trụ đâu có xa cách được, không có cắt đứt. Xuống địa ngục cũng không cắt đứt được, mà lên thiên đàng cũng không rời bỏ được.

**HỎI: PLVVKHHBPP có nói về điển, vậy điển là gì?**

**ĐÁP:** Điển là một ánh sáng thanh tịnh nhẹ nhàng và lạnh lẽo, nó đang châu lưu trong bản thể của chúng ta. Sự thấy nó thấy cái thấy, sự hiểu nó lại càng hiểu hơn, sự cảm giác nó huy động để tự bảo vệ lấy nó, nó thuộc loại vô hình của tâm hồn động loạn. Chúng ta thử xắt một cục thịt heo còn tươi liệng xuống đất thì chúng ta sẽ nhận thấy màu sắc của cục thịt với màu đỏ tươi, không lâu thì cục thịt ấy sẽ biến thành màu bầm và dần dần nó sẽ mất hẳn sự tươi sáng linh động của lúc ban đầu. Hỏi màu sắc ấy biến đi đâu? Thưa, nó đã lìa khỏi phân bám sát của vật chất và quy nguyên về sắc giới, phù hợp với

luồng điện khả năng của nó để hầu chuyển theo định luật hóa sanh của tạo hóa.

**HỎI: Luồng điện trong bản thể của chúng ta đang nằm ở đâu?**

ĐÁP: Nó đã và đang châu lưu ở bên trong và bên ngoài bản thể của chúng ta. Nó biết được sự kích động và phản động từ trong cho đến bên ngoài. Bạn nên suy nghiệm khi có người đưa tay lên đầu bạn thì luồng điện bên ngoài phản ảnh sự hung hăng hay là không? Lắm lúc bạn buồn rầu, bực tức, thì lúc ấy luồng điện ở bên trong không thông, vì nó đang bị kẹt. Khi ta tức giận một điều gì thì nó càng ngày càng giận hơn. Cho nên chúng ta mới áp dụng phương pháp Pháp Luân Thường Chuyển để điều hòa luồng điện và khai thông nội tạng. Người hành pháp này sẽ tiêu diệt căn bệnh tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục. Trong kinh có nói: “Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai”. Khi luồng điện được thuận chiều phát triển theo nguyên lý Thanh Tịnh Kinh thì mọi việc sẽ đều được sáng suốt. Còn về pháp Soi Hồn thì cũng tập trung luồng điện của bộ đầu, thanh lọc trực tiếp của bộ đầu, nhiên hậu mới thông cảm được sự thanh tịnh của đại tự nhiên. Khi ánh sáng đến là bóng tối phải biến mất. Cho nên người chịu hành pháp này thì càng ngày càng thông minh và cởi mở. Khi bắt đầu tập trung điện bộ đầu chạy rần rần như có ai rờ mó, đầu hơi tê tê, chuyển động khắp bộ đầu, càng ngày càng mạnh. Khi tưởng đến Đức Phật hay thuyết về đạo pháp thì tự cảm thấy thâm tâm rất khoan khoái dễ chịu.



**HỎI: Diễn do đâu mà có?**

**ĐÁP:** Luồng điện ở mảnh đất phù sanh này là do sự kết tập bởi những luồng thanh khí của các loại kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, kích động và phản động tạo ra hình thù duyên dáng. Còn về thiêng liêng phần hồn thì là luồng điện thanh tịnh phát sinh và cấu tạo nơi cõi không động trong quy luật chuyển điện của âm dương, chỉ nó mới có thể tự tiêu diệt hay bồi bổ lấy nó, chứ không ai có thể tiêu diệt nó được. Vậy chúng ta nên xét xem qua nhiều trận chiến tranh ác liệt giết không biết bao nhiêu người, nhưng số người vẫn tăng gia luân hồi tại thế gian, lớp này đi, lớp khác thế, mỗi kỳ mỗi tiến hóa văn minh và phức tạp hơn. Trừ phi những người tu hành đứng đắn, chịu xả phú cầu bần là tự động dứt khoát những sự tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục, thâm nhập phong phú nuôi dưỡng từ lâu trong đầu óc của mình, chịu xả thân cầu đạo là quên mình không mền tiếc đến sự đau đớn của bản thể; vũ trụ là ta, ta là vũ trụ, thì sự liên kết ấy càng ngày càng rộng và lần lần sẽ thoát ly mọi cơ giới động loạn và eo hẹp của nội tâm, mới tiến tới cảnh thanh bình của bản thể tức là Tiểu Thiên Địa.

**HỎI: Sau một thời gian tu thiền làm sao chứng minh được mình có điện?**

**ĐÁP:** Sau một thời gian tu thiền có thể chứng minh mình có điện. Điện là chỗ nào? Ngay trung tim bộ đầu rút và mọi sự thanh nhẹ khi chúng ta nhắm mắt là nó êm ả, và trước kia chúng ta nhắm mắt thấy trong tối tăm mà không có chiều sâu. Ngày nay chúng ta nhắm mắt đã có chiều sâu và bộ đầu rút thanh nhẹ và chúng ta nghe lời

giảng minh triết bất cứ từ đâu đến chúng ta đều hiểu và hành được mới thấy chúng ta là người có điểm. Chỉ có điểm mới liên hệ nhanh như vậy được. Còn lấy lý đời không bao giờ liên hệ được chơn lý.

**HỎI: Không khí còn có trọng lượng, vậy điểm có trọng lượng không?**

**ĐÁP:** Điểm có trước có thanh. Trước là nặng, thanh là nhẹ. Trong trước có giới nặng giới nhẹ của trước. Thanh cũng có giới nặng giới nhẹ của thanh, tùy theo sự cảm giác của người đời. Ví dụ khi chúng ta xuất hồn được, nhìn vị đó là Phật, nhưng một hồi biến thành quỷ, đó cũng là do tâm của hành giả chứng minh mà thôi. Tâm trước thì mọi sự thanh cao cũng có thể biến thể thành ô trước và ma quỷ. Mỗi mỗi đều do tâm mình mà thôi. Không dốc lòng tu tiến nữa chừng thấy có trọng lượng, còn dứt khoát tu tiến thì không có giờ phút nào cảm thức có trọng lượng cả. Lúc nào cũng thanh nhẹ và tự tại mới là người tu Vô Vi. Có tâm nhưng không bao giờ vướng bận vào tâm đời, dễ tha thứ và thương yêu, sẽ không còn ly gián giữa người này người nọ, chia phe lập nhóm để tự hại mình. Người tu Vô Vi hưởng thượng tận dụng khả năng thanh cao của chính mình thì sẽ có sự hội tụ tốt đẹp trong tình thương và xây dựng cơ đồ tâm linh của Thượng Đế.

**HỎI: Điểm quang là gì, và xin phân biệt rõ giữa điểm trước, điểm thanh và thanh quang điểm lành?**

**ĐÁP:** Điểm quang là sự sáng suốt trong nội thức của chúng ta, khi mọi người tu rồi hiểu được sự sáng suốt đó

liên kết được với điển quang sáng suốt của Bề Trên. Điển quang sáng suốt đó chẳng hạn trong lúc các bạn đương viết thơ, nghĩ một việc nào mà viết, rồi một chập ào ào ra những việc còn siêu hơn, và nhẹ hơn. Đó, điển quang chuyển hóa xuống nên tâm thức mình được mở, càng ngày càng sáng suốt. Điển trước là bít tất cả những lỗ chân lông làm cho con người tối tăm và bực tức. Khi bản tánh sân xuất hiện, đó là trước. Nó làm những lỗ chân lông không thông, mà ở ngoài lỗ chân lông không thông thì ở trong ngũ tạng cũng bị kẹt, không giao cảm không thanh nhẹ được. Đó là điển trước. *Điển thanh*: Khi giải tỏa cho thông tất cả lỗ chân lông của thể xác thì lúc đó nhắm mắt thấy cơ tạng của mình sáng hết từ đầu đến chân, cũng như bóng đèn neon vậy. Đó là thanh rồi! Trong mình có điển thanh và có thể chuyển cho họ tự dạy làm thi thơ. Trong lúc làm thơ, có câu thanh và câu trước rõ ràng. Câu trước là câu văn bị đứt, nghe không hay, không mở, người tu có điển đọc không thấy giải. Điển bồi bổ trong lúc hành văn, để cho thấy thanh trước chỗ nào! Nếu họ thích thanh thì ráng tu, ráng hành hơn nữa để trở về hoàn toàn thanh thì lúc đó hành văn khỏi cần xin Bề Trên chuyển cho. Thật sự có chuyển, lúc hành giả đang viết bài thơ khuyến tu thì nhiều điển chiếu cho họ làm một cách thoải mái, nhưng rồi họ xét lấy: họ chưa có tu gì hết, thấy còn yếu quá vì còn trước, họ cần phải tu nhiều hơn. Căn của họ nhẹ nhưng cái thể của họ trước nên bắt buộc phải tu, phải lập lại trật tự mới đón rước phần thanh trở về trọn vẹn được. *Thanh quang điển lành*: Hào quang vô tận của Thượng Đế chiếu hóa

cho chúng ta bất cứ trước cũng được hưởng mà thanh càng được hưởng thêm.

**HỎI: Xin giảng về Như Lai Bản Tánh. Con nghĩ rằng Như Lai Bản Tánh là tánh Trời sanh, mỗi con người sanh ra đời mang theo, như người ta thường nói Cha Mẹ sanh con Trời sanh tánh.**

ĐÁP: Như Lai Bản Tánh là một ánh sáng mà thôi. Cho nên khi mà các bạn sanh để một đứa con ra, người mẹ chịu đầy đau khổ mới lọt lòng mẹ được, mà khi lọt lòng mẹ rồi tắm rửa tươi sáng hưởng dưỡng khí của Trời Đất tự nó lớn lên, nó lớn đó là cái duyên điển của Trời Đất chúng ta quý thương nó. Khổ nhưng mà vui, mẹ đối diện với một đứa con thơ ngây như vậy, lo lắng cho con, thương yêu con, âu yếm đứa con trong giây phút khổ cực. Cho nên tình mẹ không ai có thể dứt được, đó là thiên tính, chứng minh là con người có thiên tính rõ ràng. Nói tới thiên tính ai cũng cảm thức được sự cảm động của Trời Đất mà tu. Cho nên chúng ta hiểu được ánh sáng chúng ta mới tiến tới vô sanh được, tới Như Lai được. Như Lai của các bạn là ánh sáng, cho nên các bạn để tự nhiên nhịn nhục thăng hoa tu nó cũng tiến. Như Lai là quan trọng, là luồng điển của Thượng Đế ân ban xuống thế gian để phục vụ quần sanh và tiến hóa. Ngày hôm nay Vô Vi là phục vụ quần sanh để tiến hóa chứ không phải kích động phá người ta mà mình được cái gì. Bạn thử trong gia đình một chút thôi, gây gổ một chút thôi, cả đêm các bạn không ngủ được, mà bạn còn mưu mô hại một số người là triền miên đau khổ, bệnh đủ thứ bệnh sẽ xảy đến. Cho nên người tu VôVi nó có đường

hướng sửa mình, đầu óc sáng suốt phục vụ xác thân, ảnh hưởng người trần gian, đó là nhiệm vụ của người Vô Vi, tu mới có cơ hội ảnh hưởng. Trước kia có nhiều người bạn tự tu thôi, ngày nay ảnh hưởng được cha mẹ anh em tu, đó là do cái hạnh đức của mình tiến hóa tới thanh tịnh và sáng suốt trong nhin nhục mới tận độ quần sanh ở chung quanh chúng ta.

**HỎI: Thầy thường nói đến "Càn Khôn Vũ Trụ" . Vậy có thể hiểu "Càn Khôn Vũ Trụ" bao gồm mọi sự vật mà con người có thể cảm nhận bằng ngũ quan hay bằng dụng cụ khoa học hiện thời, và tất cả những gì hằng hữu có ảnh hưởng đến cuộc sống của con người mà mắt phàm không thấy được hay không?**

**ĐÁP:** Tu thiền Vô Vi cảm thấy được bộ đầu thanh nhẹ lâng lâng rút lên, lúc ấy mới thấy rõ sự liên hệ vũ trụ với khối óc là một, tiến về thanh giới, mới cảm thấy là vũ trụ quang lớn rộng, đã và đang tận độ quần sanh, hình thành mọi trạng thái trên mặt đất này. Khối óc xác nhận do người tu thiền đầy công cảm thức rõ rệt và chứng minh qua sự sáng suốt của mọi hành giả chuyển hóa và tận độ quần sanh trên mặt đất này. Chúng ta là người tu luôn luôn có cơ hội cảm thức được sự sáng suốt của mỗi khối óc khác nhau tùy theo mọi chu kỳ tiến hóa khai triển bởi thiên cơ lớn rộng.

## PHẦN CĂN BẢN

**HỎI: Ngồi kiết già, bán già hay trên ghế thông chân, kết quả có cách biệt gì không?**

**ĐÁP:** Theo tôi thấy, thì những người nào ngồi kiết già thì kết quả mau hơn, còn những người nào ngồi ghế bỏ chân xuống đó, thì chậm hơn. Ngồi xếp bằng và kiết già, tôi thấy có phần tiến bộ mau hơn là tại sao? Khi mà chúng ta ngồi xếp bằng thì cái máu bị ứ đọng không có lưu thông như ngồi thông chân, nhưng mà cái ứ đó ở phần dưới, nó mới do cái Pháp Luân và cái Soi Hồn ở bên trên, chúng ta đã mở được cái xương sống rồi, ở dưới nó ứ, nó không có đường đi thì nó tống cái luồng điển hỏa hầu đi phía sau đi lên bộ đầu, thành ra nhiều người ngồi xếp bằng nó giựt đi lên. Nhưng mà theo đúng cái pháp lý ở đây là chỉ cần cái xương sống ngay mà thôi. Người ngồi bỏ chân xuống dưới, làm pháp luân nhiều thì cũng tương đương với người ngồi xếp bằng hay bán già. Khi ngồi mà chân mình xếp bằng thì nước tưới vô trong thận. Làm Pháp Luân để mượn cái hơi đi lên thì đẩy mạnh hơn. Nếu hai chân để xuống dưới thì yếu hơn. Yếu hơn, phải làm Pháp Luân nhiều hơn. Còn ngồi xếp bằng, bán già hay kiết già tốt lắm, bổ thận ghê lắm.

**HỎI: Tại sao các môn thiền khác thì chủ trương ngồi kiết già, còn Pháp Lý Vô Vi thì chủ trương ngồi bán già, mà lại còn ngồi dựa lên trên đồ kê?**

**ĐÁP:** Không chủ trương ngồi bán già. Ngồi cách nào cũng được nhưng phải xếp bằng để bổ thận. Ngồi được kiết già thì tốt, cái đó được khuyến khích chứ. Người ta

ngồi kiệt già không được thì làm sao? Như tôi, tôi chỉ ngồi bán già thôi! Tôi đâu có ngồi kiệt già được bởi tôi mập. Vậy người mập không được quyền tu à, phải không?

**HỎI: Tại sao ngồi thiền thì lưng phải luôn luôn thẳng?**

**ĐÁP:** Phải thẳng, nếu chúng ta khòm như thế này thì đau ngực. Vả lại, thẳng mới mở đi lên được, khai mạch Đốc dễ dãi hơn. Còn chúng ta cong cong như vậy không được, vì trong lúc lên bị cong thì nó uất, nó kẹt, đi lên không nổi, phải thẳng luôn luôn. Nhiều người ngồi mà cong cong như vậy thì đau ngực, không nên cong, phải ngồi thẳng. Thà không được thôi phải nằm, chứ đừng ngồi điệu cong cong, méo méo, không được, phải ngay thẳng. Tập thì tập ngay thẳng.

***Thưa, tại sao không được dựa lưng?***

Dựa lưng không được. Dựa lưng vun bồi sự làm biếng, làm sao tu? Sau khi thiền rồi, thêm một giấc dựa lưng ngồi ngủ thì được. Tập như vậy mà sau này quen rồi, không thềm dựa nữa, dựa không khỏe. Nhiều khi tôi cũng muốn bật giường ngủ lên để dựa mà không được, tôi cũng phải hạ xuống. Quen rồi! Nóng cái lưng, không chịu được, phải ngồi thẳng.

**HỎI: Khi thiền mình co lười, răng kê răng có lợi ích gì?**

**ĐÁP:** Răng kê răng là ổn định thần kinh bộ đầu, còn co lười là lọc cái thận thủy. Thận thủy lọc thì máu huyết được lọc; nước chảy ra đó.

**HỎI: Nước miếng ra đầy miệng, phải làm sao?**

**ĐÁP:** Phải ngó phía bên tay trái để nuốt xuống, bởi vì bên tay trái thuộc về hỏa: nó nóng. Mình ngó bên trái nuốt xuống thì điều hòa và không bị sặc. Mình nuốt thẳng thì sặc, ho, làm phiền người bên cạnh.

**HỎI: Khi bắt đầu thiền tại sao mình phải niệm hai câu: "Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quan Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc"?**

**ĐÁP:** Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quan Thế Âm Bồ Tát: điển mình xuất cao lên trên, mới dờm trở lại thấy sự tầm tối căn bản của chính mình. Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc: Di Thiện Tối Lạc, Long Hoa là rồng phun nước ở thận, phía sau này. Khi anh thấy được con rồng lên đây (*bộ đầu*) là thấy trăm hoa đua nở. Giáo Chủ Di Lạc là phần hồn tiến tới Di Thiện Tối Lạc. Chứng minh đệ tử tên...họ...tu hành đắc đạo. Hỏi chữ bên ngoài có Đức Di Lạc không? Có, có luồng điển của Ngài chiếu mà bên trong chúng ta cũng có Di Lạc. Hai cái đó mới phối hợp với nhau. Và Quan Thế Âm bên ngoài có, nhưng chính chúng ta cũng có Quan Thế Âm chúng ta nữa. Bên ngoài có nhắc tới Ngài, cũng như bên Thiên Chúa Giáo là Đức Mẹ, còn Di Lạc là nhắc Jesus Christ. Cho nên người bên Thiên chúa Giáo có thể hành pháp này. Nhắc tới Di Lạc là nhắc tới Jesus Christ mà chính trong bản thể họ có, và tiến tới Di Thiện Tối Lạc. Muốn tới Di Thiện Tối Lạc, họ phải qua những chu trình buồn khổ của nội tâm cũng như Jesus Christ đã



thọ lãnh đau đớn. Những cái đó họ phải chịu sau này mới đi tới Di Thiện Tối Lạc được. Đó là hai luồng điển chứ không có gì hết.

**HỎI: Cõi Tây Phương Cực Lạc thì ở đâu?**

**ĐÁP:** Tây Phương cực Lạc là thanh giới cũng như Niết Bàn.

**HỎI: Tại sao khi hành thiền, lúc nào mình cũng phải ngó giữa hai chân mày và ý tập trung ở đỉnh đầu?**

**ĐÁP:** Bởi vì chúng ta tu là muốn trở lại ngay thẳng và muốn khám phá tất cả. Chớ còn tu mà đi theo bên tay mặt và theo bên tay trái là giới hạn mức tiến. Chúng ta lấy trung dung, phải ngó ngay để đi tới, và sẽ dẫn tiến tay mặt cũng như tay trái. Bên trong Tiểu Thiên Địa chúng ta, có tả có hữu, có thanh có trược. Nếu chúng ta là chủ nhân ông, ông vua của một Tiểu Thiên Địa mà không công bằng làm sao dẫn tiến được vạn linh? Chúng ta phải đi trung dung, không bênh tay mặt, không bênh tay trái.

**HỎI: Tại sao ngồi thiền lại phải quay mặt về hướng Nam?**

**ĐÁP:** Phải quay mặt về hướng Nam, vì hướng Nam hóa sanh hỏa. Mình tập trung lửa ở trung tim chân mày, thì kêu bằng Hỏa Hỏa Tương Giao. Lửa dẫn lửa lạ hơn, mà lửa kiếm thủy làm sao dẫn được.

**HỎI: Tại sao khi thiền xong phải xoa mặt, xoa tai, xoa mình và tay chân?**

ĐÁP: Bởi vì khi thiền, chúng ta ngồi xếp bằng làm Pháp Luân thì điển chạy đều trong cơ thể, mà trong đó liên hệ với hai cái tay, hai cái chân. Điển đang chạy rất mạnh, chúng ta dơ lên có thể động những người khuất lấp đi ngang. Chúng ta phải quy nguyên, trở về bộ đầu, trụ đỉnh lên trên này thì mới chuyển xuống thể xác, rồi chúng ta vượt mặt để quy lại cái luồng điển vô cơ thể. Thanh điển quy lại, và sửa tướng diện của con người trở nên thọ hơn. Rồi mới bóp tay, bóp chân cho điều hòa, cũng như các môn thể thao làm cho thần kinh được xoa dịu trở lại vậy thôi! *Đó không phải là điều quan trọng của tu. Quan trọng của tu là ý chí và tâm thức.*

**HỎI: Lúc hai tay xoa như vậy, thì cái điển không có phóng lên trên?**

ĐÁP: Không! Mình vượt mặt là quy về, rồi mình mới xoa chứ; còn hồi mình thiền thì điển mới có. Còn bây giờ, mình quy về cái đầu, mình vượt mặt là điển về hết rồi, mới bắt đầu xoa. Xoa cho nóng, lấy cái nóng này hơ ngang sống mũi, sống mũi thuộc về phổi. Cái nóng này cũng như anh lấy hòn đê mà đốt ở dưới này nóng, ở trên này phải ra mồ hôi không? Mà ở sống mũi nóng, cái phổi mát. Nãy giờ mình ngồi thiền lâu quá, cái phổi nóng khô, bây giờ mình làm cho sống mũi ấm thì đằng sau mát, tưới tươi cái phổi, ngủ khỏe!

**HỎI: Tại sao hai lòng bàn chân phải chà vào nhau năm mười cái?**

**ĐÁP:** Để trị thứ nhất phong thấp, thứ nhì bệnh cancer. Cho mấy cái thần kinh chuyển mạnh, tránh bệnh cancer ở tương lai.

**HỎI:** Khi ngủ mê, lúc dậy thường hay bị nhức mình, đầu nặng, công phu rất khó. Như vậy con phải làm gì?

**ĐÁP:** Nhức mình là do ham ăn ngọt, ăn đường cát nhiều quá nó nhức. Cho nên bớt vấn đề món ăn, nó có thể hại cơ thể và mệt mỏi. Chúng ta ăn rau nhiều, cho nó tươi, nó rửa sạch và nó đem cái chất nhớt để đem tất cả những sự độc tố trong bộ ruột chúng ta ra ngoài, thì da mặt chúng ta được nhẹ. Ăn chay, ăn ít, số lượng ít hơn người thường mà vẫn khỏe, đi bộ đi xa cũng được, mà thơ thi cũng dồi dào, mà nói năng cũng đầy đủ, không lộn xộn. Đối diện để thử những người ăn cho cố, họ ăn nhiều, mình khen họ ăn khỏe quá, tốt quá. Coi thử mình đấu lý với họ một chập là cái trí họ thấp lắm. Vì nó kéo xuống cõi âm u, cõi dục mà thôi. Họ nói chuyện trong giới hạn, không có tiến được, thử rồi biết. Chúng ta người tu, hành pháp này là khai trí minh tâm, chớ không có ngu muội. Khi mà chúng ta thanh nhẹ, ngồi đối diện với một người nào tới với chúng ta, mình thử hỏi người này thế nào. Trong này nó nói, người này rắc rối lắm, thì mình nói rắc rối, nói chuyện rắc rối một chập họ khai hết. Họ khai cái chuyện rắc rối hơn thua của họ, thì mới thấy cái luồng điển thanh mới làm việc, mà luồng điển trước chỉ phá hoại mà thôi.

## SOI HỒN

**HỎI: Khi Soi Hồn mà hai cánh tay bị mỏi thì làm cách nào?**

**ĐÁP:** Phải cố gắng ít nhất năm phút, rồi mới thả tay xuống. Đừng nghe mỏi rồi bỏ xuống. Mỏi thì cố gắng một chút rồi mới bỏ. Luôn luôn phải bắt cố gắng một chút, bởi con người có thể cố gắng tới vô cùng. Tánh làm biếng của con người không chịu sửa thì tạo sự làm biếng đời đời. Làm biếng cũng đời đời mà siêng năng cũng đời đời. Bây giờ mình muốn bước qua cái siêng năng thì phải cố gắng siêng năng hơn.

**HỎI: Tại sao có lúc Soi Hồn dễ dàng, có lúc lại rất khó, thưa Thầy?**

**ĐÁP:** Đó, cái bản tánh lười và không chịu lập lại trật tự trong sự sống hiện tại. Nhiều khi mình buông thả tới giờ đó thấy khó lắm, vô niệem cũng không muốn niệem nữa. Niệem cái gì cũng quên. Niệem một chấp thì nghĩ tiền, nghĩ này, nghĩ kia, nghĩ thời cuộc. Phải chú ý thường xuyên lập lại trật tự, bởi mình biết cái này hữu ích và trật tự để giải quyết những sự nan giải của chính mình thì mình nên làm hơn. Nhiều người làm cho có lệ, ông Tám không có ở đây, tôi làm ông cũng không thấy. Ông Trời, Ông Phật đi chơi rồi, đâu có rảnh coi chừng tôi. Nhưng mà không biết tôi là Trời, là Phật, và tôi cũng là ông Tám. Tôi ngu tôi không biết coi chừng tôi thì khi nào mới nên. Họ không biết điều đó!

**HỎI: Thông thường thì Soi Hồn từ năm đến mười lăm phút, tuy nhiên người nào cần Soi Hồn lâu, người nào không cần?**

ĐÁP: Ít nhất năm phút. Từ sự cố gắng mà họ cảm thấy rằng: khi làm tới mười lăm phút, họ thấy xương sống lạnh, mát. Tới mười lăm phút là đủ rồi! Có nhiều người làm tới nửa giờ. Cái đó ngoài sự yêu cầu của pháp lý. Họ thích, họ Soi Hồn cảm thấy mát đỉnh đầu, mát xương sống, họ muốn mát hoài. Đó là sở thích của người ta, không ai cản được, nhưng *nhiều nhất là mười lăm phút, ít nhất là năm phút.*

**HỎI: Trong lúc Soi Hồn, tâm trí mình phải như thế nào?**

ĐÁP: Mình cứ co lười và tập trung, ngó thẳng ở trung tim chân mày. Cái ý mình ngó thẳng ngay trung tim chân mày, và trên đỉnh đầu mình tập trung niệm Nam Mô A Di Đà Phật để cho tất cả những luồng điện của thần kinh quy tụ làm một.

**HỎI: Soi Hồn mình cũng niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên đỉnh đầu được?**

ĐÁP: Tốt! Còn lúc mình mê thì thôi, khỏi niệm. Nhẹ rồi! Niệm nhằm mục đích để cho tới thanh nhẹ, mà tới thanh nhẹ rồi đâu có niệm làm gì nữa? Nếu còn phức tạp, động loạn thì chúng ta phải niệm để dẫn tiến, khai thông sáu luồng điện đó.

**HỎI: Niệm Phật và Pháp Luân nhiều lần trong ngày là tốt, vậy Soi Hồn có thể làm được bao nhiêu lần tối đa trong ngày?**

ĐÁP: Như tôi đã thực hiện và báo cáo cho các bạn là sớm trưa tối một ngày chúng ta Soi Hồn được ba lần, để chi? Bởi vì cơ thể chúng ta là chất tinh nó luân chuyển chạy trong cơ thể chúng ta khắp các giới, mà chúng ta tập trung được chất tinh hưởng lên trung tim bộ đầu và tiến lên tinh ba của cả càn khôn vũ trụ thì chúng ta sẽ tạo được một phần hồn tốt tươi ra vô trong thể xác chúng ta được.

**HỎI: Lúc Soi Hồn mình đút hai ngón tay cái vô trong lỗ tai, có cần phải đút chặt không?**

ĐÁP: Phải đút vừa kín thôi, không cần chặt kín, để cho nó phóng xạ vô trong, để hở thì tâm động. Nhiều người ép quá mạnh động thần kinh trong đó không được. Khi đưa cánh tay ngang vai là đủ bịt kín rồi, đủ cách biệt những chấn động của bên ngoài và phát triển chấn động thanh nhẹ ở bên trong tâm thức thăng hoa nhẹ nhàng.

**HỎI: Tại sao khi Soi Hồn thì ngón tay giữa phải kéo nhẹ mí mắt và ngón tay trở chặn nhẹ lên huyết đồng tử liêu?**

ĐÁP: Cái huyết ở đây (*mí mắt*) trị bệnh nhức đầu. Đây chân mí tóc (*huyết đồng tử liêu*) cũng là huyết ổn định nhức đầu. Con mắt phàm thế gian kêu họ ngồi nhắm mắt thì họ sợ ma, một chập muốn mở. Cho nên phải chặn cái mí xuống một chút cho quen đi. Khi quen rồi, họ không ngó ở mắt, sau này phải ngó ngay trung ương, lúc đó mới

thấy Mô Ni Châu. Vừa mới tu mà kêu nhắm mắt, một chập thì cũng mở. Bởi vì quen thói mở mắt để thấy cái đó là cái gì và sợ ma. Khi nhìn ở trung tim chân mày quen rồi, thì họ nhắm mắt thấy thoải mái, sung sướng hơn, vì huyết này ổn định bộ đầu. Khi nhắm mắt và chấn, ổn định rồi thì thấy khỏe, quen rồi thấy sung sướng, có gì đâu! Nhưng sau này, tập trung ngay chỗ giữa hai chân mày, lúc đó mới trì nặng giữa chân mày, luôn luôn cứ đòi nhắm mắt. Tới giai đoạn đó là muốn xuất. Khi xuất được rồi thì sẽ ê chỗ trung tim chân mày. Đây là thế gian (*trung tim chân mày*): xuất ra ngó thế gian. Đây là Trung Thiên (*trung tim trán*). Đây là Bồng Lai (*đỉnh trán*). Đây là Trung tim bộ đầu (*bá hội*): vô Phật giới. Phải đi từng giai đoạn một. Nếu muốn vào ngay Phật giới không được, phải trật tự đi tới. Phải chịu một thời gian nặng trì rồi mới hết. Hết nặng trì chỗ đó, mới nặng trì chỗ khác. Tê chỗ trung tim chân mày, rồi tê trung tim trán, rồi tê trên đỉnh trán, rồi tê ngay trung tim chỗ bá hội. Đó! Phải có trật tự. Tự mình cảm thấy tê. Sau này mật niệm bát chánh thấy chạy rõ ràng.

**HỎI: Người tàn tật mà thiếu một cánh tay hoặc thiếu một ngón tay làm sao họ Soi Hồn?**

**ĐÁP:** Họ dùng cái ý và lấy bông gòn nhét lỗ tai cũng được. Dùng ý bắt họ niệm Phật, tập trung trên đỉnh đầu và lấy bông gòn chặn lại. Ý họ cũng đại diện cánh tay được.

***Thưa, còn mấy ngón tay trở để mà chặn huyết?***

Là chặn những dây thần kinh này để quy tụ về trung ương.

**Thưa, còn thiếu cánh tay họ làm sao?**

Không can hệ gì. Họ dùng ý trong ý thức Soi Hồn. Tôi bị lỗi tai tôi để tôi tập trung điểu chạy về trung tâm chân mày.

**HỎI: Con mới tập Soi Hồn được hai tháng, con chưa ngồi thiền. Mỗi khi con Soi Hồn, con nghe trên đỉnh đầu kêu như tiếng điểu chạy. Xin Thầy minh giải?**

ĐÁP: Đó là tốt, sẽ giải tất cả những trược khí trong gan và tương lai bộ đầu sẽ nhẹ, hội tụ ngay trung tim chân mày.

**HỎI: Thầy có nói là Soi Hồn đúng thì xương sống mát. Còn con thì Soi Hồn được 7, 8 phút thì đỉnh đầu mát nhưng xương sống lại không mát. Như vậy nghĩa là sao?**

ĐÁP: Phải làm Pháp Luân Thường chuyển nhiều cộng với sự Soi Hồn đứng đắn. Soi Hồn giúp cho khí tinh phát triển trên bộ óc. Nhập Định thì Đốc mạch sẽ được mát và khỏe.

**HỎI: Con thường xuyên làm Soi Hồn mỗi ngày ba lần, có lần thì hiện ra ánh sáng trắng, có lần thì không, nhưng đặc biệt vào ngày gần đây, con thấy ánh sáng này sáng hơn lúc ban trước và tần số mạnh hơn và lâu hơn, sau đó ánh sáng trắng dứt thì ánh sáng vàng kế tiếp nhưng thấy xa hơn ánh sáng trắng và cùng tần số. Xin cảm ơn Thầy.**

ĐÁP: Thì con nhắm mắt con sẽ thấy rộng hơn hồi xưa, chịu Soi Hồn nhắm mắt thấy rộng hơn hồi xưa và những



chuyện khó khăn của con đối với đời lần lần nó xóa bỏ, ai cần gì con sẵn sàng giúp. Đó là đúng. Cho nên mới thấy rõ cái pháp Soi Hồn rất hữu ích, khai sáng tâm thức của chúng ta, trí tuệ chúng ta mở và tương lai làm việc rất nhanh chóng, bất cứ gì hỏi là trả lời không có phải khó khăn vì mình quen trong chỗ thanh nhẹ, bao trùm tất cả, ai động gì mình thấy đó, không có sao hết.

**HỎI: Khi Soi Hồn độ 10 phút, thấy đám mây nhỏ tròn như đồng xu, từ từ giữa hai chân mây bay ra, và trên đám mây đó có một điểm sáng như sáng trắng, đó là hiện trạng gì?**

**ĐÁP:** Đó rất tốt, bởi khi sau này người tu xuất được, là bước ra chỗ đó, là bước lên mây đi luôn. Phần hồn bước ra chỗ đó là bước lên mây đi luôn.

**HỎI: Có người nhất thời bị nhức đầu hoặc là khó thở, thì có thể trong một giai đoạn nào đó, tạm thời ngưng Pháp Luân, hoặc là ngưng Soi Hồn được không?**

Soi Hồn vô cảm thấy nhức đầu hay sao?

**Thưa, bị nhức đầu trước khi Soi Hồn.**

Phải Soi Hồn để giải tỏa nhức đầu, Soi Hồn cho đến nỗi trước trán rịn mồ hôi là hết nhức đầu.

**Còn thở khó thì có thể tạm thời ngưng Pháp Luân?**

Thở khó thì tạm thời nằm học thở. Nằm hít vô bụng cho quen rồi ngồi hít mới được. Người mới tu, trong giai đoạn đầu, chỉ nên Soi Hồn và nằm hít cho điều hòa rồi mới thực tập tất cả các pháp. Nếu thực hành các pháp một lượt một, họ chán, không bao giờ thiền được.

**HỎI: Soi Hồn vừa ngáp, đầu xoay như chong chóng?**

ĐÁP: Cái đó là trước, ở trong người trước. Những người đó nên cần thanh lọc hay là buổi sáng uống một ly nước chanh để giải bớt độc tố trong người thì thiên không có bị động.

**HỎI: Mới tu Soi Hồn, Pháp Luân thấy cục cựa, quậy này kia kia nọ là sao?**

ĐÁP: Đó là nó đang đánh đổ cái trước khí ở bên trong ra ngoài, nó giựt bộ đầu, giựt thân thể, giựt những thần kinh ở bên trong, là nó thành sáng suốt. Cái điển ở bên trên bộ đầu mở, đem ánh sáng xuống và nó được lấy cái khí Trời, khai thông cái chiều hướng đi lên, thay vì đi xuống, thành ra hai cái nó nghịch một chút. Cái điển buông ra thì nó còn yếu nó quằng trở lại, nó làm cái đầu giựt, thân thể giựt.

**HỎI: Sau khi Soi Hồn bỏ tay xuống, mới thấy được có năm, mười phút, con có thể tiếp tục soi thêm cho đủ 15 phút không? Hay là không nên?**

ĐÁP: Sự thực hành đứng đắn sẽ không hoang phí. Nếu mà đã lỡ bỏ tay xuống, thì nên tiếp tục làm các pháp kế tiếp.

## NIỆM PHẬT

**HỎI: Làm sao trong ngày thần kinh của con không dễ bị căng thẳng?**

**ĐÁP:** Phải cố gắng niệm Phật, ổn định thần kinh thì khối óc sẽ không còn căng thẳng nữa. Mục đích niệm Nam Mô A Di Đà Phật là một liều thuốc khai đại trí, chứ không phải niệm Phật để nhờ Phật độ hay là dụng ý hại người khác. Tự thức là chánh pháp.

**HỎI: Con thường nghe băng niệm Phật và niệm theo băng ý thì có kết quả hơn bằng tự niệm không?**

**ĐÁP:** Nghe băng niệm Phật mà dụng ý niệm theo là đúng đường.

**HỎI: Vừa nghe băng cassette Thầy giảng, vừa niệm Phật được không?**

**ĐÁP:** Được.

**HỎI: Kính xin Đức Thầy minh giải - khi niệm Lục Tự Di Đà:**

1. niệm theo băng niệm của Thầy
2. niệm theo nguyên lý của sáu chữ NMADDP
3. niệm theo âm ba của NMADDP

**Niệm như thế nào để có nhiều kết quả?**

**ĐÁP:** Ý niệm chứ không phải khẩu khai, ý niệm mới phát triển được thực chất, khẩu khai thần khí tán, tức là thần kinh sẽ suy yếu. Ý niệm thì thần kinh sẽ mạnh lên và quân bình.

**HỎI: Khi niệm Phật tập trung trên bộ đầu, thì năng lượng của mình thiếu, không chú tâm vào công việc làm của mình. Con nghĩ chưa thể niệm lên hẳn trên đỉnh đầu, như vậy con có thể niệm ra từng luân xa như là lúc mới đầu tập, thì cảm giác nhẹ nhàng, con làm điều ấy có trúng hay không?**

**ĐÁP:** Trúng chớ. Người mới là phá mê phá chấp, làm sáu luân xa đó là tốt đó. Sáu luân xa đó là phá mê phá chấp. Còn nếu mà nói không có đủ năng lượng thì chúng ta có cái Pháp Luân dùng nguyên khí cả vũ trụ, nó mạnh lắm, đem nó hóa giải trần trược thì năng lượng nó sẽ tụ trên đỉnh đầu và cố gắng làm cái Pháp Luân Thường Chuyển nhiều thì nó sẽ tốt, nguyên khí của vũ trụ mạnh lắm không có yếu.

**HỎI: Mình chỉ niệm Lục Tự Di Đà ở trên đỉnh đầu hay là cần niệm ở trên sáu luân xa?**

**ĐÁP:** Người mới tu, ban đầu phải ý thức nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật như tôi nói ở bên trên. Rồi mới niệm trên đỉnh đầu ngay trung tim bộ đầu, là tại sao? Bởi vì vạn giáo phải quy nguyên, vạn linh phải hội tụ, niệm ở trên trung ương tốt hơn.

**HỎI: Tại sao có những lúc trong ngày niệm Phật rất là khó khăn?**

**ĐÁP:** Tại vì cái óc mình lo chuyện ngoài nhiều hơn chuyện trong. Cái niệm Phật là khi đi làm về phải có một chỗ êm ả ngồi đó niệm Phật, tưởng tới Trời Phật, tưởng tới Đấng Di Đà chỉ có sáu chữ mà toàn thân phát quang, thì chúng ta phải dùng cái ý niệm đó để gây cái

chấn động lực thanh nhẹ phát triển luồng điển đi lên; nó hòa hợp với luồng điển của càn khôn vũ trụ thì tâm thân chúng ta sẽ được bảo vệ bằng một điển khí từ bi của Chư Phật.

**HỎI: Thưa Thầy, thế nào là niệm, thường niệm, và vô biệt niệm?**

**ĐÁP:** Niệm, thường niệm, và vô biệt niệm là con người tập quán về đời quá nhiều, lý luận hơn thua, sân si, tham dục. Bây giờ phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật để trở về cái nguyên căn như tôi nói: Nam là lửa, Mô là không khí, A là nước, Di là phát triển, Đà là màu sắc, Phật là linh cảm, để lập lại trật tự thay vì động loạn. Phải niệm nhiều, vì chúng ta thu thập quá nhiều thì chúng ta phải lấy cái này lập lại trật tự, chỉ có bấy nhiêu đó thôi thì mới có trật tự.

**HỎI: Thưa Thầy, Thầy nói niệm Phật thì dễ, nhưng nhớ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP) mới khó, nhớ nguyên lý là nhớ làm sao?**

**ĐÁP:** Phải niệm Phật cho quen thành một tập quán tốt, khi nhớ trên bộ đầu thì không còn nhớ cái nào khác ngoài nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, sẽ đạt tới cách nhìn và hiểu tận tình nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, mỗi mỗi một cử, một động ở thế gian này đều nằm trong nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Tâm thức tự nhiên và hồn nhiên bừng sáng và hiểu rõ vạn sự trên đời là không. Rất dễ quán thông và an nhiên tự tại. Phải hành mới thấy, lấy lý không bao giờ với tới. Cần thực hành để

tự đạt lấy sự quân bình trong nội thức thì mới biết được giá trị của tự nhiên và hồn nhiên là gì.

**HỎI: Thầy nói nhớ khó hơn niệm. Như vậy, thưa Thầy, có phải là nhớ là nhớ nguyên lý NMADĐP hay là nhớ thính âm của NMADĐP. Xin Thầy giảng rõ cho con biết, con xin cảm ơn Thầy.**

**ĐÁP:** Nhớ nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP). Vạn sự trên đời là không, tâm thức mới được quân bình và sáng suốt. Phạm vi kiến thức sẽ rộng hơn. Nhớ nguyên lý NMADĐP khó hơn niệm Phật, người đời rất dễ bị quên, cho nên bằng NMADĐP đã nhắc người niệm Phật phải rõ nguyên lý NMADĐP mà hành pháp.

**HỎI: Thế nào gọi là tu bằng trí bằng ý?**

**ĐÁP:** Tu bằng trí bằng ý thì phải biết niệm Phật. Niệm Phật là gom thu cái chấn động lực trụ hóa phát triển đi lên, kêu bằng trí ý phát triển đi lên, trở về không mới hòa hợp với không giới để tiến hóa được.

**HỎI: Tác dụng của mỗi bước chân đi một niệm hành là gì?**

**ĐÁP:** Một bước chân đi một niệm hành là mỗi di động của người tu phải hưởng thượng từ bước một, nhiên hậu mới khôi phục được sự tự nhiên và hồn nhiên.

**HỎI: Niệm Phật sáu chữ thấy dễ mà làm sao con thấy khó quá. Con biết Thầy đã giao chìa khóa, bây giờ**

**con tự mở lấy mà hơn mười năm con cố gắng mở mà mở chưa đúng ổ khóa, tại sao?**

**ĐÁP:** Muốn niệm Phật mình phải bớt thị phi để cái lưỡi nó dịu lại mình co lưỡi mới được, mà vừa niệm Phật hai ba câu nói chuyện lẻo lẻo cả ngày, nó chỉ có động thôi, rước động nhiều hơn tịnh làm sao khai mở được. Niệm Phật phải thành tâm niệm Phật, phải nhớ là ông Phật trước kia cũng nhờ luồng điển đó mới khai tâm mở trí. Bây giờ chúng ta thành tâm hướng về Ngài và thực hành như vậy thì chúng ta mới tiến triển tốt.

**HỎI: Con ngồi thiền lúc nào cũng niệm Phật, cố gắng trụ lên Trung Tim Bộ Đầu vậy thì động rồi làm sao thả lỏng ý chí, buông bỏ tất cả mọi sự việc và đỡ ngủ như trong sách dạy được?**

**ĐÁP:** Niệm Phật là chỉ niệm ba lần rồi ngồi thiền chờ không phải niệm hoài, trường hợp niệm hoài là cảm thấy trong người động mới dùng NMAĐP giải mà thôi.

**HỎI: Niệm Lục Tự Di Đà khi thì cảm thấy thanh thản, khi thì giao động, mặc dù có co lưỡi, răng kê răng, và tập trung ý chí ở Hà Đào Thành (đỉnh đầu) mà vẫn không hết. Đó là do điển lực trong mình chuyển sang tần số khác hoặc là do trước điển xung lên?**

**ĐÁP:** Bởi vì trật tự chưa có điều hòa ở bên trong. Thất Trùng La Vọng ở trong đó bẫy lớp gân và những Hàng Thụ chưa có trật tự thành ra bán loạn. Những người tu có thực hiện về điển mà lên từ một giới thì thấy bán loạn. Bán loạn là gì? Là bỡ ngỡ khi bước lên một giới mới, họ

thấy họ động loạn. Rồi một thời gian hòa đồng rồi lại yên, yên rồi lên chỗ khác họ cũng chán ngán. Người ta khuyên: tu nhất kiếp ngộ nhất thời là đừng chán, đi tới nữa, nó sẽ qua. Bởi vì mình vượt tới mức điển quang, thấy mỏng như vậy mà mình qua được. Rồi thấy biến loạn, nhưng cương quyết qua, rồi đi tới chỗ thanh thản. Bây giờ chúng ta mới bước tới đây, mới vô trong căn phòng này ngồi, chúng ta thấy không có yên, nhưng mà ngồi một lúc thấy cũng như nhà chúng ta. Đó là quen và chưa quen mà thôi!

**HỎI: Trong khi công phu trước khi đi vào thiền định, con thường niệm Phật theo lối Thầy niệm, con cảm thấy toàn thân con ấm áp, riêng tại ngực và lưng thì thấy nóng ran. Con ngưng niệm Phật thì một lúc hết nóng. Như vậy có phải con hành pháp không đúng không? Xin Thầy minh giải.**

**ĐÁP:** Niệm Phật là nó chạy đều, nó càng ngày càng chạy, càng lúc niệm Phật là định thân và ấm áp, tốt, không có cái gì sợ hết. Tiếp tục đi và phải cố gắng làm Pháp Luân thì mới giải được trước ở trong tâm, trong ngực không có bị nóng nữa.

**HỎI: Khi mà con làm mệt hay gì đó là nhiều khi con vừa tịnh tâm niệm Phật thì nó bị lạnh, nó rất rất tim, thường thường mà niệm xong một hồi mà nó quân bình lại thì nó hết?**

**ĐÁP:** Nó hút lên trên bộ đầu, nó hút trên bộ đầu nó giải. Ở trong bộ tim mà nó rất đó là cũng có bị độc tố, phải



coi vấn đề ăn uống nó có cái gì? Không nên ăn đồ mỡ, đồ cholestérol nhiều, coi chừng ống tim nghe không?

**HỎI: Tại sao khi niệm Phật trong đầu bị tức như muốn nứt ra?**

**ĐÁP:** Cái đó là cái điển nó chưa thông, cứ tiếp tục làm đi nó sẽ thông. Rồi chúng ta mới lấy cái kinh nghiệm từ (*việc*) mà nó tức và nó hết tức, lúc đó chúng ta mới phổ biến cho quần sanh được. Có kẹt, có thông, mà có hành mới là người đóng góp. Kẹt, thông mà sợ không hành, là không bao giờ tương lai chúng ta đóng góp được chuyện gì hết.

**HỎI: Khi niệm Phật con cảm thấy người nóng trước ngực, sau lưng, như thế tốt hay xấu?**

**ĐÁP:** Niệm Phật phải buông thả tất cả, dùng đỉnh đầu nhớ Đấng Từ Bi A Di Đà Phật từ từ trong thanh nhẹ, chứ không nên lo nghĩ việc đời, lo nghĩ nên nó mới tạo nóng trong người. Niệm đúng thì buông thả tất cả hướng về không. Đó là đường lối tự giải và tự cứu. Tuổi lớn cần cẩn thận về sự ăn uống. Ăn nhẹ và dễ tiêu thì luồng điển sẽ được thanh nhẹ, dễ khai mở hơn. Ngược lại, ăn mặn (*thịt, muối*) và dầu mỡ nhiều thì sẽ tạo trược, khó tiến về không. Khi niệm Phật nhớ uống một ly nước lạnh.

**HỎI: Trong cảnh chiêm bao con có nên niệm Phật lớn tiếng hay là niệm thầm trong ý?**

**ĐÁP:** Niệm trong thanh tịnh, càng thanh tịnh càng sáng, càng thanh tịnh càng nhin nhục; bất cứ ai phá, chặt đầu mình, mình cũng thanh tịnh mà thôi là được tự cứu;

không khác gì mình qua một đống lửa, bên kia là thấy có Phật đứng cười. Đứng sợ khổ, vượt khổ là tới Phật, không chạy đâu hết, vượt khổ mới tới Phật, dừng mãi đi, không sao đâu.

**HỎI: Có lúc con nằm chiêm bao, con biết con đang chiêm bao và con niệm Phật thì cảnh trong chiêm bao biến mất. Có lúc con chỉ dẫn những người trong chiêm bao niệm Phật thì họ niệm theo. Có lúc con chỉ họ niệm Phật thì họ nói biết rồi Nam Mô A Di Đà Phật chớ gì, nói hoài. Xin giải thích giùm cho con.**

**ĐÁP:** Niệm Phật của Vô Vi rất rõ ràng. Nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật vạn sự trở về không là thanh lọc. Chiêm bao là luồng điện trong cơ tạng không đồng nhất mới biến thể nó thành chiêm bao. Nó đụng cái nó biến cảnh này, đụng cái nó biến cảnh kia, đụng cái nó biến cảnh nọ, mình tưởng là thật. Không phải vậy. Thật là trực giác phát triển, nhắm mắt thấy rõ ràng như vậy, ánh sáng thực chất của bên trong đi ra. Lấy cái gì tạo thành cơ tạng các bạn? Nguyên lý của Trời Đất là một luồng điện ánh sáng, thanh quang từ từ ban chiếu xuống thế gian hội tụ thành cơ thể tròn trịa, đó là điển thôi. Mà chúng ta làm sao lại có ánh sáng? Chúng ta mượn cái điển bên ngoài, làm Pháp Luân Thường Chuyển giải lần cái trược khí qua tiểu tiện, đại tiện và lỗ chân lông, nhiên hậu mới hội nhập với cái luồng điện của ngũ tạng hợp lại thành ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang...ánh sáng ra ngoài là gốc gác của ngũ tạng. Mà chúng ta chịu Soi Hồn thì tinh khí chúng ta trụ. Cho nên những người không có chồng, không có vợ, mà biết tu thì

khí tinh trụ, tinh ba càng ngày càng sáng suốt. Chớ ta nhờ luồng điển đó hình thành thể xác, bây giờ luồng điển đó hướng thượng đi lên thì chúng ta hình thành cái gì? Phần hồn: rất rõ ràng, đi đứng nhẹ nhàng hơn thế gian và có thể bàn bạc với cõi trên rất tiện sau khi chúng ta hành đạo.

**HỎI: Niệm trong nhà vệ sinh có mang tội bất kính không?**

**ĐÁP:** Niệm Phật trên đỉnh đầu dù ở chỗ nào cũng hướng về Trời Phật là được.

**HỎI: Trong giai đoạn bệnh chưa hoàn toàn bình phục, ngoài việc niệm Lục Tự Di Đà, có thể nào tập Soi Hồn và Chiếu Minh không?**

**ĐÁP:** Tập niệm Phật cho đều sẽ tự cứu được. Niệm Phật là lập lại trật tự cho thần kinh khối óc, cũng phải mất trong vòng hai, ba năm mới thấy rõ rệt kết quả, chính mình tự giúp mình thì mới sáng.

**HỎI: Thưa Thầy, khi ngồi Thiền hay lúc niệm Phật mà nghe trên đỉnh đầu có tiếng o o thì con có nên theo tiếng đó mà đi không?**

**ĐÁP:** Tiếng o o là do luồng điển trong gan xuất phát ra, không cần lưu ý. Giữ tâm thanh tịnh còn hơn là nghe tiếng bất cứ từ đâu đến.

***Trạng thái trên có phải là do nhờ nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật không?***

Do bộ gan xông lên. Và cũng do Nam Mô A Di Đà Phật khai mở ra, càng ngày sẽ cảm thấy càng lớn rộng.

**HỎI: Khi ngồi niệm Phật trên bộ đầu rút xoáy mạnh, thấy trung tim chân mày phát ra một cục sáng như đèn pin dọi đi xoáy từ trung tim chân mày ra khoảng ba mét, con sợ quá phải gồng người lại?**

ĐÁP: Đó là rất tốt, con nên nuôi dưỡng dưỡng chí thực hiện cho kỳ được, càng ngày càng xa thì trí con sẽ được sáng thêm, cương quyết đêm đêm thực hành trong trật tự sẽ có kết quả tốt ở tương lai. Không sợ chết là đứa con cứng của Thượng Đế.

**HỎI: Khi niệm Phật, con định trên đỉnh đầu thấy có cái sức hút, chỗ này nó mát, mà khi con chuyển theo mấy luân xa, con thấy có cái cảm tưởng là những chỗ đó nó nhúc nhích như điện nó chạy theo, khi chuyển xuống vòng bụng thì con nghe như được âm thanh trong đó niệm Phật, nhưng vài giây thì bụng nó nóng và cái đờng sau cột đó nó cũng nóng, con không chuyển nữa, con chuyển lên đỉnh đầu thì bụng nó mới hết nóng.**

ĐÁP: Đi lên được trên đỉnh đầu nên lên đỉnh đầu, đừng có cho chạy lòng vòng nữa, lên được đỉnh đầu cứ để đỉnh đầu chạy. Lòng vòng chạy sáu luân xa đó là lúc mới tu, để cho lục căn anh niệm được khai mở lục tâm, chớ không phải là mê tín, để người ta thức tâm là người ta đương làm cái chuyện khoa học huyền bí ở trong nội tạng mở ra, mở để tiến. Khi mà nó trụ trên đỉnh đầu rồi là xong, mình phải thường nhớ trên đỉnh đầu.

**HỎI: Có lần khi niệm Phật, con thấy trước mặt con một con cọp, sáng đẹp và hiền hòa, là nghĩa gì?**

**ĐÁP:** Cái đó là dục tính của mình, giải ra được rồi. Cọp là dục, cho đàn ông, khi họ gặp đàn bà cũng như là cọp, muốn ăn luôn thịt người ta nữa.

**HỎI: Khoảng sáu giờ chiều đến 10 giờ tối, con bị rút bộ đầu nhiều lắm, hay mỗi lần con để ý lên đỉnh đầu niệm Phật thì nó rút liền, như vậy có tốt không Thầy?**

**ĐÁP:** Người tu Vô Vi tu đúng đường thì bộ đầu mới rút. Nếu làm không đúng đường, pha pháp này pháp nọ thì sẽ làm yếu khối óc, không dốc lòng tu học, có thể chán nản giữa đường đi, bỏ pháp chết thành ma quỷ, không thể tự cứu được. Bộ đầu rút mới giải tỏa được sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm, bộ đầu rút thì càng sáng suốt minh chánh, không có gì trở ngại hết.

**HỎI: Thưa Thầy, sao lúc sau này toàn bộ đầu mát lạnh bất cứ lúc nào, khi niệm Phật cũng như lúc không niệm Phật?**

**ĐÁP:** Đó là luồng điện đã hưởng thượng thường trực và đang học hỏi trong cơ tiến hóa.

**HỎI: Nếu không niệm Lục Tự Di Đà, chỉ Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định thì có khai mở sáu luân xa được không?**

**ĐÁP:** Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định là niệm Lục Tự Di Đà đó! Rốt cuộc rồi cũng phải niệm, bởi vì Soi Hồn là Nam Mô, răng kê răng co lưỡi, Pháp Luân là A Di, rồi

Thiền Định là Đà Phật. Khi thiền thì phát quang ra và họ hiểu họ. Chỉ có bấy nhiêu thôi.



## PHÁP LUÂN CHIẾU MINH

**HỎI: Có người mới tập thiền khoảng một tháng nhưng bị trở ngại luôn về Pháp Luân Chiếu Minh, đếm cứ lộn hoai. Vậy phải làm sao?**

**ĐÁP:** Người mới tu phải cho họ nghe băng rất nhiều để họ hiểu một phần chân lý, thì lúc đó mới không có gì trở ngại. Vì người chưa tu có tâm đời cuống cuống theo ngoại cảnh. Bây giờ bước vào đường tu thì phải dày công, nhiên hậu mới lập lại trật tự thanh nhẹ như lúc sơ sanh. Vạn sự khởi đầu nan, cương quyết sẽ được trở về con đường thoải mái của tâm thức ở tương lai. Muốn được nhẹ nhàng, trước khi tu phải thanh lọc khoảng một tuần. Từ đó sẽ dễ tập trung hơn.

**HỎI: Tại sao con thử Pháp Luân Chiếu Minh khó quá, thường hay ngủ quên và đếm thường hay bị lộn?**

**ĐÁP:** Đó là do mọi người bước vào tu Vô Vi là bắt đầu thực hành để chiến thắng con ma lười biếng, nó ẩn tàng trong thần kinh của chúng ta. Khi mà chúng ta thiền, phải lập lại trật tự, giờ giấc đâu đó đứng đắn. Thét rồi tạo thành một cái tập quán tốt thì chúng ta mới làm chiếu minh tốt được. Còn nói tôi có giờ tôi tới tôi làm chiếu minh một chập cho tôi khỏe này kia kia nọ, không phải! Trong cái trật tự nó tạo thành một cái tập quán tốt. Bạn phải trở về thực hành trật tự, đứng đắn giờ giấc - giờ nào làm chiếu minh, giờ nào ăn uống. Không phải là ăn rồi làm, phải cách bao nhiêu tiếng đồng hồ, phải làm đứng đắn như vậy mới dẫn tiến được. Thì trong cơ thể của chúng ta là vạn linh kết hợp, dân chúng của chúng ta

ở trong đó đông lắm, hễ làm không có trật tự thì nó loạn, vô mới hít cái nó ngủ, hít cái nó nghĩ bậy. Thì chúng ta làm mỗi ngày một chút, làm có trật tự thì nó sanh ra một cái tập quán tốt, đúng giờ làm và sẽ tiến triển tốt ở tương lai.

**HỎI: Khi làm Pháp Luân Chiếu Minh, tập trung tư tưởng để đếm. Nhưng hễ có một tạp niệm thoáng qua trong đầu, vội vã quay trở lại thì quên mất số mình đã đếm. Tại sao chỉ một thoáng tạp niệm mà mạnh như vậy?**

**ĐÁP:** Vì điển rút chấn động bộ óc tiến hóa nhanh thì có thể quên.

**HỎI: Bạch Thầy, do đâu mà có pháp Pháp Luân Chiếu Minh?**

**ĐÁP:** Pháp Luân Chiếu Minh là do hồi đó muốn học hít hơi, bởi tôi là người học thể thao và học võ thì tôi hít vô ngực, nay bắt tôi hít vô bụng không được. Thành ra lúc đó, tôi thiền rồi tôi mới nằm tôi hít, hít không được, tôi buồn lắm, mới xuống dưới ông Tư, tôi nói rằng: "Cái chuyện tôi thấy trước mắt tôi làm không được, rồi sau này cái chuyện không thấy chắc tôi không làm được." Nên tôi xin ông Tư chỉ và độ cho tôi có thể hít vô trong bụng thì ông Tư chỉ độ tôi một câu: "Bạn tu cho bạn chứ bạn tu cho tôi sao mà hỏi hoài!" Một câu thôi, bởi vì ông biết cái tánh của tôi chọc tức là không chịu rồi, bây giờ phải làm sao? Tôi từ Dakao đi bộ về tôi nghĩ: "Nếu có Quan Âm, nếu có Phật thì phải chứng minh cho tôi, vì tôi muốn học cái Pháp này để cứu nhân độ thế, chứ không



phải tôi tu để tôi hưởng thụ, còn không thì tôi xin hủy diệt cái thể xác này. Đêm nay giúp tôi làm được Pháp Luân thì tôi tiếp tục, còn không, chắc cuộc đời đến đây là chấm dứt." Bữa tối đó, tôi cứ nghĩ tới Quan Âm thôi: "Nếu có, Ngài tới với tôi." Lúc đó tôi ngủ ở đường hẻm, bị cô lập không chơi với gia đình nữa, nghèo khổ, ngủ ở đường hẻm. Khi vô nằm xuống thấy tự nhiên hít vào bụng, cái bụng bắt đầu hít lên, thở ra, và nhớ rất rõ ràng. Trong ý tôi nghe nói: "Đây là Quan Âm tới dạy con hít." Cái ý tôi nói, nhưng mà tôi không chịu mê tín, không chấp nhận vấn đề đó, để thử coi thế nào. Mà lúc hít tôi không ngưng được, nhưng tôi vẫn không tin là Quan Âm mặc dù tôi nghe rõ: "Ta dạy người!" Tôi thấy hình ảnh nhưng mà tôi cũng không muốn tả ra, biết đây là Quan Âm tới. Hít thở trật tự: một tới mười hai, rồi ngừng; ngừng rồi Ngài làm một tới mười một mà tôi muốn thay đổi không được. Tôi nhớ trật tự rõ ràng: một tới mười, một tới chín, một tới tám, một tới bảy, một tới sáu, một tới năm, một tới bốn, một tới ba, một tới hai, một. Rồi tôi ra ngồi ghế bành tôi hít, hít vô bụng mừng quá, lúc đó trong thâm tâm tôi đánh lễ Ngài: "Con cảm ơn Ngài...". Vậy thôi! Tôi cũng ngạo mạn lắm, tôi cũng khinh mấy người đó, bởi vì tôi không biết phải Quan Âm không? Nhưng mà thấy cũng hay, cũng cảm ơn vậy thôi. Qua bữa sau mừng quá xuống nói ông Tư. Chưa tới, ông Tư cười rồi: "Làm được rồi hé!" Nói vậy thôi, tôi với ông cũng không nói gì nhiều. Tôi mừng thấy tôi làm được, hít cho ông coi. "Trời, bạn hít còn hay hơn tôi nữa!" Lúc đó mới khen, ban đầu ông chọc tức, sau ông khen. Thấy ông

giáo dục rất hay. Thành ra từ đó tôi làm được rồi, thấy cái vĩa dễ xuất. Làm Chiếu Minh cái vĩa dễ xuất.

**HỎI: Vậy mình nên hành Pháp Luân Chiếu Minh vào lúc nào và công dụng của Pháp Luân Chiếu Minh ra sao?**

ĐÁP: Sau khi ăn cơm hai tiếng đồng hồ là làm được. Công dụng của Pháp Luân Chiếu Minh là điều hòa cơ tạng và giúp cho tứ chi ấm áp.

**HỎI: Thưa Thầy, thủy điển và thận thủy là một hay là khác nhau?**

ĐÁP: Thận thủy, thủy điển cũng là một thôi! Nước với điển là cảm giao, giao cảm.

***Thưa Thầy, tại sao lại nói nước là điển, điển là nước?***

Nước là điển, điển là nước vì trong cơ thể chúng ta không có nước thì điển không có chỗ chạy. Điển cảm giao trong nước thì cái thức chúng ta mới mở. Trong cơ tạng con người không có nước thì điển không tới. Cho nên điển của nhà đèn, để hai giây điện dưới nước và mình thọc tay vô nước thì bị giật liên: hai cái cảm giao! Điển với nước hòa cảm với nhau và dẫn tiến luồng điển, mà nước là con đường lót cho điển đi. Cho nên chỗ nào chúng ta cũng có nước điển, điển nước, hai cái đồng hành với nhau tiến hóa. Mà vượt khỏi thể xác này không xài nước nữa, hoàn toàn là thanh điển. Còn ở trong thể xác này phải lấy nước làm đường cho điển chạy.

***Tại sao lại nói thủy điển bất thông?***

Thủy điển bất thông: bị kẹt ngay đường Đốc Mạch của xương sống. Đường từ sau lưng đi lên óc bị kẹt là bất

thông, làm con người bực bội ghê lắm. Chúng ta phải làm Pháp Luân nhiều cho nó thông, trụ đỉnh lên bên trên, từ bên trên rút thì biết xương sống là vũ trụ của thể xác này.

**HỎI: Trong ngày có thể không làm Chiếu Minh được không hay bắt buộc phải làm Pháp Luân Chiếu Minh?**

**ĐÁP:** Bởi vì Pháp Luân Chiếu Minh nó giúp rất nhiều, hỗ trợ về cái trần trước ở trong ngũ tạng là những món ăn của chúng ta ăn đây, giúp cho chúng ta khỏe mạnh thêm, không có hại, hoàn toàn vô hại, nên làm hơn là không làm và nó sẽ đem lại cho chúng ta kiên nhẫn hơn và trị cái gan chúng ta, càng ngày lọc càng tốt.

**HỎI: Có thể thay thế Pháp Luân Chiếu Minh bằng Pháp Luân Thường Chuyển không?**

**ĐÁP:** Pháp Luân Chiếu Minh khác, Pháp Luân Thường Chuyển khác. Pháp Luân Chiếu Minh là để giải cái trần trước của cái thực phẩm cơ tạng, còn cái Pháp Luân Thường Chuyển là để mở cái Đốc Mạch để xuất phát đi lên, cái đó nó còn mạnh hơn cái Chiếu Minh thì cái giờ công phu đêm phải làm Pháp Luân Thường Chuyển (*sau khi đã tập phần sáu tháng*).

**HỎI: Thưa ông Tám, tại sao ngồi thở 12 cái, nằm thở 78 cái?**

**ĐÁP:** Nằm, tôi không có kêu thở 78 cái. Tôi kêu thở 12 cái thôi, rồi 1 tới 11, chớ tôi không có cho người nào lưu ý 78 cái. Nếu lưu ý 78 cái, con người nó động mà chỉ nói

12 cái không hà. 1 tới 12, rồi 1 tới 11, 1 tới 10, lần lần nó lọc tới 0. Người ta có ý định giải tỏa một giáp vọng động thôi, chứ người ta không kêu mình làm 78 cái. Nhiều người nói tôi làm 78 cái thì nó động rồi. Khi mà làm 56, 57, 58...ở đây nó buồn lắm, còn làm 1 tới 10 thì nó không buồn, ... 76... 77... 78, nó hư rồi, không có được. Người ta nói 1 tới 12, 1 tới 11, 1 tới 10 rồi được nghỉ ngơi, rồi làm lần lần...lần lần giải tỏa cho nó đi tới con số 0. Còn ngồi tối đa là 12 cái thôi; hít vô đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Ngồi là chánh, sửa cái mạch Nhâm và mạch Đốc. Ngồi đó là chánh, còn nằm đó là phụ để cho tứ chi khỏe mạnh cũng như một môn thể thao, thấy không? Mà đừng có nghĩ 78 cái, hễ nghĩ 78 cái là người đó làm rồi nó động, không xài được. Tôi nói rồi, tôi nói hoài mà nhiều người cứ làm 78 cái hoài.

**HỎI: Tại sao khi làm Pháp Luân Chiếu Minh thì phải nghĩ tới rún?**

**ĐÁP:** Chú ý cái rún, bởi vì Tứ Hải Quy Gia là cái vía trụ ở đó để cai quản một trường sanh hoạt của Tiểu Thiên Địa, cho nên phải chú ý cái rún. Chú ý cái rún để chi? Để dễ trụ và dễ xuất ở tương lai.

**HỎI: Khi Chiếu Minh con cũng cảm thấy toàn thân đến hai bàn chân con đều ấm áp, như vậy tốt hay xấu? Có khi hai bàn chân còn ra mồ hôi nữa. Xin cảm tạ Thầy.**

**ĐÁP:** Chân ấm áp là tốt, cố gắng làm tiếp đi. Chạy là nó sẽ quân bình, con người khỏe mạnh không có gì đâu.

**HỎI:** Nhiều lúc chính giữa ngực, con cảm thấy có một cục bằng trứng gà làm con thở rất khó. Nhiều khi làm như trái tim bị bóp lại, không biết có phải con bị tà xâm hay không?

**ĐÁP:** Không phải, phải kiểm soát lại. Bị vì tim yếu nó cũng xảy ra cái vụ đó. Cần tập luyện kiếng Vô Vi nhiều, cho cái tim nó mạnh lại, thì cái phần đó nó sẽ không còn nữa.

**HỎI:** Thưa Thầy, sau mỗi lần thiền hoặc thở Chiếu Minh, con thường hay bị ngáp và mỗi lần ngáp, con hay bị chảy nước mắt và nước mũi, có phải thần kinh bị yếu không?

**ĐÁP:** Trước, cơ tạng trước, phải thanh lọc một thời gian sẽ hết.

**HỎI:** Thở Chiếu Minh độ 40 hơi, tự nhiên thấy một luồng sáng bằng ngón tay, phát xuất từ hai chân mày phóng lên, đó là gì?

**ĐÁP:** Đó tốt, nó xuất phát cái luồng điển sáng đó, con người mới minh chánh, cơ tạng nó mới đồng nhất, nghiêm nghị tu học hơn.

**HỎI:** Con thở chiếu Minh, khi thở cảm thấy có một cục gì ở bụng, phía tay mặt gần rốn.

**ĐÁP:** Khi mà làm Chiếu Minh đúng đó, vừa hít thở thì thấy thoát ra, chúng ta thoát ra ở bốn biển tươi đẹp, đó mới là nhẹ. Mà còn bị kẹt cục này, cục nọ là chưa có được đâu, phải làm nữa, làm nhiều nó mới giải ra được, tiếp tục đi! Chỉ có nguyên khí của Trời Đất mới giải mở

được những sự ô trược trong nội tâm, nội tạng của chúng ta.

**HỎI:** Tại sao đêm nào làm Chiếu Minh thì đêm đó thấy chiêm bao?

**ĐÁP:** Vía bắt đầu nhẹ thì thấy này thấy nọ, tiếp tục làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều hơn thì sẽ quân bình.



## KIẾNG VÔ VI

**HỎI: Con xin Thầy cho con thượng kiếng Vô Vi tại nhà để soi căn nguyên bốn tánh, thấy tánh hư tật xấu. Xin Thầy chỉ dẫn thêm những điều phải làm?**

**ĐÁP:** Kiếng Vô Vi thì đã đăng nhiều lần lắm rồi. Thì bạn đạo có thể họp lại làm kiếng Vô Vi và thành tâm hướng thượng đem lại cái ánh sáng cho nội tâm. Lấy kiếng Vô Vi để tránh những sự động loạn và mê tín dị đoan. Chúng ta tu với ánh sáng thực chất của Bề Trên ban chiếu chớ không phải tu về sự mờ ảo mà chúng ta không với tới được. Thực hành để đạt, không phải lý thuyết bề ngoài để an ủi tạm thời rồi cũng bị thất bại.

**HỎI: Thượng kiếng ngày nào cũng được, hay phải buộc đúng ngày rằm, mừng một?**

**ĐÁP:** Chúng ta người Việt Nam, tưởng Trời Phật trong những ngày lành, thì cái tập tục đó chúng ta nên giữ. Khi chúng ta thượng kiếng ngày rằm, ai cũng cúng Trời Phật, thì tâm thức chúng ta hướng về cõi thanh nhẹ mà xây dựng, đó là tốt. Cho nên chọn ngày rằm, ngày mừng một, là ngày thanh nhẹ của Trời Phật mà ta tưởng.

**HỎI: Nếu nhà có basement dùng làm thiền đường, ngoài việc đặt kiếng Vô Vi ở phòng khách, có cần đặt thêm kiếng Vô Vi nơi thiền dưới basement không?**

**ĐÁP:** Chỗ thiền phải đặt kiếng.

**HỎI: Nơi phòng khách có đặt kiếng Vô Vi, con ngủ ngoài đó có thất lễ không?**

**ĐÁP:** Không sao hết, niệm Phật, ráng tu thôi.

**HỎI:** Trong phòng mướn riêng của con, có được phép thượng kính Vô Vi không?

**ĐÁP:** Kính Vô Vi nên để chỗ nghiêm trang, nơi phòng riêng thì được, nhưng không nên đặt trong phòng ngủ.

**HỎI:** Ở nhà con vừa ăn chay vừa ăn mặn, được phép thượng kính Vô Vi không?

**ĐÁP:** Chay hay mặn không thành vấn đề. Tâm người tu có thành thật hay không đó thôi.

**HỎI:** Ngày xưa con có một tấm kính Vô Vi, dọn nhà không thể đem theo được. Con có thể đặt một tấm gương Vô Vi khác không?

**ĐÁP:** Có thể đặt cái mới và mời bạn đạo đến chung thiên. Nên siêng lạy thì kính sẽ có hiệu lực.

**HỎI:** Nhà con có tấm kính Vô Vi do bạn đạo ở trọ thỉnh và để lại cho con sau khi dọn đi, con coi như để trưng, tuy nhiên vợ con có lạy kính nhưng không cảm thấy điển, xin Thầy chỉ dạy con phải làm sao? Tấm kính đó có hiệu lực không?

**ĐÁP:** Của người nào người đó giữ. Nếu họ không dùng nữa thì kính không còn hiệu lực.

**HỎI:** Khi thượng kính Vô Vi có cần kích thước khoảng cách tối thiểu từ mặt đất (*sàn nhà*) đến cạnh dưới của kính Vô Vi không?



**ĐÁP:** Không cần, chỉ cần vị trí thích hợp gọn ghẽ thì căn nhà mới được an vui.

**GHI CHÚ:** Khi cần dời kiếng Vô Vi từ nhà này qua nhà kia, thì cần làm những điều sau đây: trước khi dời kiếng xuống, trong tâm khẩn nguyện: "Con xin thỉnh Đức Quan Thánh về nhà mới". Khẩn nguyện xong rồi xá. Sau đó, tháo kiếng ra, bọc miếng kiếng bằng vải hay giấy màu đỏ, và nhớ đánh dấu đầu nào hướng lên trên. Khi thượng kiếng lên tại nhà mới, thì dựng kiếng lên, đầu nào thì giữ đúng đầu đó, không được để lộn đầu. Mua bông tươi màu trắng và năm loại trái cây để lên bàn thờ, và làm lễ thượng kiếng y hệt như lúc ban đầu.

**HỎI:** Lúc lạy kiếng Vô Vi, lúc cúi xuống thở ra, lúc đứng lên hít vô, thế có đúng không?

**ĐÁP:** Có chỉ rõ ràng đó, hít thở bình thường mà lạy cũng được vậy, đâu có cần phải hít vô thở ra gì nữa, làm quá bận rộn. Bình thường, cúng lạy là tự nhiên nó giải đó, quỳ lạy là nó giải ra rồi, giải từ bộ đầu nó giải ra. Bạn đạo hay thêm lẩm, chỉ cái này nó sửa qua cái kia, chỉ cái kia nó sửa qua cái nọ, lải thết hư hết trọn.



## PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

**HỎI: Thưa Thầy, trong chữ bắt Ấn Tam Muội, Tam Muội có nghĩa là gì?**

**ĐÁP:** Tam Muội là ba luồng điện, thượng, trung, hạ quy hợp nó thành sức mạnh, thì chúng ta thượng, trung, hạ quy hợp nó thành sức mạnh. Còn Hỏa Tam Muội mà làm đúng thì nó không có bị mất đỏ, mà lạm dụng Hỏa Tam Muội là con mắt nó phải đỏ. Cho nên Vô Vi kêu đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, không cho hít xuống quá rún thì nó không có động Hỏa Tam Muội. Bị ở dưới đó nóng lắm, sắt mà nó còn tiêu mà. Mà mở cửa cho nó xông lên là con mắt nó phải đỏ, con mắt đỏ là tánh nóng. Những người võ sĩ huấn luyện cái Hỏa Tam Muội để đánh, để hạ đối phương, con mắt đỏ lờm. Đánh mạnh lắm, nhìn là đối phương phải sợ. Cái Hỏa Tam Muội cũng quan trọng lắm. Cho nên Vô Vi cái gì cũng ngừa hết đó, kêu hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu thôi, không có cho đem xuống đơn điền. Cũng như là người ta học nội công ở Thiếu Lâm là phải đem xuống đơn điền, cho mạnh để đánh đối phương, ở đây không có cái đó. Ở đây giải tiến cơ đồ, cơ tạng của chúng ta đâu đó có trật tự, phần hồn mới ra vô dễ dãi được. Cơ tạng không có trật tự, thì nó lôi cuốn phần hồn phải lo âu và không có tiến hóa được. Cho nên chứng minh con người bị một sợi thần kinh bất ổn là toàn thân bất ổn, một sợi thần kinh chút xíu bất ổn là toàn thân bất ổn. Cho nên chúng ta tu ở đây, chúng ta lấy nguyên khí của Trời Đất. Nguyên khí, thanh khí điện hóa sanh vạn vật, chúng ta lấy cái đó

để nuôi dưỡng cơ tạng của chúng ta tiến hóa, thì nó khỏe mạnh là nhờ chỗ đó.

**HỎI: Khi thở Pháp Luân Thường Chuyển, hít thở sáu hơi, lồng ngực khó thở, vậy đúng hay sai?**

**ĐÁP:** Hít sáu hơi cho đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, mà liên tục như vậy là cũng đã đủ mệt rồi. Còn hít một chút nghỉ, chút nghỉ, chút nghỉ, cái đó nó không có liên tục và không mở được cái Nhâm Đốc đâu. Hít một hơi đáng một hơi, nhẹ chừng nào là mạnh chừng nấy. Càng nhẹ, nó càng sáng, khi mà hít bằng ý. Ý vừa tưởng là nó chạy đều, tức là sáng rồi.

**HỎI: Làm sao biết mình thở đúng, cần điều kiện gì?**

**ĐÁP:** Pháp Luân Thường Chuyển là phải hít đầy rún. Ban đầu nhiều người hơi yếu. Hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu thì trong đó cái nguyên khí nó mới mở đúng chiều phát triển từ cơ tạng tới khối óc. Chúng ta phải để ý là đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu tới hết thở được, hết hít được, thì nó mới bùng sáng bên trong được. Mà những người mà tu liên tục nhiều năm nhiều tháng, thì hơi thở của họ, cái ý của họ vừa tưởng là nó chuyển chạy như là hít vậy, cũng đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, mà tới lúc đó chúng ta mới thấy cái hơi là nó sáng như đèn néon vậy đó. Thấy hơi rõ ràng, thấy hơi sáng rõ ràng. Hít vô là nó phải sáng, thì mình kêu bằng huệ tâm khai. Trung tim bộ đầu chúng ta sẽ phát sáng và hiểu được nhiều chuyện và sửa được nhiều chuyện trong tâm thức của chúng ta từ lạc hậu đi tới văn

minh tốt đẹp. Cái Pháp Luân Thường Chuyển là quan trọng nhất của những người tu Vô Vi.

**HỎI: Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển thì chú ý ở đâu (Hà Đào Thành hay là trung tim chân mày)? Sự chú ý này bắt đầu từ lúc làm Pháp Luân cho đến hết sáu hơi hay là chỉ chú ý trong lúc hít vào hay là trong lúc thở ra của mỗi hơi?**

**ĐÁP:** Luôn luôn phải chú ý trung tim chân mày. Tánh tình con người hay gian trá, cần tập trung ngay trung tim chân mày để sửa tánh hư tật xấu.

**HỎI: Làm Pháp Luân có phải dẫn điễn không?**

**ĐÁP:** Đừng có để ý là phải dẫn điễn gì hết, cứ làm y như bạn không biết cái gì. Trong đó người ta dặn nói trong thâm tâm "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu", bạn chỉ biết làm bấy nhiêu đó thôi. Còn nói tôi dẫn xuống đây, tôi xoay qua bên này, cái đó không có được, cái đó làm thất bại. Bởi vì cái đó là cái lực lượng người ta thông suốt rồi, lúc đó họ điều khiển được ngũ hành, chứ bạn không biết được cái phản động lực của ngũ hành, bạn chế tâm bậy tâm bạ, trong đó nó vật trở lộn lại.

**HỎI: Pháp Luân Thường Chuyển đúng mức, thời gian khoảng bao lâu?**

**ĐÁP:** Làm Pháp Luân Thường Chuyển sáu cái thôi là đúng. Nhiều người làm mười hai cái mệt lắm. Nhưng phải làm đúng, còn làm không đúng, làm bốn chục cái cũng như không. Không bằng người ta làm một cái.

**HỎI: Pháp Luân ngồi nên làm 6 hay 12 cái?**

**ĐÁP:** Sáu cái mà làm cho đúng cũng ứ hơi rồi. Những người nó còn yếu mới kêu nó làm nhiều hơn một chút, bởi vì kêu nó hít vô "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" nó làm không nổi. Nó chỉ hít vô bụng thì kệ nó, làm 12 cái để cho nó mở lên, thấy không. Còn người ta làm đúng, hít vô rung toát mồ hôi ứ hơi. Một cái cũng thấy mệt rồi nhưng mà sáu lần như vậy cũng đủ.

***Làm đúng thì có thể làm trên số 12 được không?***

Nếu muốn và có thể làm được thì làm, nhưng phải làm đúng. Làm đúng, tôi thấy sáu cái là mệt lắm rồi.

***Thưa Thầy, nếu như Thầy làm đúng sáu cái thì khoảng thời gian bao lâu?***

Như tôi bây giờ, tôi không biết thời gian, nhưng tôi làm người ta nói lâu vậy thôi. Nếu các bạn muốn, tôi cũng có thể thử cho các bạn thấy. Tôi không biết bao nhiêu phút, bao nhiêu giây. Các bạn coi đồng hồ, chứ tôi không để ý chuyện đó. (Ông Tám làm Pháp Luân Thường Chuyển). Đó là một hơi!

*Thưa một phút rưỡi.*

**HỎI: Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển phải đầy bụng, đầy ngực, rồi tung lên bộ đầu, ngược lại với lối thở của thể thao?**

**ĐÁP:** Cái thở của thể thao là phải hít vô giữ đầy ngực để cho hai tay mạnh đánh đối phương. Còn ở đây, mình hít vô để khai thông Đốc mạch; từ đằng sau xương sống, xương khu, xương cụt, đi lên tới môi đằng trước là cái vòng chuyển cả tiểu vũ trụ của bản thể mình hòa hợp với đại vũ trụ kêu là Đốc mạch. Đốc mạch thông, khai

triển tới Nhâm mạch, con người mới đi tới diệt dục. Đi một vòng mới là dẫn tiến, mở đường cho phần hồn tiến hóa. Cho nên phải hít vô đầy rún. Tại sao phải đầy rún? Cái rún đối chiếu với cái thận. Khi các bạn ngồi xếp bằng thì cái thận phải cần thủy, nước quy hội về trái cật trị bệnh đau lưng. Hít vô đầy rún thì đem sức ấm vô sưởi trái cật, rồi từ trái cật mới thông suốt từ xương sống đi lên tới môi trên. Tại sao người ta nói: "Chu choa tôi đau lưng dữ quá." Chích một mũi ngay môi trên, lưng lại hết đau? Bởi vì thuộc một luồng Đốc mạch, không cần chích sau lưng, mà người ta chích môi trên là hết đau lưng. Tiếp theo Đốc mạch là Nhâm mạch, hai cái đó chuyển lên, nhắm con mắt, thấy mình xuất đi ra. Làm Pháp Luân phải hít vô như vậy mới mở được. Lấy lực lượng cả càn khôn vũ trụ để mở và dẫn tiến, đưa chúng ta đi. Rõ rệt đường lối như vậy mới kêu bằng xuất, còn ngồi đây mà tưởng: tưởng tôi đi. Đó là ảo ảnh! Còn cái này, thật sự phải làm sao để mở, để đi ra. Chỉ có bấy nhiêu đó thôi!

**HỎI: Về Pháp Luân Thường Chuyển, làm thế nào chỉ hít hơi cho đầy bụng, đầy rún, có cần hóp bụng dưới rún lại không, vì có thể ngăn chặn hơi xuống quá rún?**

**ĐÁP:** Bạn khỏi cần hóp bụng dưới rún, bạn vẫn giữ bụng lớn nhưng trong thâm tâm nói "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu", khỏi cần chú ý quá rún hay không, vì bạn không thể nào đem hơi xuống quá rún được, vì bạn chỉ hít có một, chứ không được nín thở và ép xuống đơn

điền. Bạn phải nhớ kỹ phạm vi của lỗ rún nông tròn, chứ không phải phạm vi eo hẹp mà bạn đã lầm tưởng.

**HỎI: Thưa Thầy, Pháp Luân Thường Chuyển không xuống tới bụng, không đầy hơi, đứt quãng hoặc không tung lên bộ đầu được là tại sao?**

ĐÁP: Đó là làm chưa đúng, hít hơi vô bụng không được. Phải làm Chiếu Minh trước. Tập nằm hít, rồi mới ngồi làm Pháp Luân; còn không tập được nằm hít, ngồi làm Pháp Luân vô ích.

**HỎI: Làm Pháp Luân Thường Chuyển, đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, nhưng hơi thở lại đi sâu xuống khỏi rún sanh ra bị dục nhiều, làm sao để hơi thở không bị đi sâu xuống hạ đơn điền? Thở đi xuống dưới hạ đơn điền là đúng hay sai?**

ĐÁP: Xuống hạ đơn điền cơ thể tạo nóng tánh, tánh tình bất thường. Phải tự nhắc cân là đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Tuổi trẻ có chất tinh, làm đúng thì tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư thì hồn mới được thanh nhẹ. Cương quyết vượt qua tình dục thì mới tạo được dững chí thăng hoa, mặt tươi mắt sáng. Người tu xuất hồn phải có ý chí dững mãnh thực hành bằng trí ý gom gọn thì mới có thể đi xa được. Vạn sự khởi đầu nan, thực hành trong trật tự, sẽ đạt tới kết quả tốt và thăng hoa dễ dãi.

**HỎI: Những người mới tu ra lệnh "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" nhưng chưa làm được như vậy. Có**

**cách nào để hơi thở đúng như câu ra lệnh khi làm Pháp Luân Thường Chuyển không?**

ĐÁP: Muốn có trật tự thì phải tập ra lệnh niệm Phật đều đặn để cho đại trí phát triển thì mới điều khiển được lục căn lục trần trong xác người mới tu. Con ma lười biếng trấn nơi những huyết đó. Nếu chúng ta không thường niệm Phật để xây dựng cho vạn linh tiến hóa thì rất khó điều khiển ở bên trong.

**HỎI: Ông Tám dặn đừng có nghĩ thấp dưới rún, tôi sợ có lẽ tôi làm Pháp Luân thấp quá đi thì nó hút cái tinh ở dưới lên?**

ĐÁP: Mình không có nghĩ, bởi vì nếu mà nghĩ dưới rún, đâu có hút lên chỗ này. Là anh nghĩ trên này, nhưng mà ở dưới này có chuyển hóa. Ở dưới này nó tương ứng nó chuyển hóa lên trên thôi chứ không phải mình nghĩ. Đừng có nghĩ sai lầm là mình nghĩ ở dưới, nó tương ứng và nó chuyển hóa thôi, còn cái mình nghĩ ở trên đỉnh đầu nó mới rút lên chớ.

**HỎI: Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển, làm sao biết cái hơi mình dài hay ngắn? Có một số bạn nói cái hơi họ thở chưa được dài, do đó họ thở mấy chục lần.**

ĐÁP: Cho nên cái hơi dài hay ngắn, con người đi về cái tình dục nhiều thì cái hơi phải ngắn và khi họ thức tâm tu rồi đó, ban đầu tu là hơi ngắn, nhưng lần lần nó làm nay một chút, mai một chút, đêm này đến đêm kia, đêm nọ, lần lần liên tục 2, 3, 5, cái hơi nó dài. Cái hơi tự ý nó chuyển là nó đi dài dài... Vô bao nhiêu nó cũng vô, vô, vô...nhẹ, một hơi dài ghê lắm mà rất nhẹ bằng ý, mà cái



hơi đó không phải hơi nữa, ánh sáng mà thôi. Nó cảm thấy ánh sáng như đèn néon, sung sướng... ngồi hoài, nó chỉ thấy hít vô thôi, nhưng mà cái bụng nó không cục cựa, nó khác hơn hồi xưa rồi, cái trình độ đó nó khác rồi. Nó đi thẳng và nó mát từ xương sống, nó toàn là ánh sáng, rồi từ đó mới phát tung nó thấy cảnh, thấy bốn bề, thấy nước thấy non là nó định rồi, đó là cái Pháp Luân Thường Chuyển. Mà ban đầu vô đó ai cũng hụt hơi, thiếu hơi vì tình dục đã xài phí nhiều ngày nhiều tháng, cái hơi nó yếu. Còn người ta còn con gái con trai, cái hơi nó mạnh lắm, chỉ nó làm mau hơn, toát mồ hôi liền. Còn những người có chồng, có vợ, con cái, cái hơi nó phải thở ề ạch, mà nó thích thở cho nên nó làm nhiều hơi, nhiều lần hơn. Sau này cái hơi dài, nó làm một hơi là thấu óc rồi, đâu có làm nhiều lần nữa. Còn sáu hơi là toát mồ hôi bưng cả mặt hồng hào lên, nó khác. Cho nên cái hơi ban đầu người nào cũng là ít. Nếu người nào có vợ có chồng là phải ít. Nhưng một thời gian khôi phục rồi mình mới thấy rõ tôi khỏe hơn, lúc tôi 50 tuổi mà tôi luyện rồi tôi thấy tôi khỏe hơn lúc tôi 20 tuổi. Nó khôi phục rồi, ăn ngon ngủ yên khỏe mạnh, lúc đó cái hơi nó chạy toàn thân rồi, mà nó trụ đánh được rồi thì ý chuyển là lúc đó thấy ánh sáng không. Mỗi buổi sáng đứng ngoài trời chường hưởng thanh khí dùng cái chỗ này (*trung tâm bộ đầu*) hít vô một lượt... là lúc đó cái người làm Pháp Luân đầy đủ rồi mới làm được cái đó. Đứng giữa trời, hít một hơi vừa lỗ mũi vừa ngay trung tâm bộ đầu, hai cái chung một lượt một, làm ba lần mỗi buổi sáng là đối với những người đã chuyển được lên bộ đầu mới làm cái đó, còn chưa chuyển lên bộ đầu làm cái đó cũng vô ích thôi.

Chưởng hưởng thanh khí mỗi buổi sáng thì con người nó khỏe hoài. Cho nên cái Pháp Luân Thường Chuyển nó tùy theo người mới tu, người tu lâu, người cố gắng, người không cố gắng. Người cố gắng, bảo đảm cái hơi nó sẽ dài hơn và con người nó sẽ khỏe mạnh, máu huyết nó sẽ điều hòa, khai thông kinh mạch.

**HỎI: Để rõ ràng hơn nữa, để nhận biết cái hơi mình nó dài, có thể căn cứ vào thời gian không?**

ĐÁP: Bởi vì đâu có cần phải đếm, đếm là động rồi, không cần đếm, cái hơi mình bao nhiêu, ở trong đó nó bị kẹt chỗ nào, mình ý thức được, bởi hồi trước mình chỉ hít tới đó thôi.

**HỎI: Thưa ông Tám, làm Pháp Luân mà không nhớ đếm?**

ĐÁP: Không nhớ thôi, mình thiền luôn, cái đó là nhẹ rồi. Khi mà nó không nhớ là nó thanh nhẹ, hễ nhớ là đời rồi. Không không gian, không thời gian, không đếm xỉa, không suy tính, lúc đó là nhẹ rồi, nhưng mà biết hết, thấy không.

**HỎI: Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển đầu có rung mạnh không?**

ĐÁP: Khi làm Pháp Luân Thường chuyển nếu nó thông thì đầu phải rung mạnh. Nó chưa thông thì đầu chưa rung. Nó thông thì nó rung. Nó thông một thời gian nó trụ đánh rồi là hết rung nữa.

**Thầy nói tung lên bộ đầu cái đầu lắc, lúc đó mình có phải kèm không?**

Thây kệ, thả lỏng cho nó lắc, lắc rồi nó trụ, nó thông rồi nó về trung ương Phật pháp, rồi lúc đó méo một chút cũng không được, ngồi phải ngay ngắn, tự nhiên nó ngay ngắn.

**HỎI: Trường hợp không ở trong tình trạng thiền, mình thở thường đó, có thể thở vào bụng được không?**

**ĐÁP:** Được chứ. Có thể thở vào bụng được chứ. Trong lúc mình làm việc mình cũng thở Pháp Luân được chứ, bởi vì mình chú ý và nhớ cái Pháp Luân thì trong lúc mình làm việc cũng làm được hà, cả ngày càng tốt.

**Nhưng mà Soi Hồn thiếu làm sao?**

Soi Hồn thiếu không sao, nhưng mà Pháp Luân phải có nhiều hơn, cần Pháp Luân, thấy không.

**HỎI: Trong ngày khi rảnh rỗi có nên làm Pháp Luân Thường Chuyển không?**

**ĐÁP:** Tốt, bây giờ không có hạn chế thì giờ gì hết, rảnh có thể làm, mau lắm.

**HỎI: Thế nào là thở Pháp Luân Thường Chuyển bằng ý, và thế nào là thở bằng hơi thở?**

**ĐÁP:** Khi thở, người mới tập thì thở bằng hơi thở. Mà thở một thời gian nó thông rồi, rồi cái ý vừa tưởng là nó chuyển cũng y như vậy thôi, là tới nhẹ rồi. Nhẹ rồi nó mới chuyển như vậy, vừa nhắm mắt là nó cũng hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Rồi nó cũng cảm thức ở thế gian, ăn, ngủ, ỉa, ba cái tam đại sự. Thì bây giờ tu thiền thì cũng ăn, ngồi thiền nhắm mắt. Hít vô là ăn vô, rồi nó êm ả trong người, ngồi thiền ngủ. Ỉa là nó phóng

đi lên. Cũng làm bao nhiêu công chuyện đó à, một người sống mấy chục năm nay: ăn, ngủ, bài tiết, có bao nhiêu công chuyện đó tới chết mà thôi. Còn đây, chúng ta tu đây là cũng bao nhiêu công chuyện đó. Ngồi thiền lấy nguyên khí của trời đất, ăn nguyên khí của trời đất rồi xuất phát ra, giải ra nó mới tiến hóa nổi. Chớ các bạn làm, tu thiền này có gì mới lạ đâu, chuyện cũ không à. Tam đại sự, Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là tam đại sự. Ăn, ngủ, ỉa là tam đại sự. Hằng ngày cứ làm như vậy, thường xuyên như vậy sẽ có kết quả tốt.

**HỎI: Xin ông Tám giải thích hơi hít vô và thở ra có ý nghĩa và tác dụng gì đối với bản thể?**

ĐÁP: Hơi hít vô và hơi thở ra liên hệ với càn khôn vũ trụ. Người phàm mắt thịt cho là hơi, nhưng người tu thanh tịnh thấy nó là ánh sáng, không có hơi không hoạt động, không có hơi không có sự bằng an. Lúc khai thiên lập địa, hơi có trước ánh sáng. Có hơi mới đi tìm ánh sáng, mà chính hơi là nguồn gốc sản xuất ra ánh sáng. Chúng sanh đang sống trong nhịp thở chung nhau nhưng đành quên nguyên lý căn bản đời đời bất diệt trong nội tâm cho nên nó biến thành sự tranh chấp vô lý. Kẻ giàu cũng như người nghèo cũng đồng sống trong nhịp thở hiện tại, chẳng có ai hơn ai cả, cho nên người tu chỉ biết hòa mới có cơ hội tiến hóa.

**HỎI: Ông Tám thường nói rằng, "còn trước thì hít hơi, nhẹ rồi thì hít điển". Xin cho biết thế nào là hít điển?**

**ĐÁP:** Trước đó thì chúng ta còn hít hơi, nó toát mồ hôi và trong lúc làm Pháp Luân ý nghĩ nó ra, rất nhiều ý nghĩ trong đầu óc là chúng ta còn trước. Mà khi chúng ta hít rồi đó, đầu nó vào đó, êm! Thanh tịnh thì lúc đó nó mới tiến về cái thanh và ở trên cái thanh rồi đó thì tự nhiên chúng ta dùng cái ý nghĩ ngay trung tâm bộ đầu, lúc đó chúng ta mới chuyển đi đâu nó đi đó, mà dùng cái ý chuyển, chuyển đi đến đó. Tới cái trình độ đó nó khác, mà trình độ còn thấp mà chuyển đi đến nó khùng. Trình độ còn thấp, cảm không được chuyển đi đến. Cứ làm y như vậy nó ra ý nghĩ gì thì sẽ dọn đi hết. Rồi từ từ làm cho nó mở hết, rồi tự nhiên cái đi đến nó trụ bộ đầu. Rồi lúc đó chúng ta mới dùng cái đi đến chúng ta chuyển lên, lúc đó chúng ta không còn hít hơi nữa nhưng mà đem ánh sáng vô. Cái ý chúng ta kêu nó làm Pháp Luân là nó đem vô. Sáng tới đâu, tới đâu chúng ta mở, chúng ta thấy rõ ràng trong cái cơ tạng, chúng ta thấy một cái cơ giới vô hình của Tiểu Thiên Địa. Thấy rõ thì cái ý chuyển tới đâu nó chạy tới đó nó mở.

**HỎI: Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển thì Huệ Tâm Khai?**

**ĐÁP:** Pháp Luân Thường Chuyển là lập lại trật tự, hòa hợp với càn khôn vũ trụ. Cái chấn động lực bên trong hòa hợp với chấn động lực bên ngoài, tự nhiên mình nhắm con mắt, thấy công chuyện ở trong này cũng như bên kia. Huệ Tâm là vậy, sáng suốt kêu là Minh Cảnh Đài.

**HỎI: Làm Pháp Luân Thường Chuyển ra mồ hôi thì tốt hay xấu?**

**ĐÁP:** Ra mồ hôi tốt, bởi vì trước khí trong người được giải tỏa.

**HỎI: Thưa Thầy, tại sao có khi làm Pháp Luân Thường Chuyển thì ra mồ hôi, có khi không, là do thời tiết hay là do nguyên nhân nào khác?**

**ĐÁP:** Do thời tiết. Thời tiết quan trọng, nhưng đối với những người tu thông ngũ kinh ngũ tạng thì ít ra mồ hôi lắm. Khi hít là hít ánh sáng chứ không phải hít hơi nữa. Những người thấy còn hít hơi, thì phải ra mồ hôi. Thanh nhẹ thì chỉ thấy hít ánh sáng, không có mồ hôi.

***Như vậy những người mới bắt đầu thiền mà không ra mồ hôi có phải là làm Pháp Luân chưa đúng mức không?***

Chưa đúng mức! Nhưng phải coi thời tiết. Nếu ở xứ lạnh lấy gì có mồ hôi. Cho nên phải coi thời tiết.

***Nếu không ra mồ hôi, mà người nóng, như vậy là tại sao?***

Đó là nó chạy, ở xứ lạnh mà thấy vậy là nó đang chạy. Muốn thử Pháp Luân mình làm đúng không? Sớm mai đi tiểu tiện có thể coi nước tiểu đầu của giấc sáng nó đục, đục hơn mấy nước kia vì trước nhiều lắm, nhờ Pháp Luân dẫn ra. Còn đi cầu cũng vậy, cục phân đầu có một vòng trắng, vì trước điển được dẫn ra.

***Mồ hôi ra ướt đầm người, có nên lau khô trước khi thiền định không?***

Phải lấy khăn lông lau khô, đừng để cho mồ hôi hút trở lộn lại.

**HỎI: Thưa Thầy, bản chất của mồ hôi là trực tiếp hay là cái gì khác?**

ĐÁP: Khi lỗ chân lông chúng ta được thanh nhẹ thì tà khí không có xâm nhập, mà lỗ chân lông chúng ta yếu là tà khí xâm nhập. Chúng ta làm Pháp Luân là lấy cái sáng suốt, thanh điển từ Bên Trên xuống để khai thông lỗ chân lông thì tự nhiên cái tà phải đi. Tà là trực, trực là nước chứ gì đâu. Khi lưu thanh điển thì trực điển không còn xài nữa; còn nếu không có thanh điển thì phải dùng trực điển là nước đó thôi. Những người ban đầu mới làm Pháp Luân ra mồ hôi ghê lắm, lau cả khăn lông ướt hết trời. Một thời gian sau không có nữa, sạch rồi, chút chút thôi, chút đỉnh trên cần cổ. Con người trở nên sạch, những người hôi nách mà tu pháp này thét rồi giảm hôi nách.

**HỎI: Làm Pháp Luân Thường Chuyển thấy đường như lỗ chơn lông mình nó to ra, cảm giác như rần rần mà không phải do nóng lạnh?**

ĐÁP: Lỗ chân lông nó to ra là chứng minh được xuất phát, tiếp tục công phu một thời gian sẽ hết.

***Khi thở ra hoặc hút vào thường thôi, trên đầu con nó rần rần thì cứ vun bồi cái đó được không?***

Vun bồi cái đó để cho nó mở lên. Đó là trực điển của bộ đầu, nó còn rần là còn trực, mà nó mát là nó thanh.

**HỎI: Thỉnh thoảng Pháp Luân Thường Chuyển thấy đau trên đầu?**

**ĐÁP:** Thấy đau là phải coi chừng vấn đề ăn uống mất trật tự. Coi chừng nhiều người máu cao không nên ăn mặn lắm, ăn mặn là có thể nhức đầu liên tục.

**HỎI:** Lúc làm Pháp Luân thở ra hơi đau nhói ở bụng dưới, nhưng khi hít mạnh thì nó hết, khỏe như thường?

**ĐÁP:** Bớt ăn cay và uống một ly nước muối sống vừa mặn vào buổi sáng, sau khi giải hết nhiệt điều hòa lại thì có thể ngưng uống. Nhưng lâu lâu cũng phải uống trở lại để thanh nhiệt trong mình. Nước muối vừa mặn uống mỗi buổi sáng thì tốt chứ không có hại đối với người trẻ.

**HỎI:** Thưa ông Tám, con thở Pháp Luân sao mà đường xương sống con nó nóng ran và nó nóng đỏ mồ hôi ra, cái đầu muốn giựt gãy cần cổ?

**ĐÁP:** Tốt, nó ra cái trực điện đó sẽ đem lại cái sức mạnh không sao. Cho nó tung nó mở lên cho nó mau và nó sẽ đẹp lại, có gì đâu.

**HỎI:** Sau khi hít mạnh Pháp Luân Thường Chuyển thì cơ thể phát nóng rần, cặp mắt giựt mạnh, tôi cố giữ trạng thái tự nhiên co lười niệm lục tự nhưng nóng toát mồ hôi, mặc dầu trời lạnh ghê lắm. Tôi sợ quá mở mắt, nó vẫn giựt lia lịa, sức nóng vẫn xoay tròn cơ thể như muốn bùng xác thân lên?

**ĐÁP:** Làm Pháp Luân quá mạnh bị động hỏa tam muội. Phải ngưng làm Pháp Luân, chỉ Soi Hồn và Thiền Định; tập làm Pháp Luân ngoài buổi công phu với hơi thở nhẹ. Sau khi làm Pháp Luân nằm mà cảm giác điều hòa và



hết nóng thì bắt đầu làm Pháp Luân ngồi, làm nhẹ nhẹ chớ không nên làm mạnh.

**HỎI: Cái dòng điện ở đường mạch Đốc rút thẳng lên có trường hợp mát và ấm, vậy hai cái khác nhau thế nào?**

ĐÁP: Nó mát là nó nhẹ. Còn nó ấm là nó còn trước, còn nóng tánh, cái đó là nó cũng tốt hơn hồi xưa rồi, mà nó từ đó nó đi lên một thời gian thì nó mát. Sau này nó phải mát. Sau này nó mát cho nên bớt ăn. Sau này không thêm ăn, uống miếng nước ăn chút chút vậy, sướng lắm, ngồi sướng lắm, ngồi lâu... mà ăn nó không thích ăn nhiều là vậy.

**HỎI: Đương lúc làm Pháp Luân, đương ngồi như vậy nó lắc cả người, đang lúc tĩnh chứ không là mê, có sao không?**

ĐÁP: Đương làm Pháp Luân mà nó lắc thì cái hơi nó vô nó thông trong mấy cái thần kinh, mấy cái gân ở trong bộ đầu đó, thì mọi người đều có cái tình trạng đó, nhưng mà vẫn tiếp tục làm Pháp Luân, làm cho nó liên tục chừng nào, nó mở ra chừng nấy. Còn nếu mà ngồi nó lắc lắc, lắc rồi nó khỏe, chứ không phải lắc rồi nó mệt; phải làm liên tục, liên tục, liên tục mãi để cho nó dời cái phần thanh điện từ ở dưới đi lên. Bởi hồi nào giờ mình buông bỏ, mình xài phí, bây giờ mình tập trung mới hồi phục, hồi phục lại những cái gì từ trước tới giờ đã bỏ trống, bây giờ mình trở lại với nó thì tự nhiên nó động. Hồi trước nó đi xuống, bây giờ nó đi lên, hai cái nó choảng nhau động nó rung chớ không có gì hết. Rồi một

thời gian cứ làm, nó thông đều rồi thôi, ngồi cũng như cái tượng Phật.

**HỎI: Thưa ông Tám, tại sao con thở Pháp Luân tim con nó đập mạnh?**

**ĐÁP:** Không bao giờ Pháp Luân mà đập mạnh. Tại vì hít vô ngực nhiều nó mới đập mạnh, còn hít vô bụng nhiều không có đập mạnh. Cho nên kiểm điểm lại, hít vô ngực nhiều là nó phải đập mạnh. Hít vô bụng đi, tập hít vô bụng thì nó ổn định trái tim chớ không bao giờ trái tim đập mạnh.

**HỎI: Lúc Soi Hồn và Pháp Luân, đàm nó cứ kéo lên nó bắt ho, làm sao hết?**

**ĐÁP:** Cái đó là chị có cái bệnh suyễn, chị phải trị đi rồi mới làm được. Thấy không? Có cái bệnh mà chị biết cố gắng hít vô trong bụng được rồi đó thì cái bệnh nó sẽ giảm. Cái đó là trong người có bệnh rồi, nhưng mà biết cố gắng làm đúng đó thì nó lại trị tất cả những cái bệnh, mà còn lồi thồi hít vô ngực hoài là không được, làm sai thì nó không bao giờ trị hết bệnh, với sự kiên nhẫn của mình mới được.

**HỎI: Đang lúc làm Pháp Luân sao nước miếng nó ra nhiều quá, trong lúc đương thở nó bắt nuốt, hơi thở không liên tục?**

**ĐÁP:** Cứ nuốt, đâu có sao. Ngó bên tay trái nuốt, sau này nó phải keo cái nước miếng lại con người nó mới thật khỏe, trong người nó còn bệnh nó phải vậy.

**HỎI: Khi ngồi thiền, con Soi Hồn vừa 15 phút, nhưng thở Pháp Luân Thường Chuyển chưa đủ sáu cái con đã ngủ và con chưa nguyện xin đánh lễ Phật để học đạo, vậy con phải làm sao?**

**ĐÁP:** Nếu ngủ là cơ thể nó còn thiếu những chất gì, nó yếu trong người rồi, phải cần bồi dưỡng trong cơ thể đầy đủ. Chớ nếu mà ngủ là đầu có thiền được, vô cái ngủ gục, nằm dài xuống luôn. Người ta ngồi đứng đắn, làm Pháp Luân Thường Chuyển mới thấy cái nguyên khí nó tràn ngập trong cơ tạng, rồi từ từ nó khai thông xương sống lúc đó chúng ta mới bật ra thấy ánh sáng ngay trung tim chân mày, lần lần thấy ánh sáng hào quang của bộ đầu, lần lần thấy ánh sáng của toàn thân mới là tu. Tu để hiểu chuyện mình tiến tới đâu, chớ không phải tu để hiểu chuyện ông A ông B để làm gì, ông tu cho ông. Ông Phật Thích Ca, vị trí của ông Thích Ca, ông tu cho ông. Ông Phật Di Lặc, ông tu cho ông. Còn mình đây biết được Phật mà hồn mình chịu tu cũng là Phật, tại sao mình không biết. Tu để thanh nhẹ là Phật. Phật là vô danh, không phải đặt địa vị như thế gian. Ở thế gian sai lầm lấy quyền thế, đặt địa vị ông Phật Di Lặc lớn hơn ông Phật A Di Đà, ví dụ như vậy, ông Phật Thích Ca lớn hơn ông Phật Như Lai, như vậy cái đó là sai. Một đường chân lý tiến hóa về thanh tịnh, vạn vạn ức ức Phật cũng một Phật mà thôi. Thanh tịnh, sáng suốt, vô danh, bất diệt, hữu hình hữu hoại là vậy. Danh là danh giả, đảng là đảng tu, cố gắng tu đi. Mình sai chẳng có ai sai. Tại vì tu tới ngày nay chưa thanh nhẹ là mình sai. Mình ôm chuyện đời nhiều quá, chuyện dục ở trong tâm thức cũng giải quyết chưa được thành ra làm sao thấy ánh sáng.

Phải giải quyết được cái chuyện đục thì tự nhiên nó bừng sáng, âm dương hợp nhất, hai luồng điện nó hợp lại nó mới có cái bóng đèn sáng trong nội tâm. Mình cứ hủy hoại hai cơ giới đó thì không bao giờ tiến được. Trời cho một tài sản tốt đẹp cuối cùng, xác của các bạn là một tranh Trời rõ ràng, tham dực đủ thứ, mọi trình độ nó ẩn tàng ở trong đó. Tu lâu lâu xuất hiện một món mình thấy mình cũng hay. Cho nên chúng ta thanh tịnh toàn thân chỉ thấy ánh sáng. Ánh sáng là Như Lai, Như Lai mới tận độ được.

**HỎI: Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển mà thấy khí điện ra vô nơi đỉnh đầu thì đó là triệu chứng gì? Tại sao hơi không vô bụng mà lại vô nơi bộ đầu?**

ĐÁP: Đường đó là đường liên hệ với đường thiên xích, cho nên "Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm khai", tiến thẳng về trung tâm sinh lực cần khôn vũ trụ thì sẽ thấy tất cả, nhiên hậu mới độ tha tại trần được.

**HỎI: Trong lúc làm Pháp Luân Thường Chuyển con được mê đi, sau khi tỉnh lại, con có nên tiếp tục làm Pháp Luân Thường Chuyển nữa không?**

ĐÁP: Nên, nếu mê đi thì nên đỡ ngủ.

**Mê đi thì tốt hay xấu?**

Làm Pháp Luân thường Chuyển mê tốt chứ, đâu có sao!

**HỎI: Sao hít một hay vài cái Pháp Luân đã mê?**

ĐÁP: Trạng thái đó rất tốt, công phu mà mê đi, đến khi tỉnh lại thì có thể một hai tiếng đồng hồ đã qua. Cái vía

được xuất đi trong lúc mê và khi tỉnh lại người tu nhớ hoặc không nhớ tùy người.

**HỎI: Thí dụ luân xa mình đã mở rồi, thì tới lúc nào tự động nó đi, khỏi làm Pháp Luân nữa?**

ĐÁP: Phải làm Pháp Luân, bởi vì hằng ngày còn ăn cơm gạo nó vô mình phải nhờ Pháp Luân mình lọc. Bởi vì những cái đó vô nó làm dơ dáy cái chỗ của mình, phải thanh lọc cái điển của nó, trừ ra mình không ăn thì không cần phải làm cái đó, còn ăn là phải làm.

**HỎI: Sao Pháp Luân thấy bộ đầu sáng chói?**

ĐÁP: Rất tốt, đó là hà sa. Sau này sẽ gom lại thành cực sáng ở trước mắt.

**HỎI: Tôi có hai lần đạt được cái trạng thái sung sướng lạ lùng lắm, không biết đó là sao?**

ĐÁP: Cái đó là do cái Pháp Luân nó thông được ở bên sau, nó thông đằng sau thậm rồi nó đưa lên xương sống. Thông một cái mình thấy nhẹ nhàng liền, thấy sung sướng, không biết hồi nãy mình có thiền hay không, không biết vấn đề thiền là cái gì nữa, à nó đưa tới không không gian, không thời gian, không suy tính gì mà nó nhẹ nhàng một cách sung sướng vậy đó. Mình phải giữ cái đó để tiến, cái căn nhẹ nó mới có những cái chuyện đó cho mình hiểu biết biến chuyển để đi tới, thấy không.

## VẤN ĐẠO VỀ THIÊN ĐỊNH

**HỎI: Tại sao mình phải hành thiền vào lúc nửa đêm, giờ chánh Tý?**

ĐÁP: Vì suốt ngày chúng ta lao động, lo làm ăn, bận rộn vì hoàn cảnh, vì cái nghiệp của mọi người, tối ăn uống này kia bị ứ đọng. Tối giờ đó cái gì cũng giải hết, nên được thanh nhẹ. Giờ đó là giờ ly tâm, cái hồn xa thể xác. Trong giờ đó mà ngủ, người ta hay nằm chiêm bao, thì mình mượn cơ hội đó để dẫn tiến vạn linh. Thực phẩm chúng ta ăn cũng là vạn linh kết tập. Chúng ta dẫn tiến chúng đi tới thanh nhẹ, và phần hồn mượn cơ hội đó đi ra nhẹ hơn, khỏi bị trì trệ, khỏi bị bám víu bởi lục căn lục trần. Mỗi người tùy theo cái nghiệp của họ. Nghiệp nhẹ thì cả ngày họ tu cũng được, còn như nghiệp nặng thì muốn tu cũng tu không được, vì phải lo làm lụng nuôi con. Vậy trong giờ làm việc mà ý thức được tất cả đều nằm trong nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật để mình dẫn giải, thì cũng có thể lập hạnh trong lúc làm việc.

**HỎI: Nếu trong ngày mình thiền ngoài giờ chánh Tý có ích lợi gì không?**

ĐÁP: Không sao! Ăn thua cái tâm và cái ý chí của mình thôi. Không có hại. Những người ăn nhiều đồ ăn, phải lấy giờ chánh Tý giải cho họ, vì tìm ra phương tiện để giúp đỡ con người trong lúc động loạn. Ăn no quá, rồi thiền không được lâu. Muốn thiền lâu thì lấy giờ chánh Tý tốt hơn, nhưng nhiều người làm được và nhiều người không làm được. Không làm được thì họ làm những giờ nào mà họ thích, rồi lần lần họ sẽ trở về với giờ chánh

Tý. Giờ chánh Tý đem lại sự thông minh rất nhiều, hội tụ cái thần thức hơn. Thiếu lâm tự này kia, học võ, học nội công, họ cũng lựa giờ Tý ngồi thiền, để trụ tâm hơn.

***Giờ chánh Tý là giờ quan trọng trong pháp môn thiền?***

Giờ đó đem lại sự thông minh. Không phải chỉ đối với những người thiền mà thôi, mà những người làm chánh trị, làm cách mạng, họ cũng lựa 0 giờ để ngồi suy nghĩ, ra nhiều việc hơn. Giờ đó mới chứng minh sự giao cảm của càn khôn vũ trụ, và đem lại sự thông minh thanh nhẹ cho con người.

**HỎI: Nhiều người sợ thiền lúc nửa đêm, như vậy mất giấc ngủ và hại sức khỏe?**

ĐÁP: Không bao giờ mất hết! Không có hại sức khỏe. Họ thử pháp này thấy có kết quả, nên nhiều người tu là vậy. Tại sao mười hai giờ khuya, tôi lục đục tới hai, ba giờ sáng, mà tôi vẫn đi làm việc, mạnh khỏe? Vì họ thấy trong một giờ thiền của họ sung sướng bằng ba giờ ngủ. Như tôi đây, có đêm nào tôi ngủ đến năm, sáu tiếng được đâu, nhưng mặt mày tôi lúc nào cũng vậy đó, cũng khỏe.

**HỎI: Kính xin Thầy giải thích rõ thêm về những điểm sau: Trong khi Thiền, phải cố gắng tập trung vào trung tâm bộ đầu. Những điểm sau đây chỗ nào đúng, chỗ nào không đúng:**

a) Trung tâm chân mày, ở trước trán giữa hai con mắt.

ĐÁP: Đúng.

b) **Trung tâm khối óc (giao điểm giữa trục từ trung tâm chân mày chiếu vào giữa khối óc và trục từ Hà Đào Thành, huyết Bá hội chiếu xuống)**

ĐÁP: Đúng.

c) **Nơi đỉnh đầu, tức là ngay Hà Đào Thành hay huyết Bá hội.**

ĐÁP: Hà đào thành, xoáy óc.

d) **Tập trung nơi điểm trên cao cách Hà Đào Thành ba tấc.**

ĐÁP: Đúng, đủ lực lượng đương nhiên tâm điểm hội tụ, trí óc minh mẫn.

**HỎI: Trên tờ "Phương Pháp Soi Hồn" có viết: "Trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành, cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật". Nhưng đã bao lần hỏi ông Tám thì ông lại trả lời: "Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi rồi chú tâm qua trung tâm chân mày" cho đến khi xuất ánh sáng v.v... như thế có phải là đối nghịch nhau không?**

ĐÁP: Bạn phân tích về sự đối nghịch rất đúng, nhưng bạn nên bình tâm xét lại. Chúng ta đang thực tập mở khiếu điển quang của bộ đầu về phần điển hướng về Đức Phật là phần điển thanh và nhẹ nhàng, tưởng là đến nơi chứ không cần lắm nhằm thương nhớ vọng động. Cho nên tôi đã nói với các bạn nhiều lần là: trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật, chỉ một chút đó thôi, rồi ngó ngay nơi trung tâm chân mày. Bạn nên xem kỹ lại, một khi bạn gom trí nơi Hà Đào Thành thì luồng thanh điển ấy tự ngay, vì nó là loại nhẹ, rồi bạn ngó ngay nơi trung tâm chân mày



là tống mở cái luân xa mạch điện nơi ấy, vì luân xa ấy là luân xa dẫn đầu để mở các luân xa khác ở trong cơ thể. Đức Phật là người đã tự khai thông được luồng điện của cơ thể của xác phàm cho nên Ngài mới lưu lại cho hậu thế về phương pháp để tự giải thoát. Ngài dùng chữ NAM để mở luân xa trung tâm chân mày. Âm thanh của chữ NAM là luồng điện trụ ngay trung tâm chân mày. Đối với người tu luyện đúng theo pháp này, đến lúc thanh tịnh ý ta tưởng đến chữ NAM thì ta thấy ánh sáng ngay nơi chân mày. Đối với người mới tập tu thì luôn luôn thắc mắc là vì đã trót làm con người thì ai cũng có sẵn sự tham muốn, cho nên phần đông thiếu kiên nhẫn để tìm hiểu lấy chính mình, nhưng chỉ muốn bước vào tập tu là phải thành Phật ngay. Người mới tu trong vòng ba năm thì khó chứng minh được sáu luồng điện của sáu luân xa ở trong nguyên lý NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. Mỗi chữ đều có dẫn chứng bởi luồng điện thanh tịnh, như tôi đã cắt nghĩa rõ ràng trong bản NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, nhưng luôn luôn phải đặt vào mục đích cuối cùng, từ nặng đi tới nhẹ, từ thắc mắc đi tới khai thông, thì mới nhận xét được sự tiến bộ của mình.

**HỎI: Bạch Thầy, Thiên Định là gì và Thiên Giác là gì?**

**ĐÁP:** Thiên Định là ngôi yên ổn cho phẳng lặng. Sau khi làm Pháp Luân là động hết tất cả cơ tạng rồi mới lập lại trật tự phẳng lặng. Khi các bạn làm Pháp Luân rồi, nó lung tung hết, rồi nhắm mắt nó hồi lại ánh sáng. Hình ảnh này, hình ảnh kia, đâu đó có trật tự. Thiên Giác: dùng ý chí của các bạn. Không phải ngồi thiền! Trông

tôi nói đây mà các bạn hiểu đó là thiền giác. Dùng ý chí, mình muốn chuyển đi đâu để hiểu việc đó, chuyển đi đâu để làm việc đó, cứu độ, phân thân. Làm việc trong thiền giác: thanh tịnh và hiểu.

**Thưa, tức là phải đạt qua kết quả kêu bằng Thiền Định.**

Phải. Nó đạt được rồi, trên kia dùng trí ý thôi.

**HỎI: Thiền thì phải định. Như thế nào mới gọi là định?**

ĐÁP: Hiệp nhứt nguyên lý cùng Trời Đất mới kêu bằng định. Nhờ Pháp Luân Thường Chuyển nó mới tới định. Hiệp khí cùng Trời Đất thì nó mới định.

**HỎI: Tại sao thiền mãi mà không thấy định?**

ĐÁP: Tại làm không đúng, lo việc đời nhiều hơn việc đạo. Việc đạo là chỉ có nguyên khí của Trời Đất giải mở tất cả mọi sự phiền muộn sai quấy trong nội tâm mà chúng ta không chú trọng điều đó, rồi chú trọng chuyện đời thì nó không bao giờ định được hết, tiến tới một bước mà lùi ba bước là vậy. Người đời hay ôm chuyện đời mà quên chuyện đạo.

**HỎI: Thưa Thầy, khi Thiền Định không được lâu, bị nhiều tư tưởng chi phối thì phải làm thế nào?**

ĐÁP: Niệm Phật, niệm Nam Mô A Di Đà Phật để khai thông sáu tâm thức.

**HỎI: Vậy khi mình ngồi Thiền có nên nghe băng thuyết pháp của Thầy không?**

**ĐÁP:** Tốt! Vì nghe băng để đánh thức và lập hạnh: thấy mình là người, phải sử dụng trí khôn của chính mình để phục vụ nhân quần; thấy mình nên khai triển tâm thức, không nên trì trệ nữa. Băng thuyết pháp hỗ trợ, giúp cho phần vía. Thay vì phần vía còn ngu muội bởi chủ nhân ông sắp đặt hồi trước, bây giờ nhờ chủ nhân ông sáng suốt nên thuyết phục và dẫn tiến cái vía tiến mau hơn, mở đường cho chủ nhân ông đi dễ hơn.

**HỎI: Thưa Thầy, con thường nghe các vị tu cao dạy: "Khi mê thì thầy độ, khi ngộ rồi thì mình độ mình", như vậy khi Thiền Định có nên để băng Thầy giảng gần bên không?**

**ĐÁP:** Khi mà nhập định rồi, không cần băng giảng cũng tự đi à. Còn trong lúc ta còn bận rộn, chuyện đời quá nhiều, nghe băng giảng nó đỡ lắm, dễ thiền hơn.

**HỎI: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định, có thể làm Thiền Định trước Pháp Luân không?**

**ĐÁP:** Không có thể làm ngược. Người đi trước đã thành công làm trong trật tự, mình lại đi ngược là sau này nó có biến thể của nó, nó sẽ xảy ra những cái chuyện gì, tới lúc đó ai trách nhiệm. Cho nên phải tuân tự, có đầu có đuôi, thượng bất chánh hạ tắc loạn. Chúng ta tu, tu bộ đầu trước, rồi làm Pháp Luân giải cho cơ tạng nó đồng nhất, thì lúc đó nó mới êm ả trong người. Khi không ta vô ta làm ở dưới trước, rồi ở trên nó ứ đọng, không có ai giải, không có ai lo. Cứ lo tầng lầu chót sạch sẽ không, con lầu thượng không ai quét dọn thì cũng như không, dơ dáy. Chứ ta lo ở trên trước, rồi trung tâm, rồi ở dưới, đầu

đó nó sạch sẽ. Nhưng Vô Vi bây giờ có cách thanh lọc nữa, giúp cho người đạt tới sự thanh nhẹ sẵn có mau hơn và thấy sự sai lầm do việc tham dâm, ăn uống của chính mình quá độ, gây sự rắc rối trong nội tâm, nội tạng. Thức tâm thanh lọc, rồi mới thấy là ta tu đây là một cái phương pháp thanh lọc, từ trước đi tới thanh đi tới cũng là thanh lọc, mới tiến hóa nổi.

**HỎI: Con đi làm về tối khoảng 10 giờ thì khoảng 11 giờ con ngồi thiền luôn, con nguyện xong là điểu rút liền trên bộ đầu. Hôm nào con về nhà ngủ một giấc đúng 12 giờ con dậy ngồi thiền thì con phải tập trung hơi lâu thì điểu mới rút. Cơ thể mệt mỏi mà sao ngồi thiền tốt, còn ngủ đầy đủ tại sao tập trung khó? Kính nhờ Thầy minh giải dùm cho con.**

**ĐÁP:** Ngủ đầy đủ là mê thì tập trung khó. Những người thiền lâu năm rồi họ chỉ nằm 5 phút là họ ngồi dậy được rồi. Họ có 5 phút, ngủ một cái là họ ngồi dậy khỏe ru, không có gì. Thì nhìn nhận rằng mình làm chưa đúng mức, còn phần trước lấn áp cho nên thấy mệt mỏi. Nếu không có phần trước không bao giờ mệt mỏi.

**HỎI: Con thiền được một năm, mỗi ngày hai lần Chiều Minh, Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định, tối 10 giờ và sáng 5 giờ. Mỗi lần gom cả bốn lại chỉ được 90 phút, nhưng cũng có tiến bộ. Con có nên dồn lại thiền một lần buổi tối nhưng dài hơn không?**

**ĐÁP:** Bên trên bộ đầu càng thông sẽ càng thiền lâu, tùy theo thời giờ rảnh rỗi mà làm.

**HỎI:** Mỗi đêm con bắt đầu thiền vào lúc 9 giờ tối và ngồi thiền khoảng ba hoặc bốn lần mỗi đêm, cứ ngủ 1 giờ và thiền 1 giờ, vậy có đúng không? Hay ngồi một lần tới sáng là đúng? Xin cảm ơn Thầy.

ĐÁP: Cộng lại ngồi cũng được, cái đó là nhắc nhở mình tu. Mà nếu bộ đầu khai thông rồi ngồi một hơi hai, ba tiếng đồng hồ không nghĩa lý gì. Bên trên thông suốt, cơ tạng hòa hợp nó mới thông suốt đi lên, ngồi lâu được. Cho nên tất cả các bạn mà ngồi lâu đó nhờ nó rút cái bộ đầu, rút được là ngồi lâu được. Mình thấy khoan khoái và không có bận tâm nữa.

**HỎI:** Thiền xong từ 11 giờ đêm đến 5 giờ sáng, cảm thấy điển hồi lại. Sau vài tiếng đồng hồ, con có thể bắt đầu làm lại ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định hay chỉ cần thở Pháp Luân để qua cơn mỏi và tiếp tục Thiền Định?

ĐÁP: Làm Pháp Luân Thường Chuyển là cần thiết trong giờ đó. Từ 11 giờ trở đi mình làm Pháp Luân Thường Chuyển, Trời Đất thông khai, mượn cái trớn đó mở cái luồng điển trong cơ tạng. Làm Pháp Luân tốt lắm.

*Nhưng sau khi thiền xong một cử đến 5 giờ sáng, nghỉ một hồi, rồi khi muốn hành thiền trở lại đó, có nên làm lại ba pháp hay chỉ cần bắt đầu ngay từ Pháp Luân Thường Chuyển?*

Sớm mới đó là mình ngồi thiền không cũng được.

**HỎI: Thưa Thầy, có người nói bốn giờ sáng là giờ của vía; mình thiền vào giờ đó thì dễ xuất vía, có đúng không?**

**ĐÁP:** Không phải! Khi chủ nhân ông mà thức giấc rồi, cái vía mới được nhẹ. Chủ nhân ông muốn đủ thứ, vía không bao giờ nhẹ hết! Không giờ nào (*chủ nhân*) ông thức đâu và cái vía còn khổ. Chủ nhân ông yên ổn rồi, buông bỏ tất cả thế sự thì cái vía nhẹ. Nếu chủ nhân ông ngồi một đồng mà hạ lệnh coi chừng, coi chừng thằng A, coi chừng thằng B, thì cái vía bị kẹt rồi. Khi chúng ta vô thiền thì tất cả phải trả lại cái quyền tự do một trăm phần trăm.

**HỎI: Ngồi thiền bị tê chân phải làm thế nào, có nên đuổi ra không?**

**ĐÁP:** Nếu các bạn muốn thì có thể nói rằng: "Hết tê ta mới cho nhà người đứng dậy", lấy cái thần thức nói vậy đó, thì ngồi một chặp, nó xòa ra hơi nóng rồi hết tê. Còn nếu sợ tê thì phải xả thiền. Riêng tôi, hồi trước gặp trường hợp đó tôi cũng sợ lắm, vì cảm thấy cặp giò hết đi được rồi, tôi cũng phải xả thiền. Sau tôi nghĩ mình tu như ông Thích Ca, ông tu ở trên núi, vậy mà ông ngồi được, còn mình cần xuất hồn, cần gì cái xác nữa. Tôi mới ngồi; thôi, tối nay thử cho nó tê tới đâu. Rồi tôi hạ lệnh: "Hết tê tao mới cho đứng dậy, còn không tao cho chết luôn!" Chủ nhân ông nói vậy đó. Nó xòa một cái hết tê. Quả thật như vậy: Đêm đó tôi ngồi ba tiếng đồng hồ mà cũng như mới ngồi mười lăm phút. Mừng quá! Sau này tôi cũng có mách cho người anh tôi, anh cũng

làm y như vậy và thành công. Rồi sau, tiếp tục nhiều bạn đạo cũng thành công, không còn tê chân nữa.

***Bạch Thầy, như vậy là sau đêm đó, đêm khác kết quả cũng y như vậy?***

Y như vậy, mừng quá rồi, chỉ nóng làm xòa. Nóng sau lưng làm mất cảm giác tê chân.

**HỎI: Khi ngồi thiền, ngứa mặt, ngứa tay chân, có nên gãi không?**

ĐÁP: Không! Chỉ niệm Phật cho tà khí ra. Đó là dâm tánh của mọi người. Dâm tánh làm cho ngứa, khi ra nó ngứa, nó véo, vì không có chỗ ở nữa. Làm Pháp Luân đem ánh sáng vô thì bóng tối ra làm ngứa. Nó ngứa sưng cục, thây kệ, cứ niệm Phật cho đi thôi. Đó là tà khí, dâm tánh.

**HỎI: Thưa Thầy, có người khi ngồi thiền thấy thân mình to lớn ra và cảm thấy nhẹ như nổi bông bênh là tại sao?**

ĐÁP: Đó là cái vía định xuất. Một thời gian, cái vía sẽ nhẹ và thấy càng ngày càng to lớn, cao dựng đứng như Đức Tiêu Diện Đại Tướng Quân. Sau này, cái đó lần lần tan không còn nữa, trở lại nhẹ, đó là trược khí của cái vía mà thôi! Bởi vì hồi trước chưa tu, người đó lo âu nhiều chuyện quá, làm cho cái vía động loạn. Bây giờ chủ nhân ông tu rồi, nó thanh nhẹ xuất ra với tình trạng nặng trược mà thôi. Một thời gian sẽ trở lại thanh nhẹ, không có gì đâu!

**HỎI: Khi thiền có cảm giác cơ thể to lớn, chiếm cả không gian căn phòng, căn phòng cũng lớn lên theo.**

**ĐÁP:** Đó là phần vía đang phát triển và sẽ gom nhỏ lại.

**HỎI: Khi ngồi thiền cảm thấy nặng trĩu trên vầng trán?**

**ĐÁP:** Đó là luồng điện hội tụ ở trên trán, tiếp tục niệm Phật thì sẽ được nhẹ.

**HỎI: Khi thiền bỗng nghe một tiếng nổ bên tai làm giật mình tỉnh lại, và có một lần nằm ngủ cũng nghe, đó là sao?**

**ĐÁP:** Đó là trược khí nó được giải ra vậy thôi, nhiều người nghe nổ cũng như bom nổ vậy. Nhưng mà rồi cái óc nó sáng lắm. Trược khí từ cơ tạng tới khối óc đều có; mà nó ra được là nó phải nổ, bởi vì trên kia người ta thanh hơn, đầu có chịu được, cũng như bong bóng mà thả lên trời, tự nhiên nó nổ cái bốp.

**HỎI: Khi thiền con nghe thấy bộ đầu nổ lụp bụp và nghe các các, đó có phải là con đang mở bộ đầu không?**

**ĐÁP:** Giải trược điển trên bộ đầu, rất tốt. Dững mảnh thăng hoa tu tiếp!

**HỎI: Khi ngồi thiền bộ đầu bị lác và kêu rắc rắc ở đỉnh bộ đầu và hai bên màng tang, càng niệm Phật thì càng lác và thường thì lác nhiều sau khi thiền được một tiếng. Hiện tượng này đã có từ nhiều năm sao không hết?**



**ĐÁP:** Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, phải sửa đổi phần ăn uống tinh khiết thì luồng điện khối óc sẽ dễ thoát hơn.

**HỎI:** Khi ngồi thiền, mà khớp xương sống kêu lắc cắc là tại sao?

**ĐÁP:** Nên làm Pháp Luân cho nhiều để phối hợp và sắp lại trật tự, rồi từ đó về sau hết đau nữa. Trị bệnh đau lưng.

**HỎI:** Lúc công phu nghe trong đầu kêu rét (*như tiếng xe thắng gấp*) và lúc lắc cái đầu thì nghe xương ở trên đầu kêu, như vậy là hiện tượng gì?

**ĐÁP:** Hiện tượng đó là khớp xương nó đang chứ không có gì hết. Cái trước đây lúc mình làm Pháp Luân nó dồn đến bộ đầu nhiều quá, nó tức nó tung lên bộ đầu, làm cái "rét" vậy đó, hay là làm một cái "cắc" lớn. Đó là tiếng khớp xương nó đang ra. Nhờ Pháp Luân mình đã mạnh, động ở bên trên tức, nó tung ra, chứ không có gì hết. Nó đi một tiếng lớn chừng nào là nó sẽ rút xuống, điển nó rút ra ngoài, rồi nó sẽ tự thanh điển ở bên trên. Sau này còn tiếng đó nhiều lần, rồi chúng ta nhắm mắt thấy sáng, sáng hơn người thường.

**HỎI:** Ngồi thiền tỏa ra hơi nóng là tại sao?

**ĐÁP:** Tỏa ra hơi nóng, ấm là tốt. Những người thiền ở trên núi nhờ hơi nóng đó mới sống được, chớ lạnh lắm chịu gì nổi.

**HỎI: Nếu ngồi thiền mà bị lạnh, thay vì nằm làm Pháp Luân Chiếu Minh như Thầy nói mà quán mình cho ấm để tiếp tục thiền có nên không?**

ĐÁP: Lạnh vì thời tiết phải quán mền.

***Thưa, nếu là tà khí thì phải làm sao?***

Tà khí thì phải làm Pháp Luân Chiếu Minh. Trong lúc trời nóng mà mình cảm thấy lạnh thì đó là ở ngoài đàn áp vô lỗ chân lông. Chúng ta nằm giải nó ra, làm Pháp Luân cho toát mồ hôi ra cho bớt cái trước đi. Đáng lẽ phải lấy thuốc xông, phải làm Pháp Luân Chiếu Minh để cho nó ra. Một thời gian lâu được nhẹ rồi mới ngồi thiền.

**HỎI: Lúc tham thiền bị tà khí lạnh nhập vì vọng động, thì cổ bị có đàm?**

ĐÁP: Thì chúng ta cắt lấy một miếng chanh nhai luôn vỏ, uống vô là nó giải hết. Vì chất chua của chanh là nó giải độc tố trong đàm.

**HỎI: Ngồi thiền khoảng được 10 phút là đầu con lắc quá, mà trong suốt thời gian con lúc nào cũng niệm Phật?**

ĐÁP: Đó là phần trước trong người. Đốc mạch chưa thông thì phải bị lắc, có người bị lắc như vậy đến hai, ba năm mới yên. Còn phần bị nhức đầu thì nên kiểm soát lại vấn đề ăn uống, tốt hơn là phải thanh lọc.

**HỎI: Ngồi thiền thì bị rùng mình, lắc mình, hoặc là xoay mình là tại sao?**

ĐÁP: Những người đó là thần kinh được mở, nên khuyến khích họ làm Pháp Luân cho nhiều, một thời gian là hết.

Nhưng lắc rồi họ thấy khỏe, chớ không phải lắc thấy mệt đâu. Lắc chừng nào thấy khỏe chừng nấy. Sáng thấy mặt họ tươi là họ được mở thất trùng la võng, bảy lớp gân bên trong. Ý vừa chuyển tới là rung rồi, một thời gian thì hết. Tôi hồi trước bị lắc nhiều lắm, lắc rung cả cái sàn gác, rồi sau này muốn lắc một chút cũng khó, thông rồi!

**HỎI: Khi con ngồi thiền, thở Pháp Luân, cảm thấy rất nực trong người, không cần mền nữa, sau đó thì trở lại mát. Có phải là trược khí hay không ?**

ĐÁP: Vì chúng ta giải được sức nóng ở trong gan ra thì toàn thân nó phải ấm. Nhiều khi mùa đông cũng toát mồ hôi, đó là nó đem độc tố ra ngoài, mặt mày ngày mai sẽ tươi sáng, tốt hơn.

**HỎI: Trong lúc công phu hay khi không công phu, thỉnh thoảng con có cảm giác một luồng hơi nóng ở sau lưng từ lưng quần đến trên giữa lưng một chút. Cảm giác đó rõ rệt hơn vào những khi trời lạnh, con không biết đó là gì, kính xin Thầy chỉ dạy.**

ĐÁP: Cái đó là trược khí trong người, cần thanh lọc thì chỗ đó sẽ bớt đi. Uống nước chanh cũng giải được.

**HỎI: Trong lúc thiền định, con cảm thấy có một luồng hơi nóng từ dưới hạ thừa xông lên bộ đầu và nóng hết toàn bộ cơ thể trong khoảng mấy giây. Trong lúc làm việc bình thường, thỉnh thoảng con cũng có trường hợp tương tự. Kính xin Thầy minh giải.**

**ĐÁP:** Đó là nóng trong bộ gan, thiếu chất diệp lục tố (*chlorophyll*). Nên tìm chlorophyll tại health food store mà uống, ít nhất hai, ba lần trong ngày thì sẽ giải được chất nóng từ trong bộ gan phát ra, hay là uống nước chanh pha với mật ong cũng tốt.

**HỎI:** Ngồi thiền thanh nhẹ trên bộ đầu rút, nhưng sau ót thấy điển rần rần nhưng không nặng trĩu, như thế có phải là tà không?

**ĐÁP:** Không phải tà, bên trên thanh nhẹ thì cứ hưởng về bên trên mà đi, còn bên đằng sau cần cổ cái đó là không có nặng và cứ dứt khoát hưởng về cõi thanh mà tiến thì tương lai không còn cái gì hết, người ta gọi ngũ uẩn giai không, hưởng về thanh nhẹ sau này mình ngồi đó mà không thấy đầu.

**HỎI:** Khi ngồi thiền con cảm thấy trên đầu nó rần rần và sau xương sống nó nhột nhột, đó là hiện tượng gì?

**ĐÁP:** Trên đầu nó rần rần...tốt, mà sau xương sống đừng có lưu ý. Khi mà sau xương sống nhột nhột mình làm Pháp Luân, bởi vì tà khí nó có thể nhập vô mấy cái đốt xương sống. Cứ việc chú ý ngay chỗ này (*đỉnh đầu*), làm Pháp Luân để cho nó dồn lên trên và nó trụ hẳn ngay chỗ đó. Biết được cái chỗ có thể kêu bằng tà ma xâm nhập, ngay đốt xương sống nhột nhột, là mình bắt đầu làm Pháp Luân liền, giải nó ra, giải không ra bắt nó làm Chiếu Minh giải tiếp, giải cho nó ra hết.

**HỎI: Tại sao đi làm việc 12 tiếng đồng hồ liên tục được, mà thiền nhiều hơn hai tiếng thì không tập trung nổi?**

ĐÁP: Làm việc có sự bắt buộc phải có mặt trong vị trí làm việc của công ty, vì tiền và địa vị phải nhận thù lao. Còn thiền là bằng lòng tự khai thác chính mình, khó hơn việc làm đổi chác tiền bạc. Cần phải gây một tập quán tốt. Mỗi tuần chỉ cố gắng tăng thêm một phút, lâu ngày sẽ gây được một tập quán tốt. Tương lai sẽ ngồi được lâu và dễ tập trung.

**HỎI: Khi qua phần Thiền Định cứ chuyển Pháp Luân thở nhẹ nhẹ chứ không thở hết sức như thở sáu cái được không?**

ĐÁP: Bởi vì đúng mức thì tự nhiên nó phải nhẹ chứ không có ô ạt nữa, cứ việc làm rồi tới đó đúng mức là nó nhẹ hơn. Bởi tại sao? Khi mà đúng mức ở trên này nó mở rồi, cái khi ông muốn làm Pháp Luân là nó bắt đầu mê rồi. Nó mê một phần rồi mới hít nhẹ nhẹ được, còn nó còn hít được vẫn hít, rồi sau này nó hết hít được tự nhiên nó nhẹ, lúc đó chúng ta mới thấy đã tiến lên trên chỗ nào, thấy không? Rồi nó mê rồi thôi, muốn hít cũng đâu có được, hết hít rồi, nó mở ở trong cái tầng khác.

**HỎI: Tại sao có người khi bắt đầu ngồi thiền đã bị mê một lúc lâu?**

ĐÁP: Bắt đầu ngồi thiền mà mê một lúc lâu là người đó đã thiền lâu rồi. Có kết quả, trên bộ đầu mở rồi thì vô nhắm mắt là đã mê. Những người đó không cần làm

những cái kia cũng được, chỉ ngồi đó niệm Phật luôn luôn để xuất coi đi tới đâu.

**HỎI: Khi ngủ nằm thì luồng điện có bị đi ngang trong ngũ hành không?**

ĐÁP: Đương nhiên rồi. Khi mà nó xuất ra, nó phải đi ngang ngũ hành, thấy hình này, hình kia, hình nọ. Mà ngủ ngồi thì nó xuất thẳng đi lên. Cho nên cần luyện cái xương sống phải ngay thẳng, nó xuất càng thẳng nó càng hòa hợp với luồng Điện Cái của vũ trụ mà tiến hóa.

**HỎI: Khi ngồi thiền bị khò lưng ra trước, lúc tỉnh dậy mới biết mình đang khò lưng, vậy làm sao giữ cho lưng thẳng khi Thiền Định? (buổi chiều chỉ ăn một hũ yogurt cũng bị khò)**

ĐÁP: Ngủ không đủ cho nên thể xác bị khò, mê mệt là vậy. Khi ngồi, phải hạ lệnh lưng cho thẳng, không được méo mó. Hai cùi chỏ phải kèm chặt hai bên hông.

**HỎI: Trong trạng thái Thiền Định, đang lúc nửa mê nửa tỉnh, đầu con cúi gục về phía trước. Vậy có nên thả lỏng hay kéo đầu lên thẳng đứng?**

ĐÁP: Lúc nào chúng ta cũng phải thiền ngay thẳng đứng đắn. Xương sống là vũ trụ, nếu không thẳng là cái óc nó loạn. Ngồi phải thẳng. Thà là ngồi ít hơn là ngồi nhiều gục xuống, tạo loạn thần kinh, chạy bậy luồng điện; chạy bậy không tốt, rồi sanh ra chiêm bao mộng寐, nói bậy nói bạ. Chúng ta phải ngồi thẳng lưng, lúc nào cũng thẳng lưng thẳng đầu, luồng điện đi rõ rệt, đi lên. Nếu mà gục xuống, nó có xuất ra nó cũng chuyển theo ngũ

hành ở trong căn nhà đó, rồi nó biến thể nói bậy nói bạ, không đúng. Thăng luôn luôn.

**HỎI: Thưa Thầy, khi định thần bị mê đi, hoặc là đầu hay bị gật, gục gặt thì tốt hay xấu?**

**ĐÁP:** Cái đó cũng tốt! Đi tới giai đoạn đó cũng nhẹ hơn hồi trước rồi. Vô ngồì như vậy là đương mở trong mấy cái gân rồi mới giựt một cái. Sau này trụ rồi thì muốn giựt cũng khó. Trụ rồi chỉ ngồì ngay ngẩn thôi, muốn méo cũng không được, nó rút thẳng lên, lên đó mới đi được. Còn không chịu rút thẳng, lên đó đi không được, còn lẩn quẩn ở thế gian.

**HỎI: Tại sao khi thiền xong con lại không ngủ được, trong đầu rất tỉnh táo, nhưng cơ thể mệt muốn ngủ?**

**ĐÁP:** Vì cơ tạng nó đầy đủ dưỡng khí, nó không có đòi ngủ. Nó thiếu dưỡng khí nó mới mệt, còn đầy đủ dưỡng khí nó tỉnh táo. Tỉnh táo chúng ta làm việc. Cũng như tôi nhiều khi mười một giờ mấy, tôi đâu có ngủ đâu. Tôi viết mục Bé Tám, trả lời thơ từ, rồi tới sáng sáu, bảy giờ tôi nằm ngủ một chút là yên rồi. Người thiền, ngồì thiền được 30 phút là giấc ngủ ngon lành lắm, tốt lắm. 30 phút là cũng đầy đủ.

**HỎI: Khi Thiền Định trong tư thế thoải mái, sau khi xả thiền vẫn thấy muốn thiền, nhưng khi thiền không còn định được nữa thì phải làm sao?**

**ĐÁP:** Khi nó hồi điển rồi, là chỉ nên cho cái xác nghỉ ngơi một chút, rồi trở lộn lại thiền nó tốt hơn. Đừng có bắt buộc quá, rồi sáng ngủ gà, ngủ gật, không có tiến

hóa nổi đầu. Khi mệt chúng ta phải cho cái xác nghỉ, rồi trở lại làm việc nó mới thích ứng hơn.

**HỎI: Tại sao khi ngồi thiền xong cảm thấy nhẹ nhàng và tỉnh táo, rồi cứ tỉnh luôn không ngủ được cho tới sáng?**

ĐÁP: Có thể tiếp tục ngồi đỡ ngủ thôi, không mệt.

**HỎI: Thưa Thầy, tại sao khi Thiền Định phải đỡ ngủ?**

ĐÁP: Khi Thiền Định đỡ ngủ, là lúc phẳng lặng hết rồi thì chúng ta đỡ ngủ để thấy lại trật tự hồi nãy mà chúng ta làm. Soi Hồn, Pháp Luân, rồi chúng ta ngồi thanh tịnh xem cái trật tự đã được lập lại chưa? Kim ra kim, mộc ra mộc, thủy ra thủy, thổ ra thổ. Có đường lối rõ rệt trong ngũ tạng, ngũ kinh của chúng ta. Người ta nói Ngũ Sắc Ngũ Quang, Huyền Sắc Huyền Quang là vậy đó! Nó phản chiếu bởi hồi nãy chúng ta làm, tập trung xuất ra. Soi Hồn cũng xuất ra, bây giờ ngồi thiền, nó hồi lại từ từ. Nhiều khi ngồi đây, cái vĩa hồi lại từ từ, nhưng cái hồn quyết định xuất thì cái phần trên này lên cao phải dòm thấy sáng ở trung tâm chơn mày, thấy trật tự ở bên trong. Lập lại trật tự để thấy cái của chính mình, chỉ bấy nhiêu đó thôi.

**HỎI: Trong phương pháp công phu, lúc thiền phải đỡ ngủ, thưa Thầy, ngủ đây có nghĩa gì? Ngủ như giấc ngủ bình thường hay trong ngủ có tỉnh?**

ĐÁP: Ngồi thiền bộ đầu rút êm ả và tiếp tục đỡ ngủ thì càng ngày sẽ càng được thanh tịnh thêm. Ngồi ngủ trong



giác thanh tịnh hơn là nằm ngủ ba tiếng đồng hồ mơ mộng chiêm bao.

**HỎI: Thưa Thầy, khi Thiền Định gặp động loạn, có phương pháp nào dễ ngủ hiệu quả nhất không?**

**ĐÁP:** Chỉ niệm Phật thôi! Trong thời gian thiền gặp động loạn, ta chỉ niệm liên tục Nam Mô A Di Đà Phật. Nó gục lên gục xuống cũng giữ bấy nhiêu đó, rồi tự nhiên đi tới chỗ dễ ngủ được.

**HỎI: Thưa, còn đến giai đoạn nào thì hành giả phải ngủ ngôi?**

**ĐÁP:** Giai đoạn ngủ ngôi là khi bộ đầu hành giả được rút rồi, họ cảm thấy có cảnh ở bên trên, thấy tâm sung sướng và thấy bộ đầu sáng suốt. Họ thích ngôi vì trong lúc nằm xuống lại thấy đi đây đi đó chứ không thấy nhẹ bằng lúc ngôi. Lúc ngôi họ thấy nhẹ thì tự họ thức, họ đòi hỏi việc ngủ ngôi tới sáng. Tự họ đòi hỏi. Hồi tôi tu, ban đầu tu chỉ ngôi trong giờ thiền thôi. Sau này được thanh nhẹ, thấy tôi cần phải ngôi cho tới sáng. Lúc đó, tôi tự khuyến khích tôi ngôi, chứ không phải ông Tư kêu tôi ngôi, chẳng có ai kêu hết! Tôi thích ngôi vậy tôi ngôi. Khi tôi ngôi tới sáng rồi, thấy nhiều điều lạ lùng tới với tôi: thử thách, ám hại tôi đủ chuyện, nhưng mà tôi vượt qua, thấy sung sướng ở chỗ đó. Hãnh diện là chính tôi đã tự vệ được.

**HỎI: Sự dễ ngủ trong lúc Thiền Định và ngủ ngôi là hai trạng thái khác nhau, hay chỉ là một?**

**ĐÁP:** Khi thiền, luồng điện quân bình, trong mê có tỉnh, cố gắng dỗ ngủ trong giờ thiền thì sẽ thấy sáng ở tương lai. Còn ngủ ngồi, gục lên gục xuống không có lợi lộc gì hết.

**HỎI:** Ngủ ngồi như vậy có được tựa lưng vào ghế không?

**ĐÁP:** Cũng dựa lưng vào ghế, bởi vì tôi ngồi ghế xếp. Khi ngồi thiền thì không được! Khi thiền, tôi ngồi ngay, ngồi ở trên ghế đầu. Khi tôi xả thiền đang hoang rồi, tôi mới ngủ ngồi trên ghế dựa.

**HỎI:** Sau một thời gian tu, có một số bạn đạo thích ngủ ngồi nhưng khi ngủ ngồi lưng cong đầu nghẹo, như vậy có tốt không?

**ĐÁP:** Cho nên Vô Vi không có kêu người ta ngủ ngồi một cách mà không phát triển hòa hợp với nhịp độ của cả càn khôn vũ trụ mà cứ ngồi. Ngồi không ngay thẳng, mà bắt buộc ngủ ngồi như vậy là không được. Phải làm Pháp Luân Thường Chuyển cho cái Nhâm Đốc mạch tương thông là ngồi nhắm mắt thiếp đi mấy tiếng đồng hồ, thẳng chớ không có méo mó. Ngồi mà cứ méo mó, ép xác mà tu như vậy cũng ngồi một cục thôi chớ không có phát triển về tâm thức được.

**HỎI:** Thầy nói rằng, ngồi thiền cả đêm thì sáng dậy thấy khỏe. Vậy con nghe có người nói, ngồi thiền cả đêm, sáng ra lại thấy buồn ngủ là tại sao?

**ĐÁP:** Bởi vì luồng điện bên trên chưa có rút đủ. Nếu rút đủ, ngồi thiền cả đêm là chỉ có thấy khỏe thôi, mặt tươi,

mắt sáng, không có buồn ngủ. Cho nên nhiều người ở Quy Thức cũng ngồi lục đục cả đêm mà sáng nó đi làm, nó đâu có than mệt đâu.

**HỎI:** Bây giờ con bắt đầu vào thiền là mê đi luôn và đầu bị cúi về đằng trước, tối ngủ ngồi cũng vậy, nhưng sáng xả thiền rất khỏe và minh mẫn. Còn nếu con ngủ nằm lại thì rất mệt mỏi và đau khắp cả người, điếc không có rút nữa, vậy con nên ngủ ngồi và sửa nắn dần dần không?

**ĐÁP:** Ngủ ngồi, gia tăng Pháp Luân Thường Chuyển cho nó quy hội trong nội tâm, nội tạng, nó mới rút lên. Khi mà nó rút đều rồi, là cái thể xác chúng ta phải ngay ngắn, không có méo mó được. Cần, rất cần Pháp Luân Thường Chuyển, nếu bằng lòng ngủ ngồi, nên làm Pháp Luân Thường Chuyển. Tiếp tục làm nhiều đầu có sao, mình mới lấy nguyên khí của Trời Đất là của báu của nhân sinh, mà không có áp dụng để khai mở tâm thức là cái cơ thể nó mệt mỏi, nó buồn ngủ và không có làm được việc gì hết.

**HỎI:** Trong khi thiền con ngủ hai, ba tiếng. Nhưng gần đây con vẫn ngồi ngủ, nhưng khi tỉnh dậy con thấy con không còn ngồi trên gối mà ngồi dưới gối nhưng con vẫn tỉnh, không mệt mỏi gì hết. Kính xin Thầy giải cho, lưng con thẳng.

**ĐÁP:** Thì tốt lắm, cái đó là nguyên khí hòa hợp, con người nó khỏe mạnh. Cứ tiếp tục như vậy mà làm, không sao hết. Đừng thấy bữa nay được, tôi như vậy là tôi đắc rồi đó, ông Tám nói đúng tôi sẽ thành Phật... rồi cái từ

đó nó xuống luôn. Làm hoài nó đi tới nó mới yên, phải không?

**HỎI:** Có người ngồi thiền (*Phật giáo*), suốt 9 ngày đêm liền, như vậy chứng tỏ người đó đạt trình độ cao trong thiền. Có phải họ đã xuất hồn khỏi xác? Còn pháp thiền của mình, có cần ngồi lâu như vậy không? Họ đại định thì mình có định không? Với bản thân con, xin Thầy từ bi bổ khuyết.

**ĐÁP:** Cái đó cũng là tập quán. Họ rảnh rỗi không có việc làm, họ cứ thiền, nay chút, mai chút thết nó quen đi. Cho nên tôi yêu cầu các bạn ở đây thiền, một tuần chỉ gia tăng một phút thôi, rồi cuối năm thấy mình ngồi được bao lâu. Trong tự nhiên và hồn nhiên nó có một tập quán tốt, lúc ngồi là ba tiếng, bốn tiếng không sao hết. Mà một người chưa có tập quán đó, năm phút là họ khó chịu rồi. Đó là tự gây được cái tập quán tốt, ngồi lâu như vậy. Nhưng mà Vô Vi nó khác, Vô Vi là từ động loạn mà ngồi tới thanh nhẹ, ngồi lâu được là chính họ cảm thấy cái bộ óc họ khác rồi. Hút đi lên, họ cảm thấy thoải mái, sung sướng trong lúc họ ngồi, mới ngồi lâu được. Còn nói tôi thờ ông Phật, tôi ngồi ít ông Phật ông phật, cái đó là khổ lắm. Cái đó một thời gian sẽ khùng, không có tốt. Tu mà cái óc không mở, bây giờ có tu cách gì cũng không thông. Thần kinh khối óc của chúng ta, đã ẩn tàng cái nghiệp của chúng ta từ nhiều kiếp. Bây giờ chỉ dùng nguyên khí của Trời Đất để giải nó ra, cái óc nó mới thông. Khi mà nó thông rồi các bạn chứng minh là kiếp này tôi bớt nghiệp, lần lần như vậy. Có nhiều người nghèo khổ mà nghe lời tôi tu chết bỏ. Họ thực hành

đúng cái pháp Vô Vi này, rồi lần lần họ khỏe, mặt họ tươi. Dù họ không có tiền nhưng mà cũng có duyên tốt cho cuộc sống của chính họ. Cho nên ngày hôm nay chúng ta Vô Vi, chúng ta đâu có nghĩ đi tới cái chỗ trảng lệ này. Cố gắng tu đi, ông Thượng Đế sang lắm, không có tội như những người xưng sư mà ác ý, không được. Ông Thượng Đế sang lắm, con của ông là quý lắm, nếu hướng tâm về Ngài mà tu. Thì trong này cũng có nhiều người không có tiền, chỉ vừa đủ sanh hoạt, nhưng mà mỗi kỳ đại hội họ có mặt, họ đi. Không phải họ cố gắng, tự nhiên nó có cái gì đến với họ mà họ không hiểu được. Họ tính kỳ này không đi nhưng mà rốt cuộc họ cũng đi được. Cho nên ông Thượng Đế thương con Ngài, chịu thức tâm thì Ngài mới tận độ. Chúng ta nên tin Ngài nhiều hơn trong giai đoạn này.

**HỎI: Sau khi thiền, nằm xuống, thấy cơ thể gần như tan biến chỉ còn một điểm duy nhất ở trên đầu. Hiện tượng đó tốt hay xấu?**

**ĐÁP:** Rất tốt, chú ý liên tục niệm Phật thì sẽ được tiến về cõi hư không đại định.

**HỎI: Các pháp như: Kiểm Thảo Đời Đạo, Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Tưởng Niệm Đức Phật, Mật Niệm Bát Chánh là pháp do ông Tư hay ông Tám đặt ra? Nếu không lầm thì trước kia, khi học đạo với ông Tư, ông Tám chỉ học Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định mà thôi. Xin cho biết công dụng, mục đích và điều kiện khi muốn công phu các pháp trên.**

ĐÁP: Các pháp kể trên đều do ông Tư đề ra. Tôi cũng như bạn chỉ có học được ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định trong lúc bắt đầu. Còn về bốn điểm kể trên thì nhờ ba pháp kể trên đã hành được đứng đắn rồi, thì sự thanh tịnh của nội tâm tự động ý thức được sự sai lầm chính mình đã tạo ra, rồi mới bắt đầu "Kiểm thảo đời đạo" với một chơn tánh cao siêu. Khi bộ đầu hé mở, lúc ấy bộ đầu cảm thấy mát dịu thì bạn bắt đầu hành "Chưởng Hưởng Dưỡng Khí" thì lúc ấy bạn sẽ ý thức được nhiều sự huyền diệu và cảm thấy khỏe khoắn hơn lúc chưa hành pháp này.

"Tưởng Niệm Đức Phật" thì lúc nào rảnh cũng có thể co lưỡi, răng kề răng tưởng niệm trong sự thanh tịnh của bộ đầu, pháp này sẽ ổn định thần kinh và định tâm.

"Mật Niệm Bát Chánh" là lúc nào niệm đến đâu thì điển chạy đến đó thì mới niệm được. Phép này để giúp cái vía nhẹ và có thể bay bổng lên cao dễ dàng.

**HỎI: Có luồng điển rút trên bộ đầu rồi có thể bắt đầu Mật Niệm Bát Chánh được hay không?**

ĐÁP: Niệm Bát Chánh là khi có điển thì tập được rồi. Tập để kiểm chứng Bát Chánh: tám điểm của chúng ta ở đâu, ngày nay đã tiến tới đâu, chạy hay là không. Khi mà nó không chạy là chúng ta bận rộn chỗ nào, chúng ta kiểm thảo cái chuyện bận rộn hằng ngày. Vì đó mà nó xảy ra việc này, chúng ta mới tìm ra lý do mà tu sửa. Đó là cái thước đo lường đời đạo song tu, niệm Bát Chánh là cái thước đo lường đời đạo song tu.

**HỎI:** Có hào quang, hà sa đã niệm Bát Chánh được chưa? Nếu niệm Bát Chánh chỉ thấy chuyển được một, hai huyệt, như thế có nên tập không?

**ĐÁP:** Phải bắt đầu tập dần dần sẽ đi đến trọn mấy điểm mà đã chỉ định.

**HỎI:** Lúc Mật Niệm Bát Chánh xong, con có nên thiền luôn không? Vì khi con thiền thì con thấy trước trán điển tỏa sáng rực và bộ đầu rút điển. Thiền giờ Dậu khi con có thanh điển, bộ đầu như vậy có lợi hay có hại? Vì Thầy có khuyên không nên thiền giờ Dậu (từ 6-10 giờ đêm).

**ĐÁP:** Có điển thì không sợ sự phá phách ở xung quanh, trực chỉ theo ánh sáng của luồng điển cái của vũ trụ mà đi. Người có điển có quyền tham thiền nhập định trong lúc đó.

**HỎI:** Khi niệm "Bát Nhã Ba La Mật Đa" sau mỗi bữa ăn, có cần thiết phải nhắm mắt không?

**ĐÁP:** Rất cần. Khi người thiền được thanh tịnh sẽ thấy rõ ý lực dẫn tiến vạn linh mà hành giả đã thâm nhập tức là độ chứ không phải ăn.

**HỎI:** Có thể thay thế chú Bát Nhã bằng cách niệm Lục Tự Di Đà được không?

**ĐÁP:** Niệm Bát Nhã là có thể tạo một cái tập quán tốt, làm một trách nhiệm rõ ràng để giải nghiệp. Chúng ta ăn con thú, ăn cọng rau, cũng là rước nghiệp vào thân. Mà luồng điển đó không có minh giải đi lên trên, nó ứ đọng thì cái trí chúng ta làm sao sáng được. Cho nên Vô Vi

tập những cái tập quán tốt như hai câu nguyện hướng về Quan Thế Âm, hướng về Đức Di Lạc. Luồng điển đó là luồng điển cực nhẹ, trong tâm ta được yên ổn khi thiền.

**HỎI: Thầy đã nhập đại định, xin thầy có thể hé mở cho chúng con biết đó là trạng thái như thế nào không?**

ĐÁP: Nhập đại định đối với PLVVKHHBPP, muốn nhập định phải nhờ Pháp Luân Thường Chuyển khai mở nhiên hậu nhắm mắt lại thấy toàn thân yên ổn, phần hồn xuất khỏi thể xác, học hỏi tùy duyên và trình độ của hành giả mà tiến. Pháp Luân Thường Chuyển Huệ Tâm Khai, khi trí sáng tâm minh thì sẽ đi đứng dễ dãi, hiểu những chuyện người phàm chưa hiểu tới, cảm thông nguyên lý của Trời Đất, tiến về cõi ánh sáng mà thôi. Trong trạng thái đại định, không còn cảm thấy thể xác, ngũ uẩn giai không, tiến hóa dứt khoát, không còn lưu luyến trong giờ đại định.

### *Hành Trình*

*Hành trình tiến triển duyên Trời độ  
Khai triển tâm minh tự thức vô  
Dấy bận không còn tâm đạt pháp  
Trì tâm tu luyện rõ thanh đồ*

*Lương Sĩ Hằng*



## Giải Đáp Thắc Mắc Cho Bạn Tu

**HỎI: Làm sao biết được người tu sáng suốt, tu đúng đường?**

**ĐÁP:** Tu đúng đường là càng ngày càng thấy trí càng sáng, tâm càng minh. Nghe qua hiểu liền. Chính mình tự tu mới là đúng đường, hiểu chuyện mình mới là đúng đường. Nhờ người khác tu dùm là không đúng đường. Nhờ sự kích động và phản động mới thức tâm. Tự dẫn thân hành pháp là đúng đường, hơn là nghe lý thuyết suông. Kiên trì thực hiện công phu thì sẽ tự đạt được sự sáng suốt.

**HỎI: Tu thiền trong cơ thể mình có triệu chứng như thế nào mới biết được mình hành đúng? Thế nào là hành sai?**

**ĐÁP:** Cơ thể êm ả dễ chịu là hành đúng. Cơ thể hần học mệt nhọc là hành sai. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều để giải tỏa độc tố trong người.

**HỎI: Người tu mà không lúc nào cảm thấy bằng lòng về bản thân mình?**

**ĐÁP:** Mức tiến vô cùng là phải thấy mình trì trệ. Có trì trệ mới có sửa chữa, có sửa chữa mới có tiến hóa nhanh chóng được.

**HỎI: Tại sao có người tu phải học qua ấn chứng, có người chỉ học sửa tâm sửa tánh?**

**ĐÁP:** Cần tâm tánh hiền lành, chất phác, thật thà tức là sửa tánh. Khi có ấn chứng là vì người đó tiền kiếp có tu,

bây giờ còn tánh chất hung dữ, được bề trên độ cho thấy ấn chứng cho sớm thức tâm. Đó là kẻ hung hóa hiền là vậy.

**HỎI: Thưa Thầy, tại sao càng công phu thì hành giả lại càng gặp trắc trở về việc đời?**

ĐÁP: Phải rồi, để cho họ quán thông. Không có nghịch cảnh làm sao họ thấy nghịch cảnh là giá trị. Không có nghịch cảnh làm sao họ biết cảm ơn. Nhờ nghịch cảnh tôi mới có ngày nay.

**HỎI: Người tu thiền đến giai đoạn chăm chỉ hành pháp không hưởng ngoại mà không nghe điển rút từ trung tim chân mày đến mở ác hay đỉnh đầu như xưa là vì sao?**

ĐÁP: Là người đó chưa đạt được, hành chưa đúng. Hành đúng là phải mở trung tim chân mày và bộ đầu sẽ được thanh nhẹ.

**HỎI: Càng công phu thì thấy tật xấu càng bộc phát dữ dội là tại sao?**

ĐÁP: Phải rồi! Bắt buộc phải bộc phát. Nếu không bộc phát thì đâu có thấy tánh hư tật xấu của chính mình mà sửa chữa. Thấy rõ cái đó không tốt đối với họ, họ mới tự sắp đặt chương trình tiến hóa, và từ bỏ đường lối đó. Người tu khi nghĩ chuyện hận thù vô cùng, nói: “tôi bây giờ phải giết thằng đó, không thể sống chung với nó được. Tôi phải giết nó”. Đi tới cực độ mới ngộ sự thanh tịnh của chư Phật, lúc đó họ mới tu. Người hung hăng, một ngày nào đó người ta tu còn hơn mấy người tập

thanh tịnh. Những người hung hăng mà thức rồi là người ta đắc đạo mau hơn những người tuyên truyền là tôi thanh tịnh mà không bao giờ thanh tịnh.

**HỎI: Người tu muốn đánh đổ sân hận phải làm sao?**

**ĐÁP:** Trước hết muốn đánh đổ sân hận, thì phải tìm hiểu tại sao nó sanh ra cái sân hận, vì do đâu? Do năm cái luồng điển: tâm, can, tì, phế, thận bất thông. Cho nên chúng ta nửa đêm làm Pháp Luân để giải tỏa, kêu là buông bỏ nó đi thì nó không có sân hận. Nhưng mà hằng ngày, nếu chúng ta muốn đánh đổ sự sân hận cấp thời đó, chúng ta phải co lưỡi răng kề răng, nhớ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lên trên bộ đầu, là đem cái thanh điển cũng như phân ra, thanh ra thanh, trước ra trước, thì nó không có lẫn lộn, không có dồn cục, không có sân. Trong lúc mà người ta chọc cho ông thiệt giận thì ông vẫn co lưỡi răng kề răng, ông cấm không cho nói ra, nhưng mà ông cứ niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên bộ đầu thì một hồi cái sân hận đó nó phải đi mất, nhưng tối về ông phải làm Pháp Luân cho nó bồi bổ lại.

**HỎI: Thưa Thầy, có cách nào giúp hành giả tự đo lường trình độ tu tiến của mình không?**

**ĐÁP:** Có cách chứ! Khi mình xưng danh là tu có trình độ thì tự nhiên người ta tới với mình, và mình mách cho người ta tu mà người ta tu trật thì họ tới chửi mình. Mình tự xem, coi thử còn động không? Mình có trì chí cứu độ người ta không? Đó là thử trình độ thăng hoa của mình. Nếu mình thanh tịnh rồi, mình chỉ cho họ mà họ tới với mình, và mình giải cho họ, thì thấy trình độ mình tiến

hóa hơn xưa nhiều. Phải nhờ người mới tu, mượn cái thước thiên xích đó để đo sự thanh tịnh của chính mình. Tại sao Đức Thích Ca không đi kiếm ông thầy hiền mà tu. Ngài lại vô rùng đi kiếm thú dữ tu? Ngài tu với ma quỷ chứ ai đâu nữa. Nó phá Ngài nhưng tâm Ngài không động. Nó bầy đủ thứ, tâm ngài không động. Ngài được thăng hoa. Trì chí Ngài mới thành công, chứ Ngài đâu có tu với ông thầy hiền đâu. Ngài tu với thầy dữ, nhờ thầy dữ mới đo lường sự thăng hoa của Ngài. Bây giờ, các bạn có gia đình rồi. Con của các bạn là cây thước đo lường sự tiến hóa tu hành của chính mọi người trong gia đình. Con là thầy rõ ràng, nó đương đo cho mình đó! Bữa nay nó đo coi thử ông tới đâu, mà ông tức thì ông chưa tới đâu hết. Ông biết ông rõ ràng lắm.

**HỎI: Làm sao biết được thanh tịnh vì tất cả đều tùy thuộc ở sự thử thách mạnh hay yếu?**

ĐÁP: Thanh tịnh là trung tim bộ đầu điển quang chúng ta phát triển dồi dào hòa hợp với chấn động của càn khôn vũ trụ. Tất cả những sự động loạn ở thế gian chúng ta đem về trung ương thì tức khắc thanh tịnh liền, giải quyết một cách nhanh chóng. Còn nếu mà còn bị kẹt ở trong cơ tạng thì lý này lẽ nọ, nói cho có nhưng mà làm không được.

**HỎI: Khẩu nghiệp, thân nghiệp, ý nghiệp, trong ba cái nghiệp này nghiệp nào nặng nhất?**

ĐÁP: Nghiệp nào cũng tạo tội cho chính mình. Khẩu nghiệp là khi không mình tưởng đâu mình hơn người khác, cứ đề đầu người ta, tạo thành một tập quán xấu, tự

gây sự rắc rối trong nội tâm cho chính mình. Ý nghiệp là mình cứ tội nhất định đạt được cái đó, tội muốn lấy cái đó, tội nhất định phải yêu cô đó mới được. Tội nhất định lấy chàng đó mới được tức là tạo nghiệp cho chính mình. Tôi trở về không, tôi không có yêu ai và tôi không có khống chế ai, tôi giúp đỡ mọi người, ý thiện lành là nó không có nghiệp. Thân nghiệp là tưởng mình mạnh, tôi đi đánh võ đi, tôi làm xếp sòng đi, tôi mang súng bắn người ta đi, tạo nghiệp cho chính tôi. Tưởng tôi là mạnh nhưng mà sức mạnh tôi có là do Đấng Tạo Hóa cho tôi để xây dựng tiến hóa chứ không phải để đi giết người, rồi tôi nắm dao nắm súng giết người tạo cho thân nghiệp rất cuộc cũng bị tù tội. Ở thế gian không tù tội nhưng địa ngục cũng phải bỏ tù.

**HỎI: Làm sao hòa tan trong khổ mà không cảm thấy khổ?**

**ĐÁP:** Nếu dấn thân trong trật tự đâu có khổ đâu. Bây giờ tôi đang nói đây nhiều người nhìn thấy tôi khổ, rồi cái ông quay phim kia nói thấy ông khổ quá, mà ông thấy ông có trật tự ông vui bởi vì ông yêu cái nghề của ông, ông sống trong trật tự của ông và ông đem lại trật tự cho mọi người thì ông cảm thấy vui, mà người đời thấy ông khổ. Khổ là người ta thấy vậy, mà chúng ta dấn thân trong khổ, chúng ta làm việc có trật tự, không bao giờ khổ. Ở nhà lá mà biết thi thơ, biết được cái cảnh của chúng ta là một bài thơ, một bức tranh Trời thì vui biết là bao nhiêu, không biết lấy chính mình thì khổ mà thôi. Còn biết lấy chính mình thì đâu có khổ. Chúng ta được sống trong cảnh trật tự và chúng ta nhìn hình ảnh những

người đau khổ ở Việt Nam bơ vơ, ngày nắng tối lạnh, không ai giúp đỡ; những cái cảnh đó chúng ta cho là khổ nhưng mà họ vẫn sống từ năm này tới năm kia. Ở đồng quê chúng ta, nhiều đứa bé cũng khổ, dòm thấy khổ, trần truồng chạy chơi cả ngày mà nó khỏe mạnh. Quen hay là không, sống hòa với cái giới đó hay là không. Cho nên phải nhịn nhục, chúng ta ở chỗ nào cũng sống được, trên núi cũng sống được, dưới biển cũng sống được, mà thanh nhẹ lên Trời chúng ta cũng sống được. Chịu nhịn nhục, chịu học hỏi là sống được mà thôi. Những người Việt Nam từ xứ Việt Nam ra đây đâu có biết lái xe, hồi trước đi trồng rau, mấy bà là trồng rau rồi chút chút chơi vậy thôi, nhưng mà ra đây cũng lái xe cũng làm phục vụ, cũng làm chuyện đủ thứ. Bởi vì cái óc chúng ta là vô cùng, đặt ở chỗ nào phát triển chỗ đó. Mà chúng ta tu thanh tịnh thì mang cái óc này đi chỗ nào cũng có cuộc sống bình an, không sao hết. Dấn thân phục vụ, còn nhớ Trời mà hành sự là lại càng ngày càng tốt. Có Trời có Đất mới có chúng ta. Sự hình thành của chúng ta không phải là đơn giản cha và mẹ thôi. Không có Trời Đất kết hợp hình thành chúng ta đâu có mặt mày duyên dáng, mắt tai mũi họng rõ rệt như vậy, trong trật tự cả càn khôn vũ trụ đã thu gọn lại chớ không phải người nào ở thế gian chế. Sự duyên dáng đó là tranh Trời chớ không phải con người thế gian chế tạo được.

**HỎI: Làm thế nào để buông bỏ. Thầy thường dạy phải niệm Phật, nhưng trước hết con làm sao để khỏi bị mê hoặc bởi bên ngoài.**

**ĐÁP:** Phải biết tự chủ, có thể xác duyên dáng của Trời Đất hình thành, là một cơ cấu vi diệu nhất trên mặt đất này. Cần tham thiền nhập định, một lòng không thay đổi thì sẽ có cơ hội trở về với trật tự siêu nhiên, thì sẽ không còn tội phước mà lo âu.

**HỎI:** Làm sao để tình yêu vợ vẫn đừng phiền mình nữa? Phải niệm Phật, phải dứt khoát với con đường mình đi vv... Con càng cố tâm tu sửa thì càng dồn dập phiền phức là tại sao?

**ĐÁP:** Phải thành tâm yêu Trời Phật thì mới có cơ hội giải nghiệp tâm, tiến thẳng về ánh sáng vô cùng tận, tức là biển yêu của Thượng Đế. Tình yêu thế gian là một mối tình mê hoặc và tạm bợ mà thôi.

**HỎI:** Tham dâm và tham dục, khác nhau như thế nào?

**ĐÁP:** Có dâm mới có dục, có dục mới có giải. Cho nên chúng ta tu trước hết dẹp cái tham, không tham thì không có dâm, mà không dâm thì không có dục. Không có dục thì chúng ta đâu cần giải, mà mang nợ ở thế gian.

**HỎI:** Dứt khoát tu là sao?

**ĐÁP:** Dứt khoát tu là vì người còn ôm xác ở thế gian hay si mê cái xác, khó nhập định. Cho nên chúng ta tu có đường hướng, hướng về Trời Phật. Trời Phật là con người. Phật là con người đã hành thành, tự đạt thanh nhẹ, dứt khoát rời khỏi thể xác. Kêu bằng dứt khoát rời khỏi thể xác, là không có dính dấp cái chuyện động loạn của thế gian.

**HỎI: Người Nữ tu hành khó tiến hơn người Nam có phải không?**

ĐÁP: Người nào tiết được dục thì linh khí sẽ khôi phục, dứt khoát quyết tâm xây dựng sẽ được tiến tới giới thanh cao tốt đẹp ở tương lai.

**HỎI: Phụ nữ có bầu có thể tập thiền được không? Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định, Pháp Luân Chiếu Minh, những phương pháp nào người phụ nữ có bầu có thể làm được?**

ĐÁP: Phụ nữ có bầu, mẹ con âu yếm, phải co lười răng kê răng tưởng tới Trời Phật mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật, mà nghĩ tới cái thai là dạy con tu trong thai, cho nên lúc ra đời nó không giống những con nít của người mẹ không biết lo cho nó. Nó dễ thương lắm. Cho nên Vô Vi có nhiều người đã có thai và tôi chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lưu ý cái thai. Lúc con nít ra, dễ thương, biết thương cha mẹ, quý trọng mọi người, không có phá quấy ai, học giỏi nữa.

**HỎI: Phụ nữ đang có kinh có thể làm những phương pháp trên hay không?**

ĐÁP: Có kinh không có liên hệ, không có sợ cái gì hết. Ông Phật ông đâu có gửi cái mùi kinh đâu, ông gửi cái mùi điển, ông nhận cái mùi điển của mình, mình thiền là thanh lọc bộ đầu, còn cái bộ đó là bộ sa thải, không có quan hệ gì hết. Mình làm đúng pháp nó sa thải nhanh. Cái ngày kinh mình như 10 ngày nó rút ngắn 5 ngày, 4 ngày, 3 ngày không biết chừng. Lần lần nó đi tới có



nhiều người tu thét đứt kinh luân, khỏe mạnh không có gì hết.

**HỎI: Thưa Thầy, về vấn đề tình dục thì đời sống vợ chồng ra sao nếu trường hợp cả hai người cùng tu?**

**ĐÁP:** Hai người cùng tu thì sẽ giới hạn nhiều lắm. Họ thấy cái tinh túy để dưỡng não và những thanh tịnh của họ quý hơn phung phí, tự nhiên phải tự giảm rồi. Họ giảm trong mức điều hòa mà thôi, gia đình rất tốt! Còn hồi trước họ tưởng cái đó là hạnh phúc, cái đó là con đường sung sướng nhất trong đời thì họ thấy hao phí, và càng ngày càng tiêu tụy. Bây giờ từ ngày hai vợ chồng tu thì chuyện đó giảm rồi, nó điều hòa, nó giảm bớt lần lần cho tới không cần thiết nữa là thôi!

**HỎI: Thưa Thầy, nếu trường hợp chỉ một người tu thôi thì phải giải quyết thế nào để khỏi cản trở bước tiến của cả hai bên và đừng để cho người không thiền phải đau khổ?**

**ĐÁP:** Người tu phải luôn luôn trì chí. Nếu vợ tu chồng không tu, chồng tu vợ không tu thì người tu phải có một ý chí cương quyết trong chương trình dài hạn, chứ không phải trong chương trình ngắn hạn. Ví dụ trong mười năm, tôi cương quyết trong mười năm. Nhưng trong giai đoạn đầu đối với cái dục phải từ từ chứ không làm dứt được, làm dứt thì gia đình xáo trộn. Chính bản thân mình cũng không yên, bởi vì mình chưa mở hết. Mình mở tới đâu thì mình ngưng về chỗ đó. Khi anh hết dục rồi, thì có làm gì anh cũng không làm được bởi không có hứng thú nữa. Lỗi cốt nghĩa của mình khắc phục được đối phương. Khi

cái “energie” tập trung rồi, luồng điện mình có rồi, mình khắc phục đối phương được. Do trình độ mà mình cứu sinh cả hai bên và giữ cho hai bên nền hạnh phúc thương yêu tốt đẹp hơn hồi xưa, hồi nhầm lẫn. Thành ra người tu phải trì chí chịu đựng, hi sinh một chút để lần lần đi tới và dẫn giải người chưa tu. Rốt cuộc người chưa tu cũng phải tu. Không gì hơn con đường tu!

**HỎI: Chìa khóa nào giúp người tu trong Vô Vi giữ được sự đầm ấm trong gia cang?**

ĐÁP: Người tu Vô Vi có sẵn hết tài liệu, tìm hiểu mình, chỉ biết mình sai chẳng có ai sai thì gia đình mới yên ổn được. Thiếu nhịn nhục thì gia đình không yên ổn. Không thấy sự sai của chính mình thì gia đình làm sao vui?

**HỎI: Con vốn tuổi già, mắt con mù, lưng bị còng quá nhiều. Ngồi thiền, phải dựa lưng vào thành giường và có chiếc gối kê ở sau lưng, sợ không thiền được tốt. Thưa Thầy vậy có được không?**

ĐÁP: Già rồi mới biết tu đã mất linh khí nhiều quá rồi. Tuổi trẻ hưởng về tình dục đã mất linh khí nhiều. Bây giờ tu, lo niệm Phật để cứu rỗi một phần thôi, chớ còn không có thể toàn diện tiến hóa được, vì cơ thể lưng mà khòm là cơ thể không khỏe, chỉ dùng ý niệm niệm Phật, lần lần nó giải được cái nghiệp. Mà khi nó giải được cái nghiệp rồi, chúng ta ý thức sự ngay thẳng là quan trọng, sự chất phác là quan trọng, thì lúc đó thiền nó nghiêm chỉnh hơn. Không nên ngồi dựa rồi nghĩ tới Phật vô ích. Chúng ta ngồi dựa, ngồi yên nhắm mắt niệm Phật tâm ngay thẳng, vì mấy chục năm đã gian dối tự gạt mình

mới sanh ra yếu ớt. Còn người mà ở thế gian trực giác ngay thẳng tới già vẫn khỏe mạnh, không có gì khó khăn. Cho nên người đời đã tự lường gạt quá nhiều, nên càng lớn tuổi thì càng ô trược, bên trong càng dơ dáy, nội bộ ruột thối chúng ta đã phá hủy rất nhiều và không chịu thanh lọc thì làm sao cái bộ óc nó tốt được. Trật tự do sự thanh khí của Trời Đất an bài chớ không phải do lý luận, do cầu xin an bài được. Cho nên chúng ta thực hành từ trước tới thanh tịnh là chúng ta sẽ lập lại quân bình của chính mình.

**HỎI: Thừa Thầy con 80 tuổi rồi, nên ngời thiền hay chỉ niệm Phật thôi?**

**ĐÁP:** Niệm Phật tốt hơn, 80 tuổi cần phải niệm Phật nhiều để nó giải cái nghiệp, lúc ra đi nhẹ nhàng. Thiền sơ sơ cũng được rồi, mà nếu có khả năng hít thở nên hít thở để cho nguyên khí nó khôi phục vì đã sanh để mất trung khí nhiều.

**HỎI: Phải âm dương kết hợp, sự chuyển động của âm dương nó mới phát sinh, thì đối với những người già răng rụng hết, họ làm sao răng kê răng được khi công phu. Như vậy họ tu có kém kết quả hay không?**

**ĐÁP:** Nếu mà không còn răng, mà họ còn sức để làm Pháp Luân, họ phải làm Pháp Luân nhiều hơn người thường. Rồi chỉ cho họ dùng trung tim bộ đầu tướng Phật thay vì dùng con tim ở thế gian. Bắt buộc, cái đó phải bắt buộc nhớ Nam Mô A Di Đà Phật để làm chi? Để sau này có trăm tuổi đi nữa, đi quen con đường đó họ không bị lôi cuốn xuống bàn chân, thành không bị lôi cuốn

xuống cái cảnh địa ngục. Còn những người không có răng trước, muốn thấy mau lẹ như người có răng trước thì khó bởi vì răng trước, nó liên kết với dây thần kinh ngay trán này, mấy sợi thần kinh đó nhờ cái đưa xuống và cái đánh lên mới khai thông được, mới thấy ánh sáng mau hơn, mới chuyển điểu dễ dãi hơn. Người già cần phải làm Pháp Luân nhiều hơn và nhớ tưởng, đó là để cho: một được sức khỏe, hai sau này dù có trăm tuổi đi nữa, chết một cách dễ dãi khỏi đau khổ.

**HỎI: Thưa còn nói tu cứu được cửu huyền thất tổ có đúng không?**

**ĐÁP:** Đó là lẽ đương nhiên, bởi vì cửu huyền thất tổ liên kết với mình đâu có bỏ được, mà mình bộc khởi sáng suốt thay vì tâm tối. Trong đám rừng tối có một cây nhang bộc sáng thì cũng quý lắm rồi, đừng nói là bóng đèn sáng. Chúng ta tu là đi tới hào quang sáng suốt. Sáng suốt rồi thì cửu huyền thất tổ được nhờ chứ! Trong lúc bóng tối mà có một cái đèn, mọi người mừng hết trời, thấy không?

**HỎI: Vậy có mâu thuẫn với câu: “ông tu ông đắc, bà tu bà đắc” không?**

**ĐÁP:** Không có mâu thuẫn với câu: “ông tu ông đắc, bà tu bà đắc” vì đắc là biết được sáng suốt thì cái đắc này mới là cứu độ. Đắc để cứu độ, chứ không phải đắc để xa cách. Đắc để trở về với căn bản thì ông bà cha mẹ mình có xa mình, ở tù, ở địa ngục cũng có sự liên kết với mình. Khi mình được sáng suốt thì tự nhiên sự liên kết sưởi ấm lòng tất cả những người thân nhân của mình. Sự

liên hệ, mình bành trướng ra cho chúng sanh thì càng ầm áp hơn nữa. Ông tu ông đắc là đắc chỗ đó. Đắc là sáng suốt, trong sáng suốt đó là cứu độ tất cả: những người kia ý thức được. Cũng như chúng ta ngày nay tu là nhờ gì? Nhờ Đức Phật Thích Ca tu, chư Phật tu, chư Tiên tu, ngày nay chúng ta mới thức. Trong đó có bà con, cha mẹ chúng ta tu nữa cũng đánh thức, ta mới tìm con đường tu để đi tới. Nhờ những tia sáng đó ngày nay chúng ta mới tự quyết định chúng ta đi. Cha mẹ tôi không bao giờ chết, bởi vì phần hồn của chư Phật cũng còn nguyên, Chúa cũng còn nguyên, ma quỷ cũng vẫn còn sống, mà con người cũng vẫn còn sống, thì tôi thấy tôi phải chọn một con đường sáng suốt đi tới vô cùng. Bởi những người trước đã hi sinh và gom góp tia sáng cho tôi, bây giờ tôi phải nắm tia sáng đó để đi tới sáng hơn nữa.

**HỎI: Như vậy khác với người trần thường hiểu là một người có thế lực có thể cứu rỗi những người khác được?**

**ĐÁP:** Thế lực là chuyện của một khối người thôi. Còn đàng này là sự sáng suốt. Sáng suốt và thế lực là hai cái khác nhau. Sự sáng suốt là sự cố gắng sáng suốt. Như bây giờ gia đình của anh có mấy cháu nhỏ, một cháu nói làm nghề bác sĩ đây kiếm tiền nhiều nhất, ví dụ vậy đó, mà cháu đàng hoàng học đạo đức bác sĩ thì cứu được gia đình rất nhiều về vật chất. Sự khuyến khích về tâm linh cũng có nữa do ảnh hưởng của cháu. Bây giờ chúng ta tu đây, chúng ta đi tới con đường đạo là quân bình sáng suốt. Nhiều hơn nữa thì chúng ta cứu được nhiều người, và giúp đỡ những người hưởng về mình cũng như họ

hương về Thượng Đế. Bởi vì mình biết hướng về Thượng Đế, mà người ta hướng về Thượng Đế là người ta hướng về mình chứ gì? Cái gần nhất mình đối với họ là mình cứu độ cho họ, thấy không?

**HỎI: Thầy thường nói: “không đi mà tới” nghĩa là sao?**

ĐÁP: Không đi mà tới: không có cái dục vọng đặt vấn đề đi. Chúng ta hành triển để khai thông thì tự nhiên chúng ta đến mức. Còn những người muốn đến mà không hành làm sao tới. Câu đó là cảnh cáo những người mà miệng luôn luôn nói tôi muốn đi nhưng mà không chịu đi. Làm biếng làm sao đi được, không chịu học cũng làm sao đi được!

**HỎI: Kiến tánh là thành Phật, như vậy tánh ở đây có nghĩa gì?**

ĐÁP: Bởi vì khi mà chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển hiệp nhập huệ tâm khai rồi mới kiến tánh được, mới thấy sự sai lầm của chính mình và không dấn chân vào chỗ sai lầm nữa thì nó mới trọn lành kêu bằng thành Phật.

**HỎI: Minh tâm kiến tánh là thế nào?**

ĐÁP: Minh tâm kiến tánh: khi chúng ta tu, rồi cái thức bị đụng chạm nhiều, rồi thấy cái thức của chúng ta sáng suốt, thấy tâm chúng ta càng ngày càng bao la để tha thứ hơn thay vì chúng ta chấp, tức, giận, hờn, buồn. Bây giờ hết rồi thì lúc đó chúng ta mới thấy rõ cái tánh, tánh chậm lụt, tánh tối tăm, tánh lưỡi biếng, tánh trì trệ, vì nó

mà làm cái tâm bấn loạn. Chúng ta phải luôn xây dựng cái tánh. Minh tâm rồi phải kiến tánh, mà kiến tánh thì phải xây dựng cho cái tánh. Rồi mới thấy trọng trách càng ngày càng nhiều của chủ nhân ông. Khi chủ nhân ông hiểu được trọng trách đó mới thương Cha Trời nhiều, thương Đấng Tạo Hóa nhiều hơn.

**HỎI: Xin giảng đúng nghĩa chữ “Định Tâm”?**

ĐÁP: Định tâm là phải khai thông tất cả những cái uất khí ở bên trong, thì cái tâm nó mới tịnh được. Còn cái uất khí còn ở bên trong, ngồi lý ra đó, cái tâm nó cũng không tịnh được. Cho nên phải mượn cái pháp khai thông, mới đi tới định tâm. Như chúng ta Soi Hồn, đánh đổ cái điển trên bộ đầu ra, làm Pháp Luân đánh đổ cái trước điển của ngũ tạng ra, thì lúc đó, đi đến cái sáng suốt rồi mới đi đến định tâm. Cũng như bây giờ, ông bị giam hãm trong căn nhà tối khó định tâm lắm, rút cuộc thấy động loạn lắm, nhưng mà ông đi ra cái cảnh trời sáng suốt, ông đứng ông vui vẻ, thấy cái tâm ông cũng đủ khỏe một phần. Thì ở trong này, tại sao chúng ta không tịnh tâm, vì cái bóng tối nó ám ảnh. Bây giờ chúng ta khai thông cái bóng tối đó rồi thì chúng ta đi tới định tâm. Còn ngồi quán, để cho nó tịnh thì tu bốn ngàn năm, rút cuộc, cũng không tịnh tâm, cũng phải động loạn.

**HỎI: Thế nào là khứ trước lưu thanh, thế nào là ngũ tạng khai thông, và thế nào là ngũ uẩn giai không?**

ĐÁP: Khứ trước lưu thanh: sự tâm tối kêu bằng trước. Ngày nay mình có Pháp Soi Hồn, Pháp Luân, và Thiền

Định mà thực hành thì thần kinh ổn định, chấn động lực càng ngày càng gia tăng, và lúc đó chúng ta nhắm mắt thấy sáng. Làm Pháp Luân để cho ngũ tạng khai thông. Ban đầu mình hít muốn đem lên đây rún, đây ngực, tung lên bộ đầu rất khó khăn. Bây giờ càng ngày càng thông, mình vừa hít vô muốn chuyển ra tay nó ra tay, mà xuống chân nó xuống chân, mình điều khiển được. Ngũ hành trong bản thể mình điều khiển được mới đi tới ngũ uẩn giai không, khi các bạn ngồi như thế này, quên tất cả cái đầu. Đầu đại diện ngũ tạng: bộ óc, mắt, mũi, tai, miệng. Khi thanh nhẹ tới giai đoạn giai không, không còn bộ đầu nữa, lúc đó chúng ta ngồi thấy sung sướng, ngồi một đêm tới sáng không nghĩ lý gì đâu! Nhẹ quá, sung sướng quá, kêu là ngũ uẩn giai không.

**HỎI: Thưa Thầy, còn cảm giác thường xuyên rút trên đỉnh đầu là hiện tượng gì?**

**ĐÁP:** Cái đó tốt! Bởi vì phần điển mình bắt đầu trụ ở đó và đương điều luyện thừa tiếp thanh điển bên trên. Bên trên đang giáo dục và chuyển cho mình thấy. Phải thay đổi, thay đổi mãi. Học ở chỗ đó! Cái đó học ở mức độ cao kêu bằng phá mây. Ý chúng ta động thôi: muốn đám mây này đẹp, lùi cho tôi, đám mây này hiện hay đám mây này tan. Cái ý nói thôi, phải trụ cái ý nói là nó chuyển, chớ không phải cố gắng phóng đi thế này thế nọ.

**HỎI: Bạch Thầy, vậy ý của mình muốn hiện, muốn phá là thực hiện được?**



**ĐÁP:** Muốn hiện, muốn phá là cái ý của mình. Anh thấy có những cuốn sách chép ý của người ta muốn bẻ cây sắt cong, cũng bẻ được vậy, nếu thần lực của họ tập trung. Thần lực của họ kêu bằng ngũ hành mạnh vô cùng có thể bẻ cong cây sắt được.

**HỎI:** Xin Thầy giảng nghĩa rõ lại về Nhâm và Đốc Mạch cho con, và đồng thời xin cho con biết những người mang răng giả, phải làm thế nào để không bị khó khăn cho sự hội tụ hai đường kinh mạch này khi công phu?

**ĐÁP:** Bởi vì chúng ta tu đây là khai thông luồng điển. Nhâm là luồng điển. Từ môi trên vòng xuống, chót tới giáp giới, tới ở dưới trái cật là Đốc Mạch. Còn Nhâm Mạch là từ ở dưới môi này, đi xuống tới âm huyết, là ở dưới cùng. Thì hai cái, hai luồng điển đó do đâu mà mở? Do cái Pháp Luân Thường Chuyển và ý lực của người tu hành, chớ không phải cái răng. Cái ý lực mạnh nó mới hội tụ được. Bây giờ điển các bạn thấy không? Vừa bấm cái computer, ordinator đó. Ông họ gì nó hỏi, nó nói A lô, How are you. Nó hỏi liên à. Vật chất mà nó còn hỏi mình. Do sự sắp đặt trật tự. Thì bây giờ mình lấy cái gì làm trật tự? Mình lấy điển, điển Cái của vũ trụ mà tu. Hướng về điển Cái của vũ trụ sẽ lập lại tất cả trật tự, do cái Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai. Vì chúng ta người tu Vô Vi phải hướng về điển Cái của vũ trụ. Cái điển Cái của vũ trụ rất quan trọng, đừng có hướng vào một cái hình ảnh nào hết. Cái điển Cái mạnh lắm, mà thanh tịnh lắm.

**HỎI: Điểm của người tu lúc công phu phát ra màu sắc như thế nào?**

ĐÁP: Người tu theo pháp lý này, nếu bản tánh hung hăng, lúc đầu nhắm mắt thì xuất nơi chân mày màu đỏ, đỏ bầm rồi sau đỏ tươi, tới nó xuất phát nó đi lên cao màu vàng tới màu xanh da trời, nó nhẹ qua tới xanh da trời rồi nó mới đi tới trung điểm màu vàng lợt phát quang. Lúc đó là trung tim bộ đầu phát ra, nó phải phát trước hết ở trung tim chân mày, sau cùng ở trung tim bộ đầu. Cái màu sắc đó nó sáng láng hơn màu chúng ta đang có ban ngày bây giờ đây, sáng mát không có điều động.

**HỎI: Góc của luồng điện trong cơ tạng nằm ở nơi nào?**

ĐÁP: Luồng điện trong cơ tạng hội tụ lên trung tim bộ đầu xuất phát ra. Cho nên khối óc con người có bao nhiêu tỷ tế bào là vậy, xuất phát tới vô cùng.

**HỎI: Xin giảng thêm về ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang?**

ĐÁP: Ngũ sắc ngũ quang là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Cơ tạng của chúng ta có tim, gan, tì, phế, thận, mỗi bộ phận nó đều có màu sắc khác nhau. Huyền sắc huyền quang là khi chúng ta nhắm mắt, chúng ta cũng thấy những màu sắc phát triển, hợp thành Mâu Ni Châu là huyền sắc huyền quang, hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ đi lên. Cho nên trong cơ tạng của chúng ta có đầy đủ, có đất, có Trời, có đất nước, có tứ hải quy gia. Trong cơ tạng của chúng ta có màu sắc xinh tươi, như các bạn thanh tịnh

thiền rồi nhắm mắt thấy bốn biển tươi đẹp, núi non tươi đẹp trong cơ tạng của chúng ta. Mà khối óc của chúng ta còn nhiều cảnh tốt đẹp, núi rừng vĩ đại, hùng vĩ bên trên có hết.

**HỎI: Thưa Thầy, năm ngũ quan: tim, can, tì, phế, thận thì mỗi một cơ quan như vậy có cảnh khác nhau không?**

**ĐÁP:** Nó có cảnh! Mỗi cơ quan có 250 vị tì kheo ở trong đó quản lý làm việc, tổng cộng là 1250 vị. Mỗi bộ phận 250 vị làm việc khác nhau. Người ta nói kim thì có tụi kim ứng cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Nói về mộc thì có mộc ứng ra để cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Thủy thì có thủy. Thổ thì có thổ. ĐÓ! Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Hỏa thì cũng có thần hỏa ứng chiếu, chủ nhân ông đâu có làm việc. Chủ nhân ông là Hư Không Đại Định, rốt cuộc phải trở về hư không đại định thì thiên biến vạn hóa là do ngũ hành. Ngũ hành không ứng, chủ nhân ông đâu có biết đường nói, đâu có biết đường giải thích. Đâu đó có phận sự làm việc hết, trật tự ghê lắm! Khi tu pháp này rồi, các bạn muốn trở về quân sự cũng lấy trong này ra, muốn làm chính trị cũng lấy trong này ra, muốn kinh tế cũng lấy trong này ra, là không có sai một ly và không thất bại. Trật tự làm sao thất bại, thất bại là mất trật tự, còn trật tự không có thất bại!

**HỎI: Tại sao mỗi cơ quan là 250 vị mà không 300 hay là 400?**

**ĐÁP:** 250 vị bởi vì là năm, ở đây là ngũ hành thì kia một khối 50, năm lần năm hai mươi lăm. Ngũ hành làm việc thì có ngũ giới ở trong đó, ngũ giới cũng như một vì sao năm góc, này cũng năm góc, kia cũng năm góc; cũng vì sao vậy thôi. Bây giờ người ta khám phá trên tinh tú, trên hành tinh sao có loài người, thấy không? Lần lần khám phá ra thì cũng trong bản thể ông trời chớ đâu! Trong bản thể mình cũng vậy, khám phá trong này sẽ thấy rõ tất cả.

**HỎI: Thưa Thầy, tại sao gọi bộ đầu và xương sống là càn khôn vũ trụ?**

**ĐÁP:** Càn khôn vũ trụ: càn khôn là bộ đầu, vũ trụ là thể xác này. Bộ đầu mới giao cảm sự thanh nhẹ của Bề Trên vô cùng tận. Còn xương sống là chu luật của luồng điện để hòa hợp với sự sống của vũ trụ. Phần trên đầu xuất ra ngoài đại thiên đi về càn khôn lớn rộng vô cùng.

**HỎI: Càn khôn đó với đại càn khôn ở ngoài có khác nhau không?**

**ĐÁP:** Không có khác, cũng vậy. Sự liên kết không ngừng.

**HỎI: Thưa Thầy, phong cảnh trong Tiểu Thiên Địa có thay đổi không?**

**ĐÁP:** Phải thay đổi, tùy theo người tu, khi người tu cố gắng lập lại trật tự của Xá Vệ Quốc rồi thì phải có thay đổi. Có thay đổi mới có tiến hóa. Nếu mà bình thản như vậy hoài không đúng, phải thay đổi mới thấy sự thăng

hoa đi lên. Sự thay đổi trong trật tự thanh nhẹ, chớ còn thay đổi trong ô trước là mất đạo.

**HỎI: Làm sao để phân biệt phong cảnh ở trong với cảnh ở ngoài?**

**ĐÁP:** Phong cảnh trong Tiểu Thiên Địa rất rõ ràng như tôi nói. Khi anh mở được Minh Cảnh Đài, thì anh dòm xuống ngực anh thấy rồi. Anh muốn biến nó rộng lớn tới bao nhiêu cũng được. Cho nên mấy người tu thiền ở trên núi cao tại sao cứ ngồi nhắm mắt hoài. Người ta không cần ngó người đời, bởi vì người ta đang lo công chuyện bên trong của họ. Có người tu ngồi cả tháng không thèm ăn cơm cũng có nữa. Như bên Đài Loan có mấy ông sư ngồi cả tháng, không cần thiết vấn đề ăn uống, như ông Hư Vân Hòa Thượng ở bên Tàu hồi đó. Tụi sinh viên tới đánh ông, ông cũng vậy không can gì! Ông có công chuyện làm, ông đâu có rảnh.

**HỎI: Thưa Thầy, ông ấy nhập định khoảng 15 ngày mới tỉnh.**

**ĐÁP:** Đó! Ông đâu có cần. Những người có nhiệm vụ, còn mang xác nói đạo là có nhiệm vụ vậy thôi! Hết nhiệm vụ cũng đẹp. Tôi hết nhiệm vụ rồi cũng đẹp, ngồi một xó không thèm ăn uống gì cho mất công.

**HỎI: Cái hồn nhập xác lúc nào, khi còn thai nhi trong bụng mẹ hay khi sinh ra?**

**ĐÁP:** Cái phần Vía sáu tháng tụ rồi (*mà trong đó có chủ trương của phần hồn*) nhập dọn đường cho phần hồn, lúc sau này tới giờ lọt lòng mới nhập vô. Ở trên đó, cái giới

đó, cái giờ đó, bao nhiêu người xuống không có lộn xộn, tới giờ đó họ phải nhập vô, tùy cái độ đó. Có người ở cái giới 60, 30, 20, 10, có người tới 100 độ. Tới giờ sanh, cái điển liên kết rồi, cái luồng chánh điển nhập vào đứa bé.

**HỎI: Thưa Thầy, tại sao gọi hôn là chủ nhân ông, còn vía là chủ nhân bà?**

**ĐÁP:** Vía là thuộc về âm điển, lệ thuộc. Đàn ông bên trong là dương, bên ngoài là âm. Đàn bà ở trong là âm, ở ngoài là dương. Cho nên bà điều khiển ông được: bà không nhẽo, ông cũng khó chịu lắm! Bà mà khùng lên ông cũng mệt, phải không?

**HỎI: Thưa Thầy, như vậy đối với đàn ông thì hôn là chủ nhân ông, mà đối với đàn bà thì hôn là chủ nhân bà?**

**ĐÁP:** Phần âm là chủ nhân bà điều khiển chủ nhân ông: điều khiển phần dương điển. Cho nên đàn ông dòm đàn bà thích là thích cái điển của họ. Như cái điển đàn ông thấy người đàn bà thì thích, thích rồi cưới, cưới rồi ông với bà gặp nhau, gây nhau. Khác rồi! Mà lúc thích là thích luồng điển thôi. Nhìn ở ngoài kêu bằng xem mắt trước khi cưới đó mà! Nhìn thấy dương điển của họ, rồi gần gũi, thấy té ra không phải, không thích. Ông ra ông, bà ra bà. Ông này cũng có âm dương, bà kia cũng có âm dương. Hai người tu thì hôn với vía lần lần đi tới. Hôn mà tu thanh tịnh rồi, vía mới lần lần tới gần chủ nhân ông. Cái vía biết về hội tụ với chồng nó, hội tụ với vợ nó, thì họ ghen, họ không thích gần nhau. Vợ chồng hồi nào tới giờ sanh để con mà tới gần không thích. Lại kỳ

vậy! Bởi vì được trở về với chính họ. Có vợ có chồng, có hôn có vía rồi, họ không thích nhau nữa.

**HỎI: Làm sao hành giả có thể phân biệt được giữa xuất hồn/vía và “nằm mơ” thấy?**

**ĐÁP:** Xuất hồn là khối thần kinh ổn định, cũng do dày công niệm Phật và làm Pháp Luân Thường Chuyển đều, nhắm mắt thấy sáng, hồn mới xuất, còn nằm chiêm bao thấy đi đây đi đó, chuyện này chuyện nọ, đó là vía đang hành tùy duyên theo sự phát triển của cơ tạng trong Tiểu Thiên Địa mà thôi. Nhiều người đọc lịch sử của Phật, nằm mơ thấy Phật cũng là vía mà thôi. Ngồi thiền nhập định, xuất ra khỏi bộ đầu, đi tới nơi thanh tịnh đánh lễ Phật, nhiều khi biến thể từ Phật thành quỷ, cũng do tâm của phần hồn, còn động chưa toàn giác. Khi xuất được phải thử nhiều lần như vậy, nếu hình ảnh không thay đổi là đúng. Nếu thay đổi thì tâm ta chưa ổn định, cần chăm chỉ tu hơn để tự đạt tới toàn giác, có thể tương ngộ Như Lai Phật Tổ. Lúc đó sẽ chỉ nhận được lời quở trách của Ngài mà thôi, trở về phải nghiêm chỉnh tu học hơn và lập lại trật tự của cuộc sống mới. Thật thà và dứt khoát đối với đời thì đạo mới tiến thân.

**HỎI: Thưa Thầy xuất hồn xuất vía khác nhau như thế nào?**

**ĐÁP:** Xuất hồn xuất vía: vía là cái dục, lo cho đương sanh hiện tại của thể xác. Như tôi nói ảo ảnh đó! Vì lệnh của chủ nhân là cái hồn nói rằng: “Tôi muốn xuất hồn đánh lễ Phật”, chứ không phải “Con xuất hồn đánh lễ Phật”. Hai cái khác, vì “muốn” là hạ lệnh cho cái vía đi,

mà cái vía là phụ thuộc, cai quản một trường sanh hoạt của thể xác, cho nên cái vía đi lầm. Còn nói: “Con xuất hồn đánh lễ Phật” là khác. Vì lấy chơn tâm của mình để cố gắng và đi lên tới sự sáng suốt đời đời. Chơn tâm mình đi, đi trọn bộ, chớ không có đi một khối mà bỏ một khối.

**HỎI: Làm cách nào phân biệt được xuất vía trong bản thể và xuất vía ngoài bản thể?**

**ĐÁP:** Xuất vía trong bản thể là nằm xuống ngủ mới thấy đi. Còn xuất ra ngoài bản thể là ngồi thiền nhắm mắt thấy xuất ra đàng hoàng. Có đi, có về, đi được thì phải về được, kiểm chứng rõ ràng. Cho nên Vô Vi không có cho tin chiêm bao, thực hành để thấy chớ không có cho tin chiêm bao. Chiêm bao là chậm tiến rồi, thực hành để thấy đúng hơn. Cho nên càng làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, thì hơi thở chúng ta sáng. Nhắm mắt thì toàn thân chúng ta sáng, cũng như cái neon sáng sao thì chúng ta sáng như vậy. Nó mới bằng lòng ngồi lâu được, mà không có gục lên, gục xuống. Thẳng lưng, ngồi thiền như vậy mới là đúng, rút bộ đầu, nó rút thẳng đi lên thì nó chỉ có thẳng lưng thôi, nó không méo được. Bộ đầu chưa rút, thì nó ngồi ngủ gà, ngủ gục trong cái mê. Còn ta làm Pháp Luân Thường Chuyển khai sáng cái chu luật trong cơ tạng, Nhâm Đốc tương thông. Nhắm mắt thấy xuất phát đi lên rõ ràng.

**HỎI: Vấn đề Xuất Hồn:**

**a/ Xuất Hồn bắt buộc phải xuất từ giữa trung tâm chân mày đi ra, hay là**



**b/ Xuất Hồn phải xuất phát từ trung tâm khối óc xuyên qua Hà Đào Thành và tiến thẳng về trung tâm vũ trụ. (*trung tâm sinh lực của Càn Khôn*)**

**Những điểm trên vẫn còn mơ hồ đối với số đông các anh em bạn đạo. Kính xin Thầy giảng thêm.**

ĐÁP: Xuất Hồn là do sự quân bình trong nội thức, nhắm mắt phát sáng và thấy mình đang ở chỗ khác, không còn sự nặng trọc của thân xác nữa, mới gọi là xuất hồn. Pháp lý Vô Vi thực hành đứng đắn quân bình tự đạt, phần hồn sẽ không bị hút bởi sức hút hồng trần của cơ thể, lúc ấy mới thật sự tự do. Mọi người tại mặt đất này, nghiệp lực đã bám nhiều kiếp rồi, cần có pháp khử trọc lưu thanh để từ từ giải quyết, thì nó sẽ được thanh nhẹ. Tu nhất kiếp, ngộ nhất thời, chứ không đặt vấn đề tham muốn và dục vọng, sẽ không thành đạt.

**HỎI: Có người tu (*pháp khác*) nói mỗi khi họ xuất thì thấy tê toàn thân. Pháp mình có như vậy không?**

ĐÁP: Mở bộ đầu không có ê toàn thân, vì ê toàn thân là còn nặng. Còn người ta ngồi, không biết cái thân ê chỗ nào. Chúng ta xuất ta chỉ theo ánh sáng thôi, thì bộ đầu mới làm được, chớ còn dưng cái tâm ở chỗ này (*chỉ tâm thít*) niệm chú nó chặn lại, nó bảo hộ ông.

**HỎI: Thế nào là khai khiếu mở huệ, phát Mô Ni Châu, kết Thánh Thai?**

ĐÁP: *Khai khiếu mở huệ*: Trung tim bộ đầu được thừa tiếp với thanh điển Bề Trên. Mình có cảm giác rõ ràng là sức hút đi lên mới mở huệ, hòa tan với Bên Trên. Mình ở đây nhưng thấy cảnh Trời, ở trong nhà này mà

mình thấy sự lớn rộng ở bên ngoài, sự vô cùng của Bên Trên mới kêu bằng mở huệ.

*Phát Mô Ni Châu:* khi chúng ta Soi Hồn, tập trung ngay trung tim chân mày, xuất một điểm sáng đi ra, có chút xíu thôi. Mình thấy ít nhưng mà dày công mới soi ra được. Sau cái tê tê, nặng nặng ngay chỗ trung tâm chân mày thì nó nặng trĩu, nặng trĩu, rồi chuyển mạnh kết tinh thành một điểm xuất ra. Ban đầu thấy đỏ rồi lần lần thay đổi thành màu vàng, màu tím, màu xanh để luyện cho mình biết: màu này thì tánh anh như thế này, tâm anh buồn hay vui? Anh đi tới triết giới hay đi tới cái gì? Trong đó nó chuyển ra cho mình thấy cái màu. Màu vàng vẫn còn lo âu, màu tím còn sân còn buồn, màu đỏ là tánh còn ác ý, màu thanh dịu da trời là đi tới triết giới. Triết giới là thích nói về con đường tu, khai mở, không thích chuyện ác ôn nữa. Lần lần, nó bay ra khỏi thể xác, đi tới đâu hiểu tới đó kêu là Mô Ni Châu. *Mô Ni Châu là Thánh Thai*, đi tới đâu hiểu tới đó, rồi lần lần trụ trên đó, đi lên đi xuống quen rồi biến thành mặt mũi tay chân. Trước kia chúng ta giáng sinh cũng chỉ một vòng tròn máu thôi, phân thành âm dương, rồi phân ra mặt mũi tay chân thành ra con người ngày nay. Bây giờ chúng ta trở về cũng phải làm cái bổn đó. Vòng đó phải trở về, ở trên đó quen rồi mới lập lại thánh thai. Cũng hình hài nhưng nhỏ như con nít nhỏ vậy thôi, chứ không to lớn gồ ghề như thể xác ở đây. Nếu mà gồ ghề như thể xác ở đây không có đi đứng được ở Bên Trên. Lên tới Bên Trên thì không lớn được, rất nhỏ và xuống chừng nào thấy lớn chừng nấy. Chúng ta xuống từng số thấp thì con ma con quỷ thấy cũng kính nể lắm. Các bạn đi ra khỏi thể xác,

rồi trở về thể xác, các bạn nhập vô trong bộ đầu, đi xuống từ tầng, từ tầng trong thể xác thì chúng nó phải quì hết, vì thấy mình lớn lắm. Phải quì đảnh lễ hết như một vị Phật giáng xuống trần gian. Bước vào trong thể xác, lâu lâu mình phải đi một vòng quanh trong Tiểu Thiên Địa này.

**HỎI: Kính thưa Ông Tám, Mô Ni Châu ở đâu trong cơ thể con người?**

**ĐÁP:** Do công phu luồng điển của ngũ tạng ngũ quan hội tụ hình thành xuất ra ngay trung tim chân mày, thoát lớn thoát nhỏ.

***Chụp được bằng rayon X không?***

Không được, chấn động của Mô Ni Châu nhẹ hơn là vật chất, hiện tại máy chụp hình tạo bằng vật chất chưa theo kịp chấn động tự nhiên và hồn nhiên.

***Có phải xác càng lớn thì Mô Ni Châu càng lớn không?***

Công phu càng nhiều càng thanh tịnh thì Mô Ni Châu càng rõ.

***Mấy tuổi mới được thiền để có thể thấy được Mô Ni Châu?***

15 tuổi trở đi, căn cơ chịu tu sẽ thích thiền và vui trong thanh tịnh.

**HỎI: Có phải chỉ khi nào phát Mô Ni Châu, kết Thánh Thai thì lúc bấy giờ hồn mới thật sự xuất khỏi bản thể không?**

**ĐÁP:** Đúng vậy đó! Phải đi như vậy. Nhưng những người đã tu từ tiền kiếp, đã tu lâu rồi, họ không cần phải kết Thánh Thai, họ xuất ra đi tự nhiên. Họ đi tự nhiên một thời gian cũng phải lọc cho nhỏ lại, vì người ta đã tu nhiều rồi, bây giờ họ tới chỗ đó. Những người tập tành tu đi tới, phải theo trật tự như tôi nói hồi nãy. Đó là trật tự thực tế, cứ đi tới. Còn những người đã tu nhiều kiếp, người ta ra đi tự nhiên, không có khó khăn.

***Tức là họ xuất ra đã có đầy đủ tay chân tất cả?***

Đầy đủ họ đi, họ đã có từ lâu nhưng quên đi, mà những người đó chưa có vợ có chồng, ít lắm! Có vợ có chồng không có chuyện đó, nó mất hết, phân tán hết.

**HỎI: Thưa Thầy, xin cắt nghĩa rõ Lục Căn Lục Trần.**

**ĐÁP:** Lục Căn Lục Trần là tóm thâu ở trong nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô A Di Đà Phật là sáu luồng điện trong thể xác. Đó là lục căn ở trong thể xác, mà đó cũng có chủ trị bên trong sáu người. Có ông Thần Hỏa, có ông Thần Không Khí, Thanh Điện. Mỗi một chữ đều có một thần thức, thì sáu vị đó ở bên trong và sáu vị ở bên ngoài cấu tạo thành cơ thể này, mới bao vây giữ con tim. Lục Căn Lục Trần có sáu vị, mỗi bên sáu vị để quản lý phần hồn, và không cho phần hồn thoát ra khỏi sự quản lý của nó. Hồn bị giam hãm trong con tim. Bây giờ Thần Hồn, Thần Thức mà thức giác được, ta là chủ nhân ông, và ta phải quản lý Lục Căn Lục Trần, thì phải tu mới được quyền quản lý, còn không tu không được quyền quản lý đó. Chủ nhân ông thức giác rồi mà theo đường lối của chư Phật, trước hết muốn

đạt tới thanh tịnh phải niệm Phật. Niệm sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật để khai thông và trụ hóa trong cái thân thức. Lúc đó Thần Hồn mới thoát ly ra , trụ được, rồi mới quản lý trở lại Lục Căn Lục Trần. Còn phần hồn chưa chịu tu thì bị Lục Căn Lục Trần quản lý. Con người ở thế gian nhiều khi ký contract nhưng cũng xé giấy luôn tại vì tánh bất thường, vì Lục Căn Lục Trần hỗn đảo, bị nghẹt chưa thông. Chủ nhân ông phải thực hiện niệm, thường niệm, vô biệt niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Rồi mới bành trướng ảnh hưởng tới Lục Căn Lục Trần. Lục Căn Lục Trần mới khai thông tới lục tâm. Lúc đó sáu vị mới thức giác, chịu buông bỏ, và không bám sát phần hồn nữa, đứng ra thủ lễ đối với chủ nhân ông. Lúc đó Thượng Đế mới có ngôi. Lục Căn Lục Trần đi theo để bảo vệ phần hồn còn mê muội. Phần hồn tỉnh rồi thì quản lý trở lại Lục Căn Lục Trần để khai triển nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật đi tới vô cùng. Khi các bạn tu cho Lục Căn Lục Trần thức rồi cảm thấy sung sướng. Nửa đêm nửa hôm ôm lấy mình mà sung sướng, vui vẻ lắm, vì mình thức giác không bị bộ hạ của mình lường gạt nữa. Trở lộn lại, mình đem sáng suốt cho chúng nó và điều dắt chúng nó thăng hoa thì mình càng thấy tội lỗi mình nhiều hơn. Còn nếu không ăn năn, không tu được. Tôi kêu gọi mọi người niệm Phật cho nhiều. Niệm, thường niệm, vô biệt niệm để phát triển cho đều, mà các giới đều sử dụng. Tới đâu ngón chân của chúng ta cũng phải sử dụng tới Nam Mô A Di Đà Phật. Sợi tóc cũng phải thực hiện nó mới phát quang. Nhiều người niệm, niệm, niệm một chập rồi không tin, bỏ, gây sự tối tăm và buồn tủi. Mà niệm đi! Trì chí niệm

đi! Rồi mới thấy câu nói tôi đúng hay là không. Trong lúc các bạn buồn mà các bạn niệm thết rồi hết buồn. Nó thanh nhẹ trong du dương thật sự.

**HỎI: Thưa Thầy, còn Minh Cảnh Đài ở chỗ nào trong bản thể?**

**ĐÁP:** Minh Cảnh Đài ở ngay ngực. Khi các bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật mà thấy râu chuối chạy lóng lánh sáng cũng như đèn neon và chữ vạn mở ngay trước ngực. Chữ vạn chuyển chạy ngay ngực thì đó là Minh Cảnh Đài. Các bạn muốn thấy gì dòm xuống đây thấy. Thấy mặt mình đẹp như thế nào cũng thấy. Gục xuống là thấy rõ, đang ngồi vậy đó mà thấy. Những phần được ở trên cao, dòm ở đây cũng thấy. Những người chưa thoát ra được mà khi mở Minh Cảnh Đài rồi, cái ý dòm xuống chút thì cũng thấy hình ở đây. Nhiều khi mình muốn thấy hình của mình, lấy bàn tay dòm cũng thấy hình, thì cái này cũng là Minh Cảnh Đài vậy. Khi trong này khai thông thì cái này cũng thông, mà dòm trong này thì thấy chuyện của mình. Khi ở Việt Nam tôi mở được cái này rồi, nhiều người hỏi gì tôi không trả lời như bây giờ vì chưa có trình độ như bây giờ. Tôi chỉ coi bàn tay rồi nói thôi, mà mấy người đó hỏi tại sao ông cứ vuốt vuốt tay hoài? Bởi vì họ hỏi tôi chuyện gì, tôi vuốt bàn tay, tôi thấy cái đó tôi nói. Tôi thấy chỗ này, tôi mượn chỗ này tôi nói vậy thôi! Tôi cứ nói hoài, nói từ ngày này tới ngày kia. Bây giờ hết rồi, tôi không xài chỗ đó, tôi xài cái kia. Nó mở rồi, càng ngày càng khác.

**HỎI: Bạch Thầy, vậy nghĩa của chữ Vạn là gì?**

**ĐÁP:** Nghĩa của chữ Vạn là đạt tới sự quân bình sáng suốt mà chuyển hóa cái tứ đại này quy nhất. Chúng ta thấy luôn luôn có bầu trời trước mặt. Ngồi vậy chứ không phải ngồi trong nhà, mà ngồi có bầu trời đang hoàng. Nó quy nhất.

**HỎI: Trạng thái thấy ánh sáng đủ màu sắc, điển tập trung tại chân mày rồi xoáy bông ra, trạng thái này là do công phu Soi Hồn hay Thiên Định?**

**ĐÁP:** Do sự thực thi của tất cả ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân, và Thiên Định. Soi Hồn là tập trung luồng điển tinh, khí, thần của bộ đầu. Pháp Luân là thanh lọc luồng điển của ngũ tạng. Thiên Định phẳng lặng và phân minh luồng điển trước thanh. Lúc Thiên Định mà được thấy ánh sáng xoáy bông ra là ta đã thu lượm được một phần điển Mô Ni Châu của phần hồn, cố gắng công phu thì luồng điển ấy sẽ được tập trung càng ngày càng thanh và lần lần bay xa hơn, đó là phần hồn của hành giả được thoát ly khỏi bản thể, được biết nhiều chuyện huyền diệu, chưởng dưỡng luồng thanh điển ấy cho đến lúc đầy đủ mặt mày tay chân như bản thể thế gian, nhưng nhỏ và thanh diệu hơn.

**HỎI: Tại sao có người mới thiên đã thấy hiện tượng siêu hình như là màu sắc, hình ảnh, và ánh sáng?**

**ĐÁP:** Có chứ, tôi đã nói con người không phải mới tu đây. Người ta đã tu lâu rồi nên đạt tới trình độ đó. Minh ở đây chỉ cho họ lập lại trật tự, và mở đường cho họ thấy, mà thấy cảnh đó cũng chưa có thiệt. Thấy cảnh đó là có duyên dẫn tiến tâm linh họ thôi, nhưng phải cố

gắng tu tới nữa. Họ sẽ học cái cao siêu hơn, và tinh tấn hơn chứ không phải thấy cảnh đó rồi đắc đạo đâu!

**HỎI: Thưa Thầy, nếu ngồi thiền mà thấy màu sắc, hoặc là nhiều khi thấy ánh sáng cả bộ đầu thì là thế nào?**

ĐÁP: Nhẹ nhàng. Tốt! Đó là hiện tượng tốt lắm, thanh nhẹ lắm.

**HỎI: Ở trung tim chân mày phát ra những hạt sáng là sao?**

ĐÁP: Đó là hà sa. Chăm chú nhìn thẳng cái đó một thời gian nó hội tụ là không còn nữa.

**HỎI: Ngồi Thiền có hào quang, hà sa trước trán, trên đầu có cục sáng vô cùng tận, nhưng có hôm chỉ thấy hào quang, không thấy cục hà sa trước trán là sao?**

ĐÁP: Hà sa chỉ thấy một thời gian, từ cái điển đi lên tới bộ ngực là có thể thấy hà sa, mà khi vượt khỏi thì không thấy hà sa và sẽ thấy những cảnh thật tốt đẹp hơn, rõ rệt hơn.

**HỎI: Chưa thấy hôn vía tương hội, nhưng ngồi thiền thấy hào quang có nên bắt ấn tam muội không?**

ĐÁP: Được rồi, có điển có thể bắt ấn tam muội và trụ ngay trung tâm chân mày tương lai sẽ thấy sáng và rõ hơn.



**HỎI: Khi nhắm mắt thì thấy ánh sáng. Càng tập trung thì càng sáng và rất nặng tại trung tâm chân mày. Xin Thầy chỉ dạy.**

**ĐÁP:** Cái đó là tốt. Những người Soi Hồn thét rồi không muốn nhìn ở bên ngoài. Nó nặng ngay trung tim chân mày. Cố gắng niệm Phật mà nhìn thẳng nơi đó, một thời gian nó sẽ lên trung tim giữa trán. Rồi một thời gian nó sẽ lên tới mõ ác, một thời gian nó lên tới trung tim Hà Đào Thành. Lúc đó là an toàn, tu tiến và không bao giờ bỏ đạo được.

**HỎI: Khi đã thấy được ánh sáng chói lòa, học được cái gì trong ánh sáng?**

**ĐÁP:** Tâm sẽ không bị loạn động. Loạn động tức là tâm tối, ánh sáng đến thì bóng tối sẽ tan.

**HỎI: Con thiền một thời gian rồi bỏ. Nay con ngồi thiền lại được năm tháng. Con bỏ được nhiều tánh nóng nảy và hít thở đúng phương pháp của Thầy, và con diệt được dục. Sao con thấy giữa trung tâm chân mày bị lõm vô một lỗ sâu?**

**ĐÁP:** Đó là luồng điển đã phát triển đúng, cho nên cái khớp nào nó phải trở về khớp đó. Cố gắng tu đi rồi nó sẽ phát sáng. Là sau khi luồng điển hội tụ. Sau cái Soi Hồn hội tụ ngay trung tim chân mày, và hòa hợp với cái luồng điển ở bên ngoài, lúc đó chúng ta thấy sự phát sáng rõ ràng khi nhắm mắt. Mà hằng ngày thích nhắm mắt hơn là mở mắt, không thích lý luận tranh chấp. Cố gắng hành tiếp thì tương lai nhắm mắt sẽ thấy chiều sâu rộng mở nhiều hơn và nhẹ hơn, đừng sợ sệt.

**HỎI:** Trước đây khi ngồi thiền trụ tâm vào trung tim chân mày thì phát ra ánh sáng màu vàng tựa ánh mặt trời. Về sau này trụ tâm vào trung tim chân mày thì không thấy nữa?

ĐÁP: Người mới tu tâm hướng thiện muốn làm điều bác ái giúp đỡ người khác thì nhắm mắt thấy màu vàng. Tu một thời gian phát triển lên cao hơn sẽ đổi màu xanh, tức là đi trong triết giới, xem kinh hiểu được nhiều và tâm bắt đầu thanh tịnh, tự mình xét nhiều điều mà chính mình hồi nào đến giờ chưa học qua nhưng lại hiểu được rất tận tường.

**HỎI:** Có một thời gian ngồi thiền định trụ tâm vào trung tim chân mày thì xuất hiện một cụm điểm màu xanh tỏa ra như mặt trời. Mỗi đêm thiền định trụ tâm vào trung tâm chân mày thấy cụm điểm này càng ngày càng lớn tỏa ra hết cả mặt. Thời gian sau này trụ tâm vào trung tim chân mày không thấy cụm điểm này xuất hiện nữa?

ĐÁP: Càng ngày càng thanh nhẹ, khi trụ được thì sẽ không còn màu sắc gì nữa hết. Cho nên Thầy thường nói cảnh là người, người là cảnh, khi mình thức tâm trọn lành thì nhìn hành động của chính mình sẽ biết được tương lai. Người tu Vô Vi sẽ biết được nhiều chuyện mà chính mình không tin mình thì mới có cơ hội tiến thân. Nếu tin mình là hay, là giỏi thì sẽ cống cao ngạo mạn, khinh thị người khác, sẽ bị loại khỏi từ quang Vô Vi.

**HỎI:** Sau khi thiền chưa ngủ, con thấy được những cảnh như: vườn tược, cây cối, sông và người, dù không được rõ lắm, từ cảnh này đến cảnh khác. Con xin hỏi có phải bắt đầu được thấy cảnh trong Tiểu Thiên Địa không? Nếu phải thì làm sao được thấy mãi những cảnh này không bị mất?

**ĐÁP:** Nhờ Pháp Luân Thường Chuyển, khai sáng khối óc. Trên khối óc có cảnh tươi đẹp, núi non. Khi nhìn xuống bản thể thì thấy sông biển, trăng sao, bò bay máy cưa. Làm PLTC càng siêng càng nhẹ thì sẽ thấy cảnh Trời. Khi giải hết nghiệp thì nháy mắt là thấy rồi. Nhẹ làm Trời nặng làm đất, thoát được nghiệp tức là nhẹ.

**HỎI:** Thưa Thầy, sau khi thiền nằm ngủ mơ thấy cảnh thì thực chất là thế nào?

**ĐÁP:** Nằm mơ thấy cảnh là Tê Luân Hư Cảnh, Tứ Hải Quy Gia. Thiếu gì cảnh ở đây! Mình nằm giữa thì nó chạy xuống bụng, nhiều cảnh đi chơi đẹp lắm.

*Nằm mơ thấy lợi nước là tại sao?*

Dưới bụng

*Thưa, thấy biển cũng vậy?*

Biển ở dưới này: ghe, tàu thiếu gì.

**HỎI:** Thưa Thầy, có người khi nằm mơ muốn chạy hay là đi thật nhanh nhưng chân không nhấc lên được là tại sao?

**ĐÁP:** Cũng còn ở trong bản thể này, không đi ra ngoài được.

**Thưa Thầy, có phải cái vía muốn xuất ra mà xuất không được không?**

Không! Đó là cái hồn, mới ướm mở con tim thôi. Mới có mở, đi ra chưa được.

**HỎI: Thưa Thầy, có người nằm mơ thấy bay, ý nghĩa như thế nào?**

ĐÁP: Nằm mơ thấy bay cũng chỉ bay trong thể xác này mà thôi. Cái tiểu vũ trụ này rộng lớn lắm, thấy chạy trên núi vậy chứ trong này không hà! Không có đi đâu hết. Khi thấy đi ra rõ ràng: chúng ta bước ra, thấy thể xác đang nằm. Ta đi rồi, trở về nhập vào trong thể xác, mới thấy rõ ràng có bằng chứng.

**HỎI: Sau cử thiên đêm 11 giờ đến 1 giờ sáng, ngủ đến 4 giờ sáng, chiêm bao thấy mình đang chạy bộ lẹ trên đường phố. Đổ dốc cầu, thấy người mình nhẹ và bay cách mặt đất độ 4, 5 mét. Sau đó thấy đang chạy bộ nhanh như lấy trớn và bay lên trên ngọn cây. Tỉnh dậy còn thấy tinh thần sáng khoái. Xin Thầy minh giải và chỉ dạy thêm.**

ĐÁP: Đó là khối thần kinh được nhẹ rồi. Vía được nhẹ rồi. Xuất bất cứ lúc nào. Mà đi ở giới thấp. Vừa nhắm mắt nó là ly thân rồi. Cái Vía nó đi về nhớ hết. Rồi tới Hồn đi là đi lên cao, chỉ có đi lên thôi, không có đi xuống. Nếu mà con người tu, cái Hồn vừa xuất ra, đi tới người này người nọ, rồi sanh thù oán, phá hại người ta, đó là con ma. Còn nếu chúng ta muốn tiến về Phật, thì càng ngày càng tu càng thanh nhẹ, càng tha thứ và

thương yêu. Tự xây dựng lấy chính mình mà ảnh hưởng cho người kế tiếp, thì tầm tay từ bi nó sẽ lớn rộng ra. Ta đến lúc già, lớn tuổi có người quý mến hơn.

**HỎI: Thưa Thầy còn nằm mơ mà gặp những người không quen biết có phải đó là những giấc mơ tiền kiếp không?**

**ĐÁP:** Đó là tiền kiếp. Phải viết vô, đem qua tôi thấy gì ... kết luận rồi mình mới thấy sau này những người đó đã luân hồi tại thế tới gặp mình. Người này rõ ràng mình biết tên kiếp trước của họ nữa nhưng không tiện nói ra, ai tin?

**HỎI: Thưa Thầy, còn nếu có người nằm mơ thấy Phật, thấy Chúa, hoặc thấy Đức Mẹ thì ý nghĩa như thế nào?**

**ĐÁP:** Nằm mơ thấy vì nguyện vọng của họ và tiền kiếp của họ cũng có tu mới ngộ được những cái duyên học hỏi trong giấc mơ. Bây giờ họ phải tu, chứ không thực hành thì giấc mơ đó cũng mất giá trị. Cho cái thức của họ thấy một chút vậy thôi, chứ Đức Chúa không cần phải hiện cho thấy, nhưng mà cái thức của họ muốn tới đó, họ mới thấy hình Chúa. Chúa là vô hình, vô sắc, đâu có giới hạn quyền năng của Chúa, của Phật được.

**HỎI: Khi con được rút ngay đỉnh đầu vào trạng thái thường thật là kỳ diệu vô cùng, không có đúng và sai, mọi vật là ảo tưởng do tự khởi rồi tan mất, tâm không vấy động thì không bị ràng buộc. Cho tới nay con**

**cũng chưa có chữ nào viết ra được để xin phép hỏi Thầy, mong Thầy giảng cho con thêm.**

**ĐÁP:** Khi những người luồng điếu lên tới trình độ đó sẽ tiếp lên ánh sáng, rồi mới thấy mình vốn từ ánh sáng giáng lâm xuống thế gian, mới xác nhận khối óc là ánh sáng tại mặt đất. Khi chết được hút lên khỏi cái cõi đó thì đi tới ánh sáng vô cùng, không còn gì thắc mắc. Muốn biết gì thì tự nhiên có câu trả lời liền.

**HỎI: Khi thiền xong lúc nằm ngủ cảm thấy trên đỉnh đầu phóng cao một hai thước đó là ý nghĩa gì?**

**ĐÁP:** Cái luồng điếu nó xuất ra, bị trong cơ tạng chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều. Xuất ra là vừa nhắm mắt là thấy ánh sáng phóng ra ngoài, cái Vía nó nhẹ rồi, thấy cái Vía nó nhẹ rồi. Mình thấy phóng ra ngoài mà té ra mình chưa có phóng ra ngoài, cái Vía nó nhẹ, nó đi quần ở trong cái Tiểu Thiên Địa này, mình tưởng đâu ở bên ngoài. Cái ngực của chúng ta là vòm trời, thấy cái Vía đi vậy thôi.

**HỎI: Kính thưa Thầy, có một lần con ngồi Thiền đến lúc gần xả Thiền tự nhiên trong đầu con hiện ra bốn câu thơ. Tại sao con mới tu mà đầu hiện ra được thơ?**

**ĐÁP:** Cái đó là trật tự thần kinh khối óc, trở về trật tự là tự nhiên kinh và kệ. Kinh là thần kinh. Khi mà thanh nhẹ hội tụ được trật tự, tự nhiên nó hiện ra một câu, một câu rất rõ rệt, là để giải thích cho hành giả lo tiếp tục tu thêm chứ không thể bán ăn được.

**HỎI: Tại sao con tu hoài mà không thấy tiến?**

ĐÁP: Con phải nhìn lại cái nghiệp lực của con thế nào. Hành đúng hay là không? Hành cái pháp Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển làm đúng hay là không? Pháp Luân Thường Chuyển làm đúng chỉ có mở không có nghẹt, chỉ có tiến không có lùi. Nhiều người cứ tu hoài mà ôm lý thuyết này, ôm lý thuyết kia. Nhắm mắt để ngủ, không có hành, mở, làm sao chơn tâm thức được. Hành, mở thì chơn tâm nó mới thức được, rồi cũng đặng, cũng nói là tôi tu mấy chục năm rồi cũng không có thấy kết quả gì hết. Mà nhiều người cũng có thật vậy, tu mấy chục năm mà tu không có đúng, tu nửa chừng thấy chán quá bỏ. Hồi hôm niệm Bát Chánh, rồi tối nay tôi quên không có niệm, thôi cũng xong qua được rồi thôi yên, mất thêm một tối rồi. Rồi niệm Phật thôi qua được rồi cũng yên, cũng bỏ đi, Soi Hồn rồi cũng bỏ đi, Pháp Luân rồi cũng bỏ đi. Thét rồi ngồi đó kêu bằng ý lại mà thôi, nhắm mắt à, ngủ cho sướng. Hành không có bao nhiêu hết, rồi dồn dập những sự ăn uống mất trật tự, nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt cũng mất trật tự. Thu hút bất cứ những cái chuyện gì ở bên ngoài đem vô, tưởng là mình được, mình hiểu, đâu có hiểu cái gì đâu, mập mờ không à, không có hiểu cái gì hết. Phải cố gắng tu, cũng như tu thiền của Vô Vi, Vô Vi chứng minh rõ ràng, người nào làm Pháp Luân Thường Chuyển đúng, mặt mày hồng hào. Không có mét chằng vậy, hưởng dụng nó mới mét chằng, làm Pháp Luân đầy đủ hồng hào. Mặt tươi, mắt sáng hồng hào, vì nó dững mãnh, nó không sợ chết nữa mà. Sống tự nhiên nó hình thành tại mặt đất này, rồi chết cũng tự nhiên ra đi. Thì sống chết nó vô can, nó hiểu được cái luật tự nhiên của Trời Đất như vậy, nó vô

can. Còn cái hành của nó để phát triển, nó cứ quyết tâm hành, nó sẽ có kết quả tốt. Không có đổ thừa ai hết đó, chính cái tâm mình dững mãnh, làm hay là không, thực hành hay là không. Không thực hành rồi đổ thừa cái pháp, rồi nói pháp tẩu hỏa nhập ma, vừa xưng danh tu thiền, cho vay lấy lời, hơn thua đủ chuyện, tạo khổ cho chính mình, lộn xộn. Đời không xong, đạo không xong là khùng chứ. Tẩu hỏa nhập ma là chỗ đó, mất trật tự. Cho nên Vô Vi có đủ cách chơi hết đó, muốn nghe nhạc chơi êm ả, có, muốn hành cách nào cho khỏe mạnh, có, có chỉ hết đường lối. Một ngày mà làm đúng công chuyện của Vô Vi, mà nội lạy kiếng Vô Vi, rồi này kia khỏe cho cái tim tốt, cũng hết thì giờ rồi, không có nghĩ chuyện bên ngoài. Nếu làm đúng theo Vô Vi là không có thì giờ, mà con người chỉ khỏe mạnh. Cho nên nhiều người bảy, tám chục tuổi họ lạy kiếng Vô Vi thết rồi họ đi khám bác sĩ. Bác sĩ hỏi tại sao trái tim bà tốt như vậy? Bà ăn cái gì mà trái tim bà tốt như vậy? Nói tôi không có ăn gì hết, tôi chỉ một ngày lạy 150 lần là tôi khỏe thôi. Ông bác sĩ nói, tôi mà lạy 50 lần như bà, tôi lạy đâu có nổi. Bà lạy 50 lần như vậy, mà 150 lần như vậy là bà khỏe quá chừng, khỏe hơn tôi nhiều quá, khỏi khám. Thì nhờ bà làm nhiều công chuyện đó, tại sao bà làm nhiều đó? Bởi vì một cái bả có thể liên lạc với Trời Phật được, cái thứ nhất. Cái thứ nhì bà lạy không có tốn tiền, bả lạy đâu có tốn tiền. Mà tiêu hóa tốt, ăn uống tốt, mà luồng điện mặt mày dồi dào tươi đẹp. Bảy, tám chục tuổi mà người ta nói bả sáu, bảy chục tuổi thôi, đi bộ đi nhanh mà làm gì cũng khỏe mạnh. Hành đúng theo Vô Vi là chỉ có khỏe mạnh thôi. Tôi làm việc còn nhiều hơn người



thường, mà tôi càng ngày càng khỏe, nhiều người nói tôi trẻ ra, vui lên, vui hơn hồi xưa nữa. Vì tôi thấy tôi có thể sống với mọi người, tôi sẽ dần thân để giải quyết những chuyện khổ tâm của mọi người là tôi mừng.



# CHƯƠNG ĐẶC BIỆT

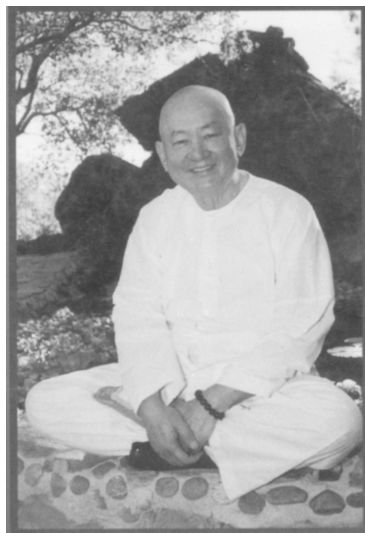
---

## Phần 1

Ấn Chứng Tu Học  
của Ông Tám (1958, 1961)

## Phần 2

Thiết Thật Đời Đạo Song Tu  
của Cụ Đỗ Thuần Hậu



**Bài Thơ Đầu Tiên Của Ông Tám**

*Tô lục chuốt hồng tựa cảnh Tiên  
Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyên  
Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện  
Hà thủy đục trong khắp các miền  
Thợ vẽ hồn thơ gieo ý nguyện  
Khéo khôn khôn khéo tìm phương chuyển  
Xây dựng ngày kia sẽ thấu truyền*

## Lời Tường Thuật Của Ông Lương Sĩ Hằng

Sàigòn, ngày 15 tháng 7 âm lịch năm 1958.

Hôm nay là lễ Trung Ngươn, tôi rất lấy làm hân hạnh được Ông Tư cho phép tôi tham gia cuộc tề tựu này để cúng Phật và là một cơ hội mà tôi được trực tiếp cùng quý bạn để học hỏi thêm trên đường đời cũng như đường đạo.

Tôi thường được nghe những lời khen ngợi vui lành của Ông Tư, cho tôi hay sự tiến triển của quý bạn, mỗi khi tôi đến hầu Ông Tư. Do sự cố gắng tiến triển của quý bạn, đã ảnh hưởng cho tôi một phần lớn lao và đã đem lại cho tôi một luồng điển mạnh mẽ, thăng tiến, kiên cố và tự sửa chữa để tìm hiểu đạo lý thiêng liêng.

Tôi không biết lấy gì đền đáp những sự diu dắt thành thật với những lời vàng ngọc của Ông Tư đã ban cho tôi lúc nào tôi thất mắc.

Muốn khỏi phụ lòng Ông Tư tôi xin quý bạn cho tôi được tường thuật những sự hiệu quả mà tôi đã thu lượm được trong thời gian ngắn ngủi đã qua.

Tôi muốn biết sự đồng ý của quý bạn trước khi tường thuật:

- Xin quý bạn nở nụ cười tượng trưng hoa sen để kính Phật.
- Tôi xin cầu nguyện Phật ban nhiều điển lành cho Ông Tư và chúng ta được sáng suốt thêm để phụng sự bản thân, đạo lý và nhân loại.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Do đâu mà tôi được quen với Ông Tư? Tôi nhờ ông bạn tôi tên là Phụng thường đến thăm tôi và nói nhiều đạo lý cho tôi được biết, lâu lâu có đề cập đến Ông Tư, nhưng trong lúc ấy tôi không để ý về những sự huyền bí thiêng liêng, vì tôi còn trong vòng mê trần, ham mèo mỡ, ăn nhậu, có tánh tự tôn, chỉ nghĩ việc tiền, nếu có tiền thì mọi việc đều xong.

Đến tháng Giêng đầu năm nay, tôi có một người bạn, có một đứa con gái bị bệnh 13 năm nay, chỉ nói xàm không làm được việc gì để giúp đỡ gia đình cả, ông bạn tôi làm bao nhiêu tiền cũng không đủ chữa bệnh cho con. Nhưng bệnh nặng nhất là đầu năm nay, ông bạn đến cho tôi hay. Tôi đến nhờ ông Phụng đưa tôi đến gặp Ông Tư để yêu cầu cho phép đem người bệnh đến nhà nhờ Ông chữa. Ông Tư đồng ý, hôm ấy tôi được cơ hội nói chuyện với Ông Tư gần ba giờ đồng hồ, nhưng rốt cuộc tôi cũng không hiểu gì về đạo. Đến sáng hôm sau, tôi đem bệnh nhân đến, Ông Tư vui vẻ xem bệnh và cho hay cô em này hợp với một người bạn ma gái. Ông cho bùa và thuốc uống. Ông khuyên hồn ma đi tu, khuyên liên tiếp một hồi thấy bệnh nhân bớt nói và xin ông cho ở lại không chịu đi về. Ông rất nhẫn nại khuyên tiếp một hồi, cô ấy miễn cưỡng ra về. Uống bùa và thuốc đầu đuôi trong vòng 10 ngày cô ấy khỏi bệnh. Sau khi hết bệnh Ông Tư bảo mua chút ít đồ cúng cho hồn ma ăn, kẻ khuấy mặt và người bệnh đồng đi tu. Đến bữa cúng tôi cũng có mặt tại nhà Ông Tư, trong lúc cúng Ông Tư nói chuyện với hồn ma. Tôi tự cười thầm và nói trong thâm tâm, ma đâu có thấy mà nghe ông này nói chuyện như có người đang hầu ông. Một chuyện thật là lạ đối với tôi,

không tốn bao nhiêu tiền mà đã có thể chữa được một bệnh lâu năm.

Tôi về suy nghĩ và thuật lại cho hai người bạn tôi tên là Ty và Chanh, hai ông này không tin bảo tôi đưa đi gặp Ông Tư. Chúng tôi hỏi đủ điều, Ông Tư rất bình tĩnh trả lời một cách hợp lý. Ông Ty nhờ Ông Tư xuất hồn đi Hải Phòng, Tourane, và Chợ Lớn xem nhà cửa ra sao? Không mấy phút Ông Tư nhắm mắt một hồi rồi trả lời đầy đủ. Ông Ty hỏi Ông Tư có phải Phật hay là Tiên? Ông Tư nói: “Tôi không khác gì quý ông”. Chúng tôi tiếp: “Ông có thể truyền đạo lại cho chúng tôi được không?” Ông Tư nói: “Tôi luôn luôn sẵn lòng nếu quý ông muốn tu”.

Ba anh em chúng tôi ra về và nói chúng mình sẽ tìm một hôm đến xin Ông Tư truyền đạo. Chúng tôi suy nghĩ chính chắn, chúng tôi đồng ý đến xin nhập môn. Ông Tư chỉ pháp Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển với hai câu nguyện. Tôi tự nhận hiểu đây là phương pháp luyện nội công rất có ích cho thân thể. Đêm đầu tôi khởi sự thở ề ạch, nghe nói dễ nhưng mà khó, mỗi đêm mỗi tập trong tâm trí tôi nghĩ rất nhiều chuyện, ngứa tất cả châu thân. Tôi đến hầu Ông Tư để tìm cách tẩy trừ những trở lực đưa đến mỗi đêm khi tôi ngồi tịnh. Ông Tư bảo cứ cương quyết tập trung tâm trí theo Phật thì mọi việc sẽ tiêu tan. Tôi tiếp tục cố gắng làm theo lời chỉ bảo, quả thật không lâu những sự rắc rối vừa kể trên không còn nữa. Đúng thời hạn ba tháng tôi thấy trong người khỏe nhiều, đi đứng nhẹ nhàng.

Tự cướp lại được nền kinh tế vững chắc như sau:

1. Không ham chơi bời.
2. Không hút thuốc lá thay vì mỗi ngày ba gói.
3. Không thích ăn thịt, thích ăn chay.
4. Không gây lộn với vợ.
5. Không phách lối, khinh ghét ai cả.
6. Không dùng một giọt rượu.
7. Hết đau lưng và tim hết hồi hộp.
8. Tự nhìn nhận tất cả những tội lỗi đi lạc đường từ ngày ra xã hội đến nay.

Tâm trí sáng suốt minh xét bất cứ một trở lực nào xảy đến. Tôi tự xét rằng trở lực là một cơ hội tốt đẹp cho sự tu luyện, tu trong thời loạn hơn là lúc thái bình. Rồi từ từ tôi đi đến chỗ định tâm, tự vào trong tiệm nước hay rạp hát ngồi yên mở mắt tịnh thì không nghe ai nói gì cả, thấy trong thâm tâm mát mẻ như có một thanh khí đặc biệt. Những tài tử trên màn ảnh hình như không phương pháp nào lôi cuốn tâm trí của tôi trong lúc tôi tịnh.

### **Sự thấy lúc công phu ban đêm:**

Ba tháng đầu thấy những giọt sáng như mây, xương sống nghe giựt cụp cụp. Ba tháng sau thấy có những cảnh lạ trước mắt nhưng xa, sau khi công phu nằm xuống có khi diễn giựt, biết trước nhưng không thể cản trở được, có đêm năm tới sáu lần. Diễn giựt đến đêm chót tôi thấy xuất ra một bóng đen định trở lại đâm tôi, tôi vẫn niệm Phật, không lâu tôi mở mắt thấy trước mắt tôi hiện ra một vị Phật đang tham thiền, phong cảnh rất ngoạn mục, tôi tập trung tư tưởng theo Đức Phật, thơ thới trong thâm

tâm, lúc hình Phật xa dần dần thì bóng đen cũng mất luôn. Qua hôm sau mắt tôi trông thấy vạn vật đều rõ rệt. Linh tính sáng suốt, nhiều khi nghi là có. Mỗi đêm ngồi ít nhất là một giờ.

Rất nhiều đặc điểm chưa minh xét được, tôi xin hứa cùng các bạn tôi sẽ đăng ký những gì tôi sẽ được thấy rõ rệt, hầu góp thêm phần kiến thức kỳ tới.

---

*Hôm nay là ngày rằm tháng Giêng năm Tân Sửu (1961)*

Đầu năm đang đón mừng với tánh cách xây dựng và thử thách.

Năm con chuột đi con trâu lại trở về, tôi vẫn được cơ hội tiếp tục việc tu hành, lần lượt theo dõi con đường gay go mà Ông Tư đã cố gắng xông pha và tìm kiếm để đem lại sự hữu ích và thực tế cho chúng ta về đời cũng như về đạo. Cuộc đời lao lý của người đã vượt qua và đang tiến, luôn luôn ở trong thực hành. Chúng ta vẫn được gần một người bạn đứng tuổi, do Trời Phật đã ban cho chúng ta một ảnh hưởng lớn lao đang đối diện trong trí óc của chúng ta. Chỉ chờ nơi sự cố gắng của chúng ta hầu sớm kết tập một con đường chơn đạo Vô Vi.

Tôi xin trân trọng thuyết trình cùng quý bạn về đường lối của Pháp Lý mà Ông Tư đã dìu dắt tôi một thời gian đã là ba năm.



- Giai đoạn đầu được huấn luyện sau sáu tháng tôi đã tường thuật và ký lục vào ngày 15 tháng 7 âm lịch năm 1958.
- Từ ngày ấy đến giờ, tôi không có lúc nào lãng phí thì giờ tu luyện, dù tôi đang đứng trong hoàn cảnh khó khăn về vật chất, vì sau sáu tháng tôi đã được nhận thấy việc đời là tự sanh và tự diệt đó thôi.
- Còn về phần đạo thì luôn luôn ẩn núp ở bên trong chính mỗi người đều có. Một cơ cấu nước lửa gió đất đã kết thành hình thù duyên dáng ở bên ngoài, với những thứ riêng kết tập ở bên trong.

Mọi sự giản tiện và phức tạp đều giao phó cho chúng ta và chúng ta phải tự điều khiển lấy, với một ý chí cương quyết hay là lãng phí đó thôi. Còn về con đường tâm đạo tu hành thì cũng phải thực tập và tự tầm điểm kinh, sắc bất dị không, không bất dị sắc, trong cái có nó có cái không mà trong cái không nó có cái có.

Vậy ai làm chủ cái có và cái không?

Người tu hành có điểm thì có thể hiểu rất rõ rệt và khoan khoái với một con đường điểm quang tâm thúy luyện ái của Trời Phật. Mùi vị thiêng liêng đã đem lại cho mọi người tự nhận thấy sự tự do phát triển vô bờ bến, tùy nơi sự khắc phục của mọi người.

- Tôi tu đến ngày nay tôi tự nhận thấy hơi thở của tôi thân và phóng nơi bộ phận đầu nhiều hơn là bụng, không biết lo là cái gì.
- Tiếng nói rất nhẹ nhàng và lạnh lẽo hơn trước.

- Trên đầu của tôi lúc nào cũng sáng, nhắm mắt lại càng sáng hơn và thấy lần lần phóng lên không trung, nhiều khi được thấy rất nhiều cảnh và được nghe rất nhiều; nhưng thấy rồi là quên và nghe cũng vậy.
- Gặp cái gì cần nói đến là nói rất thông chứ không cần suy nghĩ mệt trí như trước nữa, có thể hiểu được tánh tình của người đối diện, lắm lúc tôi nói ra cứ sợ mình nói bậy, vì tôi không phải là thầy tướng. Có nhiều bạn nhờ tôi đoán việc này việc nọ, tôi nói ầu, họ cũng cho là trúng, tôi nhận thấy con người của tôi càng ngày càng khác.
- Hằng ngày niệm Nam Mô A Di Đà Phật được biết rõ rệt chữ ấy, chạy lên bộ đầu và được nghe khớp xương mở, trên đầu sáng và mát mẻ. Ban ngày cũng như ban đêm lắm lúc tôi tự nhận thấy hình như tôi không còn ở nhà, tâm hồn lơ lửng trên không trung.
- Trong lúc nói chuyện hay viết thơ về đạo thì tôi được một thanh khí mát mẻ sáng sủa trên bộ đầu và tôi tự cảm giác rất nhẹ nhàng.
- Mỗi đêm công phu đều được phóng đi xa, luồng điện từ xuất ra ngay sống mũi giữa hai chơn mày rồi đưa thẳng lên không trung, cứ lên mãi cho đến lúc mê và tê lạnh cả mỗ óc. Đến lúc hồi điện thì tỉnh lại và muốn tiếp tục công phu thì bộ đầu giựt run phải đi ngủ một chập mới có thể công phu trở lại được. Lúc này tôi công phu không nhất định, đến giờ chỉ định bộ đầu của tôi sáng như đèn manchon. Không sao ngủ được tự động phải thức dậy công phu. Muốn làm biếng cũng không được.

- Bỏ đồng mỗi đêm cũng được hai giờ đồng hồ, khi nhắm mắt ngủ cũng như khi công phu, thấy đi đây đi đó không có lúc nào rảnh cả.

Đến đây có thể nói tôi đã ghi thêm được một chấm trong con đường tu hành thực tập. Mọi sự khó khăn cũng đều đòi hỏi nơi thực hành, ước mong được sự thông cảm của quý bạn đã hòa lẫn tình đạo hữu với tôi. Thành thật kính chào quý bạn và chúc quý bạn vui tiến.

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

*Sài Gòn, ngày 18 tháng 5 năm 1968*

*Tu hành vui thú thiên nhiên  
Đệ nay xin thuật lại miền thiêng liêng  
Xuất hôn đánh lễ Sư Ông  
Vượt qua Bỉ Ngạn lòng không thấy lòng  
Nhẹ như thể tuyết lông hồng  
Giao du thắng cảnh vui Bồng Lai Tiên  
Đánh tan tất cả ưu phiền  
Tu hành cởi mở điếu liền xuất theo  
Từ nay hết sợ cảnh nghèo  
Đường ta ta tiến chẳng theo thuyết tà  
Chúc cho các bạn phân qua  
Tìm đường tự tiến mới là quang vinh  
Đệ nay tận lý thuyết trình  
Tự tu tự tiến mở tình Thiên cơ*

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

## Một Kiếp Phù Sanh

(Sydney ngày 20 tháng 3 năm 1997)

---

Tôi tên là Lương Sĩ Hằng, sanh năm 1923 đã được sống trong cõi phù sanh này trọn 74 năm tròn, dần thân trong thực hành tu học, vượt qua biết bao nhiêu cảnh đối trá lường gạt của tình đời đen bạc, từ sự thanh nhẹ cho đến sự nặng trọc của xác lẫn tâm, từng rơi luy trong khổ cảnh đau thương tàn phá bởi chiến tranh, cảm thấy chính mình và người dân vất vả vô cùng, nên luôn luôn muốn tìm ra sự công bình của xã hội và Trời Đất. Từ sự dần thân trong thực hành đó, tôi mới cảm nhận được nguyên khí của Trời Đất là quan trọng nhất cho cuộc sống.

Qua thiên cơ biến chuyển bão lụt tàn phá vô cùng, làm nhà tan cửa nát ở miền Trung mà tôi đã dự từ lúc ấu thơ, tôi đã có cơ hội nhìn thấy Bát Tiên bay qua trong lúc cực kỳ nguy hiểm. Lúc ấy tâm thức của tôi quên đi sự lo âu, đói rách sắp xảy đến cho cả gia đình chúng tôi. Rồi sau sự chuyển động mạnh mẽ của thiên cơ, thì đâu cũng vào đó, mọi người chung vui và xây dựng trở lại một cuộc sống mới. Từ đấy, tôi bắt đầu tìm đến sự huyền bí của Trời Đất, thích nghe kinh kệ trong chùa. Đêm đêm chạy chơi và thường ghé nơi tụng niệm của nhiều người sắp xếp trong trật tự, đứng ngoài cửa sổ nhìn vào, mê mẩn nghe những lời kinh kệ đã làm cho cảm động lòng tôi đến muỗm cắn cũng không đập.

Càng ngày càng lớn, tôi càng bơi vào biển động của tiền tình duyên nghiệp, nhưng chẳng thấy sướng chỉ thấy toàn là khổ nhục mà thôi. Những khi ấy tôi nhớ đến

*Đức Phật Thích Ca đã hành thiền đơn độc, sự tích này đập vào tâm hồn của chính tôi, ngày đêm tôi tưởng nhớ đến khổ công hành thiền của Ngài. Duyên lành lại đến với tôi là gặp được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Từ đấy, ngày đêm tôi lo niệm Phật để tự thức tự giải tất cả những sự mê lầm của chính mình từ bao nhiêu năm đã và đang sống trong cõi phù sanh này. Nhờ dứt khoát dày công tu luyện, đêm đêm hành thiền, bất chấp sự gian lao và khổ cực, có tiền cũng tu, không tiền vẫn tu, nên mãi cho đến nay tôi vẫn khỏe mạnh và làm việc nhiều hơn lúc còn trẻ. Nhờ Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, nay tôi có thể hiểu được nhiều việc trong một lúc mà chẳng lao tâm cực trí, tự cảm thấy làm như không làm, nói như không nói, lúc nào cũng an yên và thanh nhẹ, khí điển dồi dào trong lúc phục vụ bất cứ ở lãnh vực nào.*

*Ước mong các giới đọc qua quyển sách này sẽ ý thức khả năng tin yêu Phật Pháp của chính mình mà hành thiền thì sẽ có kết quả đồng nhưt nhưt tôi đã đạt. Chúng ta sẽ có ánh sáng từ bi tại mặt đất, nhiên hậu mới đem lại sự chung vui hòa bình và hạnh phúc cho nhơn loại của quả địa cầu này, tự động dứt khoát tham sân, cùng chung hướng về thanh tịnh mà cầu nguyện cho nhơn tâm tự thức và yên vui.*

---



***Cù Đỗ Thuận Hậu***  
***(1883-1967)***



## Thiết Thật Đời Đạo Song Tu

---

Thưa Các Bạn,

Khi tôi sanh trong đời, tôi vẫn như các bạn. Là người ở trần gian, 9 tuổi mồ côi mẹ, vẫn còn cha, cha tôi là Đỗ Hạo Cừu sống được 73 tuổi (*đã qua đời*). Lúc ấy tôi không chị em, chỉ có một mình tại thế đây, chịu những chua cay chát đắng mặn nồng lặn ngụp trong bể khổ không thể kể. Bởi thế tôi học nghề như sau: thầy thuốc Nam, thầy bùa, thầy coi quẻ, thợ mã, thợ nhuộm, thợ sơn cùng nấu nướng mọi việc để lo sinh sống. Trong đời lúc nghèo hèn ấy tôi dạy học trò chữ Việt, chữ Pháp để lấy tiền cưới vợ lập gia đình. Lúc ấy cha thì có mẹ ghe, lại già, nên không kể đến, bởi thế tôi tự lập nhưng vẫn nương quyền cha, đủ hiếu nghĩa. Khi tôi lập gia đình cũng vẫn nương quyền cha trong hai, ba năm thì bà mẹ ghe đầy đọa cực khổ và chính tôi được biết những sự chua cay lặn ngụp trong bể khổ không thể kể. Lúc tôi nằm nghỉ cùng lo lường để nuôi gia đình một vợ và tám đứa con thì cực khổ ấy cứ ràng buộc thêm vì phải chống chọi trong thế gian này vì thấy mạnh hiếp yếu. Khi tôi làm được đủ ăn hàng ngày thì một ngày kia chán đời sang đạo.

Lúc tôi đi cầu đạo vào thâm sơn cùng cốc cũng có nhiều người tu luyện phép mầu cũng được thấy, nhưng giai đoạn ấy tôi không được xu hướng do nơi Tiên Sư A Bí A Kìa là một người Địa Tiên tôi vẫn biết, tôi được trở về. Đi tầm đạo Phật, đi đến các chùa miếu



trong thế gian thì chùa có ông thầy bà vài phần nhiều là tánh trần cũng như người ở thế gian không tu, nhưng khác hơn là mặc áo nâu sòng tụng kinh gõ mõ truyền bá vậy thôi. Còn miếu thì thấy nhiều người làm cốt hay xác ông này bà kia nói chuyện ảo ảnh, những người ấy là người trần, chẳng phải tiên. Thật là trần tục! Vì lúc ấy tôi nghiên cứu thấy nhiều vị tu hành trên đó được sung sướng, ăn no ngủ kỹ, nào là chùa ngôi phương trượng, người ta họp lại kính dâng phẩm vật cúng bái cho Phật cùng người, như người ở thế gian không thường những chi, trong sự tụng thì gõ mõ tụng kinh ca tụng giọng lên giọng xuống êm tai, còn mục đích tu hành thì không thấy thuyết ra những điều nào khác. Khi họ thuyết kinh thì chỉ nói tích xưa cũ kỹ chớ không chỉ sự tu hành cho rõ rệt. Còn xét về phân pháp môn thì biểu cúng quả chiêm ngưỡng, thì mấy điều ấy có thể tôi làm cũng được.

Bởi thế tôi phải tâm chơn sư tối sáu, bảy năm mới gặp được Đức Cao Minh Thiền Sư biểu 16 pháp môn rút theo sách xưa nào là Tánh Mạng Khuê Chỉ của chư Tiên ở bên Tàu làm sách ấy. Còn sách Thanh Tịnh Kinh của Đức Khổng Tử bày ra cũng cứ nghĩa sông mà khảo cứu. Tôi cũng không lấy làm tin nhưng mà tôi phải vào đấy chịu quy y đài thọ các điều. Trong lúc ấy có nhiều môn đệ của ông nhưng chỉ có một hai người cùng tôi làm được theo ông, biết được linh hồn sáng suốt theo những bạn tu hành nói lại, còn chính tôi chỉ hiểu được lấy thôi. Nhưng lúc ấy tôi thấy sự tu hành có câu: “Cư trần nhiễm trần”. Thì sự tham lam hãm hỡ các bạn tu với tôi vẫn còn, tuy tôi cũng có mà ít hơn. Tôi chán nản nữa

chừng ấy, tôi tách ra để làm ăn ngay thẳng bảo trợ gia đình và tự nghiên cứu kinh sách nhà Phật từ ngàn xưa để lại. Từ đấy sắp sau bốn, năm năm tôi đã được 55 tuổi khởi đầu tu hành.

Và trí ý của tôi hàng ngày nghiên cứu cho rõ rệt, muốn đi đến cảnh Tiên nhà Phật, tự tu tự luyện và nghiên cứu không khí bao la thì tôi được biết trong pháp môn xuất hồn có bốn điểm mà thôi, còn 12 môn khác phụ thuộc nhưng cũng có kiêm thêm nhiều bí mật. Nhờ sự xuất hồn trong ý trí mới sáng suốt thêm, mới tìm được ra bí mật sáng suốt ấy. Khi tôi khởi đầu để nghiên cứu và quan sát tôi mới có thể hiểu, các bạn làm pháp môn như tôi coi sự tu hành có y như vậy không.

Trong một năm vừa qua, từ năm Canh Tý 1960 đến năm Tân Sửu đây, ngày Rằm tháng Giêng tôi xin mời các bạn để hội họp, lấy sự thành thật việc tu hành trong một năm, tánh chất bản thể ra thế nào, cùng linh hồn điển quang tịnh độ chất lượng ra sao để hiểu biết. Như các bạn cùng chung với tôi, tôi cũng làm một bản kiểm thảo này để phần năm tới là năm 1962 Nhâm Dần coi sự tu hành thúc đẩy tân tiến thế nào. Trong sự tu hành tôi được cho các bạn biết hèn hạ xấu hèn hung dữ, tính tình chúng ta không nên che đậy để chỉ rõ nhờ sự tu hành nó phát triển thế nào mới biết được gọi là thiết thật. Nhưng trong đời người ta thấy cái sự hèn hạ, xấu hèn người ta che lấp, còn sự vinh sang tốt lành người ta bêu diễn lên, nói lên quá thế con người thì sự tu ấy càng ngày càng mờ ám. Từ tôi biểu các bạn đồng thời tu luyện đạo Pháp Lý này, tôi được thấu lượm bao nhiêu xin kể rõ các mục. Còn những điều xấu của tôi cũng chỉ

rõ sự hèn hạ. Sự tốt vinh quang về phần tu tôi được lượm lặt những điều sáng suốt của phép Tiên nhà Phật đưa ra minh triết cũng xin kể rõ đặng các bạn sưu tầm thêm.

Ngày hôm nay giờ này, phút này tôi được tiếp các bạn, kiểm thảo về sự tu hành vui vẻ hân hoan hoan hỉ, có phần long trọng hơn.

Xin chào các bạn để kết tình thân ái.

Cha tôi là Đỗ Hạo Cừu làm Phó Tổng tại An Thới, Sa Đéc, đã qua đời. Còn tôi là Đỗ Thuần Hậu 78 tuổi cũng đồng ở xứ quê hương của cha tôi. Vì bị thời cuộc tôi phải ở Quận 3, Đa Kao, 91 Phan Thanh Giản lập bản *Thiết Thập* này.

---

**Vấn: Ông là người ở trần tại sao ông tu?**

**Đáp:** Từ lúc tôi 45 tuổi, người Pháp cai trị trong lúc nước mất nhà tan, tôi đứng làm người trong thời ấy, thì tôi thấy nào bậc phú gia, bậc quan lại, từ bậc thượng đến bậc trung, thì tôi biết nhiều phần hiếp đáp, xâu xé người. Giàu sang quan lại cũng thế đó thôi, còn hạng thấp cũng tham lam, gian trá, sân si, rồi cũng người này hiếp người kia, sanh thù oán giết lẫn nhau, còn trong gia đình thì vì tiền của tham lẫn xâu xé, con không kể cha, cho đến đổi anh em cũng thế. Lúc ấy tôi dựa theo quan lại để tầm bắt kẻ gian và điều tra những người hung dữ, đâm chém đủ điều nhưng tôi dòm lại thấy hồn oan cáo báo cho tôi biết và xưng tên tuổi đúng không sai. Khi ấy tôi buồn, bỏ các việc làm, ra làm một anh điền chủ thường tình và tầm kiếm con đường giải thoát cái đời của tôi cho khỏi

sự bỏ ỏi ấy, không có chi hơn là sự đi tu để tránh những điều đối trá. Nhưng trái lại tôi có gia đình đông con nhưng thấy trong Nhà Phật, Thiên Lâm tuyên bố phải ly gia cắt ái, nếu không tu thì không thành Phật, còn tôi ở nhà niệm Phật tụng kinh cho là không thành vấn đề. Bởi thế tôi suy nghĩ đủ điều, nếu không đời sao có đạo, khổ ơ là khổ! Khi tôi nghĩ rồi bước ra đi ta bà nào là chùa chiền, nào là núi non tầm đạo. Lúc tôi gặp được ông Cao Minh Thiên Sư dạy đạo, tôi quy y cùng ông gọi là đạo Vô Vi, xuất chưởng Anh Nhi, tu tâm dưỡng tánh, ở nhà làm lấy ăn để tu. Nhưng tôi thấy Vô Vi chưởng Anh Nhi thì cũng được, nhưng đàn ông mà không máy sanh dục dựng con làm sao làm được. Nhưng tôi cũng mượn phần ấy, rồi nhờ sự nghiên cứu thiêng liêng để cứu xét. Khi ấy tôi hiểu rõ cư trần là nhiễm trần thì bao giờ chúng tôi cũng có tội lỗi, không bao giờ mỗi việc gì cho khỏi, ví như cá dưới nước sao khỏi ướt mình. Sự chán đời bao trùm sự hiểu biết nhiều tội lỗi, chớ tôi không chán ngán. Khi ấy tôi phải buộc lòng tu tâm dưỡng tánh, nhưng đã lỡ có gia đình không thể theo máy ông cho được. Tôi mới suy nghĩ ra tu là tu, còn luật gia đình của Khổng Thánh cũng là tu, bởi thế tôi cho là đời đạo song tu. Vì thế ấy tôi suy nghĩ ra tôi phải tu mà tu làm sao mới được. Đây chữ tu tôi xin trả lời:

Tu là một nền tảng điều hòa vững chắc làm cho hung dữ hóa hiền, tự làm lấy mà ăn, không sanh sự lý, lương tâm tôi bình tĩnh không xao động. Cũng có chữ “Tu là tu trang”, làm cho một cái nền trở nên đẹp đẽ vững chắc bằng phẳng. Chữ Tu là trau dồi sửa đổi, ví như trong mình ta trí não Mâu Ni Châu là cục ngọc, làm

cho hồn ta được trong sáng, đó là Pháp Luân Thường Chuyển dồi mài cho thông khí, thời trí ta mới sáng, hễ sáng thì thông minh làm ăn không thất bại và trí ta dồi mài trau sửa, bỏ sự si mê u ám trở nên một người sáng suốt. Đây là cái nền tảng cốt giác của sự tu hành, là nguồn cội của nó, cùng làm ăn để nuôi gia đình, tối thì công phu luyện đạo gọi là đời đạo song tu.

**Vấn: Tại sao kêu là điên?**

**Đáp:** Trước kia ta ở trong thai noãn, trong thai noãn phía trong nhờ khí dương loại đực của cha ta, loại cái của mẹ ta, khi giao cấu thì có chất lỏng nhất, khí của loại đực là cha ta, chất ấy nóng là tánh hùng cường hung tợn hùng dũng, còn mẹ ta là chất lỏng nguội, chất ấy gọi là khí mát. Khi cha mẹ cấu tạo hợp nhứt gom lại cả hai tất cả nào là trí ý tư tưởng hợp nhứt, hợp tánh hợp tình hợp lý trí, hợp ý tánh có thể cấu tạo cả hai, khí lỏng chung hợp, hùng dũng, sức lực đem lại chất cốt giác, nào là da thịt xương máu cả hai chung lại, khí chủng hai bên hóa thành hợp nhứt, đặc lại trở nên một cục máu, hóa sanh thai noãn, thì hằng ngày mẹ ta nuôi trong lòng mẹ ta. Ngoài thì nhờ hơi thở ấy dưỡng khí của Trời Đất mới hóa máu thịt nên hình tượng gọi là bào thai. Bào thai ấy nhờ tất cả tinh thần hai bên của cha mẹ thấm cho cục máu, mới có mắt mũi và tay chân, biến hóa vô cùng vô tận. Sự hợp nhứt của cha mẹ, khí hóa hai bên, sang sốt đầy đủ, rồi hóa ra ruột gan, phèo, phổi, ngũ tạng. Khi cấu tạo gọi là Nguyên Thủy (*khởi đầu*) thì thấy sóng gió là hơi thở hùng dũng, tất cả gom góp sức lực của cha mẹ gọi là bảo tố nguy hiểm, lấy tất cả nguyên chất khí nước hai bên

chất ấy gom lại, khí thành máu mới nên hình. Cốt giác của khí thành máu có ba thứ: máu trong thịt kế xương gọi là máu đỏ, cùng bầm, để điều động thừa tiếp ngũ tạng và bên ngoài, còn máu nhớt màu trắng trong để thừa tiếp cho da cùng các chỗ chân lông chống cự vì trùng ngoại xâm cùng ghẻ chốc, đết-xẻ, nhờ máu ấy mau lành. Còn ngũ tạng, ruột gan, da lông, tóc, cũng nhờ tất cả nguyên chất của cha mẹ, hơn nữa cũng nhờ cha mẹ và khí âm, khí dương, lúc ấy hai bên đồng mệt nhọc. Thở là gió hợp với dưỡng khí Trời Đất ở tại dương thế, hợp cùng thán khí của Trời Đất. Khi thai noãn ấy lần lần hóa sanh ra hình dạng, ví như một chiếc tàu có đủ máy móc. Rồi thai ấy ở trong bụng mẹ, có đủ ruột gan và tay chân, thành ra một thứ máy móc của chiếc tàu, biết bạo động và từng theo hơi thở vô ra của mẹ, thì trong thai noãn có huyết mẫu, khí của cha mẹ chia sót đó hợp với khí hạo nhiên cùng thán khí của dương thế trong Trời Đất để nuôi người, cây cối, và loài vật. Các loại cùng chúng ta đều có tánh chất, gọi là khí hạo nhiên của Trời và Đất.

Khi mẹ hoài thai chín tháng thì thai noãn đủ nguyên hình, biết ăn, ngủ, ỉa. Khi lọt lòng thì bản thể ta có nhiều nhớt bao xung quanh để nuôi dưỡng cho đủ sức thông thả cựa quậy, nhớt ấy làm da lông thông đồng hình thể, rồi loại cái là mẹ ta thở vô thở ra tập cho thai ấy làm theo khi ta ỉa đái cùng ngủ nghê, cùng làm việc nường chịu theo loại cái là mẹ. Trên đầu có chất nhớt trắng bao phủ, nhớt ấy là khí điển của cha trước kia dư lại tồn tại chất ấy để bổ túc cho đến khi sanh ta ra. Trái lại trong lúc người mẹ thai noãn, thai được sáu tháng thì

thai ấy nhờ một chất điển Thiên Đàng sa xuống nhập vào hơi thở của mẹ, rồi hợp tác làm chủ thai noãn, biết ăn, ngủ, ỉa, động địa tay chân từ ấy đến 9 tháng 10 ngày thai ấy biết cựa quậy, khóc la đau ốm, nhức mỗi đủ điều. Bởi thế khi ta khỏi lòng mẹ, nào là hô hấp, khóc la cựa quậy, càng ngày càng biết đủ điều như cha mẹ, mới thành con người ta.

Con người ta nhờ Trí Thức ở trên Trời sa xuống gọi là Hồn, còn tánh tình la khóc, cựa quậy tay chân, vọt nhảy là tánh ý của mẹ. Trong kinh nhà Phật nói: Ta vốn là Ta, gọi là Căn Bản, Căn Bản gọi là khí điển. Hồn của ta trên Trời sa xuống từ lúc mẹ ta có thai noãn trong sáu tháng, làm chủ bản thể gọi là trí, ý, hồn; tánh, tình là vía. Nhưng cũng có sự phụ thuộc vốn của cha mẹ ta là khí cấu tạo, rồi hợp thành một cái vốn khí điển của Thiên Đàng sa xuống nhập vào thai. Bào thai này nhờ có ngưng khí chất lỏng của cha mẹ tạo thành, gọi là khí bầm sớ câu, vật lực sớ tế. Vốn điển này của cha mẹ ta giúp cho gọi là Tinh Khí, tánh vía của cha mẹ ta giúp cho. Còn điển Hồn trên Thiên Đàng sa xuống nhập vào bản thể, gọi là Hồn, vốn ở Thiên Đàng, vốn gọi là Giống. Tóm tắt: Tinh vốn của cha, Khí vốn của mẹ, Thần vốn của Thiên Đàng sa xuống. Nói chung là Tinh, Khí, Thần, gọi là Ta, vốn là Ta. Ta vốn là Thần Hồn trên Thiên Đàng sa xuống, cũng gọi là Căn Bản. Căn Bản vốn là gốc Hồn trên Trời sa xuống làm chủ bản thể. Bản thể gọi là Căn, cha mẹ cấu tạo trước khi, còn Bản là vốn điển ở Thiên Đàng sa xuống, nhập vào ở chung với bản thể, kết tụ thành hình dạng con người, cũng gọi là: Ta vốn là Ta. Cho nên tôi là tác giả giải điều ấy chung

cho tất cả con người ở thế gian đều có Hồn trên Trời sa xuống làm Chủ Nhân Ông.

*“Đố ai biết Lão là Ai?...*

*Người trong thế giới hay ngoài càn khôn”*

*(Ta vốn là Ta) ...*

Người đử tri thức gọi là hồn, còn Ta là người ở thế gian, cha mẹ ta sanh ra. Đến đây chấm dứt lời bỏ di của tôi. Sơ sót xin các bạn thứ cho.

---

*Công danh phú quý bất như nhàn  
Cực khổ nghèo giàu há dám than  
Mang gậy kim can về bến giác  
Thẳng đường thẳng lối đến Tây Phang*

*Tây Phang vạn lý khổ nài bao  
Góp gió ngàn phương mới thấy sao  
Bệnh tử lão sanh nào sá kể  
Pháp thân do Phật thẳng bay cao*

*Bay cao xuống thấp tự nơi mình  
Thanh lọc điển hồn mới phát minh  
Trược biến thanh nhờ công phu chuyển  
Quốc Hồn kêu gọi hồi sanh linh*

---





Văn Tự Vô Vi



## **A DI ĐÀ PHẬT:**

A Di Đà Phật hay Vô Lượng Quang Phật là ngôi vị tượng trưng cái lực sáng suốt của càn khôn. Lực sáng suốt này phải làm việc đời đời trong chơn lý, đối kháng lại cái lực ngu muội và kéo lực này đi lên. Cũng như lực ngu muội sẽ đối kháng lại cái lực sáng suốt để trì nó xuống.

Chính sự đối kháng, sự xô đẩy, sự hấp dẫn nhau, của hai lực này đã tạo nên sinh lực tiến hóa không ngừng của càn khôn và nuôi nấng bảo vệ sự sống hằng hữu của chơn lý bất biến. Cho nên, A Di Đà Phật không bao giờ làm tròn lời đại nguyện, để rồi không bao giờ về đến ngôi Chánh Giác!

Thật vậy! A Di Đà Phật luôn luôn ở ngôi vị của cái thanh, cái sáng suốt và không bao giờ ở ngôi Chánh Giác tức là cái Biết Chơn Chánh của càn khôn cả! Tại sao vậy con? Vì cái Biết Chơn Chánh gồm cái Biết Thanh và cái Biết Trược hay nói cách khác là gồm Cái Biết Sáng Suốt và cái Biết Ngu Muội. Hai trạng thái biết này phải thể hiện cùng một lúc để hình thành Cái Biết Chơn Chánh hay Chánh Giác. Ngôi Chánh Giác ấy là ngôi Thượng Đế hay Chơn Lý Tối Thượng vậy.

Cho nên A Di Đà Phật sẽ đời đời ở Ngôi Sáng Suốt chớ không ở Ngôi Chánh Giác, các con nên phân biệt rõ.

*(trích từ **Thượng Đế giảng Chân Lý**)*

### **BÀNG MÔN TẢ ĐẠO:**

Là một hình thức để nói ra những chuyện biểu diễn cái trí khôn của chính họ, rồi dùng cái trí khôn đó để khống chế tư tưởng của người khác, cái đó kêu bằng bàn môn tả đạo, không phải là chơn pháp.

Cái bàn môn này, nó ở trong một cái nơi tâm tư của nó xuất phát ra một cái lẽ lối riêng biệt và nó không có hòa đồng với những người khác. Nó chỉ cho cái pháp của nó là hay hơn hết và giỏi hơn hết, chẳng có ai sanh bì được, nhưng mà nó chưa hiểu rõ rằng chơn lý là vô cùng tận, cho nên nó còn bị kẹt ở chỗ đó. Nhiều khi thấy biểu diễn rất hay, làm việc này việc nọ rất hay, bùa rất hay, dùng tà điển phát triển rất hay, mà với cặp mắt đời chớ không phải với sự tri giác vô cùng. Nếu áp dụng sự tri giác vô cùng của người tu thiền sáng suốt thì mới thấy rõ cái bàn môn tả đạo và cái đường lối đó, vì trình độ giới hạn thôi.

Cho nên, những người tu cao, người ta không có chấp, thành ra bàn môn tả đạo vẫn hoạt động, mà Thượng Đế cũng không có can thiệp. Nhưng trong Thiên cơ, trong càn khôn vũ trụ, phải có giờ giấc quy tụ, để làm một cuộc khảo thí cho nhơn sinh, để cho bàn môn tả đạo thức giác là chính cái đó là không có chánh, rồi mới lần lượt trở về Chơn Giác không động.

### **BẢN THÂN BẤT ĐỘ HÀ THÂN ĐỘ:**

Bây giờ con người ở thế gian chỉ có dùng cái miệng, dùng cặp mắt, dùng cái bộ óc được thu hút một phần nào đó thôi, rồi nói này nói kia, nói cứu người này,

cứu người kia, cứu người nọ, nhưng mà chính nó chưa biết cứu lấy nó!

Ghen tương đầu này, ghen tương đầu kia, ghen tương đầu nọ, mà nó chưa hiểu, chưa ghen tương nó. Tại sao phải ghen tương nó? Là nó phải thấy rõ sự sai lầm của chính nó trước, sửa nó trước, hành triển tiến tới sự vô cùng sẵn có của nó và sự sáng suốt sẵn có của nó, thì nó mới biết được bản thân của nó. Nhưng mà bản thân ở thế gian con người không chịu hiểu, không chịu độ lấy mình, rồi làm sao đi độ người khác? Chính ta không tu, không sửa mà làm sao đi sửa người khác?

Cho nên cái phương pháp của Vô Vi là phải tự hành để ảnh hưởng người khác! Cho nên có câu “*Bản thân bất độ, hà thân độ*”, thân ta ta không sửa, làm sao đi sửa người khác.

Cho nên nhiều người chưa chịu hiểu lấy mình, chưa chịu ảnh hưởng lấy mình, lại đi dùng cái lý luận vá víu của kinh sách, rồi muốn đi độ người mà chính mình chưa độ được thì đâm ra chỉ có nói dóc mà thôi.

Còn trong thực hành, tu tới đâu thấy tới đó! Mà không cần phải đi cầu cạnh người ta đến tìm mình, tự nhiên người ta đến hỏi mình, thì lúc đó mình phải thổ lộ tùy theo trình độ của đối phương. “*Đó, tôi trước kia như vậy, như vậy, bây giờ tôi đã sửa và tiến tới phần nào!*” Là mình đã độ được mình rồi mình mới ảnh hưởng người khác.

“*Bản thân bất độ hà thân độ*” là chính bản thân của mình không có độ thì làm sao đi độ người khác được? Đó, cái *Tiểu Thiên Địa* này quan trọng, mà không lo săn sóc, làm sao đi săn sóc người khác.

**BÁT MINH NGUYÊN LAI:**

Là không hiểu, không hiểu rõ được mình ở đâu đến đây, rồi sẽ về đâu, kêu bằng bát minh nguyên lai.

**BÁT NHÃ:**

Người phạm bị kẹt ở trong con tim, không biết Bát Nhã ở đâu? Làm sao mà có cái Bát Nhã?

Cũng là cái trung tim bộ đầu Bồ Đề Tâm của chúng ta phát hiện rồi thì cái sự hướng chuyển đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc, tám hướng, tám ngã xuất phát, chiếu diệu tất cả càn khôn vũ trụ, mới là được mở, hòa hợp với Bát Nhã của Bề Trên.

Trí Bát Nhã là sự sáng suốt đã sẵn có để chiếu rõ mọi khía cạnh của sự chuyển hướng đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc về điển khí thanh quang.

**BỈ NGẠN:**

Người ta nói phải có một con sông Bỉ Ngạn! Mà ngay trung tim chơn mây chúng ta tu đây xuất phát ra rồi, thì chúng ta mới thấy rõ ràng cái Bỉ Ngạn, nó phải có cái khởi điểm do đâu xuất phát ra mới hòa hợp với Bỉ Ngạn ở Bên Trên.

Cái trung tim chơn mây của bạn nó ê ê xuất phát đó và nó đi tới cái thanh nhẹ sáng suốt, thì trong giờ thiền các bạn thấy ở bên này dòm qua bên kia rất rõ ràng, ở bên này con sông dòm qua bên kia sông rất rõ ràng. Đứng đó mà biết bao nhiêu người thanh nhã ở bên kia ngoác các bạn và các bạn phát tâm từ bên này đi qua bên kia không có khó khăn. Ban đầu thì thấy rất khó

khăn! Làm sao tôi có thể qua con sông này? Nhưng mà tôi thanh nhẹ rồi thì thấy tôi qua con sông.

Cho nên con người tu nó mở, nó có cái quang ở trước trán đó, rồi nó bắt đầu trụ, rồi từ đó nó thanh nhẹ, bước ra phải qua cái Bể Ngạn. Từ cái khởi điểm để tiến tới Bể Ngạn, thì chúng ta tiến lên rồi, thì sẽ qua khỏi con sông Bể Ngạn ở Bên Trên.

### **BIẾT:**

↳ Ở đời họ nói “*biết*” rất dễ, nói ở đời thì rất dễ, nhưng mà cái biết nó phải cộng với sự sáng suốt ở bên trong. Mà cái hiểu biết của người đời thì rất nông cạn biết cái đó, biết cái hột nhưng mà không biết cái nguyên lai của cái hột. Còn biết về đạo phải biết về nguyên lai, từ đâu đến, mà làm ra bằng cách nào mới thành ra cái hột.

Bây giờ chúng ta thấy cái ly chẳng hạn. Người biết, nói: “*Tôi biết cái ly này, cái ly này do cát tạo thành!*” Mà cát do đâu có? Cát do sự điều luyện của càn khôn vũ trụ, giữa nóng và lạnh, rồi nó mới kết tinh thành một hột cát, mà một hột cát có thể chiếu diệu, nổi rộng nó ra thì nguyên căn của nó cũng như cả một cái vũ trụ càn khôn, vì từ hột cát mà biến thành một thể chất, qua độ nung nóng cực độ thì nó chảy ra thành nước, mà nước rồi nó kết tinh lại thành miếng kiếng trong lành.

Cho nên cái ly do cát tạo thành, mà ai tạo? Tự nó biến? Không được, nhưng mà do sự đóng góp của nhân sinh, nhân loại, và do nơi cái trí khôn của nhân loại. Mà cái trí khôn nhân loại do đâu mà có? Trí khôn của nhân loại do sự kết tinh sáng suốt của càn khôn vũ trụ, vì tôi luôn luôn nói rằng Thượng Đế đã ban trí khôn cho hành



giả, rồi mới tìm ra thực chất của vật chất mới biến chế ra sự khôn ngoan, biến chế thành cái ly, cái ly đựng nước, cái ly trong sạch, cái ly sáng suốt.

Hồi đầu chúng ta xem hột cát, chúng ta biết đó là hột cát, nhưng mà không biết nguyên căn của hột cát. Nguyên căn của hột cát, nó vốn có sự sáng suốt từ lâu. Cho nên nó biến chất rồi nó trở về nguyên chất của nó: trong lành và sáng suốt. Cho nên mình đổ một ly nước, mình dòm thông suốt từ bên này qua bên kia, thì cái phần khí điển của con người, xét vật thể cũng vậy, có thể nhìn thông suốt từ bên này qua bên kia mới kêu bằng biết và hiểu biết.

Cho nên người đời nói biết! Chỉ có một khía cạnh nào thôi. Cho nên nhiều người cũng nói, cũng xưng hô, cũng xưng hô đạo hạnh, cũng xưng đủ thứ, cũng nói tôi biết đạo, biết này biết kia, biết đủ, nhưng mà tới hồi muốn thành đạo, muốn ngộ đạo, chưa sao đi đến được, mà cũng xưng là biết! Cho nên phải có hành trì thực triển thực hành để khai triển luồng thanh điển của chúng ta để hòa hợp với thanh điển của càn khôn vũ trụ, nhiên hậu mới phản chiếu sự sáng suốt đó, mới kêu bằng biết và hiểu.

☞ Thông suốt thì mới biết. Chữ “*biết*” của người đời là chưa có biết. Miệng nói biết nhưng mà chưa biết đâu! Hỏi chữ đưa hột cát coi thử biết hột cát không? Tôi biết chứ, tôi biết đó là hột cát chứ. Anh chưa biết gì hột cát đâu! Nói thiệt chứ anh chưa biết hột cát! Hột cát nó đại diện cho cả càn khôn vũ trụ. Do sự điều luyện âm dương kết tinh nó mới thành một hột cát cứng cõi như thế đó. Nhưng mà hột cát sáng suốt hơn anh không? Hột cát

sáng suốt như anh và thông suốt như anh. Anh tưởng anh học giỏi hơn nó sao? Nó học giỏi như anh. Giỏi chỗ nào? Cho nên người thế gian đem nó ra điều luyện bằng lửa trui nó, nó mới biến thành chất nước, mới đổ ra cái ly thì dòm thấy cái ly nó thông suốt từ bên này qua bên kia. Cái sự sáng suốt vô cùng của nó đã có từ đời đời kiếp kiếp! Biết từ bên này, cho tới bên kia mới gọi là biết! Còn biết mà không hiểu thì đó là biết mà không biết.

Những học giả ở thế gian thì học đủ thứ, học lịch sử ông này, ông kia, ông nọ kêu bằng vá víu bởi những sự thành công của những người khác, chứ chính mình chưa phát triển! Tu Pháp Lý rồi mình thấy mình phát triển. Phát triển đâu? Phát triển trong Kinh Vô Tự mới giải được những danh từ như thế này. Cho nên chỉ một cái chữ Biết không, một chữ nó cũng thành đạo rồi. Một chữ đắc thiên kim, đáng giá ngàn vàng. Một chữ thôi đáng giá ngàn vàng là ở chỗ đó! Ai lại không thích được trở về sự thanh nhẹ và tìm được sự thanh nhẹ sẵn có của nó mới thấy giá trị. Một hột cát thôi là biết tất cả càn khôn vũ trụ! Thấy rõ sự hãnh diện của hột cát và sự vô cùng của hột cát và sự bất diệt của hột cát!

### ***BỊNH:***

Bịnh là do tánh sanh. Cái tánh trong đó có gì? Tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục. Vì tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục mà bất minh thì sanh ra cái gì? Sanh ra cái bệnh hoạn, không có mực thước!

Tham không chịu hưởng thượng! Nếu mà tham hưởng thượng, thì thanh nhẹ và tham tiến tới sự sáng

suốt vô cùng ở bên trên thì đâu có còn tham lật vật tại thế?

Sân cũng vậy. Phải có bản chất đó mới làm cái bàn đạp xuất phát đi lên.

Sự Si mê suy nghĩ về sự tiến hóa sẵn có của chúng ta. Ở nội tâm mà hưởng thụ thì chúng ta cứ tiến mãi, tiến mãi. Chính sự sáng suốt đó ở trong ta có.

Hỉ là vui vẻ. Vui vẻ mà chấp nhận bất cứ một hoàn cảnh gì xảy đến, luôn luôn ở trong thái độ hoan hỉ, chớ không có thắc mắc đối với người khác, thì đó kêu bằng hưởng thụ. Còn Nộ là gì? Nộ là sự nóng nảy, bực tức đó mà hưởng thụ thì nó xuất phát và phóng thông đi bất cứ nơi nào.

Ái là khi đã phóng lên được rồi thì mới thức giác, và sau cái thức giác đó, mới thương yêu tất cả. Chính sự sống của chúng ta, không có xung quanh, làm sao chúng ta sống? Mà không có Bề Trên, chúng ta cũng không sống được! Không có sự thanh nhẹ của càn khôn vũ trụ thì chúng ta cũng không sống được.

Còn Ố là sự đen tối. Mọi người đều có, nhưng mà cái đen tối đó nó cũng có sự hữu ích. Cái bản chất tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, dục là bản chất của Thượng Đế mà trong đó kêu bằng hưởng thụ hóa giải tới vô cùng.

Sự ác trực, sự đen tối đó, làm cho mình thấy chậm trễ, nhưng mà mình hưởng về sự vô cùng thì nó có cái tánh chất đó. Nhưng mà vô cùng rồi, thì vô cùng tâm tối, vô cùng trực mà chúng ta lấy cái ý chí phóng vào cái sự vô cùng đó, thì sự vô cùng đó sẽ tan và sự tâm tối đó sẽ biến đổi tới sự sáng suốt.

Cái Dục tính của con người cũng vậy nữa. Dục không phải là giao cấu mới là dục, nhưng mà muốn đủ thứ đó là dục. Mà chúng ta dục hưởng thụ, chúng ta dục hóa giải, chúng ta dục tiến triển tới vô cùng tận, thì cái dục đó đưa lại sự thanh nhẹ cho chính chúng ta. Thấy không? Cho nên con người nó bệnh ở chỗ nào? Nó bệnh vì sự tri giác của nó nông cạn, nó vun bồi cái tánh tham sân si trong chốc lát mà thôi, vì cái đó mới sinh ra cái bệnh hoạn. Còn nếu nó biết sử dụng tham sân si hỉ nộ ái ố dục tới vô cùng, thì nó đâu có bị kẹt ở trong cái lề lối tham sân si của người đời nữa.

Thì cái tâm nó mới vị tha, cái tâm nó mới thật sự thương yêu và xây dựng cho chính nó và ảnh hưởng những người xung quanh.

Tại sao những người thiên giác càng ngày lại càng thông minh và càng dễ dãi hơn? Là vì nó hiểu nó, nó vun bồi cái thực chất của nó, tiến tới vô cùng thì càng ngày càng sáng suốt hơn.

### ***BÒ BAY MÁY CỤA:***

Chúng ta ở trong cái rún sắp xuống, là từ cái Hạ Thừa, trong đó chúng ta thâm nhập những luồng trước điễn ăn hàng ngày, nó trụ hóa nơi đó. Nó có thứ yếu hèn, nó cục cựa sơ sơ và làm việc ở trong cái phạm vi eo hẹp cũng như con vật các bạn đang ăn đây, cọng rau các bạn đang ăn đây, thì cái sự hóa hóa sanh sanh đó tiến hóa chậm trước. Đó kêu bằng bò bay máy cựa, ở bên trong của chúng ta.

Nhưng mà làm sao để thấy được bò bay máy cựa? Là các bạn tu tới thanh tịnh rồi thì các bạn thấy rằng: cái

ngũ tạng này, cái bộ đầu này, cái ngũ uẩn này, nó đại diện cho ngũ tạng, thì cái ngũ uẩn của bộ đầu là bộ óc: cái mắt này là một, cặp mắt này là hai, hai lỗ tai là ba, hai lỗ mũi là bốn, cái miệng là năm. Trong năm bộ phận đó mà các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển rồi, nó đi lên, thì cái ngũ tạng này nó chuyển hướng lên trên, thành ra ngũ uẩn. Trong cái ngũ uẩn giai không, lúc đó các bạn mới dòm thấy bò bay máy cựa trong cái thể xác của cái Hạ Giới từ lỗ rún đi xuống. Khi các bạn nhắm mắt thì từ dưới nó chuyển cựa từ chỗ nào thì các bạn thấy rõ.

Cho nên nói bò bay máy cựa, thì người tầm thường ở thế gian chưa có tu và chưa thức giác, không hiểu bò bay máy cựa là cái gì? Cũng biết sơ sơ những cái đó, những con vật yếu hèn vậy thôi, nhưng mà không biết nó nằm ở đâu?

Cho nên một khi các bạn tu, các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển, cái đó quan trọng lắm. Pháp Luân Thường Chuyển rồi nó dẫn dắt từ từ, từ từ ... Hạ Thừa rồi nó chuyển hết trong chín tầng khu ốc của Hạ thừa, rồi mới lên tới Trung thừa, cũng dẫn dắt bò bay máy cựa đi lên.

Cho nên cái tánh con người thường thường hay sân si và hay nghĩ cái chuyện eo hẹp không thể phát triển được, rồi nghi kỵ đủ thứ, đó là chỉ có ứng dụng trong cái tánh của bò bay máy cựa. Cái tánh đó là cái tánh rất yếu hèn, không tự giác. Cho nên chúng ta tu lần lần nó mở, mở, mở lên rồi các bạn cũng có một thời gian các bạn tu, rồi các bạn cảm thấy mình không có trình độ gì, rồi chừng nào các bạn tu khai thông hết bộ đầu rồi, thực

hiện tới Bồ Đề Tâm rồi, lúc đó các bạn mới thấy giá trị vô cùng trong cái phương pháp công phu mà các bạn đã đạt được.

### **BỒ ĐỀ:**

Bồ đề là cái gì? Người đời thường nói cây bồ đề nó ở bên Ấn Độ, bay qua bên đó để kiếm cây Bồ Đề. *Bồ Đề Bốn Vô Thọ* (bồ đề là không có cây). Tại sao trong kinh hồi xưa người ta nói “*bồ đề bốn vô thọ*”? Là vì nguyên căn của nó không phải là cây, mà là *Điểm*. Bởi vì trung tâm điểm quang của bộ đầu hòa hợp với càn khôn vũ trụ mà hóa giải mọi việc nan giải.

Bồ chuyển Đề cập tất cả mọi sự nan giải để hóa giải ra! Cho nên cái Bồ Đề Tâm là chỉ có thanh điểm hòa hợp với càn khôn vũ trụ, chứ còn lấy cái tâm phàm mà nói chuyện Bồ Đề, cái đó là không bao giờ tiến nổi. Phải dùng điểm thừa tiếp điểm kia kêu bằng “*bồ*” bịch dựa nương, “*đề*” nghị và nói đạo.

Xưa Đức Thích Ca ngồi dưới cây mà xung quanh bao nhiêu đệ tử đề nghị và xin hỏi Ngài trong cái tình thương yêu cũng như một, rồi đề nghị chuyện này, chuyện kia, chuyện nọ, rồi Ngài mới giải thích ra. Rồi mới lấy cái ý giải đó mà đặt cho cái cây kia kêu bằng Bồ Đề. Người đời cứ dăm dăm vợ cái cây, nhưng mà cái cây đó là cái cây bị tội đời đời. *Cái cây dâu có “thành đạo”!* Cái cây đó cũng là một phần hồn bị tan rã rồi bị giam hãm đời đời kiếp kiếp mà thôi. Cũng như cái cọng rau cũng vậy, tâm linh tan rã, thụ trảm bá đao, tưởng là ăn chay thành đạo, cái đó cũng là sai đường lối nữa. Bởi vì chỉ là ăn

cho nó nhẹ thôi, nhưng mà cái phần ác ôn nó cũng vẫn còn.

Thử hỏi cái cọng rau nó có “ác” không? Rau là hiền mà tại sao ông Tám nói rau ác? Nhưng mà để lâu ra sâu dòi ăn vô coi có chết không? Nó còn cái sức mạnh đấu tranh của nó, nhưng mà đấu tranh kết cuộc của nó là ác ý. Con muỗi ác, con ruồi ác, con bọ xít ác, vì những phần hồn nó đã tiêu lần lần tới đó nhưng mà tánh chất của nó cũng vẫn còn ác! Hiểu cái đó là hiểu địa ngục. Từ từ bị sa đọa trong sai lầm, nó hao phí mất điểu, chỉ còn kết tinh có một chút đó nhưng mà vẫn còn tánh ác. Con muỗi cũng ác, con ruồi cũng ác, con bọ xít cũng ác, thấy rõ chưa?

### ***BỒ ĐỀ TÂM, BỒ ĐỀ BỔN VÔ THỤ:***

Xưa có câu: bồ đề bổn vô thụ. Tại sao nói bồ đề? Thế gian người ta dùng cái cây bồ đề trồng ra thành cái cây bồ đề, lá sum sê, cái đó là tại sao? Nhiều kinh sách nói: bồ đề bổn vô thụ, là bồ đề không phải có cây, vậy là cái gì?

Cho nên chúng ta tu rồi, được thanh điểu ở trên bộ đầu phóng lên mới hiểu chữ “*bồ đề bổn vô thụ*” là cái thanh điểu của chúng ta trụ trên bộ đầu hòa cảm cả càn khôn vũ trụ mới biết bồ đề là bổn vô thụ – không có cây. Chỉ có điểu mà thôi. Cho nên sự tri giác của người tu thiền mở thanh điểu rồi, thì bồ đề tâm nó không còn nằm ở trong cái tâm như ở thế gian, mà suy nghĩ rằng là con tim ngay trong người tu này; nhưng mà cái tâm của nó đã thay đổi rồi, về cái thanh khí điểu hòa hợp với thanh khí điểu rút bộ đầu tròn vo hòa hợp cả càn khôn vũ trụ.

Đó là cái bồ đề tâm. Bồ đề tâm, khi ai động tới nó, nó hiểu liền, bất cứ một cái gì xảy đến nó chưa dứt lời thì nó đã phát ra những lời chơn chánh, phân giải rõ rệt, kêu bằng bồ đề tâm.

### ***BÔNG LAI:***

Là một nơi cảnh tươi đẹp và vạn vật hình như có một trí khôn vô cùng. Đi đến đâu cũng có sự tươi đẹp chuyển giải và thấy thông suốt. Cái cây, cái lá đều ý thức trong chu trình tiến hóa của chính nó.

Cho nên người đi lên tới trên đó, đi lên tới cảnh Bông Lai Tiên Cảnh, thấy hình như nhẹ nhàng vô cùng, và mùi thơm tho, các vật đều tươi đẹp, màu sắc lộng lẫy. Đó cũng là trong cảnh giới của Tiên Gia.

### ***CAM LỒ:***

Cam Lồ là sự vận hành thủy điển trong cơ thể, rồi nung nấu ở trong cái tinh, khí, thần, kết hợp cái chất tinh trụ hóa ở trên bộ đầu, hòa hợp với sự thanh điển nung nấu của Bề Trên, rồi nó mới tạo ra một cái nước miếng thơm ngọt, chỉ có người tu thiền mới có cái đó, mà khi đạt được tới đó rồi thì những cái bệnh tâm thường trong cơ thể tự nó biến mất, kêu bằng nước Cam Lồ.

Ở trong kinh sách có nói Cam Lồ, nhưng mà không hiểu nó nằm ở đâu. Bây giờ chúng ta tu thiền thì chúng ta mới thấy rõ rằng mỗi đêm các bạn làm Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định, các bạn đã nấu thuốc cho chính mình, cho nên sau khi các bạn làm Pháp Luân đầy đủ rồi, thì nước Cam Lồ nó quý hóa lắm, nước miếng ngọt và rất



khỏe khi chúng ta nuốt nước miếng đó, tâm can thì phế thận nó thanh nhẹ.

### **CẤP CÔ ĐỘC VIÊN:**

Bây giờ các bạn đi đâu tìm cái Cấp Cô Độc Viên, tưởng ở bên ngoài, trong cái vườn nào?

Đó, thì Ông Tư cũng có giảng ở trong Kinh A Di Đà, thì quy tụ nó cũng ở trong bản thể của chúng ta mà thôi. Cái Cấp Cô Độc Viên mà nếu các bạn không có tu thì các bạn đâu có thấy? Từ cấp giới thanh lọc, thông suốt rồi các bạn thấy một sự dành riêng cho phần hồn để phát triển vô cùng ở bên trong. Nếu không thiền, không thấy rõ. Tưởng là ngoại cảnh, tưởng là đâu!

Cấp Cô Độc Viên: chỉ có phần hồn đi trong bản thể, đi ngang qua chỗ cái đùm ruột ở phía sau đó, thì các bạn thấy rõ là cái cảnh của Cấp Cô Độc Viên, mà chỉ có phần hồn tu thanh nhẹ thì mới thấy được, chứ còn nói ra ngoài đời thì biết giảng cái gì. Bây giờ có giảng cũng không thông. Mà nói cái này là để các bạn thấy rõ rằng ở trong bản thể các bạn có chỗ có nơi, có phong cảnh tươi đẹp, mà mất trật tự làm sao có Cấp Cô Độc Viên?

Cho nên người đời nó sống trong cảnh mất trật tự vì ngoại cảnh mà không hưởng nội, thì tự nhiên nó mất trật tự. Rồi đây chúng ta hưởng nội, chúng ta tu thết rồi chúng ta mới thấy rõ cái Cấp Cô Độc Viên nó nằm ở đâu?

### **CHÁNH PHÁP:**

Chánh Pháp là sự chơn chánh của phần thanh điển ly thân, pháp là khứ giả. Mà cái thanh điển đó, khi các bạn

ngồi, các bạn nhắm mắt, các bạn thấy riu riu nhẹ rút đi lên, mà càng đi càng thẳng hoa, tâm hồn càng sung sướng, càng nhẹ nhàng thì các bạn mới thấy đó là chánh pháp. Chánh pháp là gì? Là do cái đường mình xuất phát ra, mà mình thấy rõ con đường đó mình sẽ tiến triển đến vô cùng, thì mới kêu là chánh pháp hay là chơn pháp.

### **CHO:**

Khi mà chúng ta muốn ban một món gì cho thiên hạ là chúng ta phải có cái tâm để ban cho họ, thì món quà đó mới có giá trị.

Còn người tu về Pháp lý, cho cái gì? Các bạn có, các bạn mới cho. Các bạn Soi Hồn, các bạn Thiền Định, các bạn gây dựng được cái cơ sở thanh điển, lúc đó các bạn mới cho, ban bố, kêu bằng bố thí cho người khác, gởi cái thanh điển cho người khác. Đó, ban cái điển lành cho người khác nhưng mà không bao giờ suy tính. Không bao giờ nói rằng ta ban cho người. Không! Mình cho, không ai biết, vì cái đó chỉ có mình, mình biết mà thôi. Mình có dư thì mình san sẻ.

Cho nên những người tu thanh tịnh mở những lời dẫn giải rõ rệt để cho người có phàm tánh thiếu tâm linh hiểu rõ nguyên căn của họ và khả năng vô cùng tận của chính họ, để họ tự cứu rỗi lấy họ, đạt tới sự vui vẻ kêu bằng cứu khổ ban vui. Đó là Cho.

Họ tự ý thức thì họ cứu lấy họ được. Mà cứu được rồi thì từ cái khổ đi tới cái vui, từ cái nặng đi tới cái nhẹ. Cái cho đó mới xứng đáng kêu bằng cho.

### **CHƠN NGÃ:**

Chơn ngã là khi chúng ta ý thức được nguyên căn của mọi sự việc là cái bản thể này, về tay chân cử động không phải chánh, nhưng mà về phần điển mới là chánh. Chơn ngã phải thanh nhẹ và sáng suốt ở bên trên, thì mới gọi là chơn ngã. Còn nếu mà còn pha trộn cái phàm tâm thì không còn chơn ngã đâu. Chơn Ngã của nó là phần ý thức riêng biệt của hành giả, tự hiểu lấy thôi, chứ không thể xưng hô với người khác là chơn ngã. Ta đây là chơn ngã! Anh có chơn ngã thì anh hiểu lấy sự chơn ngã của anh. Bởi vì con người phần hồn là vô cùng tận, mà trình độ nó đi tới đó nó ý thức rồi càng đi càng tiến, càng tới càng hiểu, càng minh càng ngộ. Lúc đó nó hiểu rằng: *"À! bây giờ tôi mới thấy tôi có chơn ngã. Tôi thấy chơn ngã là sự thật, thực chất của tôi. Thực chất của tôi là vô cùng biến hóa, đặng tới đâu hiểu tới đó."*

### **CÔI SỐNG:**

Phải có tâm linh thì cõi sống đó mới có ý nghĩa. Phải có tâm linh thì cõi sống đó mới phát triển được. Phải có tâm linh lúc đó mới thấy rõ ràng sự sống đó là đời đời, mới thích sống. Còn người thế gian nói tôi sống mà nếu tôi không có cái này tôi không sống được.

Tôi yêu anh mà không có anh thì tôi phải chết. Cái đó là yếu hèn, phàm ngã, chớ không ở trong cõi sống. Nói rằng tôi yêu người đó mà không có người đó, tôi phải tự tử, cái đó là yếu hèn, hoang phí của cải của Trời Đất và hoang phí những gì của nhơn quần đóng góp cho mình, rất hổ thẹn.

Cho nên nhiều người đi tới phút cuối cùng rồi tự sửa mình và tự hạ mình, bỏ tất cả những cái gì mà mình cho

là hay là giỏi hơn thiên hạ và được người khác ca tụng, mình tưởng đâu là mình đúng thì mình mất cái cõi sống. Mình chỉ sửa mình để tiến, để học hỏi, thì mình thấy cái cõi sống đó thật sự là cõi sống.

Vì tôi chịu đẹp tự ái để tôi học hỏi và tôi tiến hóa và những cái gì tôi có, tôi vẫn chưa có tin. Tôi phải sửa. Cho nên các cõi đó nó từ Hạ Thừa, Trung Thừa, Thượng Thừa đều có cõi sống. Cho nên các cõi đó đều đem lại niềm tin cho hành giả, dẫn tiến hành giả, nếu hành giả chịu thực hiện và hướng về sáng suốt vô cùng, thấy rõ, cái cõi sống đời đời nó có rõ ràng, trong nó và ngoài nó.

Còn những người còn vun bồi cái phàm tánh, sống trong cái ích kỷ, eo hẹp, thì người đó đi trong cõi chết, chớ không phải cõi sống. Dù có ăn học cách mấy đi nữa, mà cái tâm tánh không sửa, không tự hiểu và không thanh tịnh thì người đó đi vô trong cõi chết. Chúng ta thấy rõ trong thành phố H.C.M. bây giờ, sau một cuộc giải phóng rồi thì thấy những người không tu thiền, cái mặt của họ tự động xuống sắc, đau khổ, đòi tự tử. Hỏi chớ họ đang sống trong cõi gì? Cõi chết! Tại sao họ đòi tự tử? Vì sự kiến thức và sáng suốt về tâm linh không có được, không có nữa, thành ra nó bị giới hạn mất rồi, rồi nó lúng túng, nó thấy rằng ngoại cảnh uy hiếp thì nó chỉ nghĩ chuyện chết không. Hai ba ngày nghĩ chuyện tự tử, nghĩ chuyện chết, đó là yếu hèn.

Chứ chính chúng ta có một bản thể, có một cái Tiểu Thiên Địa đầy đủ quyền lực, cũng như một Thượng Đế và có quyền tiến tới sự vô cùng, không có một chế độ nào có thể khống chế chúng ta được. Cho nên những

người tu thiền họ thấy đang sống, họ sống trong tâm linh, không phải sống về vật chất mà họ đau khổ.

Cho nên đi tới cái ngày giờ đau khổ cũng như chúng ta thấy Jesus Christ bị hành hạ, Ngài sống trong tâm linh nhưng mà vẫn tươi cười. Thích Ca cũng vậy, tự giam thân vào trong cũi hành hạ ra ngoài rừng mà tu, có phải tự hành hạ lấy mình để đạt tới sự siêu diệu và sống trong sự sống vô cùng không? Những cái ảnh hưởng đó rất tốt. Mà cái quá trình ở đây, chúng ta là người Việt Nam thấy rõ ràng người có thiền ở trong cái chỗ người ta cho là địa ngục của trần gian như ở Việt Nam hiện tại, nhưng mà những người biết thiền họ sống vẫn vui. Có gì đâu? Họ đâu có mất ông Trời, họ đâu có mất thanh khí điển, họ đâu có mất sự sáng suốt? Bởi vì rốt cuộc họ phải bỏ xác vào hòm, họ đến đây với bàn tay không và trở về với bàn tay không, thì việc vun bồi sự sáng suốt để hòa hợp với sự sáng suốt vô cùng, thì ở đâu mà các bạn lại không hòa hợp được?

Ở trong khám tù cũng có thể hòa hợp được, đâu có phải tôi phải có điều kiện, có nhà cửa, có tiền bạc sung sướng, có chồng có con, tôi mới tu được. Không! Tôi có thể xác là tôi tu được rồi. Tôi phải nhờ có sự kích động và phản động thì tôi mới tiến hóa được, thì tôi thấy có cái cõi sống đời đời.

### ***CÔN LÔN SƠN:***

Các bạn xuất hồn rồi các bạn mới đi tới chỗ “*Côn Lôn Sơn*” là để cho vạn linh có ý thức chịu tu mới tới đó, hưởng cái thanh khí nhẹ của Trời Phật, rồi ngồi đó để lo tụng niệm và tiến hóa, nhưng mà nó chậm hơn những

người có thể xác. Bởi vì trong cái thể xác này nó cũng phải có điểm tựa phát triển đi lên Côn Lôn Sơn. Cho nên con người xuất hồn mới thấy rõ là cái Côn Lôn Sơn nó nằm ở chỗ nào? Nó nằm ở trên bộ đầu của chúng ta.

Cho nên các bạn đã có cái hình thù của Tiểu Thiên Địa này, các bạn thấy bao nhiêu cây cỏ, bao nhiêu những cây cỏ thụ lớn đẹp ở bên trên thì lúc đó chúng ta mới thấy chúng ta có nơi sống và chúng ta xuất ra, chúng ta đi tới một cái đỉnh núi nào đó và tươi nhẹ và sống rất an nhàn mà chỉ có lo tu thôi, chứ không có lo chuyện đời nữa, không có lo chuyện cứu độ, xin xỏ như hồi xưa nữa, chỉ tới đó mà lo tu luyện.

Cho nên người con mà biết tu thì cha mẹ sẽ được hưởng và sẽ được đi tới cảnh đó. Sự liên hệ được hóa giải rồi do sự dày công của người tu mới thấy rõ cái đó.

### **CỨU ĐỘ:**

Nếu chúng ta muốn cứu độ một người khác, mà chúng ta không biết cứu chúng ta thì cứu người khác cũng vô ích, cứu không nổi vì không hiểu rõ. Nếu chúng ta là người tu thì chúng ta biết tự cứu mình. Đó, như bây giờ các bạn tu ở đây về Pháp Lý, Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là tự cứu mình; trở lại sự thanh tịnh, khứ trước lưu thanh, nhiên hậu mới độ cho phần hồn tiến hóa, kê bằng cứu độ. Cho nên phải tự mình cứu mình, rồi độ cho phần hồn tiến hóa, mới ảnh hưởng người khác, chớ không phải là kê các bạn lấy cái gì mà đi cứu người ta được, bởi vì “*bản thân bất độ, hà thân độ*” (mình không cứu độ được mình, làm sao mình cứu độ được người khác).

Cho nên ông Trời đã cho chúng ta ngụ trong cái Tiểu Thiên Địa – cho cái phần hồn ngụ trong Tiểu Thiên Địa – rất phức tạp, rất tinh vi, trách nhiệm rất nặng, mà không biết cứu lấy mình, không biết tu, làm sao mà độ cho phần hồn tiến được? Cho nên phải sửa chữa đầu đó cho nó có trật tự, hòa hợp với càn khôn vũ trụ, nhiên hậu mới độ mình và ảnh hưởng người khác, đó mới kêu bằng cứu độ.

### **CÚNG LẠY:**

Cúng lạy là sự cung kính để giáo dục lục căn lục trần trong bản thể của chúng ta. Con người hay tự cao, xưng ta đây mà không hiểu ta là ai, cho nên có cái chữ cúng. Cái chữ cúng là nó phải cúi xuống và cung kính, thành tâm, quỳ lạy là chịu xả cái trước, cái sự ngu muội của chúng ta, phân giải sự ngu muội để thu sự sáng suốt của người sáng suốt hơn chúng ta, là BỀ Trên thiên liêng, trong không mà có.

Cho nên cái cúng lạy, ý nghĩa rất đầy đủ nhưng mà người đời không hiểu, sắp bàn đó rồi cũng như cho người ta ăn, rồi quỳ xuống cúng lạy vậy thôi, không biết ý nghĩa của cúng, thì cúng cũng vô ích. Chúng ta cúng là để dẹp tự ái, mà dẹp được tự ái thì mới có sáng suốt! Người tu mà còn tự ái, không còn sáng suốt. Dẹp tự ái mới hướng về thanh nhẹ, thì kẻ hung nó hóa hiền.

Lẽ xưa người ta đặt sự cúng lạy đó là để tập gì? Tập cho những người kêu bằng ác ôn, không hiểu, không có tâm linh, chậm tiến, mới chỉ độ cho cúng lạy, làm hình nộm thiệt to để cho nó có vẻ sợ và nó cúng lạy. Thì khi nó cúng lạy, nó thấy nó được cứu rồi.

Cứu rồi ở chỗ nào? Là nó quỳ xuống lạy, cái phần trước điển, ngu muội của nó được giải tỏa ra thì thanh điển sẽ cứu độ nó. Cho nên nó cảm thấy khi nó cúng lạy rồi, nó nhẹ. Đó là đối với những phần tâm linh yếu hèn, còn những phần tâm linh thanh nhẹ không dùng cúng lạy tại thế, nhưng mà thật sự phần hồn phải có lễ nghi gấp triệu lần ở thế gian.

### **CỬU KHIẾU:**

Nó từ sự xuất phát của trung tâm bộ đầu và ngay phía sau cổ đó, thông suốt đi lên, thì các bạn xuất ra, mới thấy rõ cái Cửu Khiếu. Nó ở trong chín tầng, mà trong đó từ tối đi tới sáng, nó xuất phát ra, chỉ có người tu thanh nhẹ cái phần hồn mới đi lên trên đó, bước vô trong đó.

Cửu Khiếu này cũng có ở trong Cửu Trùng Đài mà ra, cũng chín giới đó. Cho nên cái này, phải có thực hành rồi mới thấy, còn nếu mà không thực hành thì không sao mà các bạn thấy cái này được.

Cái Cửu Khiếu này nó cũng do chín tầng mà tôi nói là cái khu ốc là hạ, trung, thượng là ba lần chín là hai mươi bảy, rồi nó kết tinh ở bên trên đó rồi nó mới có cái Cửu Khiếu. Từ ở chỗ đó, các bạn xuất ra, các bạn mới thấy rõ.

### **CỬU TRÙNG ĐÀI:**

Cửu Trùng Đài ba giới cũng đều có, cũng hạ, trung, thượng. Mà có chỗ nó không quy tụ thanh nhã, đẹp là nó còn động loạn trong cái hạ giới, trung giới, tới thượng giới, các bạn mới thấy rõ cái tháp Cửu Trùng, chín tầng



ở trong Tiểu Thiên Địa trong bản thể của mình. Nhưng mà cái này ráng tu thanh nhẹ thì tự nhiên nó ở đó, chứ không đâu.

### **ĐẠI AN XÁ KỶ BA:**

Kỳ này là mật kiếp để cho mọi người khắp cả thế giới được học bài sanh, ly, tử, biệt. Mà chính Việt Nam là đứng đầu để thực hiện cái bài vở cho càn khôn vũ trụ. Thượng Đế đã sắp đặt những bài vở khó khăn như vậy thì luôn luôn phải có hỗ trợ, phải có luồng thanh điển, phải có chư vị sắp đặt làm việc. Mà những người đó đã vượt qua kỳ một, kỳ hai của sự sửa đổi của càn khôn vũ trụ.

Đó, cho nên kỳ một là con người sanh ra không có sự phức tạp như bây giờ. Nó sống rất đơn giản. Nó sống rừng sống rú, nó cũng có sống kỳ một, nó không có ngán và không có sợ. Rồi tới kỳ hai, nó cũng có sự tiến hóa hơn, văn minh hơn kỳ một, nói về vật chất. Rồi kỳ ba này, nó lại văn minh hơn nữa. Bây giờ các bạn thấy đứa con nít nó khôn hơn đứa con nít hồi xưa. Đó, các bạn thấy không, nó đi từ kỳ một, chuyển kiếp phần hồn. Cái phần hồn kỳ này đứa con nít nó khôn. Có đứa mười mấy tuổi mà nói chuyện như người lớn, thông minh lắm. Mà cái khôn ngoan của con người lại có cái xảo trá đó nó đi tới chỗ sai lầm và tiêu diệt cho cả phần hồn. Cho nên Thượng Đế phải chặn lại rồi để giáo dục và ân xá kỳ ba để khuyến khích con người phải hiểu Nhân Đạo, rồi tiến tới Thiên Đạo.

Cho nên Nhân Đạo thì Thượng Đế đã cho vật chất đầy đủ. Chế độ tự do có đầy đủ hết. Mà nếu còn sai lầm

thì bị gì? Bị một cơn khủng hoảng về tâm linh để nhiên hậu mới trở về cái ý thức của chính mình, và hiểu rõ Thượng Đế đã làm gì và chúng ta quá trình ở Việt Nam chúng ta cũng đầy đủ tự do, đầy đủ vật chất nhưng mà quá tham lam. Cho nó một bài học! Thành ra bây giờ mọi người thấy rõ ràng giải nghiệp là gì? Không nhờ sự tham lam của chính mình, bây giờ đâu có thức giấc. Bây giờ mới thấy sự thương yêu là quan trọng! Mỗi một người Việt Nam, bỏ xứ quê hương, có nói dóc, nói này nói kia nói nọ, nhưng mà cũng nghĩ đất nước, cũng nhớ quê hương, cũng nghĩ chuyện thương yêu, muốn giúp đỡ những người đau khổ. Đó là gì? Học hàn gấn những sự thương yêu mà thật sự phát tâm. Cho nên nhiều bạn ra đây đi làm không có bao nhiêu tiền, mà bắt được cái thơ bên nhà nói thiếu này thiếu kia thiếu nọ, cũng chạy ùng ùng mua đông mua tây, mua chút đỉnh, rồi cũng gửi quà, nhịn ăn nhịn bớt đi, để cho người khác trong cơn đau khổ. Đó là gì? Các bạn đang thực hiện cái bài thương yêu mà phát tâm thương yêu như vậy. Hỏi cái bài học của Thượng Đế an bài nó quý lắm, mà nếu chúng ta có cơ hội để tiến triển về tâm linh, không dùng vật chất để lôi cuốn chúng làm điều sai quấy nữa. Lúc đó các bạn mới thấy hồng ân của Thượng Đế là ở chỗ nào. Có cất nghĩa ra thì mới có hiểu, còn nếu không cất nghĩa thì không bao giờ hiểu cái gì là hồng ân của Thượng Đế. Thượng Đế là ai? Cái thằng Thượng Đế, cái mặt nó ra sao mà cứ khen thằng Thượng Đế! Thượng Đế đó chính là phần hồn của bạn, ở ngay trung tim đang quản lý từ bộ đầu tới ngón chân của các bạn và trách nhiệm cả càn khôn vũ trụ. Cái Tiểu Thiên Địa này ai

làm vua? Chính phần hồn bạn làm vua, là Thượng Đế của Tiểu Thiên Địa. Các bạn tu xuất phát đi lên hòa hợp với Đại Hồn. Lúc đó giờ phút khắc nào bạn cũng sống với Thượng Đế, cũng sống trong thương yêu thì các bạn đã được đổi tánh hẳn; thương vợ vô cùng, thương con vô cùng! Khi bạn ý thức được bạn là Thượng Đế thì vợ bạn cũng là Thượng Đế. Mà ý thức bạn là Phật, thì vợ bạn cũng là Phật. Thực hiện sự thương yêu vô cùng rõ ràng!

### **ĐẠO TÂM:**

Khi thực hiện sự thương yêu vô cùng, và các bạn đi trong cái quân bình, thiện ác các bạn minh rồi, thì nó mới có đạo. Trong cái thiện có ác, trong ác có thiện, các bạn minh rồi, thì cái luồng thanh điển trung tim bộ đầu xuất phát ra, nó hòa cảm cả càn khôn vũ trụ, lúc đó các bạn mới có đạo tâm, cứu độ người, dẫn giải cho người ta hiểu. Mình biết ăn được một bát cơm ngày nay của Thượng Đế – là ngọc điển của Thượng Đế – thì mình phải tu để hòa hợp với thanh điển, rồi mình đóng góp vô cho cả càn khôn vũ trụ, không vụ lợi cá nhân, hành trí sáng suốt để trao đổi cho những người còn yếu hèn để cho họ tiến hóa.

### **ĐAU KHỔ:**

Người phàm thường than van là đau khổ! Còn nguồn đạo luôn luôn sống trong đau khổ để tìm chơn lý. Chúa trong đau khổ! Phật trong đau khổ! Quan Âm trong đau khổ mới có Ngài! Con người thế gian đau khổ là than, cầu xin Trời Phật. Là vì sao? Là vì tham. Lòng tham bành trướng nhiều chừng nào thì cảm thấy sự đau khổ

chứng nấy, mà lòng tham tiêu diệt rồi thì chẳng còn đau khổ nữa! Cho nên người tu thu hẹp phạm vi không còn tham lam, kể cả sự ăn uống không có cái vấn đề thích ăn, nhưng mà ăn là để cứu độ vạn linh, hòa hợp nhứt thể, để khai triển để hòa đồng với càn khôn vũ trụ. Con thú, con vật, cái rau, cái cỏ, nó cũng muốn cầu tiến. Mà cầu tiến ở đâu? Nó phải qua cái Tiểu Thiên Địa này nó mới có cái cơ hội tiến hóa. Cho nên mình ăn, mình có ý thức rằng mình có trách nhiệm, mình thấy đó là đau khổ, nhưng sau sự đau khổ là cái gì? Là cái sướng. Nó chuyển hóa trong cái Tiểu Thiên Địa này, và chúng ta là người tu Pháp Lý Vô Vi, chúng ta phải hành trì hóa giải cho chúng nó đồng tiến như Chủ Nhơn Ông, trong hạnh ngộ, để hiểu cái chơn giác của Bề Trên. Thì sau cái đau khổ này thì tới cái gì? Cái sung sướng đời đời vô tận. Còn người phàm ở thế gian, chỉ có cái tham không mà than khổ. Còn đạo, phải đi trong khổ mới đạt tới sự vĩnh cửu đời đời. Cho nên các bạn tu gặp tai nạn – cái chuyện thường tình không có nghĩa lý gì. Chúa còn bị nạn, Phật còn bị nạn, mới lưu danh tại thế, mới có cơ hội tiến hóa.

### **ĐẤU THAI:**

Phần hồn chúng ta là một điểm linh quang, phân ly bởi Thượng Đế, giáng xuống thế gian; khi đầu thai thì thành thai noãn, đó là Bề Trên đã quyết định rồi. Sau sự ân ái giữa cha mẹ, và phối hợp với thời gian của càn khôn vũ trụ, cái phần đó di chuyển và cấu tạo thành một cái cơ thai. Nó ở tầng số nào, điểm quang nào, đều được quy định hết. Những phần hồn nào sẽ nhập vô đó, cũng như nó vào cái lớp học, cho nên người mà phá thai sẽ bị

tội. Cái thai là một cái trường học để cho phần hồn tiến hóa, cho nên chúng ta không nên phá thai khi nó đã thành tựu. Hễ nó thành hình tượng rồi thì không nên phá thai. Nhưng mà phá thai thì đó là gây tội lỗi ác nghiệp. Bởi vì chúng ta đã có một cơ cấu để học hỏi, tại sao chúng ta không cho những phần hồn khác một cơ cấu học hỏi, chúng ta lại trốn tránh trách nhiệm xây dựng của Thượng Đế, của càn khôn vũ trụ? Đó là chúng ta có lỗi! Cho nên, các bạn phải hiểu rõ, khi đã thành thai, phải cố gắng học cái bài đó, để tiến tới, chớ không nên phá thai. Còn không thì chúng ta phải ngừa trước khi có thai vì sự quyết định của Bề Trên nó phối hợp cả càn khôn vũ trụ, quyết định của Thượng Đế, của tình thương, của Mẹ tình thương cả thế giới, xây dựng một cơ cấu cho một linh căn xuống đây học hỏi.

### **ĐỊA NGỤC:**

Thiên đàng do tâm, mà địa ngục cũng do tâm. Ở nơi tâm các bạn mà thôi. Nếu cái tâm các bạn mà hướng về cái chơn tâm sáng suốt, thì các bạn thấy các bạn ở thiên đàng rõ ràng. Mà nếu cái tâm các bạn tăm tối, đấu tranh, muốn hơn thiên hạ, thì lần lần các bạn giáng xuống địa ngục, bực bội trong mình.

Luồng điển đó, tâm linh đó bị hạ tầng công tác, cũng làm việc về đời nhưng mà với cái tánh chất sân si, buồn hận. Cho nên cái địa ngục trần gian mà chúng ta đã thoát ra khỏi, thấy rõ so đo từng chút, từng ly, nhỏ mọn từng chút, eo hẹp từng chút, không có quảng đại.

Mà địa ngục là gì? Là nơi trừng trị. Phần hồn mà chết rồi xuống địa ngục, là đi vô trong chỗ trừng trị, bị

trừng trị, không còn giáo dục bằng lý lời khuyên giải, cũng như được nghe qua những lời thuyết pháp. Chỉ là bị trừng trị, giam hãm, dày xéo từng ly, từng chút, để cho phần hồn nó thức giấc. Địa ngục chỉ là chỗ trừng trị mà thôi. Chỗ đó tằm tối vô cùng. Bây giờ con người của chúng ta dòm những người, bảo đảm là nó phải xuống địa ngục, các bạn dòm thân sắc của nó, ngôn ngữ của nó đều là sai trái mà không hay, tâm linh mất hẳn, tranh đấu hơn thua với thiên hạ. Rồi nó tưởng nó là hay. Nó tự giam nó. Nó bị kẹt trong cái thế tối tăm, không thoát, buồn tủi, đòi tự tử, đó là đi xuống địa ngục.

Cho nên ông Trời đã cho nó một cái cơ thể tự động phát triển đến vô cùng mà nó không biết thì nó tự giam nó rồi, giam trong địa ngục. Ngay khi nó đang còn sống đây, nhưng mà phần điển nó không còn nữa. Nó không còn tâm linh. Nó nghĩ một câu nào cũng là eo hẹp trong ghen ghét, buồn tủi, hờn giận, thấy rõ ràng. Nó không có ngoại cảnh thì nó không sống được, là nó mất tâm linh. Còn nó hướng về tâm linh, nó sẽ thấy rằng: "*tôi phải sống với tôi nhiều hơn*", thì nó được giải thoát – giải thoát chứ đâu còn địa ngục. Mà nếu nó nghĩ: "*tôi không có ngoại cảnh thì tôi chết, không có tình tôi chết*", cái đó là nó đi xuống địa ngục. Tâm linh đâu có, sự sáng suốt không có, thì phải xuống sự tối tăm, mà tối tăm thì chỉ có trừng trị thì nó mới tiến hóa. Cho nên địa ngục chỉ là chỗ trừng trị mà thôi.

### **ĐIỂN HÓA VĂN:**

Không có điển thì không có văn chương. Thành khùng nó viết chữ đâu có ra. Các bạn nắm cái viết, trong

cái ý các bạn là cái điển chứ gì? Mà các bạn tu thanh nhẹ thì câu văn, hành văn của các bạn nó khác rồi. Thấy không, có điển thì nó mới hóa văn. Chữ không phải văn hóa điển đâu. Các bạn không có tư tưởng dồi dào, không có thanh điển này kia nọ, đố các bạn học ra chữ. Tâm linh các bạn thiếu cũng học đót, học không nổi.

### **ĐỘNG LOẠN:**

✧ Động loạn là mình chỉ tự giới hạn lấy mình và thu hút ngoại cảnh, sát nhập vô trong cái ngũ tạng, ngũ kinh của chúng ta, rồi làm cho nó rối loạn, nó biến tới động loạn. Đố! Thì trong đó ban đầu mình thích, thích ghê lắm, thích yêu, thích tiền bạc, thích của cải, thích làm giàu. Sau cái thích đó, mật thiết rồi thì nó mới phản, nó phản lại cho nên nó động. Trước kia, hai người chưa thương yêu, mỗi ngày không gặp mặt thì buồn, nhưng mà thương yêu, ở chung với nhau, cọ xát rồi thì nó lại động loạn, gây gổ, vì thâm thập bên ngoài vô nhiều mà không có cách gì giải quyết, sửa chữa. Đối với người tu thì sống trong động loạn mà không động loạn, mới là tu. Tu tại thị là vậy. Sống trong động loạn mà không động loạn. Vì sao? Vì người ta đã có cách: Khi chúng ta Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền định là chúng ta hóa giải trước, lưu thanh. Động chẳng qua là trước. Cái trước nó xâm nhập vô trong lỗ chơn lông, trong tư tưởng chúng ta. Khi chúng ta hóa giải liền thì nó trở về gì? Nó trở về thanh tịnh. Trong cái động loạn, nó trở về thanh tịnh và trong cái động mà đạt tới thanh tịnh mới thật sự thanh tịnh. Còn khi không nhẩy ra, nói tôi thanh tịnh, thì động một chút, tôi trở về động, không phải thanh tịnh. *Trong cái thanh tịnh có*

*động và trong động có thanh tịnh.* Cho nên, chúng ta tu ở trong động. Các bạn Soi Hồn, đó là động. Pháp Luân là động. Rồi Thiền Định nó mới đi tới tịnh. Bịt lỗ tai nghe ồ ồ, làm Pháp Luân nghe ồ ồ, ẹt ẹt, đó là động. Nhưng rồi nó đi tới thanh tịnh. Trong cái động nó có cái tịnh và trong cái tịnh nó có cái động. Khi không chúng ta cứ lo vun bồi về cái tịnh mà chúng ta không hiểu rõ nguyên căn của cái động – từ cái động đi tới cái tịnh. Nếu không có động, không đi tới cái tịnh bảo đảm được. Vì chúng ta ở trong động, chúng ta vượt qua rồi, bao nhiêu nghịch cảnh chúng ta vượt qua rồi, thì nó có xuất hiện đi nữa, chúng ta thấy rõ. *Trong sự động mà chúng ta đạt được cái tịnh thì mới là Chơn Tịnh, Chơn Pháp. Tu tại thị là ở chỗ đó.* Hữu ích ở chỗ đó. Còn chúng ta tu tại chùa, thanh tịnh, nhưng ra gặp động thì chúng ta bị lôi cuốn luôn, cũng như sóng gió bão táp lôi cuốn kéo ra khơi luôn.

*Còn cái này chúng ta luôn luôn ở trong động loạn, ở trong trước, thì nó đi tới Thanh và trong Động mà giải được Động thì nó đi tới Tịnh.* Động tới cực động là vi tịnh chứ gì nữa! Cho nên các bạn ban đầu mới tu, thì sau lên ngồi thiền Soi Hồn, nghĩ tầm bậy tầm bạ, đủ thứ hết. Cả đêm, bao nhiêu công chuyện trong đầu óc nó xuất hiện. Rồi một hồi nào đó, các bạn mê rồi, nó quên hết, thì có phải trước kia từ trong động không? Mà bây giờ mình vừa Soi Hồn, vừa nhắm mắt thì nó mê, nó quên tất cả những chuyện đời. Nó đi tới gì? Nó đi tới chỗ tịnh; mà nhờ động nó mới đi tới tịnh.

☞ Động Loạn: Mình rước động loạn, cũng như tôi cất nghĩa ở bên trên; nếu chúng ta không rước vô, không có



động loạn. Chúng ta cho cái ngoại cảnh là quan trọng, là phải đem sự động loạn vô cho chúng ta. Nếu chúng ta hóa giải đi ra để hòa hợp, để ý thức được trung tâm của mọi trạng thái tiến triển như ta thì chúng ta thanh tịnh.

Cái phần thanh điển của chúng ta hòa hợp với tất cả. Cái lý nào cũng đúng, mà để xây dựng cái trung tâm của chính nó, chính mọi trạng thái, thì chúng ta thanh tịnh. Còn chúng ta động là tại vì sao? Tại vì bất minh mà thôi. Không chịu hòa cảm với thiên hạ là mình động, mà hòa cảm với thiên hạ thì tịnh. Mình thấy không? Lấy cái tình thương và đạo đức làm cái hàng rào cho tâm linh, sống đời đời trong thanh tịnh, sung sướng biết là bao nhiêu?

Tại sao phải vun bồi sự động loạn mà chuốc lấy sự đau khổ và buồn tủi? Để làm gì? Nghèo nàn quá bạn ơi! Uống lấm bạn ơi! Chúng ta ở thế gian, không nhiều thì ít, cũng ăn gạo, cũng ăn của ông Trời mấy chục năm rồi, bạn chả làm được gì, xưng danh kia, xưng danh nọ, nhưng mà bản thân vẫn chưa cứu, tánh tình vẫn chưa sửa. Sửa được tánh bạn, bạn mới thấy rõ cái sự sai quấy chính bạn đã làm, rồi bạn ăn năn trong nháy mắt, rồi bạn cũng trở nên một vị Phật, một vị Thượng Đế, một vị Siêu Giác, chớ có thua ai đâu?

Cho nên, người tu về Pháp Lý đạt được rồi, đâu có dám, không dám chê ai hết. Bởi vì ai họ cũng có cái hay của họ. Mà không nhờ cái sự tầm tối và kích động của họ, thì làm sao tạo ra Phật, Tiên, Thượng Đế được? Nhờ những cái phần tử đó, nó chưa hiểu nó, mà bây giờ mình hiểu mình, thì mình thấy rõ nó đang ở trong cái sự động loạn đau khổ, mà nếu nó trở về thanh tịnh, thì mình cũng đâu ăn của gì của nó mà sao mình mừng, tự nhiên mình

mừng. Còn người động loạn đau buồn mà trở nên thanh tịnh vui tươi, thì cả gia đình sung sướng vô cùng bạn ơi!

Của bạn không có giá trị bằng tâm linh của bạn. Từ cái động loạn mà bạn đạt tới thanh tịnh, gia đình, xung quanh của các bạn, bạn bè, sung sướng lắm. Vui lắm! Thương yêu các bạn vô cùng! Thì lúc đó các bạn mới thấy rằng các bạn có của cải vô cùng tận nếu bạn thanh tịnh.

### **DI DÂN CHUYỂN KIẾP:**

Tất cả đều quy định trong càn khôn vũ trụ là mọi người xuống thế gian phải học cái bài tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục. Rồi hỏi chờ các bạn tu cái pháp thiền này được không? Không có tu pháp thiền này, nhưng cái phần hồn của các bạn chết có tiến hóa không? Vẫn được tiến hóa, mà tiến hóa theo trình độ. Sự sắp đặt di dân chuyển kiếp của Thượng Đế đều có chương trình.

Thì con người: trí thức, thể xác đều hạn chế hết, hạn chế bởi Thượng Đế. Muốn nhiều cũng không được. Nói về tâm đời, dục muốn dục nhiều cũng không được. Muốn đạt tới sự thương yêu cho chính mình hưởng cũng không được. Một thời gian nào rồi cũng phải bỏ ra đi. Thấy không?

Cho nên, trong cái thể xác của con người đều bị giới hạn hết. Mà có cái định luật sanh, lão, bệnh, tử là để cho phần hồn học trong chu trình tiến hóa. Đau khổ quá rồi mới thức giác! Buồn quá rồi lần lần tôi mới tìm ra một cái đường lối để tự giải thoát. Có nhiều người ở thế gian không buồn có đi vô chùa làm gì, không buồn thì đi tìm kinh sách để làm gì? Gia đình tôi vui vẻ quá, tôi đâu có

bị gì đâu mà tôi phải lo? Tôi có bị sự hăm dọa của ngoại cảnh đâu mà tôi lo? Nhưng cái sanh lão bệnh tử cho các bạn thấy có sự hăm dọa và có sự cảnh cáo là bạn không có cái khả năng làm một việc gì, ngoài sự học hỏi mà thôi.

Các bạn phải hiểu chúng ta đến đây học cái bài sanh, lão, bệnh, tử, rồi các bạn mới thực hiện được cái từ bi, dũng tiến. Đó, còn nếu các bạn không ý thức được đó là bài học, thì cái sự kiên nhẫn các bạn không có, mà kiên nhẫn các bạn không có thì phạm ngã làm việc mà thôi, nói bậy nói bạ, trách móc người này trách móc người kia, hiểu không tới, thấy không rõ, cứ cho chuyện mình là phải, mà chuyện của người ta là quấy. Cái đó là tự giam mình trong cái phạm vi hạn chế, làm sao mà trở về với mọi trạng thái thương yêu, mà để hưởng cái cảnh đời đời ở bên trên.

### ***DIÊN HỐNG:***

Nói chữ diên hống thì ở thế gian làm sao hiểu được. Cái người thiên giác mới thấy rõ. Khai thông cái thận thủy thì cái hỏa hầu mới xuất phát đi lên trên bộ đầu, rồi nó phóng quang ra, rồi nó mới thấy rõ cái diên hống. Nhiều khi các bạn thiên trong mê, ngồi thiền mấy tiếng đồng hồ thấy một cái sáng lạ thường, đó là diên hống xuất phát. Nhưng mà người không thiên thì làm sao mà cắt nghĩa cái diên hống cho nó thấy?

Nhiều người họ chê rằng cái thằng đó tu ngu, ngồi hoài cả đêm để làm cái gì. Là vì nó thấy cái đó, nó sung sướng vô cùng. Mà cái đó đem lại sự thanh nhẹ trong cơ tạng của nó, và lập lại sự bình an cho nội tâm. Cho nên,

nó cũng một phần trí thức, cũng một phần ăn học, cũng biết khôn, cũng biết so đo, cũng biết suy tính, chứ nó không phải ngu muội.

Những cái danh từ này mà đi nói với người thường không ai hiểu, mà phải nói với những người kêu bằng thực hành. Mà nói cũng không được nữa. Tâm thức nó mở rồi, tới lúc đó nó tu, rồi nó mở tới đó nó mới hiểu cái danh từ này. Cho nên, Bề Trên cũng không biết lấy cái gì tả, chỉ dùng cái sáng suốt mà độ cho người thôi.

### **GIÁC NGỘ:**

Giác là biết được, ngộ là gặp phải. Ngộ đạo cũng vậy. Biết được sự quân bình của thiện ác kêu bằng ngộ đạo. Còn cái giác ngộ, mà lấy cái gì tạo ra cái giác bây giờ?

Cho nên người Việt Nam cũng học trước: tôi vượt biển, tôi bỏ xứ tôi ra đi, rồi đi đâu đây? Gặp những cơn sóng gió nguy hiểm lần lần tôi giác ngộ, tôi thấy sự sai trái, tôi ở giữa mặt biển, mà tôi đi như thế này nguy hiểm quá, có thể chết bất cứ lúc nào. Tôi chỉ biết cầu Trời Phật cứu tôi, chứ chẳng có ai cứu tôi vì trước kia tôi không có đủ tiêu chuẩn. Quá nguy hiểm, giác lần, giác lần, tôi tìm hiểu đến cực độ nó mới giác, trong khổ cực các bạn mới giác. Mà ở trong cái giác đó, bạn mới ngộ. Mà mỗi người ngộ một kiểu khác. Hiểu được sự sai lầm của chính mình và hiểu sự huyền diệu của Bề Trên đã cứu độ mình, mới thấy rõ cái đạo là giá trị và thấy rõ sự quân bình của thiện ác. Cho nên, thiện chúng ta cũng không bỏ, mà ác chúng ta cũng không bỏ. Hai cái đó

phối hợp thành một chơn lý vô cùng. Biết được và ở trong cái hoàn cảnh đó mới ý thức ra cái sự việc đó.

### **GIẢI NGHIỆP:**

Cái giải nghiệp, người Việt Nam lại thấy rõ hơn hết. Trước kia, các bạn có tiền bạc, bấy giờ các bạn có năm, bảy người ở, mượn người này làm, mượn người kia làm là thiếu nợ người ta đó, mà thiếu nợ đó là cái nghiệp, nó theo nó đòi hoài. Còn tiền bạc các bạn để đó một đồng, đâu có dám xài. Khi các bạn không có dám xài tiền bạc, không làm chuyện phước đức, thì các bạn là người gì? – Người giữ tiền. Giữ tiền là nó kẹt vô trong cái nghiệp. Mà các bạn buông bỏ hết, với cái cơ hội này, các bạn ra đi với hai bàn tay không, rồi các bạn nhớ sự nghiệp hồi xưa, các bạn muốn chết cho rồi. Rồi từ cái ý tối tăm các bạn nghĩ chuyện chết, không có phần đầu, tôi tuổi lớn rồi xin việc làm mà họ không cho, sống không nổi nữa, ở chế độ này sống không nổi nữa, chỉ có tự tử chết thôi. Rồi các bạn thấy không? Chúng ta thấy rằng rõ ràng trước kia chúng ta tạo ra của cải và chúng ta là người giữ của, bây giờ chúng ta mất của chúng ta buồn.

Nhưng mà chúng ta có tu thì chúng ta mới thấy rõ là giải nghiệp. Của đâu có làm tôi mạnh được. Tôi thiền, tôi sửa bộ óc tôi. Tôi cho bộ óc tôi được nghỉ, tôi Soi Hồn, khôi phục thần kinh. Tôi làm Pháp Luân nhẹ nhàng làm cho ngũ tạng tôi được khôi phục, ổn định, tôi mới thấy rằng rõ ràng một giấc mơ, tôi đã tự giải được nghiệp. Tôi không còn bận rộn về của cải nữa, nhưng mà hằng ngày tôi chỉ bận rộn sự phát triển tâm linh của chính tôi thôi. Có phải các bạn đã đổi từ cái cái của thế

gian lên tới cái của thiên đàng, cái của trường cửu bất diệt mà các bạn không bao giờ mất được.

Tâm các bạn không nghĩ chuyện mưu mô lường gạt thiên hạ để làm giàu. Không có chuyện đó! Thì các bạn giải nghiệp rồi. Nhờ giải nghiệp, nhờ mất của mà chạy ra đây, rồi tâm tư các bạn được tu, rồi các bạn mới thấy nhẹ nhàng. Mà thấy nhẹ nhàng rồi, thì mới kêu bằng giải được nghiệp chướng. Trước kia các bạn có xe, có tiền, có bạc, có nhà cửa, có vợ con thì các bạn thấy tạo một cái nghiệp, mà ngày nay các bạn tu được rồi, thấy vợ bạn cũng không phải là của bạn, bởi vì nó có sự sống, sự sanh, sự diệt của chính nó. Con bạn cũng không phải là của bạn nữa. Nó cũng có sự sanh diệt của chính nó, nó có quyền quyết định của nó. Và rồi tôi thấy cái thể xác này cũng không phải là của tôi, trong sanh có diệt, vậy thì tôi giữ cái gì? Tôi phải giữ cái sáng suốt của tôi.

Cho nên, tôi phải hưởng thưởng để tôi hóa giải, thì cái nghiệp căn của tôi đâu có còn. Còn nếu mà tôi làm con người lo cho đứa này, lo cho đứa kia, lo cho đứa nọ, mà tôi khinh khi nó, thì tôi là người có lỗi, bởi vì nó có một cái ý chí tự động tấn thối do nó quyết định. Tôi ôm lấy nó để tôi lo cho nó thì tôi còn động, mà chính bản thân tôi không tiến, thì làm sao tôi lo cho người ta, tôi tạo thêm nghiệp.

Bây giờ ra tới đây, một mình rồi bạn muốn lo cho nó cũng lo không được. Mà bạn có cái pháp tu thì bạn thấy rõ là nghiệp. Còn nếu không có cái pháp tu, thì không thể nào bạn giải nghiệp, thấy đau đớn vô cùng, khổ cực vô cùng. Những cái kỷ niệm nó triển miên trong giấc ngủ tôi nhớ quê hương, nhớ nhung những người thân

yêu. Vậy có phải động không, phải nghiệp không? Bây giờ bạn ý thức rõ cái nghiệp là cái cục nợ kéo mình, nó bắt mình suy nghĩ cái việc đó hoài – đó là nghiệp, nghiệp đó khổ lắm các bạn à.

Khi các bạn hết rồi, các bạn không còn suy nghĩ, các bạn thấy tất cả mọi người đang là học viên của càn khôn vũ trụ. Nó sẽ tiến cho nó. Chúng ta sẽ tiến cho chúng ta, thì lúc đó các bạn thấy rõ Thượng Đế đã làm việc cho mọi người. Và khi các bạn rõ các bạn được giải nghiệp bằng cách nào thì các bạn sẽ không còn nghiệp nữa.

### ***GIẢI THOÁT:***

Bây giờ muốn tu giải thoát mà các tầng trong cơ tạng không mở làm sao giải thoát! Cho nên nhiều người thiền hít ra hít vô để làm gì? Sao không lấy chiếc đĩa thọc vô trong đó cho nó mở? Không, dùng cái thanh khí điển hòa hợp của Trời Đất nó mới mở những cái lỗ bịch kẹt ở bên trong, rồi mở tới hòa đồng, mở tới bộ đầu, nó mới xuất ra ngoài kêu bằng thoát khỏi cái cảnh địa ngục trần gian. Là chúng ta đã tắm tối bao nhiêu năm rồi, bây giờ chúng ta tu rồi giải thoát ra. Giải thoát không còn sầu muộn nữa, không còn sự sân si ghen ghét nữa, mà thấy sự sung sướng triền miên về với chúng ta. Chúng ta thực sự cứu độ để thương yêu vô cùng. Những người đó tâm tư đã được giải thoát rồi, không dùng phàm tâm mà so đo, không dùng lý đời, nhưng mà dùng tâm đạo, luôn luôn xét xử với sự quân bình: lợi, hại, thiện, ác, trong tối có sáng, trong sanh có tử, trong tử có sanh. Đó mới kêu giải thoát được, lúc đó nhẹ nhàng rồi.

### **HÀ SA:**

Nhắm mắt thấy hột, hột, hột, đó là cát trên Trời. Mà trong bản thể chúng ta cũng có hà sa. Nếu chúng ta tập trung rồi, chúng ta thấy rõ có hà sa.

Nhắm mắt là thấy. Do đâu có? Do cái công phu, nó khai triển ra thì nó thấy chớ có gì đâu? Rồi không chịu công phu, không chịu sửa bên trong, làm sao có hà sa? Nó từ một hột điển, một hột điển, một hột điển lóng lánh, lóng lánh, nhắm mắt thấy, mà mở mắt cũng thấy nữa.

### **HẠ TRÍ, THƯỢNG TRÍ:**

Con người sống trong hạ trí chỉ có dục, không có dục hầu như chết, buồn. Đó chỉ là áp dụng hạ trí mà thôi. Còn thượng trí, chỉ có giải, giải cho nó sáng suốt, thực hiện bi, trí, dũng.

Các bạn nhịn một bữa ăn được, các bạn qua được thì các bạn còn sung sướng lắm, hưởng hồ cái dục mà các bạn dần dần dẹp bỏ được rồi, các bạn thấy thanh nhẹ nhiều lắm, tâm thức các bạn cởi mở lắm. Thì các bạn đã thử nhiều lần, những người tu về Vô Vi càng ngày càng thử càng thấy: tôi không dục thì thấy tôi thanh nhẹ sung sướng; mà tôi dục thì thấy tôi bần thần. Rồi cuộc rồi nó rã rượi cơ thể tôi, điển tôi nó mất, không còn sáng suốt, thấy không?

Cho nên cái hạ trí, bành trướng cái hạ trí chỉ có đấu tranh, tham dục mà thôi. Còn khai triển được thượng trí thì giải thoát và tiến hóa.

### **HẠ GIỚI:**



Cái hạ giới như tôi đã nói rồi. Người mới tu đang thanh lọc hạ giới, phải có Pháp Luân mới thanh lọc hạ giới, sự trước ô của tình dục của hạ giới này, phải dùng Pháp Luân mới chuyển nó lên bộ đầu. Không dày công không làm được.

### ***HẠ THỪA, TRUNG THỪA, THƯỢNG THỪA:***

Hạ thừa là bên dưới này, các bạn làm Pháp Luân thét rồi cái điển này nó lên lên, càng ngày nó phải thừa tiếp vô Trung giới, rồi từ Trung giới nó thanh lọc đi. Có nhiều khi các bạn tu tới đó nó buồn, rồi tới đó một thời gian, cái điển nó hòa cảm rồi nó thấy nhẹ, nhẹ nó phải đi lên, nó lên bao nhiêu từng khu ốc ở trong này, nó đi lên.

Đó, cái hạ thừa nó mới thừa tiếp lên tới trung thừa, rồi nó mới thừa tiếp lên thượng thừa. Đó, cái đó rõ ràng là vậy. Từ từ đi lên, rồi nó thoát ra khỏi bản thể, nó siêu thượng thừa. Mà tới siêu thượng thừa phải học rồi mới tới đại định vô thừa. Tới đại định vô thừa là không có thừa tiếp mấy cái đó nữa, tự động rồi, mình sống yên rồi.

### ***HÀNH HƯƠNG:***

Cái cuộc hành hương! Đó các bạn đã lâm vào trong một cái thể xác của Tiểu Thiên Địa này là để học hỏi chớ có gì đâu? Sanh, lão, bệnh, tử, tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, dục nó cứ đi đi lại lại, đi đi lại lại cho các bạn mình.

Đó, rồi các bạn mới ý thức được ngoài cái sự này lại còn cái sự siêu nữa. Ngoài bản thể này thì tôi là nguồn cội, tôi đâu có phải có bấy nhiêu đây? Nguồn cội tôi là ở

chỗ vô cùng giáng sanh. Bây giờ tôi phải trở về với chỗ vô cùng giáng sanh thì cuộc trở về đó là cuộc hành hương, đi về. Hành là đi, hương là điểm cho nó sáng suốt để đi, không phải đi trong tăm tối. Đi trong sáng suốt kêu bằng hành hương.

### **HÀO QUANG:**

Hào quang do trung tim bộ đầu và do Pháp Luân Thường Chuyển, Soi Hồn, khử trực lưu thanh, rồi dần dần cái thanh nó tựu hóa trụ sanh, diễn tiến lên trên. Trung tim bộ đầu của người tu về Pháp Lý, ban đầu nó ướm nhột nhột ở ngay trung tim bộ đầu, chỗ Hà Đào Thành đó, như là có con gì nó rờ trên đầu chúng ta, nhưng mà lâu lâu rồi, nó sẽ tiến triển, thanh sẽ thừa tiếp thanh, ở trên đó, điều luyện một thời gian. Lúc đó các bạn nhắm mắt thì các bạn thấy sáng suốt, hào quang bao vây cả bộ đầu, thì các bạn thấy các tượng Phật nó y như bạn, không có sai.

Cho nên, hào quang của Thượng Đế là vô cùng tận. Chúng ta đi tiến tới thanh, về Phật thì chúng ta là đứa con ngoan của Thượng Đế, hiểu ý của Thượng Đế, chúng ta phải học nhiều hơn để hòa cảm về bên trên hư không, mới tiến về đời đời vô tận, mới trở về nguồn cội. Chớ chúng ta không có dùng ý niệm. Và chúng ta phải thực hiện mới có hào quang. Nếu các bạn không thực hiện, thì không có hào quang. Con người có hào quang, tu tại thế mà đắc pháp có hào quang, xuất ngôn đều là hợp lý, sâu rộng, cởi mở, làm cho tâm can của mọi người phấn khởi và nhẹ nhàng. Nghe qua âm thanh người thì thấy nó nhẹ nhàng. Ngồi bên người thấy hình như được

giải thoát. Đó mới xác nhận rõ ràng người đó đã có hào quang, và có một quyền năng siêu diệu có thể cứu độ tâm linh. Khi chúng ta gặp Người thì tất cả những thắc mắc đều được giải tỏa. Đó, thấy rõ hào quang cứu độ nhân sanh.

Còn hào quang của Thượng Đế là vô cùng tận, còn siêu diệu gấp triệu lần nữa. Cho nên chúng ta ráng tu để đi tới đó rồi chúng ta hưởng cái hào quang vô cùng tận, đời đời, bất diệt.

Cho nên, tất cả tôn giáo ở thế gian đã nói rằng phần hồn là bất diệt. Tất cả tôn giáo đều nói nhưng mà ai đã chứng minh được sự bất diệt đó? Các bạn tu rồi các bạn thấy chính các bạn có hào quang, nói đâu phải đúng đó, khai triển vô cùng và cái tâm tư cứu độ người không có so đo, không có tính bất cứ một cái gì, luôn luôn chơn tâm thường trụ, tiến giải mình bạch, hào quang sáng suốt. Đó mới là hào quang.

### **HIẾU:**

Hiếu là lòng hiếu thảo đối với cha mẹ. Hiếu là sao? Hiếu là con người phải hiếu nguyên lai, do đâu sanh ra con người. Có Trời, có Đất, có phối hợp của càn khôn vũ trụ, có vạn linh cấu kết nó mới tạo thành một con người, tạo thành một thánh thai, rồi xuống đây nhập xác trần trược ở thế gian. Thì cái chữ hiếu này đặt để làm gì ở tại thế? Sanh ra thôi chứ cần gì phải hiếu; nhưng mà chữ hiếu này là để cho nó thực hiện, nó nhớ cha, nó nhớ mẹ, để nó nhớ nguồn cội và nó đi về dễ dãi hơn. Dù cho nó không tu nhưng nó biết thương yêu cha mẹ nó thì cái tâm của nó được Bề Trên chứng, mà chứng tâm rồi thì

nó được gì? Nó được cứu độ. Trong lúc lâm chung, nó được nhẹ nhàng hơn và sẽ học qua những khóa nhẹ nhàng, văn minh, tiến triển, thông minh hơn ở về sau. Còn con người tu tuyệt đối phải giữ chữ hiếu. Đối với cha mẹ, không được nghịch. Bởi vì cha mẹ là thế thiên hành đạo. Chúng ta nên tuân theo những lời dạy bảo. Không có ai yêu con bằng cha mẹ. Không có ai thương con bằng cha mẹ. Người tình của các bạn cũng không thương các bạn bằng cha mẹ. Mà nếu các bạn có con rồi, các bạn mới hiểu rằng tình thương của cha mẹ đối với con bằng cách nào, sâu rộng bằng cách nào. Lúc đó chúng ta mới hiểu rõ. Còn người tu về Pháp Lý, tuyệt đối phải hiếu thảo. Nếu các bạn không có tính chất hiếu thảo, các bạn không có tính chất hi sinh, thì làm sao các bạn tiến về đạo pháp? Phải có hiếu thảo mới có óc hi sinh, có hi sinh thì mới có tiến hóa. Khi các bạn chấp nhận những gì cha mẹ đòi hỏi hay là gây phiền phức các bạn, các bạn có cơ hội học nhẫn, rồi các bạn thực hiện từ bi, không có thua lỗ đâu, cha mẹ luôn luôn thương con, đòi hỏi là dạy, giáo dục và đưa con tiến hóa. Nhiều người không hiểu, nói cha mẹ hành hạ con. Nó có cái duyên nghiệp và an bài để cho nó học hỏi, cho nó tiến hóa.

### ***HÔI QUANG PHẢN CHIẾU:***

Đó, nếu mà chúng ta không xuất phát ra, làm sao mà chúng ta lấy được cái ánh sáng, rồi mới trở về giáo dục cái Tiểu Thiên Địa này, mở tâm mở tánh? Kêu bằng phải xuất phát ra để thừa tiếp cái sáng suốt ở Bên Trên,

rồi mới sửa tâm sửa tánh, rồi càng tu nó tới minh tâm kiến tánh là vậy.

### **HỒN VÍA:**

Con người ta chết rồi mà câu hồn về nó nói này, nói kia, nói nọ. Nó nói nó bị đau khổ, nó bị lạnh lùng, nó bị giam hãm dưới địa ngục. Rồi bây giờ hỏi các bạn, kiến thức các bạn đem để trên bàn được không? Bạn có kiến thức, bạn làm ơn ôm cái kiến thức các bạn đặt lên bàn. Không được! Khi các bạn ôm không được cái kiến thức, thì các bạn không bao giờ dùng vật chất để tượng trưng cho phần hồn được, mà bạn dùng ý chí, trí giác của bạn, rồi các bạn thấy rằng có phần hồn chủ trương, điều khiển cái Tiểu Thiên Địa này trong cái ý chí các bạn có.

Nếu không có hồn thì làm sao lấy ai điều khiển cái xác này? Có sự chủ trương chớ. Đó là phần hồn. Sự chủ trương là gì? Là sự sáng suốt. Mà nếu không có sáng suốt thì làm sao các bạn điều khiển cái bản thể được? Cái thể xác này là ô trược và chậm tiến. Phần hồn chỉ trong nháy mắt là hiểu được cái việc đó rồi. Đó là hồn. Còn cái vía thì khi mà các bạn quyết định rồi thì tay chân phải làm. Bạn nói tôi đi giặt áo. Có hai tiếng thôi mà nó phải đi ra ôm cái này, lựa cái kia, làm cái nọ. Đó là cái vía, nó lệ thuộc. Còn cái hồn là cái sáng suốt. Nó hạ lệnh thì cái vía phải đi làm việc, làm cho xong cái việc đó. Giặt áo xong, phơi cho khô, ủi cho đẹp, thích cái áo này, bận vô, bận lên thấy hãnh diện, nhẹ nhàng, nhưng phải nhớ rằng ban đầu cái lệnh chỉ là giặt áo thôi, nhưng mà nó biến ra bao nhiêu công chuyện, rồi nó thành tựu cũng là trong sáng suốt. Tôi cắt nghĩa rất đơn

giản, rất tầm thường cho các bạn hiểu. Không phải người truyền pháp mà phải nói những cái văn chương hay và vá vúi, lượm ra từ trong cái sáng suốt của người khác về nói là cái hay – không phải đâu! Phải ở trong thực tế, cấp nào nghe cũng phải hiểu, phải rõ. Còn những phần tử còn vun bồi tự ái, tưởng mình hay hơn, người đó chỉ thua lỗ mà thôi, họ không tiến triển được. Cho nên, tôi phải giải nghĩa rõ ràng. Cái vía là lệ thuộc làm việc cho sự chủ định của phần hồn. Cái bản thể của các bạn nó như một quốc gia, có tổng thống, cũng có thủ tướng, cũng có nhân viên làm việc đầy đủ. Vạn linh phối hợp thành ra một con người. Cho nên chủ trương của các bạn vô cùng. Ai ăn hiếp, động bạn một chút là không chịu. Ngủ cả đêm cũng không được, chỉ nghĩ cách trả thù. Đó là sự eo hẹp. Đối với người có tri giác, cao thượng, không có nghĩ việc đó. Tội nghiệp cho những người đã đối xử mình sai và thương yêu cho một ngày kia họ thức giấc. Họ có hiểu họ, họ mới hiểu mình. Mình phải dày công và xin gửi điển thiện lành cứu độ cho người. Phải thương yêu và giúp đỡ, thay vì ghét người và hại người.

Bởi vì một cơ thể của con người trong đó có hồn có vía. Sự quy định của Thượng Đế gửi nó xuống đây làm việc. Và nó là một vị Thượng Đế. Mình không nên nghĩ cái chuyện giết nó hay là hại nó. Nếu mình có cái óc giết nó hay là hại nó, mình mang tội liền. Tôi nói các bạn phải suy nghĩ cái đó quan trọng lắm. Bạn muốn giết ai hay là hại ai, bạn là người có tội. Chắc chắn như vậy. Còn bạn thương yêu, cứu giúp, thì bạn mới giải thoát. Những cái gương thế gian đây là dạy cho người tiến hóa. Mà phải nhớ là phần hồn các bạn vô cùng tận, các bạn

không nên tự giam hãm trong cái chỗ eo hẹp, trả thù nhỏ mọn, ghen ghét, không sử dụng trong người tu về Vô Vi được.

Phải hết sức thương yêu. Mình đi trước thiên hạ, đạt được cái sáng suốt đó, phải hỗ trợ cho người đi sau. Đó là phận sự và nhiệm vụ của mình. Phải hết sức thương yêu để cảm động lòng người. Xây dựng trong chu trình tiến hóa. Cộng tác và góp tay với Thượng Đế trong chu trình tiến hóa, sửa đổi quả địa cầu này, sửa đổi cả càn khôn vũ trụ.

### **HỒNG ÂN:**

Ở thế gian nghe hồng ân lạ quá, hồng ân ban bố, hồng ân chỗ nào đâu? Nhưng mà sự thật là chúng ta giáng sanh ở trong bụng mẹ chỉ có một giọt máu đào, gom trong cái điểm đó, phân ra âm dương, tạo thành cái thể xác ngày nay. Đó là Thượng Đế đã ban cho chúng ta một cái hồng ân, có một cơ thể, có một Tiểu Thiên Địa, có một thể xác để trừ tà mà học hỏi mà tu tiến.

Mà chúng ta tu rồi, chúng ta mới thật biết hồng ân của Đức Thượng Đế đã cho chúng ta, đã ban cho chúng ta một lần một, cái hành lý *chỉ có một giọt máu đào* đó mà ngày nay chúng ta sống. Từ một giọt đó mà ngày nay bành trướng ra một thước mấy, hai thước, mập với ốm, cãi cọ với thiên hạ, mà dòm lại trước kia các bạn thành tựu có chút xíu à. Có một điểm, chỉ có một giọt máu đào đó thôi, rồi bây giờ tiến triển ra, rồi lập kế hoạch này, kế hoạch nọ, rồi giận đầu này, giận đầu kia, giận đầu nọ. Có một chút xíu đó thôi, nhưng mà bây giờ nó bành trướng tới vậy đó. Rồi từ cái kích động, phản động này

nó đi tới sáng suốt, quy tụ về cái thánh thai, là thành điển. Các bạn thấy không, rồi mới xuất phát ra; bên mình tu nói rằng đó là Mô Ni Châu xuất phát ra, như vậy đó nó mới sáng suốt.

### **HUỆ:**

Người ta nói rằng “*Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai*” thì có chùi rửa thì nó mới sáng suốt. Huệ là gì? Là sáng suốt mở ra, nội tâm nội tạng của các bạn càng ngày càng sáng suốt là mở huệ ra, phát huệ, huệ tâm, huệ can, trong ngũ tạng đều phát ra hết, rồi phát huệ nhĩ, huệ tử, huệ thiệt đều mở hết. Rồi khi mở rồi, nó chỉ quy một là cái sáng suốt mà thôi. Tôi nghĩ thì tôi cũng hiểu cái đó, hiểu là thấy chứ gì? Thấy là sáng suốt chứ gì? Nghe cũng vậy, cũng hiểu, hiểu là thấy, thấy là sáng suốt. Mà nói ra đây, cái âm thanh cũng hiểu và cũng sáng suốt, thấy không? Mà dòm ra đây cũng thấy và cũng sáng suốt, mà suy nghĩ rồi thì cũng quy về sáng suốt – chỉ có một, nhưng mà phân ra ngũ giới vì ở thế gian tạo ra cái cảnh ngũ hành thì phải có ngũ giới ứng phó với cảnh ngũ hành. Đó thì bây giờ chúng ta tu rồi nó mở huệ. Nó mở huệ rồi nó mới hòa hợp với ngũ hành hiện tại của càn khôn vũ trụ, mà hòa hợp được rồi thì nó có cái bàn đạp để nó tiến lên. Cho nên, các bạn Soi Hồn, Pháp Luân, đó là khai triển và nó mở huệ. Rồi cái huệ đó sau này nó hòa hợp với cả cái càn khôn vũ trụ thì đó là cái bàn đạp đi về để dãi dậu có gì khó khăn.

### **KIM CAN:**



Ở trong sách có nói “*Kim can huệ mạng*”, nhưng mà khi chúng ta muốn hiểu rõ cái Kim Can là phải hiểu cái Tiểu Thiên Địa, phải hiểu cái phần điển của Tiểu Thiên Địa mới hiểu cái Kim Can. Nhiều người nghe Kim Can sợ lắm, Kim Can Kinh! Cho nên, người ta đọc Kim Can là ma nó nhập, nó dựa lên, hỏi tên gì nó xưng: Kinh Kim Can!

Mà Kim Can ở đâu? Do cái kim và mộc cấu tạo. Kim là ở đâu trong thể xác? Là thuộc về cái phổi. Can là thuộc về gan, về mộc. Hai cái đó nó phát triển, mà hai cái đó là một cái khí giới tiến hóa của trong cái Tiểu Thiên Địa này. Mà nếu các bạn hiểu được cái kinh mạch của Kim Can thì các bạn thấy có thanh tịnh. Cho nên trong Kim Can Kinh, những người tu thanh nhẹ rồi, mà đọc cái Kinh Kim Can thấy nó chạy trong mình. Mà khi các bạn đạt được điển rồi, các bạn mới rõ Kim Can. Mà rõ Kim Can rồi thì chẳng còn ma quỷ gì nhập được hết. Các bạn nắm được chủ quyền của một khí giới sáng suốt, để hóa giải tất cả những gì xâm chiếm ở bên trong.

Kim Can Huệ Mạng là vậy. Kim Can, rõ được Kim Can rồi, huệ là mở thấy cái mạng môn của mình. Phải có người gác chốt! Phải có Kim Can thủ chốt! Nếu không có khí giới thì ngoại xâm nó hại chúng ta được. Cái phổi các bạn thuộc về kim, cái gan các bạn thuộc về mộc. Mà trong cái kim và mộc tương hội là biến hóa, biến chế cái này, biến chế cái kia, biến chế cái nọ. Có cái dao có phải các bạn chuốt được một cây nhọn không? Để cầm cự và bảo vệ thể xác không? Thấy rõ không?

Đó cho nên phải thấy rõ cái nguyên căn của luồng điển mới làm được một khí giới để bảo vệ thể xác, mà

trừ trừ ở đó mà tu. Cho nên Kim Can Kinh, nhiều người hiểu và có thanh điển, đọc ra thấy nó mở tâm trí, mở tạng, mà để giữ vững mà tu vậy thôi. Đó, còn nếu mà chúng ta hai phần đó mà yếu, họ chuyển một cái là nhập vô trong bản thể liền.

Cho nên, người đời không hiểu cái nguyên lý của Kim Can Kinh, rồi dùng Kim Can Kinh để ngồi đọc, bởi vì cho những cái chất đó xâm nhập vô, rồi dựa lên, rồi cục cựa, rồi mượn cái âm thanh sẵn có mà nói ra chuyện này chuyện nọ chuyện kia, rồi xưng danh.

### ***KIM ĐƠN:***

Khi các bạn ngồi thiền là các bạn nấu và luyện. Co lưỡi răng kê răng là nấu và luyện. Thì cái đó nó là đi trở về, nhờ cái chất sắt, cái chất kim ở trong phổi mà nó chuyển hóa lên, rồi nhờ cái hỏa can mà nó nấu thành, nó luyện thành.

Cho nên, các bạn ngồi thiền rồi các bạn mới có cái cam lồ để uống, kêu bằng “*luyện đơn*”, “*luyện kim đơn*”. Ngồi thiền đó là đang luyện kim đơn đó. Cho nên cái kim đơn này là vô giá. Nó vô giá mà tùy theo trình độ thiền giác của người mà thôi.

### ***KINH VÔ TỰ, VÔ TỰ CHÂN KINH:***

Kinh vô tự là ở đâu? Ở đâu chúng ta tìm ra kinh vô tự? Thấy không? Cái thể xác của các bạn là cái kinh vô tự, và các bạn chịu luyện, chịu khai thông thể xác. Trong kinh A Di Đà cũng đã nói rất rõ, đều là trong mình hết mà không chịu học. Rồi nói tôi học chữ là tôi giỏi rồi, tôi viết ra được chữ là tôi giỏi rồi. Nhiều người học ra luật

sư, tới ông đại sư, đứng ra họp khắp thế giới, nhưng mà tới giờ phút lâm bệnh rồi, tiếng gì cũng nói ra không được hết. Tiếng Tây cũng quên, mà tiếng u, tiếng gì cũng không biết. Ngồi cầm đó, hỏi có không? Có chớ. Tôi nói ra phải có bằng chứng chớ. Tôi đã trải trị những cái bệnh đó mà. Mà cuốn lịch sử của người, trước kia là giỏi lắm: một nhà ngoại giao danh tiếng, nói năng lưu loát, nhưng mà giờ phút này, không nói được một câu, không mở được miệng, mắt cứ trao tráo nhìn. Hỏi tại sao? Tại sao giỏi như vậy mà bây giờ lại không điều khiển được mình. Tại mất tâm linh! Không chịu lo trước, thì giờ phút đó sẽ gặt hái cái bệnh đó.

Còn chúng ta tu đây là ở trong kinh Vô Tự. Chúng ta học không có chữ nhưng mà phân lý. Luồng gió thổi tới cũng là giáo dục cho chúng ta tiến hóa, để cái tâm thanh tịnh và sáng suốt. Vô Tự Chân Kinh là vậy đó. Các bạn ngồi đó nghe tiếng gió, nghe tiếng động, đâu có viết ra chữ? Hỏi loại người phân ra người Việt Nam, Tàu, người Tây, người Mỹ, hỏi chữ tiếng sét ở trên trời nổ một cái đùng, hỏi thằng Việt Nam, nó nói sấm sét, hỏi thằng Tàu, nó cũng nói sấm sét. Thì ba thằng cùng một sự hiểu biết mà thôi. Có cái gì đâu mà phân cách lẫn nhau? Mà tại sao phải phân cách lẫn nhau? Vì ngu muội. Không hiểu. Nói tôi là người học tiếng Tây, rành một cây, Ấng Lê là giỏi thật giỏi, rồi Ấng Lê cũng nói cái gì? Cũng nói cái bàn cái ghế, cũng nói sấm sét là cùng chớ gì?

Cho nên cái ý chí sáng suốt của các bạn, các bạn vun bồi thì các bạn ở trong kinh Vô Tự. Mà trong kinh Vô Tự đó là giải tiến tâm linh của các bạn, không còn nghèo nàn và bị che lấp bởi một từng tạm bợ của thế gian.

Chớ đừng cho mình là một người trí thức là đầy đủ! Chưa đâu! Còn ngu muội các bạn ơi. Những nhà ngoại giao lưu loát mà tới giờ phút thọ một cái bịnh rồi, không nói năng gì, không đi đứng được. Hỏi chớ ông đó dốt hay là người học giả? Có chớ bạn! Có cơ hội các bạn nghe lời tôi rồi các bạn sẽ đi chứng kiến. Có cơ hội cho các bạn gặp. Chính tôi đã gặp rồi, và tôi đã trị rồi. Và tôi cũng đã khuyên thẳng cho những phần hồn đó cho họ thức giấc. Tôi đã làm điều đó tôi mới nói ra. Nếu không làm, không bao giờ tôi nói điều đó.

### ***KỶ THỊ TÔN GIÁO:***

Lấy phàm ngã thì nó phải kỷ thị tôn giáo rồi. Cái tâm nó trước, nó chỉ biết dâm dục là quý rồi, tiền bạc là quý rồi, chuyện mất tiền của nó là phải rồi, thì nó là phàm ngã. Nó trần trước.

Tôn giáo là gì? Tôn giáo là đề cao sự sáng suốt để dẫn tiến tâm linh. Thì nó kỷ thị tôn giáo là tại vì nó mất tâm linh.

### ***KHÔNG HỌC MÀ BIẾT:***

Đó là đã học kinh Vô Tự mới biết chứ. Các bạn có thiên, thấy không? Rồi các bạn thấy đó, trong cái thần thức của các bạn nhận thức được các bạn mới biết chứ? Cho nên cái đó là học kinh Vô Tự, không học mà biết.

### ***LẬP CÔNG BỒI ĐỨC:***

Lập công là chúng ta làm, phát tâm làm những cái gì hữu ích và cần thiết thì chúng ta làm, không hữu ích,

không cần thiết là chúng ta không làm, mới bồi được cái đức tánh tốt.

### ***LINH TẠI NGÃ, BẤT LINH TẠI NGÃ:***

Linh cũng do tôi. Nếu tôi vun bồi sự sáng suốt thì tôi hiểu, còn nếu tôi không vun bồi sự sáng suốt thì cũng như không có tâm linh.

Mà người ở thế gian nó có linh căn, mà nó không chịu vun bồi thì nó là gì? Là người sân si, đấu tranh, ghen ghét thù. Nó tạo ra những cảnh đê hèn cho chính nó mà nó không hiểu. Tăm tối mà nó không minh. Nó tưởng là nó hay hơn thiên hạ. Chậm tiến mà nó không biết, nó tưởng là nó tiến bộ. Cho nên khổ vậy đó, cho nên nói không hết. Sách vở không ghi chép được. Cho nên các bạn tu ở trong cái kinh Vô Tự, đạt đến thanh tịnh là đủ rồi, bao nhiêu đó đủ rồi.

### ***LINH TỬ:***

Linh tử là một linh căn như tôi nói đó. Tất cả cái con kiến cũng là linh tử của Ngài! Nó biết mưa, nó biết trốn, nó biết nóng, nó biết lạnh thì người thế gian cũng vậy, là một linh tử.

### ***LONG HOA, LONG VÂN:***

Long Vân là một cuộc thay đổi, chuyển động mạnh, thay đổi cả quả địa cầu, nhiên hậu mới tới Long Hoa. Long Hoa là một cuộc vui tụ hội của Tiên, Phật, còn Long Vân là một cuộc thanh lọc để đi chuyển tới. Long là sự di chuyển, Vân trong tự tan. Nó rõ rệt như vậy.

### **LỤC CĂN, LỤC TRẦN:**

Có người cắt nghĩa ở bên ngoài mắt thấy tai nghe này kia kia họ gọi là lục căn. Không phải đâu! Lục căn là nguyên căn cấu tạo về sự tri giác về thể xác con người và nằm hẳn ở trong Nam Mô A Di Đà Phật. Mà càn khôn vũ trụ cũng ở trong Nam Mô A Di Đà Phật. Nam là lửa, Mô là không khí, A là nước, Di là phát triển, Đà là màu sắc, Phật là linh cảm. Thì cọng cỏ nó cũng cần sống, nó cũng có lục căn và lục trần, sáu cái bên ngoài có thể xô ngã nó nếu nó không vững. Mà nếu ở bên trong lục căn nó vững, thì nó sẽ hòa hợp với sáu cái bên ngoài.

Cho nên, các bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật trong cái pháp này để cho các bạn ý thức rõ lục căn. Mà cái lục căn này là đi về tới đại định, chớ không phải lục căn như người ta cắt nghĩa là chỉ có một góc thôi, không thấy rõ điều đó. Còn cái lục căn mà tôi vừa nói đây là nó phát triển vô cùng tận.

Cái gì ở thế gian không có sáu cái đó không bao giờ phát triển nổi, cho nên các bạn tu phải ý thức. Cho nên tôi khuyên các bạn niệm Phật: niệm, thường niệm, đến vô biệt niệm thì các bạn mới thấy.

### **LỤC PHỦ NGŨ TẠNG:**

Trong cái lục phủ nó cũng chuyển sáu luồng điển kia. Còn cái ngũ tạng đó là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ ở bên trong. Mà cái sáu luồng điển tôi cắt nghĩa ở bên trên là lửa, nước, không khí, phát triển, hào quang, linh cảm. Nó bao vây cái ngũ tạng, mà để cho ngũ tạng vận hành

và di chuyển cái cơ thể. Đó, còn lục phủ nó bao vây ở bên ngoài.

Khi các bạn niệm được Nam Mô A Di Đà Phật, nó khai thông rồi thì sáu cái đó là trung tâm quan trọng của cái Tiểu Thiên Địa. Mà niệm thông rồi thì thuộc về lục thông. Sáu cái đó thông là lục tâm thông. Mà khi các bạn thông được sáu cái đó rồi thì thiên biến vạn hóa, vô cùng tri giác, thì mới đi tới cái lục tâm thông.

Đó thấy không? Đệ tử của nhà Phật nó phải có cái sự thanh nhẹ đó nó mới hấp thụ được cái lời giáo huấn của Ngài. Một chữ của chư Phật, chư Tiên, một chữ của thanh điển nói ra đáng ngàn vàng. Càng suy luận càng mở, càng thiền càng thanh tịnh, càng thiền càng học thêm.

### **LUYỆN ĐAN:**

Luyện đan cũng như luyện đơn đó. Các bạn tu mỗi đêm co lưỡi răng kề răng mà tuyệt dục, đó là luyện đan.

### **LÝ LUẬN:**

Lý luận ở thế gian, lý luận là luôn luôn bị giới hạn. Còn thanh tịnh là vô giới hạn. Cái chuyện lý luận là giới hạn cũng như hồi nãy giờ tôi nói chuyện này kia kia nọ cho các bạn, cái phần tư tưởng của các bạn nó đã giới hạn làm sao hấp thụ được những gì tôi muốn nói?

Đó là trình độ lý luận ở thế gian tùy theo trình độ mà hiểu biết lẫn nhau mà thôi. Nhưng mà cũng nhờ cái lý luận đó để hiểu một phần nào để thức giác, chớ mà sự thật của nó là thanh tịnh. Thanh tịnh là đủ rồi. Tôi nói bạn thanh tịnh, bạn không cần biết chữ nghĩa gì hết, trên

trời nó nổ cái đùng, các bạn cũng biết là sấm sét. Thấy không? Mà nhờ các bạn hiểu được sấm sét thì các bạn lý luận được. Mà lý luận là tạm mà thôi, chớ cái thực chất nó không phải. Thực chất của người tu là chỉ có thanh tịnh mà thôi.

### **MẬT NIỆM HUỒN TINH:**

Chúng ta mật niệm, chúng ta không có phung phí. Khẩu khai thần khí tán. Tinh khí thần có trụ thì mới có ngôn ngữ, mà chúng ta cứ niệm hoài. La lô om sòm thì nó tán. Còn mật niệm nó mới hườn tinh. Chúng ta mật niệm rồi chúng ta mới hườn cái chất tinh, tinh vi sáng suốt. Hườn tinh não hải! Mật niệm rồi nó diệt dục, nó mới hườn tinh não hải, vun bồi cho cái bộ óc thanh nhẹ và quân bình.

### **MẤT TÂM LINH:**

Thế nào kêu là mất tâm linh? Cũng như con người rõ ràng mắt mũi tai miệng mà cứ oán trách người ta, không biết oán trách mình là nó mất tâm linh chứ gì? Thượng Đế cho nó xuống sửa nó, chớ đâu kêu nó đi sửa người ta đâu?

Cho nên các bạn thấy rõ không? Chiến tranh, bom nguyên tử liệng rầm rầm đâu có sửa được ai? Việt Nam, CBU nổ ầm ầm, súng ống bắn rầm rầm đâu có sửa được ai? Tánh ai nấy giữ chứ có gì đâu? Súng ống không có làm gì được. Mà tâm linh cho nó sửa để cho nó tiến hóa, chứ không phải người khác sửa nó được. Mà họ đem vật chất, họ đem đi sửa tâm linh làm sao sửa được? Thấy không?



**MỘNG MỊ:**

Mộng mị là nằm chiêm bao, thần kinh suy nhược, nghĩ cái việc đó, đa tình đa cảm, rồi nằm đó tưởng sai cho thiên hạ, nó sanh ra sự mộng mị, chiêm bao. Cái đó là bất chánh.

**MỞ TRÍ:**

Tôi đã nói rằng trung tim bộ đầu mở, thì ngoài bộ đầu này ra, mình có một cái sự sáng suốt, mà cái hào quang đó mình thấy rõ ràng bao hết cả bộ đầu mình, nó mới thức giác chân lý, lúc đó nó mới hiểu chơn lý, nó hiểu một cách mau lẹ, vừa động là biết, vừa động là mở, chỉ có điển mới mở trí được. *Về suy tư thế gian là bị mê trí chứ không có mở trí.*

**NGŨ KHÍ TRIỀU NGƯƠN,  
TAM HUÊ TRỤ ĐẢNH:**

Ngũ khí là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ ở trong mình, chua cay, chất đắng, mặn nồng. Nó triều ngươn là nó thăng, nó cứ đưa lên. Các bạn ngồi đó, ăn uống vô thì nó cứ đưa lên, đưa lên, nó quy ngươn, tụ lại, nó mới sáng suốt. Còn đói quá, mệt quá, nằm yên một chỗ thì cái sáng suốt nó cũng mất đi. Tam huê trụ đánh là ở trung tim bộ đầu, tinh khí thần mà sáng suốt lên rồi, trụ rồi thì trụ đánh ở trung tim bộ đầu, lúc đó mới thấy điển.

**NGŨ SẮC NGŨ QUANG,  
HUYỀN SẮC HUYỀN QUANG:**

Ở trong bản thể mình nó có kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Ngoài quả địa cầu này cũng kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Rồi trong cái kích động và phản động, nó thành ra ngũ sắc, ngũ quang, huyền sắc, huyền quang. *Huyền quang là trong cái ý thức nhắm con mắt mà thấy, rõ, rõ, rõ, trong cái huyền diệu, trong cái sáng suốt.* Cho nên, người thiên có thể ngồi suốt mấy tiếng đồng hồ là nó nhẹ nhàng như vậy.

### **NGŨ UẨN GIAI KHÔNG:**

Chúng ta tu, khai thông ngũ tạng. Thì bộ đầu chúng ta có cái pháp Soi Hồn để mở cái bộ đầu đi lên trước. Trung ương: thượng bất chánh hạ tắc loạn. Bộ đầu mà không chịu tu, bắt ở dưới tu cũng vô ích. Thấy không? Chúng ta cứ Soi Hồn để cho nó xuất phát lên. Thấy không? Đó, rồi ngũ tạng cũng kéo lên, trong lúc bộ đầu cũng hầu như giải thoát rồi, nhẹ rồi. Ngồi đó có rờ bộ đầu mới thấy bộ đầu, không rờ bộ đầu, chỉ giữ cái sáng suốt thôi. Bởi vì ngũ uẩn của các bạn quy tụ có cái sáng suốt thôi. Mắt thấy, rồi cái tai nghe cũng hiểu cũng thấy, cái miệng nói, rồi cũng hiểu cũng thấy, cái lỗ mũi ngửi, rồi cũng hiểu cũng thấy, rồi bộ óc nghĩ, cũng thấy. Rốt cuộc rồi chỉ có một cái *thấy* là *sáng suốt* thôi. Đó! Thì đó là sáng suốt. Ngũ uẩn giai không là đi tới cái giữ cái sáng suốt rồi.

### **NGUYÊN LAI BỐN TÁNH:**

Linh căn của mọi người xuống thế đều có nguyên lai. Mà cái nguyên lai bốn tánh đó cho chúng ta thấy là tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ố, dục cũng là cái tánh chất của

Thượng Đế. Mà Thượng Đế là nơi rộng ra để hóa giải, còn mình lâm phải trong cái tánh chất của Thượng Đế nhưng mà mình không biết sử dụng, thành ra mình bị u ơ, bị kẹt chứ nguyên lai bản tánh thì ai cũng như ai hết, hiểu được rồi thì phát triển vô cùng.

### ***NHẤT BỐN TÁN VẠN THÙ, VẠN THÙ QUY NHẤT BỐN:***

Nguyên căn chỉ có cái sáng suốt, hào quang vô tận từ ở trên phân tán xuống con người, rồi nó phân ra ông A, ông B, ông C, mà ông nào cũng biết tiến, biết thối, cũng ôm cái máy tự động (*automatique*) đi cùng hết trội, biết tự quyết định ăn hay không, tiến hay thối vậy thôi, nó phân tán ra khác nhau. Rồi nói tôi đạo này khác, Thượng Đế là khác, mà thiệt không có cha, không có mẹ, lấy đâu có mình? Đó, cha mẹ sanh mấy anh em, mỗi người tánh tình khác nhau. Tán vạn thù rồi. Thấy không? Hai vợ chồng, đẻ ra năm đứa con. Năm đứa con đẻ bao nhiêu? Rồi từ con, cháu, chất nó đẻ ra bao nhiêu. Nó tán vạn thù, nó phân tán ra. Mà phải quy nhất bốn là tất cả ý thức cũng có bấy nhiêu đó thôi: sanh, trụ, hoại, diệt.

Quy nguyên có một, nhưng mà thế gian nó phân ra, ông này là triết gia, ông này là Phật, ông này là ông Thánh, bà này là luật sư, ông kia là giỏi quá, làm gì lung tung, ông kia là kỹ sư, bà này là bác sĩ. Phân ra vậy, nhưng mà ông nào bà nào rốt cuộc cũng phải quy nguyên. Vạn thù quy nhất bốn, cũng có một cái giải thoát là quan trọng, là hạnh phúc mà thôi.

### ***NHẤT LÝ THÔNG VẠN LÝ MINH:***

Một cái cơ thể này mà các bạn khai thác được thì cái cơ thái khác cũng vậy đó thôi. Nó cũng nằm trong cái nhất lý rồi vạn lý, muôn hình vạn trạng cũng có bấy nhiêu đó thôi. Nếu bạn khai thông được cái Tiểu Thiên Địa này thì các bạn sẽ hiểu được tất cả. Đó, gọi là nhất lý thông vạn lý minh.

### ***NHƯ LAI:***

Là nguyên căn. Mình từ Nguồn Cội tới đây, rồi mình phải trở về Như Lai Tạng, là phải trở về cái nguyên căn tánh chất thực tế của Thượng Đế mới biết là sự Như Lai, không có động loạn nữa. Nó như vậy là như vậy, nó phải sáng suốt trở về như vậy!

Cho nên, tôi có những thí dụ rằng các bạn lấy miếng nhôm bỏ dưới đất nó sét rồi, các bạn lấy miếng giấy nhám các bạn chùi rồi nó thế nào? Nó trở về cái Như Lai của nó. Bây giờ bạn tu thì bạn là gì? Như Lai.

### ***NIỆM:***

Niệm là gì? Niệm để làm gì? Tại sao phải niệm? Bởi vì con người của các bạn là chỉ dùng ý chí để điều khiển thể xác. Mà ý chí của các bạn không có tập trung, thì cái ý chí các bạn đâu có vững? Mà dùng ý niệm để niệm, chứ không phải mở miệng niệm mà khẩu khai thần khí tán, rồi bình hoạn cả đống, rồi trách ông Phật, nói tôi niệm Ông hoài mà Ông không cứu tôi.

Còn cái niệm này khác, co lưỡi răng kê răng, ý niệm trong lúc chuyển vận hành tất cả những cái ngũ hành trong cơ tạng. Khi các bạn co lưỡi, răng kê răng, thần kinh các bạn chấn động lực nó tăng gia mạnh hơn, rồi

cái nước miếng nó chuyển chạy là thận thủy được lọc. Phải không? Mà ý chí các bạn sẽ được tập trung. Phải dùng ý niệm. Niệm rồi nó quen, rồi thì nó đi tới thường niệm, rồi vô biệt niệm, không có niệm cái gì khác *chỉ nhớ có sự sáng suốt mà thôi*, là đi tới thanh nhẹ rồi. Niệm, thường niệm, vô biệt niệm là thế.

### **NIẾT BÀN:**

Thế gian nghe Niết Bàn, chừng nào tôi mới tới Niết Bàn? Trời ơi, ông Phật ông mới tới Niết Bàn, chớ tôi làm gì tới Niết Bàn? Thưa các bạn, các bạn không sửa các bạn, làm sao mà các bạn được nhẹ? Người ta nói tôi đi 747 trên không trung, nó bay ồ ồ nhẹ quá! Mấy cái người mới nghe qua nói: *"Trời ơi! Chừng nào tôi mới có tiền tôi đi 747"*. Tại sao Thượng Đế lại cho sự bất công bình như vậy? Cho kẻ có người không? Mà cái thằng có được, cái thằng đó khổ trước rồi mới được đi, mà các bạn không chịu khổ như nó, thì làm sao các bạn đi được 747, đi được máy bay, thí dụ vậy, thấy không?

Cho nên mình phải hành trì khổ, rồi điều luyện cho nó được quân bình, rồi cái phần Hồn xuất ra, kêu bằng tự tức, không ý lại nơi ai nữa. Cũng như có người con cho đi học, ngày nay nó tự tức sống, nó không có đòi hỏi cái gì của cha mẹ nó nữa, thì nó báo hiếu cho cha mẹ nó.

Cho nên ông Phật là người có hiếu thảo, sửa mình để trở về Niết Bàn *Tự tức Tự sống*, cho nên Phật chỉ tới Niết Bàn mà thôi. Còn muốn học nữa phải trở về nguồn cội với Thượng Đế, phải trở về mọi trạng thái. Còn Phật ở

Niết Bàn có một trạng thái thôi, còn phải học để trở về mọi trạng thái nữa nó mới thực hiện đại từ bi.

Người ta nói Phật là quan trọng, Phật đâu có gì quan trọng? Là một con người có thanh điển, minh định, hiểu và quân bình tư tưởng thiện ác, minh thiện minh ác, không xưng ta là thiện, rồi cũng chẳng làm điều ác, chỉ lo tu, trung dung trong tiến hóa mà thôi.

### ***NỢ ĐỜI, NỢ ĐẠO:***

Trong cái đời nó có cái đạo. Người phạm vì mất trước cho nên họ không thấy. Nợ đời là nợ vợ, nợ con, nợ quần áo, đó là nợ đời; mình vay bao nhiêu từ nhỏ đến lớn, bây giờ mình làm để trả lại. Đó là nợ đời.

Còn nợ đạo là mình tu, đạt đến sự sáng suốt, có hào quang được bao nhiêu, thì mình phải tiến triển lên càng ngày càng nhiều, là để trả lại cho chúng sanh. Cũng nhờ cái cơ áo này, tôi nhờ sự khất khe này, tôi mới hiểu tôi nhiều hơn. Cho nên người tu khá lên, thì thiếu nợ cả càn khôn vũ trụ, chứ không thiếu nợ cha mẹ không, cho nên ông Phật cũng thiếu nợ mà Ngọc Hoàng Thượng Đế cũng thiếu nợ, đang làm việc trong sáng suốt. Vì vậy mình làm người làm biếng thì bao giờ mới nên?

### ***ÔNG TU ÔNG ĐẮC, BÀ TU BÀ ĐẮC:***

Thì ông tu thì ông tu bổ, sửa chữa lấy ông thì ông mới được, còn bà có tu thì bà mới được, chứ ông không thể tu giùm bà, mà bà cũng không thể tu giùm ông. Không có cái vụ lợi dụng.

### **PHÀM NGÃ:**

✦ Phàm ngã là sự giới hạn. Cũng như cái tánh của con người, nó sân giận, tôi phải đánh anh đó, là tôi bị giới hạn. Còn phần trí vô cùng tận, không bao giờ người ta đi đánh người đó. Không bao giờ người ta gây lộn người đó. Không bao giờ người ta làm phiền người đó. Thì người ta mới kêu bằng người tu sáng suốt và đẹp được phàm ngã mới trở về chơn ngã. Cái người có chơn ngã không bao giờ bị giới hạn. Bởi cho nên người có chơn ngã, người ta luôn luôn thực hiện trong từ bi tha thứ. Cũng như Jesus Christ chẳng hạn, bị đóng đinh, Ngài cũng thực hiện tha thứ cho nên cảm động lòng người tại thế cho đến ngày hôm nay.

Rồi Phật Thích Ca cũng vậy, tu ở trong rừng, Ngài lấy cái chơn ngã, Ngài mới sống với thú dữ nổi. Còn nếu mà Ngài lấy cái phàm ngã, thì phàm ngã nó sẵn đó, nó giết, nó vật Ngài trong một giây, đâu có còn sống. Bởi vì Ngài kiên trì trong chơn ngã để hóa giải cái phàm ngã, là phần điển của Ngài rút cái trước điển đi, thì cái phàm ngã nó không có lôi cuốn Ngài được, vượt khỏi sức hút của phàm trần. Còn phàm ngã còn ở trong giới hạn của phàm trần, kêu bằng phàm ngã. Cho nên, cái phàm ngã là cái tánh của con người hay gây gổ nhưng mà rốt cuộc không đi tới đâu, bị giới hạn.

✦ Phàm ngã là những cái chuyện kêu bằng bị giới hạn không. Tất cả đều là ở trong giới hạn, kêu bằng phàm ngã. Giận chồng, giận con, sân si, nhỏ mọn, yếu hèn. Tâm tánh không khai triển, mà tự xưng mình là giỏi, hay hơn người khác, và cho địa vị của chúng ta là cao hơn người khác. Đó, cái địa vị và càng xưng mình cao hơn

chùng nào thì là thấp hèn chùng nấy. Các bạn thấy rõ không? Thượng Đế đang làm việc cho các bạn rất nhiều, chỉ có Thượng Đế mới có quyền xưng là Ta đây. Nhưng mà Ngài đâu có thường xưng cho các bạn thấy đâu? Hai mươi bốn trên hai mươi bốn, lo lắng cho các bạn, điều tiến cho các bạn, để cho các bạn ý thức. Đó, thì cái đó, các bạn tu về thanh tịnh chơn ngã rồi, các bạn mới thấy rõ rằng sự vô cùng thương yêu của Thượng Đế đã vì mình, thì lúc đó cái phàm ngã nó tiêu diệt; ánh sáng tới thì bóng tối nó phải đi.

Còn những người mà chưa đạt tới được, thì rất dễ. Nói chuyện là biết rồi. Giận người này, phê người kia, là cái người đó là người phàm thô. Tâm thương! Dù cho có học thức mà tánh không đổi thì cũng vô dụng, không có phát triển nổi. Cho nên căn cứ theo cái lẽ lối ta sẽ làm này làm kia làm nọ, rốt cuộc đếm đi đếm lại làm được mấy việc, tự hại lấy mình thôi.

Cho nên phàm ngã nó nguy hại lắm. Mà cả bầu trời thế giới hiện tại đang mê lầm trong cái phàm ngã. Tưởng là mình có trình độ là phàm tánh. Còn biết tự sửa để học hỏi là nó mới tiến tới chơn ngã được.

### ***PHÀM TÂM:***

Cái phàm tâm thì rất rõ ràng, là sự eo hẹp đó. Tưởng mình là cao, tưởng mình là hay, tưởng là tôi học giỏi, cái tưởng đó là phàm đó bạn, còn cái hòa đồng mới là chơn, quân bình mới là chơn. Còn bạn cứ luôn luôn bất thường, chỉ trích người này, chỉ trích người kia, chỉ trích người nọ thì đó là phàm tâm giới hạn mà thôi. Bạn làm sao có lực lượng để sửa đổi tâm tư người khác? Thượng Đế tới



ngày nay còn phải bỏ biết bao nhiêu nhọc công mà chưa dạy được con người tiến hóa tới tột độ. Hỏi chớ cái trí thức cù lần của bạn làm sao mà bạn dạy nó được?

Bạn chưa biết bạn, bạn chưa hiểu bạn là bạn cù lần mà thôi, linh xình mà thôi, lý luận bất thông mà thôi, rồi đâm ra đau khổ, rồi đâm ra thê thốt, rồi đâm ra tự tử, toàn là chuyện bất minh, không đóng góp được cho xã hội, không đóng góp cho tình thương, thì lý luận sai lầm, dẫn mình vô trong sự giam hãm, không tiến triển nổi, tạo sự đau khổ cho chính mình, uống của thế gian và uống của ông Trời, xấu hổ biết bao nhiêu, cho nên nhiều người phải đụng đầu cho thật nặng rồi nó mới thức giấc, nó vô chùa, rồi nó cạo trọc đầu, rồi nó đi tu. Mà đảng này chúng ta có cái cơ hội tu như thế này, nó luyện cái sức khỏe, rồi nó mới minh tâm kiến tánh. Chứ còn cái ý ghen tương là tà đạo, biết có một bên, chứ không biết hai bên. Còn quân bình thiện ác phân minh thì đâu có còn ghen tương tà đạo nữa. Đâu có eo hẹp, bay bổng lên hòa hợp với càn khôn vũ trụ thì đâu có eo hẹp nữa. Ở đâu tôi cũng sống. Ở đâu tôi cũng chỉ quan trọng cái sự thương yêu và tha thứ mà thôi.

### ***PHẢN BỔN HƯỜN NGUYÊN:***

Là trở về với mình, trở về với sự sẵn có đời đời của chính ta, mới kêu là phản bổn hườn nguyên. Cái người tu tại thế, tại sao chửi họ, họ không giận? Bởi vì họ đã phản bổn hườn nguyên, họ đã tránh khỏi mình từ lâu rồi, mà mình đi tới mình đấm họ, đâu có ăn chung gì, đánh đâu có tới! Xẻ thịt họ nhưng mà đâu có bắt được cái hồn của họ?

Cho nên Jesus Christ đã cho chúng ta thấy đóng đinh định giết Ngài, mà Ngài vẫn không chết đó! Ngài đã phản bổn hườn nguyên rồi. Ngài đâu có cần cái thể xác tạm bợ nữa. Cho nên Ngài đâu có đau khổ. Cho nên người đời thấy cảm động. Trời ơi! Ông này bị đóng đinh mà tại sao ông cũng chịu thôi! Ông học thực hiện cái từ bi mà ảnh hưởng tới mấy ngàn năm tới bây giờ. Mọi người tưởng tới Ngài, mọi người sẽ thấy sự cảm động. Cho nên chúng ta thấy những người tu rất khổ, rất khổ hạnh, đời cũng như đạo, khổ nạn nhiều lắm. Bị tù tội để thử thách, bị đủ chuyện để thử thách, mới kêu bằng học hỏi.

Học kinh Vô Tự mà không cho thực hành làm sao học được? Không bị người ta dày xéo, làm sao các bạn thấy sự tinh tấn là chánh? Cho nên bài học của chúng ta đâu có phải là bài học chữ. Học kinh Vô Tự mà phải thực hành! Trong cái dốt mà khôn là ở chỗ đó các bạn. Các bạn tu rồi các bạn khôn dữ lắm, khôn hơn nhiều người biết chữ nữa. Nhiều người biết chữ họ chưa biết họ bởi vì họ chỉ sống với sự vá víu của chữ nghĩa, của sách vở mà thôi, còn cái thực chất của họ, họ không bao giờ hiểu được.

### ***PHẬT TỬ:***

Người ta nói rằng tôi tu theo ông Phật, tôi là con của ông Phật. Người ta đặt ra Phật tử là vậy đó, tôi tu theo ông Phật là tôi tu theo cái đường lối sáng suốt đó, tôi là con ông Phật là nói về thế gian thôi. Còn ở Bên Trên không có cái đó. Bên Trên mà tu đắc đạo, không không gian, không thời gian thì ai cũng như vậy, Phật nào cũng

như Phật này. Phật là quân bình, bình đẳng, phát triển tự do trong thanh giới.

### ***PHƯỚC ĐỨC:***

*Phước* là chúng ta đã có được một cái thể xác, đi đứng ngồi nằm, thông minh. Và chúng ta phải sử dụng sự sáng suốt của chúng ta để ảnh hưởng và để giúp cho những người khác. Chúng ta không có vụ lợi. Rồi nó mới tạo ra cái *Đức*. Cho nên Đức Thích Ca Ngài có làm gì đâu. Ngồi thiền vậy mà người ta nói Ông ấy phước đức quá! Người ta kêu bằng “*Đức*” Thích Ca. Người ta nhìn nhận Ông đó làm cái việc đó phải, anh hùng thế giới, dám gan bỏ cái cảnh xa hoa sẵn có của mình, đi vô trong rừng mà tu với thú dữ. Ông đã làm điều gì? Nếu Ông không ảnh hưởng được con thú, con thú nó giết Ông rồi! Ông ngồi trong cái rừng rậm đó mà Ông vẫn còn sống và Ông trở về Ông thuyết pháp cho chúng sanh hiểu tứ đại giai không, quy nguyên hườn hư là chánh pháp.

Cái *Đức* là mười phương. Chữ *Đức* là thiên địa, luồng điển Bê Trên, luồng điển ngũ hành hợp tác chuyển xuống vũ trụ hấp thụ, mà mười phương Trời bốn phương Phật, nhất tâm nhìn nhận cái việc đó đúng mới kêu bằng *Đức*. Chữ không phải tôi có tiền tôi cho người ta là *Đức*. Chuyện đó là áp phe, chứ đâu có phải là *Đức*. Cái *Đức* không phải như vậy!

*Đức* là sửa mình để ảnh hưởng cho họ và họ thức giác, họ trở về với họ, mới kêu bằng tạo được cái *Đức*. Mà cái *Đức* đó mình cũng chưa nhìn nhận nữa. Cứ làm tối, làm tối, như Đức Phật cũng không có nhìn nhận đó là *Đức*. Nhưng mà người khác dòm, phán đó là *Đức*. Là các

nơi, các giới đều nhìn nhận cái việc làm đó là phải, là anh hùng thật sự. Nhìn nhận đó là anh hùng, biết sửa mình là anh hùng. Biết cách mạng bản thân là anh hùng. Còn cách mạng quần chúng là dễ quá, dùng thế lực để giết hại người ta, mà rốt cuộc giết hại được ai? Cách mạng quần chúng là dễ hơn cách mạng bản thân. Các bạn nhớ, thiếu gì cách mạng gia đã nói câu nói này.

Cho nên, *Phước Đức* thế gian không có thấy; nhưng mà chỉ có làm để đi tới. Mình hiểu mình nhiều chừng nào thì mình thấy rõ cái *Phước*, rồi mình khai thông được mình, ảnh hưởng được người khác, lúc đó mới rõ cái *Đức*. Còn không thực hành, không hiểu *Phước Đức*, các bạn học chữ để chơi thôi. Tôi dám phê bình các bạn. Học hết chữ để chơi mà thôi. Vá víu nhưng mà không vô và không phát triển. Bởi vì các bạn không sử dụng sự sáng suốt của các bạn, làm sao các bạn thấy rõ cái ý nghĩa của văn tự? Cho nên vẫn là bị kẹt, dù có ăn học nhưng mà vẫn bị kẹt.

### **QUAN ÂM:**

Nếu mà chúng ta tu được rồi thì chúng ta mới thấy rõ Ngài hơn. Chúng ta đạt sự sáng suốt thì chúng ta muốn thực hiện từ bi giúp đỡ người khác. Mà chúng ta đạt được sáng suốt, khi các bạn thiền sáng suốt rồi, các bạn dòm xuống thấy sự sai lầm của chính bạn, bạn mới sửa. Còn Quan Âm cũng vậy. Ngài được sáng suốt, Ngài mới đi cứu độ người khác. Mà trong lúc người nào mà ngộ được Quan Âm là người đau khổ vô cùng mới ngộ được cái đó.

## QUÂN BÌNH TƯ TƯỞNG:

Như tôi đã nói rồi. Trong thiện có ác, trong ác có thiện. Trong sanh có tử, trong tử có sanh. Trong có, có cái không và trong không, có cái có. Mình là người Việt Nam thấy rõ trong có có cái không. Hồi trước các bạn làm ăn, có nhà cửa, có tiền bạc, ngồi dự trù tương lai tôi hưởng nhân. Không, hết rồi! Rồi trong không nó lại có. Ra đây nó lại có đó... thì các bạn học được cái bài học có trong không và không trong có, thì tư tưởng các bạn là quân bình chứ gì nữa. Mà đi tới *Thiền* nữa, rồi *Giác* nữa, là *Phật* chứ gì nữa.

Quân Bình Thiền Giác là Phật chứ gì nữa. Rồi để làm sao mà đạt tới quân bình thiền giác? Thì chỉ có công phu thôi (*Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định*). Công phu là để làm gì? Là để trị bệnh mình và đem lại sức khỏe cho chính mình. Bạn cứ lo sửa mình để tự giúp mình. Rồi chuyện đời thì kiếm bạ đồng tiền, bạn thấy đồng tiền đâu có nghĩa lý gì, ôi thôi, ai muốn làm gì làm, nhưng mà cũng muốn khuyên họ để họ biết lấy họ, đừng để họ phải bị vùi sâu trong cảnh đau khổ tội nghiệp.

Vì vậy mà chúng ta phải phí công nói đi nói lại, nói hoài, nói đạo chúng ta thích nói, mà nói chuyện đời thấy nó mệt bởi vì cái đó nó không có cần thiết đối với tâm linh nữa. Người đạt tới tâm linh đâu có cần thiết cái chuyện thương yêu tạm bợ ở thế gian, chuyện tình dục hao phí vô ích, người ta không muốn là tại vậy. Nói về đạo là để cứu rỗi, đi tới cảnh đời đời.

## QUY NGUYỄN:

Chúng ta phải quy về cái phần thanh điển. Nguyên lai từ hư không xuống, chúng ta phải quy nguyên.

### **SÁNG SUỐT:**

Tôi đã cắt nghĩa rồi. Nó hội tụ tất cả là con người sáng suốt và hòa đồng với tất cả thì con người nó mới sáng suốt. Cái sự sáng suốt bấy giờ các bạn nói ra đây và thấy và nghe đều là *Động*; nhưng bên trong, ý thức cái việc đó sau khi các bạn nói hay trước khi các bạn nói đó là *Sáng suốt*.

### **SẮC BẮT DỊ KHÔNG, KHÔNG BẮT DỊ SẮC:**

Trong cái sắc đó, nó có cái không, mà trong cái không nó có cái sắc. Người đời đâu có thấy, thấy không? Khi mà bạn thấy được cái sắc rồi, bạn bị mê trong cái sắc, thì bạn đâu có thấy không? Mà cái sắc đó từ trong cái không ra; nếu mà không có hư không đâu có tạo ra màu sắc?

Nhưng mà người đời không hiểu, rồi nói lung tung, rồi cắt nghĩa không nổi. Chứ cái màu sắc này chúng ta dòm thấy nó cũng hư không tạo ra hết, nhưng mà nó phải trở về trong không. *Rồi trong không nó sẽ có, nó kêu bằng đời đời bất diệt.*

### **SIÊU THƯỢNG THỪA:**

Là chỉ có thanh điển xuất phát khỏi bộ đầu, mới ý niệm được chữ siêu thượng thừa. Siêu là vượt khỏi sức hút của hồng trần, kêu bằng siêu. Thượng thừa là xuất phát lên trên để thừa tiếp sự sáng suốt của Bên Trên mà hóa giải.

### **SINH TỬ:**

Xuống thế gian đây, *Sinh* ra trụ trì trong cái cơ thể này để học hỏi. Rồi *Tử* là cái gì? Cái bản thể này diệt thôi chứ cái hồn không có diệt. Rồi bỏ trường ra đi thôi, để đi qua một cái trường khác. Trong sanh có tử, mà trong tử có sanh là vậy.

### **SỐNG ĐỒNG TỊCH ĐỒNG SÀNG, CHẾT ĐỒNG QUAN ĐỒNG QUÁCH:**

Đó là chỉ có *Hồn* và *Vía* mà thôi. Hỏi chớ vợ chồng mà nói rằng anh bỏ em thì em chỉ có nước chết. Chết thì có một mình, mình chết, chứ đâu có phải ông chồng nhảy vô chết với mình, hay là bà vợ nhảy vô chết với mình đâu? Cho nên *Hồn*, *Vía* sống đồng tịch, đồng sàng, chung nhau trong cái cảnh vui, cảnh buồn, rồi chết đồng quan, đồng quách, hồn vía cùng chung nhau trong một cái hòm. Chứ còn vợ thế gian, chồng thế gian có ông bà nào mà chôn chung trong một cái hòm đâu?

### **SỬA TÁNH LẬP HẠNH:**

Thì chúng ta tu thiền đây là chúng ta bắt đầu sửa tánh rồi. Hồi trước các bạn hung hăng đi đây đi đó, nhưng mà bây giờ các bạn ngồi thiền một tiếng, hai tiếng, đó là các bạn bắt đầu sửa tánh rồi. Sửa tánh nó sáng suốt, rồi các bạn mới lập hạnh, thấy muốn cứu người, thấy muốn giúp người, thấy cái chuyện đời lại là giả, các bạn mới giúp đỡ người, các bạn không có tiếc của nữa, lập hạnh và sửa tánh. Mà sửa cho được tánh mới lập được hạnh. Thì cái tánh nó nhờ tu thiền này nó

mới sửa cái tánh được. Nó kèm chế được cái tánh hung hăng, ô trước, tiến hóa tới thanh nhẹ.

### **TAM BÀNH LỤC TẶC:**

Là ở trong bản thể. Tam giới nó ô trước thì nó sẽ bành trưởng, rồi nó tạo cho cái lục tặc là cái lục căn ở trong đó nó thành ra động loạn, sanh ra cái tánh dữ dằn, muồn hơn thiên hạ, là sống trong tam bành lục tặc.

### **TÂM ĐĂNG:**

Đăng là sáng suốt. Mà cái tâm các bạn sáng suốt người ta kêu bằng tâm đăng. Người ta lấy cái danh từ để cho mình hiểu. Mà các bạn không thấp thì làm gì mà có sáng suốt. Phải làm, phải hành thì nó mới có.

### **TÂM ĐẠO:**

Đau khổ, thiếu thốn, khao khát sự công bằng mới đi tìm gì? Tìm sự quân bình, kêu là tâm đạo.

### **TAM GIÁO TÒA:**

Thượng Đế có *Tam Giáo Tòa* để giáo dục và để cảnh cáo. Cái tinh khí thần của con người làm sai ở thế gian, vì tình, khí, thần không biết điều luyện cho nên làm sai lạc thì lúc đó Tam Giáo Tòa phải chuyển điển hay là cảnh cáo bằng hình thức này, hình thức kia, hình thức nọ. Vợ chồng đụng đầu cũng là Tam Giáo Tòa đang xử một việc gì. Người tu đang bị hành cũng là Tam Giáo Tòa đang điều dắt đe cho nó tiến hóa. Đó là vì lệnh của Thượng Đế mà dạy dỗ và giáo dục cho nó.



### **TAM MUỘI HỎA:**

Tam muội hỏa cũng là trực diện của tinh, khí, thần ở bên dưới. Nó phối hợp thành một cái hỏa tam muội. Nó nóng, nó mạnh, nhờ cái đó, con người mới có sức mạnh làm việc, chống trả.

### **TÂM TÂM TƯƠNG ỨNG:**

Là cái hồn các bạn được điều luyện rồi, được sáng suốt rồi. Sự sáng suốt ngộ sự sáng suốt, thì hóa giải những gì của các nơi các giới cùng đi đồng nhất tâm tâm tương ứng. Cho nên cái sự sáng suốt của một vị Tiên mà ngộ một vị tu thiên ở đây thì tâm tâm nó tương ứng rồi. Nó có thể chuyển tiếp lời nói từ ở trên đó xuống và lời nói từ ở dưới này nó có thể chuyển tiếp lên trên. Đó kêu là tâm tâm tương ứng.

### **TAM THỂ PHẬT:**

Tinh, khí, thần hợp lại là Tam Thể Phật. Hợp lại nhất thể là Phật, không động, vô danh, chớ có gì đâu.

**Câu hỏi:** “*Trong Thượng Đế giảng Chơn Lý, Cha có nói: Tam Thể Phật tương đồng với Chúa Ba Ngôi bên trên Thiên Chúa Giáo?...*”

**Đáp:** Cái đó là nói về phần ở trên, còn nói bây giờ ít nhất căn bản là Tam Thể Phật là tinh, khí, thần có trụ được không? Tinh, khí, thần bất trụ mà hiểu cái câu, đọc cái câu này thì còn lạc xa nữa, lâm vô trong mê tín. Hiểu chưa? Tam Thể Phật là tinh, khí, thần, tam thể trụ rồi mới thấy rõ, nên lo tu mới quan trọng.

### **TÂY DU KÝ:**

Cũng như Tôn Ngộ Không, Sa Tăng, Trư Bát Giới, thầy đều là ở trong bản thể mình đây thôi. Tam Tạng là về phần hồn. Tôn Ngộ Không là phần trí. Trư Bát Giới là phần vía đó thôi. Rồi Sa Tăng là cái ý – cái ác ý tằm tối đó. Thì tất cả là người tu thiền, nó mở rồi, rồi nó không biết phải làm sao để điu dắt cho người ta tu, nó mới đặt ra một cái truyện ly kỳ rất hay.

Mà khi các bạn xem Tây Du Ký rồi, các bạn thấy nó đưa hồn các bạn đi tới từng giai đoạn một. Trời ơi, ông Sa Tăng đang bị phỉnh này, bị con gái nó cám dỗ này, tôi cũng vậy này, bị con gái cám dỗ làm động thì tôi phải mau mau niệm Phật. Cái trí tôi cứ chuyển lung tung, cái nào tôi cũng tò mò, cái nào tôi cũng muốn phá, cái nào tôi cũng muốn hơn. Đó là cái trí tôi. Rồi cái vía tôi thì mê man, rồi cái ý tôi nó động loạn, muốn phá đầu này, phá đầu kia, nó hùng hục vô trong cái chuyện hung hăng, cộng tác vô trong cái chuyện hung hăng. Rồi Người (*tác giả Tây Du Ký*) phân ra trong cái “*Tây Du Ký*”, bạn xem thấy cái thứ tự của người hành đạo đã thành công, rồi bạn xét, tất cả đều quy nguyên vô trong bản thể bạn, nó có hết. Mà khi quy nguyên vô trong bản thể bạn, bạn chỉ cười và sửa tánh. Nó mở rồi. Cho nên, cái truyện Tây Du Ký nhiều người mê lắm, đọc mê lắm!

### **TẾ ĐỘ VONG NHÂN:**

Còn mình mà không tu thiền, mình đâu có điển thiện lành mà tế độ vong nhân. Cứ đem bánh đem trái mà cúng thì tế độ không được. Minh tu, mình tập trung, mình phát tâm, mình mới tế độ được. Không có phát tâm, không có tế độ được.

### **TỀ LUÂN HƯ CẢNH:**

Là ngay chỗ lỗ rún của chúng ta đây. Đó là tứ hải quy gia. Khi các bạn thiền, làm Pháp Luân thanh nhẹ rồi, các bạn thấy cảnh này, cảnh kia, cảnh nọ, thấy cảnh biển, cảnh sông ... thì đó là Tề Luân Hư Cảnh (*chứ không phải thực cảnh*). *Tu tới Hư Không Đại Định mới kêu bằng Thực Cảnh – Mình là Cảnh, đó mới là Thực Cảnh.*

### **THẢ LỎNG BỘ ĐẦU:**

Chúng ta tu có điển rút thì chúng ta thả, chứ giữ nó mà làm gì. Trong mê có tỉnh, cứ việc thả lỏng nó. Khi các bạn nói chuyện cũng thả lỏng nó. Các bạn biết rằng có cõi trên và các bạn từ cõi trên xuống, thì các bạn cứ thả lỏng để đi về.

Càng thuyết thì càng minh, càng thuyết thì càng sáng suốt. Cứ thả lỏng chứ đừng có hãm trí trong cái tâm đời và lý đời thành ra các bạn cất nghĩa cũng không được. Cứ thả lỏng nó, nói thao thao bất tuyệt rồi mình là người học, chứ không phải là người đó học, mình không có làm thầy ai hết, mình chỉ nói để học, mình là người học trước.

### **THANH QUANG ĐIỂN LÀNH:**

Cái sự sáng suốt vô cùng thanh nhẹ của Thượng Đế chuyển hóa cho tâm linh con người, mà nếu người đó không có sự sáng suốt hỗ trợ cho nó, thì nó không bao giờ nói được. Về cái giới Thượng Đế không có đặt điều nói được. Bây giờ mà bạn kêu một người mà không có

tu, kêu nó đặt điều mà nói mà diễn giải viết ra những cái chữ như thế này là nó viết không nổi. Biết đâu mà viết. Đã thanh, sáng suốt mà kêu bằng trần ngập tình thương, đó là Thanh Quang Điển Lành.

### ***THẦN GIAO CÁCH CẢM:***

Cái thần giao là trong lúc thiền mà hai bên được biết với nhau, nhưng mà chỉ có cách sự cảm giác của thể xác thôi. Nhưng mà cái thần giao chỉ có một. Nhiều người thiền với nhau gặp nhau có gì nói đâu. Anh lo anh tu, tôi lo tôi tu, có gì mà nói đâu.

### ***THẦN THÔNG:***

Sự hiểu biết và thông suốt mọi việc mới kêu bằng thần thông.

### ***THẤT TRÙNG HÀNG THỌ:***

Là nó có bảy loại cây trong bản thể mình. Cho nên trong cái Kim Can Kinh là nó khai triển cái thất trùng hàng thọ, và luôn cả thất trùng la võng. Ở trong đó nó có cây và nó có kim và có mộc. Nó khai thông bảy tầng lớp: bảy lớp cây và bảy lớp gân, là xương chúng ta đây, rồi gân bao bọc trong cái Tiểu Thiên Địa này.

Còn càn khôn vũ trụ đó là nó có cái khí điển của ngũ hành nó chuyển, nó hỗ trợ cho cái cây, nói ở bên ngoài. Cái bản thể chúng ta đây là nó có xương có gân mà chúng ta không khai thông, thì đâu có biết cái la võng là cái gì? Võng là đường gân, còn hàng thọ là xương chúng ta đây.

***THẾ GIAN VÔ NAN SỰ,  
BÁ NHÃN THÀNH KIM THỊ THÁI HÒA:***

Ở thế gian có gì là khó giải quyết đâu mà nhiều khi các bạn cầu nhau. Thiếu thanh tịnh thôi, các bạn thanh tịnh thì cái gì cũng giải quyết được. Các bạn học nhẫn và các bạn hiểu được cái luật sanh tử, cái việc đó sanh ra vậy thì các bạn cứ nghĩ rằng có sanh là có diệt. Nó khởi ra việc đó rồi thì nó sẽ tiêu, chứ các bạn cần gì phải lo. Nó có chữ bạn thì rốt cuộc rồi cũng huê. Các bạn lo sửa đi, đừng dành thì giờ để tranh chấp mà đau khổ.

*Bá nhãn thành kim thị thái hòa:* Học cái nhẫn cái gì mình cũng phải đặt chữ nhẫn, rồi thì nó cũng xong. Thành kim là thành tới một cái giá trị, lúc đó chúng ta đâu có người thù trong tâm mà đâu có người thù trước mắt nữa, đó là thái bình hòa hoãn rồi.

***THÍCH CA MÂU NI PHẬT:***

Thích là ưa thích, Ca là tụng. Nói cho rõ tiếng Việt Nam, nó còn dễ cất nghĩa hơn, là tôi thích ca tụng cái đạo mâu, mà tôi thực hiện và tôi đã thấy cái ánh sáng hư không. Còn người thế gian dùng Thích Ca Mâu Ni để làm việc cho người thì sai rồi. Rồi lấy luôn cái chữ Thích mà làm cái họ nữa, càng sai nữa, rồi đặt sự huyền diệu để lóa mắt người phàm, lấy vải thưa che mắt thánh chứ sự thật tu rồi là các bạn thích ca tụng cái đạo mâu, sửa để tiến tới vô cùng tận, kết tinh để trở về cái thánh thai mới đi về cái kêu là không không gian, không thời gian, phá chấp, phá mê, đạt tới Phật tánh.

***THIÊN ĐÀNG:***

Cái tâm cho quân bình, sáng suốt, nhẹ nhàng, đó là thiên đàng, biết thương yêu, cởi mở. Còn cái tâm của chúng ta không chịu mở thì cái tâm đó các bạn không bao giờ tới được thiên đàng đâu. Mà chính thiên đàng là cái tâm. Cái khởi hành ở trong tâm. Nếu tâm các bạn không sửa, không quân bình thì không bao giờ có thiên đàng.

### **THIÊN MÔN:**

Ở trong bản thể trung tâm bộ đầu cũng gọi là thiên môn. Mà khai thông thận thủy cũng gọi là thiên môn. Ở trong đó nó có nhiều giới. Trong cái Tiểu Thiên Địa nó có nhiều giới. Thiên môn là cái cửa để tiến lên trên Hư Không Đại Định. Trên đỉnh đầu xuất phát ra và dưới trái cật cũng có thiên môn, cũng mở ra được hết. Trái cật mà hư thì bộ đầu không có làm việc, ngơ ngơ ngáo ngáo, tâm thận bất hòa, đâu có làm được. Nhưng mà cái thận mạnh, bộ óc mới khai thông.

### **THIỆN GIÁC:**

Thiện: trọn lành. Cái phần hồn các bạn được quy tụ rồi, sáng suốt rồi, mới hiểu biết sự sai lầm từ tiền kiếp và sự sai lầm ngay ở kiếp thế gian này mình cũng nhìn nhận là sự sai lầm của chính mình, mới kêu là người thiện giác.

### **THÓI QUEN:**

Là ở trong cái thích nó mới tạo ra cái thói quen. Nó thích cái này, nó thích cái kia, nó thích cái nọ, rồi nó quen. Còn chúng ta đi vô phá mê, phá chấp, không còn

cái thói quen nữa. Nói rộng, ở đâu cũng được, sống cách nào cũng được, không có chấp thiên hạ.

### ***THỪA VÔ HÓA VĂN:***

Chúng ta ở thế gian, chúng ta học ác trước. Người nào cũng có ác trước, cũng có cái lòng bất chánh suy nghĩ đối với người khác. Đó là ác trước. Hóa văn thì khi đạt được cái luồng điển rồi mới thực hiện *Nhãn* và *Từ Bi*, rồi lúc đó viết văn thấy nó khác.

### ***THƯƠNG AI HƠN HỌ, THƯƠNG MÌNH HƠN AI:***

Rốt cuộc các bạn thấy không? Mình nói mình đem tâm thương người đó, nhưng mà người đó khi mà thức giác rồi họ thấy họ phải thương họ nhiều hơn. Như ngày nay, các bạn tu các bạn thương các bạn nhiều hơn. Các bạn là yêu đời, thương cái thể xác này, thương cái tổ chức huyền vi của Trời Phật đã ban bố các bạn, các bạn thương Thượng Đế nhiều hơn, thương Đấng Cha lành nhiều lắm. Thì các bạn thương lấy các bạn.

Thì khi họ tu họ thức giác, thì họ cũng phải thương họ. Thương mình hơn ai? Có ai thương mình bằng mình không? Vợ mình thương mình, nó nói đôi môi, tạm trong cái thích dục vậy thôi chứ sự thật là mình phải thương mình nhiều hơn. Mình phải lo tu, để lo dọn gánh mà đi, chứ giờ phút lâm chung, vợ con có giúp mình được đâu. Cho nên mới có cái câu: Thương ai hơn họ, thương mình hơn ai.

### ***THƯƠNG GIỚI:***

Khi mà làm Pháp Luân được lên trung tim bộ đầu rồi, cả ngày các bạn cứ nghĩ cái chuyện tiến triển đi lên thôi, thành ra nó quên cái dục.

### **TIÊN ĐỒNG NGỌC NỮ:**

Đó là hồn và vía. Đúng là như vậy. Xuống thế gian là tiên đồng. Vía là ngọc nữ, là mạo diện bên ngoài tươi đẹp đó. Mà nguyên căn của nó là tiên đồng, ngọc nữ.

### **TIẾN HÓA:**

Bây giờ chúng ta là người, mà chúng ta không chịu phát triển sự thanh cao thì bữa sau cái luồng điển của chúng ta nó không có nhẹ nữa, chết rồi thì nó chuyển vô trong cái chỗ thấp hèn. Con thú chẳng hạn. Đâu có phải con thú là không biết nóng, lạnh. Con thú biết nóng, biết lạnh, con thú biết thương yêu. Đó là một con người tự tiêu hao, luồng điển nó càng ngày càng nhỏ, càng eo hẹp. Còn chúng ta vun bồi sự sáng suốt thì chúng ta đâu có lâm vào cảnh đó ở tương lai.

### **TIỂU THIÊN ĐỊA:**

Nó cũng bao gồm trong kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Ngũ tạng lục phủ nó cũng như cái bầu trời thế giới vậy, nó có trên có dưới, có thượng, trung, hạ đầy đủ.

### **TIN:**

Phải thấy, thực hành, phải tự chứng nghiệm mới kêu bằng tin và đức tin. *Còn bắt buộc người khác tin là phạm tội.* Không có bắt buộc người ta được. Người ta tin là người ta phải thực hành và người ta thấy rõ thì người ta



mới tin. Còn bắt buộc người ta tin, đó là phạm tội, không thể bắt buộc được, phải để cho người ta tiến hóa. Phải tự người ta ý thức, bởi vì trình độ nó phải đi tới, nó đang học, nó không tu theo Pháp Lý, nhưng mà nó vẫn tu. Nó làm con người là nó tu chứ. Nó có nhân đạo của nó mà.

### **TỊNH ĐỘ:**

Các bạn đi tới chỗ thanh tịnh rồi, các bạn mới gọi tư tưởng thiện lành, mới độ giác cho thiên hạ được. Phải cho thanh tịnh mới đạt được.

### **TÔI:**

☞ Vì cái Tôi này nó hiện ra, cũng như là lấy một cái hình thức rất nhỏ mà để điều động và hóa giải, đi tới cái sự sáng suốt. Còn nếu cái Tôi này là cái ngã, mà không biết cái ngã này, làm sao khai thác cái ngã này? Rồi mà sau khi khai thác cái ngã này rồi, là vô ngã, không còn Tôi. Mà từ cái Tôi, là cái tối tăm này mà đi tới cái sáng suốt, mà khi đi tới sáng suốt này là “*không Tôi*”, là không còn tự ái nữa.

☞ Tôi là trung tâm sinh lực của vạn vật – trung tâm sinh lực của vạn vật tự ý thức mới nói được cái Tôi. Còn chưa ý thức không bao giờ hiểu cái Tôi. Nó phát khởi từ trung tâm sinh lực sẵn có của vạn linh mới là nhận thức ra tôi. Tôi là sáng suốt vô cùng. Bây giờ con (*ông Tám giảng cho một bạn tu*) nghe nói, con làm việc, những tiếng động xung quanh, để làm gì? Để đánh thức tôi. Tôi là cái gì? Tôi là sáng suốt. Tôi hiểu tiếng động đó là gì? Tôi hiểu lời nói đó là gì? Tôi hiểu cái việc kia là gì? Đó là cái gì hiểu? Cái sáng suốt hiểu.

Cho nên, cái sáng suốt là cái Tôi và tôi biết vun bồi tôi lên, thì tôi sẽ càng sáng suốt hơn và sau sự sáng suốt đó, tôi mới thấy rằng tôi kém sự sáng suốt hơn cả càn khôn vũ trụ đang có. Mà tôi ráng tu nữa, tôi hòa đồng với càn khôn vũ trụ đó, nó mới biến thành một cái tôi đời đời bất diệt. Bao nhiêu triệu triệu, ức ức người thế gian nhưng mà Thượng Đế chỉ dùng ý chí dạy có một mà thôi: sanh và diệt, diệt và sanh. Thượng Đế chỉ có giữ có bao nhiêu đó thôi mà giáo dục con người từ kiếp này đến kiếp kia để cho nó hạnh ngộ, hiểu lấy nó. Hiểu rõ tôi và tất cả đều là tôi.

### ***TÔI TÂM TÔI:***

Minh tu ở đây là tôi tâm tôi. Chính tôi thực hiện để tôi hiểu tôi chứ không phải tôi tu là để hiểu người khác. Tôi tìm hiểu người khác là bâng môn tả đạo, rồi làm thầy bói ăn tiền người ta còn mang tội thêm nữa. Còn tôi tâm đạo là để tôi hiểu tôi, tôi sửa tôi để tiến hóa.

### ***TRÍ THỨC:***

Trí là phát triển vô cùng, Thức là thức giác, trong cảnh ngộ nào cũng thức giác. Nguyên lý của hai chữ trí thức chưa thông mà dám xưng danh, là người đắc tội. Tội đó ai ban cho họ? Chính họ, họ đã ban cho họ, giới hạn họ và họ không chịu tiến nữa thì họ chờ ngày xuống địa ngục để học thêm mà thôi.

Người trí thức nói tôi không chịu đứng chung với người đó, sợ họ lợi dụng tôi, rồi mang tiếng tăm, nhưng họ quên là họ từ cát bụi mà ra, họ lại cho là họ cao hơn cát bụi, vì họ chưa tìm ra Phật tánh. Khi mà họ tìm ra

Phật tánh rồi, họ cũng thấy họ là cát bụi như ai, chẳng có gì có thể lợi dụng họ được. Họ càng biết phần hồn, thì chẳng có ai lợi dụng họ được. Thế xác họ cũng dơ bẩn như mọi người khác, không có cát bụi hòa hợp với họ, lấy gì có sự mưu sinh, nhưng họ còn ngu xuẩn đến nỗi chưa biết mình, căn bản của mình, rồi tự xa cách với tất cả mọi người, đi trong cảnh bơ vơ lầm than đen tối. Nếu họ biết đến phần hồn của họ thì đâu đến nỗi như vậy! Chẳng ai cướp giựt được quyền sở hữu của họ mà sợ mất, làm sao họ sợ lợi dụng, làm sao họ sợ bán đứt thanh danh của họ, vì nguyên căn thanh danh của họ là cát bụi mà thôi.

Người đời ngu xuẩn cho đến mức đó, rồi ôm cuốn sách này, ôm hết cuốn sách kia, rồi học luật này luật nọ, chưa biết luật Trời, luật căn bản của Trời, của mình, luật cát bụi tạo thành một khối trong tự có tan, rồi cũng bất minh, rồi đâm ra tự vệ cho ta đây là cao, ta đây là tốt, ta đây là đẹp, ta đây là người giàu sang quý báu hơn người khác; phân giai cấp từ tâm hồn, cho nên giờ phút lâm chung lại bị đọa, bị tội đến nỗi tâm không nói ra tiếng, bệnh nằm trên giường. Phận làm tới hàng đại sứ cho đến đâu đi nữa rồi cũng u ơ, ú ớ chẳng nói ra lời, ai muốn khiêng bỏ đâu thì bỏ, lúc đó hết quyền lực, mới thấy rõ quyền lực tự đắc đó là sai lầm. Quyền lực sanh tử là quyền lực của Thượng Đế. Lúc đó, mới nhìn nhận mình là ngu dốt nát ngu si, đành xuống a tì địa ngục mà chịu tội. Cho nên, ở thế gian rùm beng để ông này bà nọ, lúc xuống địa ngục rồi khóc nước mắt, kêu đầu này cầu cứu, đầu kia cầu cứu, chẳng ai ngó ngàng.

Khuyên người đời phải lo tu bổ sửa chữa, để trở về căn bản, hiểu sự sai lầm của chính mình, càng ngày càng sớm càng tốt hơn. Nếu tự thị, tự đắc rồi phải chịu lấy mà thôi, không ai cứu được mình, rốt cuộc chồng mình cũng không phải của mình, con cũng không phải của mình, chính thể xác cũng chẳng phải của mình, bằng không ta ôm lấy phần ngu muội mà đi học lại mà thôi.

### ***TRIẾT LÝ:***

Triết lý thế gian là nó eo hẹp, nó giới hạn thôi, nó nói cho hợp cái lý để giúp cái công chuyện đó cho nó, chứ còn nó không có nói để cho người ta ý thức được họ và họ phải trở về với họ. Mà cái tu về điển, cái triết lý về điển cũng như miếng kiếng để rọi cho người ta thấy, dơ chỗ nào thì tự chùi đó thôi. Còn cái triết lý ở thế gian nó chỉ giới hạn. Còn cái thanh điển là nó vô giới hạn. Cho nên, nhiều người trí thức không có phục những cái lời giải này. Nhưng mà tu thiền rồi sẽ thấy. Những người tu thiền rồi thì sẽ tự thấy và không biết nói sao cho người ta biết được.

### ***TRUNG GIỚI:***

Là nơi làm việc cho trên và dưới. Cái chỗ đó là cơ quan chỉ huy, mà Trung Thiên cũng gọi là cơ quan chỉ huy của càn khôn vũ trụ. Và cái con tim của các bạn đang chỉ huy trên đầu và dưới ngón chân các bạn đều là quản lý do phần hồn ở trong Trung Thiên Thế Giới, nơi làm việc. Chỗ đó xuất phát vừa Địa Tiên, vừa Thiên Tiên, đi lên là Thiên Tiên mà đi xuống là Địa Tiên.

## **TRUNG TÂM SINH LỰC CÀN KHÔN VŨ TRỤ:**

Là trung tim bộ đầu của chúng ta đây. Bây giờ nơi cái bộ đầu của các bạn nó có nhiều huyết phía bên tay mặt, phía bên tay trái, hai đường gân giữa trung tim đó mà chuyển hóa hai bên này, mà nó đứt một bên là liệt một bên, đứt bên tả thì liệt bên hữu, mà đứt bên hữu thì liệt bên tả. Người nào mà bị đứt cái đó thì không có cách gì mà trị được.

Mà bây giờ chúng ta hướng về trung tâm, rồi cái bách hội trung tâm này mà hướng thẳng về sinh lực của càn khôn vũ trụ thì chúng ta được bố hóa, được thông suốt và chúng ta được sống với vạn linh dễ dãi hơn và mọi trạng thái chúng ta thấy rất dễ hòa hợp, chúng ta không có nghịch một ai, không có bao giờ thù, luôn luôn thêm bạn và bớt thù.

## **TRUNG THIÊN:**

Trung thiên thế giới là trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ. Mà chỉ có tu mới đi tới đó, chứ bây giờ ngồi nói ai mà biết. Chỉ có tu mới đi tới. Trung giới cũng vậy, chỉ là Trung Thiên thôi.

## **TỨ TRỤ HÒA PHÂN:**

Trong bản thể chúng ta, đông, nam, tây, bắc đều có một vị đang trụ trì và giữ cái thế sống cho Tiểu Thiên Địa. Cho nên nó phải có tứ trụ. Hòa phân là giữ và giải để tiến hóa cho cái cơ thể này được bảo vệ để cho phần hồn được tu. Tứ trụ này nếu mà chúng tu thức giác rồi thì chúng ta ngộ bốn đứa con ta cũng là bốn vị tướng trong

bản thể, mà nói cho người phàm họ không hiểu và họ chấp, họ nói anh nói bậy. Thì chỉ có thực hành mới thấy chữ bây giờ cũng không biết nói sao.

### **TỨ XA LỘ:**

Tứ Xa Lộ của Tiểu Thiên Địa trong đó có bốn luân xa nhỏ ở dưới. Mà trong đó nó phân ra nó làm cho cái hỏa nặng, toàn là chỗ nặng không, trong đó cũng như là hành hạ những cái phần hồn của những con thú mà chúng ta ăn vô nó đem xuống, chuyển giải rồi thanh lọc để cho nó thức giấc lần lần đi lên. Cái bản thể chúng ta cũng có địa ngục. Trong cái tứ xa lộ đó là để phân ra thứ tự để giáo dục tiến hóa.

### **TỤNG KINH:**

Các bạn Soi Hồn là các bạn tụng đó, cho những cái thần kinh nẻo học bộ đầu nó khai triển ra, nó mở ra. Bởi tụng là buộc, các bạn vô đọc kinh có phải là buộc không? Còn ở đây các bạn Soi Hồn là các bạn bắt buộc nó phải khai thông. Ở trong chùa tụng kinh là để hiểu cái lý, mà cái này là các bạn Soi Hồn “tụng” để mở ra hiểu chơn lý.

### **TUỒNG HÁT:**

Đời là tuồng hát rõ ràng. Việc này Thượng Đế đã sắp, người này đối diện người kia, người kia đối diện người nọ, người này theo người kia, người kia theo người nọ, trong cái hỉ, nộ, ái, ố: một tuồng hát.

Trong đó nó cũng có tham, sân, si, rồi coi thử kếp nào hay, kếp nào thông minh, cái người nào đóng tuồng

xứng đáng, thực hiện đức từ bi thì căn nguyên người đó nhẹ. Khi mà hát hết cái tuồng rồi thì được chấm điểm. Bây giờ chúng ta đang sống đây là chúng ta đang làm tuồng này. Mà chúng ta làm tuồng hay, làm tuồng thực hiện tình thương và đạo đức, thì cái ngày chúng ta ra đi chúng ta được chấm điểm, được nhẹ hơn.

### **TÌ KHEO:**

Mỗi bộ phận tim, gan, tì, phế, thận đều có người nhân viên làm việc, mỗi bộ phận 250 vị thì tổng cộng là 1250. Nó đang theo các bạn, các bạn theo ma, nó theo ma, các bạn theo Phật, nó theo Phật. Các bạn khai thông các bạn đi để các bạn hưởng chuyện đời đời, mà các bạn còn cố chấp hoài thì nó đâu có thấy mấy cái này, mà nghe chữ này các bạn còn ghét thêm nữa, là vì các bạn chưa có trình độ để thông cảm và hiểu.

### **VẬT CHẤT:**

Trước kia Đức Phật có nói rằng: một hạt cát là cả một căn khôn vũ trụ. Nếu mà mình hiểu là nguyên lý của hạt cát cũng như tôi giảng ở bên trên rồi, thì nó cũng phải đi từng giai đoạn một. Rồi bây giờ chúng ta thấy hồi trước chúng ta dốt, chúng ta bước vào đời, thôi thì chúng ta phải học cái chữ A trước chữ gì? Ngày nay chúng ta đã làm hạt cát rồi. Rồi lần lần nó đi tới cái này, cái kia, cái nọ, rồi mọi trạng thái, nó biến thành một trí thức thâm góp mọi trạng thái của sách vở đời. Còn chúng ta tiến về sự trí thức vô cùng của Thượng Đế thì chúng ta phải học *Kinh Vô Tự*, là chúng ta phải hòa hợp với thật

sự nguyên căn của mọi trạng thái, của kim thạch, của thảo mộc, của vạn linh.

### ***VÔ MINH:***

Vô minh là tại mình không hiểu mình mà thôi. Nếu tu để hiểu mình thì nó dẹp cái vô minh rồi.

### ***VÔ THỪA:***

Là không cần dựa nương một cái gì, tự động họ có thể phát triển, kêu bằng Đại Định Giới, kêu bằng Vô Thừa.

### ***XÁ VỆ QUỐC:***

Chúng ta biến cái tiểu thiên địa động loạn này thành một cái Xá Vệ Quốc là mình tự bảo vệ lấy mình để tiến hóa, không làm sự phiền hà cho một người khác

### ***XẢ THÂN CẦU ĐẠO:***

Là chúng ta phải tu, phải giải cái trược khí này, nó lưu thanh cái bản thể này, nó mới đi tới cái đạo pháp, chứ không phải bỏ nhà ra đi là xả thân cầu đạo. Cái đó trật rồi. Xả thân cầu đạo là xả những trược ô trong cái Tiểu Thiên Địa này, và nó đi tới sự sáng suốt nó mới rõ cái đạo.

### ***XUẤT HỒN:***

Thế nào gọi là xuất hồn? Khi chúng ta tu mỗi ngày khai triển một chút, mỗi ngày khai triển một chút, cho đến nỗi các bạn thấy có điển rồi, biết điển rồi, thì nó sẽ trụ. Mà sau khi trụ rồi, các bạn nói tu đây hồi nào tới giờ



tôi không thấy xuất hồn, mà một ngày đó các bạn thấy có lúc từ ở trên kia dòm xuống thấy bản thể, thì lúc đó các bạn thấy rằng tôi đã đi từ bao lâu, ngày nay tôi mới tới đây. Cho nên không cho các bạn thấy liền trong một lúc. Nếu các bạn thấy liền trong một lúc các bạn bỏ đời. Bởi vì cái nghiệp của các bạn, các bạn phải gánh, nghiệp vợ con các bạn, bạn phải gánh làm sao cũng phải lo giải quyết. Không vợ con gia đình không hòa nhã, không tiến triển, làm sao các bạn tu được đạo pháp gì mà nói cho thiên hạ nghe. Các bạn học có cái nhấn đối với gia đình mà học không nổi, làm sao mà các bạn chịu nổi cái sự ở bên ngoài tấn công các bạn, rồi nói các bạn đem cái pháp đi độ người ta là độ làm sao được. Cho nên phải có sự khát khe. Các bạn có nhiều sự khát khe của gia cang, thì các bạn mới thấy giá trị của sự thanh tịnh mà để giải quyết những sự mà các bạn cho là nan giải. Dù các bạn học giỏi nhưng mà cái chuyện gia đình là cái chuyện nan giải nhất.

Mà chỉ có tu, hành trì mới cứu độ cho nó cũng như là tứ quý vậy; mùa này cũng bệnh, mùa kia cũng bệnh, có gió sương là có bệnh, là có cái tật. Mà bây giờ mình là người phải sửa cái tật trong gia đình, cho nó điều hòa thì nhiên hậu mình mới ảnh hưởng bên ngoài được là vậy. Đó! Mà thế nào là xuất vía? Cái hồn nó ổn định thì cái vía nó không có làm gì, nó rảnh thì nó xuất, nó xuất là nó lo dọn đường cho cái hồn để đi lên, bởi vì ý chí của hồn nó nói: "*tôi phải xuất khỏi bản thể*" thì cái vía nó phải đi, cho nên nhiều khi các bạn ngồi hay nằm thấy nó xuất ra nó bay nó lộn ngược, lộn xuôi, đó là cái vía nó đi chơi. Còn cái hồn nó khác. Cái hồn phải nghiêm trang,

phải học hỏi, xuất ra đi trên cao, dòm lại thấy thể xác và quyết định những cái gì đều là sáng suốt.

### **XUẤT VÍA:**

Chủ Nhơn Ông chịu tu, phần hồn chịu tu, thì cái vía rảnh. Cũng như ông chồng ổng tu, ông dễ dãi thì cái bà vợ bả đơn giản cho ông ăn ngày hai buổi cũng được! Rồi bà cũng rảnh, bà cũng đi đây, đi đó, bà cũng đi chơi được! Cũng nhẹ phần lo lắng. Còn nếu mà ông chồng cứ khắt khe đối với người vợ hay là người vợ khắt khe đối với người chồng thì cái vía đâu có rảnh. Thấy không? Chủ Nhơn Ông mà khắt khe thì cái vía nó đâu có rảnh, nó bị bận rộn thì cái mặt mày nó không có bao giờ tươi đẹp, càng ngày càng già nua xấu xí. Còn người ta chịu tu thì cái phần hồn nó thức giấc, cái vía nó nhẹ, cái vía là bề ngoài mà thôi; mặt mày nó tươi vì Chủ Nhơn Ông không có đòi hỏi sự bận rộn của bên ngoài nữa, nhưng mà Chủ Nhơn Ông tự sửa để ảnh hưởng bên ngoài.

### **YÊU THƯƠNG:**

Khi mà các bạn không tu và không phát triển cái tâm điển thì làm sao mà các bạn yêu thương được. Trước khi yêu thương là các bạn phải phóng cái điển lành cho họ để tâm tư họ thức giấc, họ biết họ là quý, họ trở về với họ, bạn mới thực sự yêu thương họ. Còn bạn ôm hôn hít, cái đó không phải yêu thương. Độ cho họ hiểu họ thì mới là yêu thương. Mà muốn độ cái đó là mình phải tu, mình phải biết yêu thương mình, nhiên hậu mới ảnh hưởng cho người khác tự yêu thương, đó mới là chơn chánh.



VOVI LED Publications  
Ấn Tống và Kính Biểu

Muốn thỉnh kinh sách hay phát tâm ấn tống,  
xin liên lạc:

VoVi Friendship Association of Northern California  
PO Box 18304  
San Jose  
CA 95158, U.S.A.  
Điện thư: vovipubs@yahoo.com

Printed for Free Distribution / Not For Sale

website: <http://www.vovi.org>

## Các sách do Hội Ái Hữu Vô Vi xuất bản:

- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '98 (2003).
- Thư Từ Lai Vãng '98 ( 2003).
- Thực Hành Tự Cứu (2003).
- Kinh A Di Đà (2003).
- Nguyên Lý Tận Độ (2003).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '97 (2002).
- Thư Từ Lai Vãng '97 ( 2002).
- Thượng Đế Giảng Chân Lý (2002).
- Phép Xuất Hồn & Quái Mộng Kỳ Duyên (2002).
- Đời Đạo Song Tu & Tình Trong Bốn Bể (2002).
- Tham Gia Phát Triển Trí Tâm '96 (2001).
- Thư Từ Lai Vãng '96 ( 2001).
- Tôi Tâm Đạo (2001).
- Vấn Đáp Căn Bản (2001).
- Phụ Ái Mẫu Ái (2000).



... Trang sử động loạn đã và đang bước qua thiên cơ biến chuyển cực khổ vô cùng, bắt đầu mới tìm đến nguyên lý sanh tồn của Trời Đất. Khi cảm thức được ồn ồn ào ào rồi đầu cũng sẽ về đấy, và rồi trật tự của chính mình hòa hợp với Trời Đất là quý giá thì mới bằng lòng tìm một lối thoát cho chính mình, tức là tu. Tu sửa trong trật tự, tự đạt đến thanh tịnh, chỉ có thiên mới đạt được sự quân bình và giác tâm, phát triển huyền bí của nội tâm...

*Lương Sĩ Hằng*



**VOVI LED PUBLICATIONS**  
ISBN 1-931245-13-4